

MARC LEVY



Phần II của
Nếu em không phải
một giấc mơ

Yêu lại Gặp lại



NHÀ XUẤT BẢN
HỘI NHÀ VĂN

Gặp lại

Dịch từ nguyên bản tiếng Pháp: *Vous revoir*
© 2005 Editions Robert Laffont, S.A., Paris
International Rights Management: Susanna Lea Associates
Xuất bản theo hợp đồng chuyển nhượng bản quyền giữa
Robert Laffont và Nhà Nam, 2006.
Bản quyền bản tiếng Việt © Công ty Văn hóa và Truyền thông
Nhà Nam, 2006.

Bản quyền tác phẩm đã được bảo hộ. Mọi hình thức xuất bản, sao chụp, phân phối dưới dạng in ấn hoặc văn bản điện tử, đặc biệt là việc phát tán trên mạng Internet mà không có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản là vi phạm pháp luật và làm tổn hại đến quyền lợi của nhà xuất bản và tác giả. Không ủng hộ, khuyến khích những hành vi vi phạm bản quyền. Chỉ mua bán bản in hợp pháp.

MARC LEVY

Gặp lại

LÊ NGỌC MAI dịch

(Phần II của *Nếu em không phải một giấc mơ*)



NHÀ XUẤT BẢN
HỘI NHÀ VĂN

Tặng con trai Louis của tôi.

.

*“Dù sao cũng không thể quy trách nhiệm cho
lực hút về việc người ta bị ai đó hút hồn.”*

Albert Einstein

*Arthur thanh toán tiền ở quầy tiếp tân của khách sạn. Anh
hãy còn thời gian để đi dạo loanh quanh trong khu phố.
Người trông coi hành lý đưa cho anh một tấm tích kê gửi đồ,
anh nhét đại nó vào trong túi áo vét. Anh đi ngang qua sân
rời ra phố Beaux-Arts. Những vỉa hè, đã được rửa sạch bằng
vòi phun nước lớn, đang khô dần dưới các tia nắng đầu tiên.
Ở phố Bonaparte, một vài cửa hiệu đã mở hàng. Arthur do
dự trước quầy kính của một tiệm bánh ngọt rồi lại đi tiếp.
Phía trên cao một chút, gác chuông màu trắng của nhà thờ
Saint-Germain-des-Prés nổi bật lên giữa những sắc màu của
một ngày mới rạng. Anh đi ra đến quảng trường Fürstenberg
hãy còn vắng ngắt. Một tấm cửa cuốn đang được kéo lên.
Arthur chào cô gái bán hoa mặc chiếc áo blouse trắng - chiếc
áo khiến cho cô có dáng vẻ như một nhà hóa học xinh tươi.
Những bó nhiều thứ hoa mà cô hay chọn cùng anh vẫn thường
nở rộ trong căn hộ nhỏ ba phòng mà Arthur ở cho đến hai
ngày trước đây.*

Cô gái bán hoa chào đáp anh mà chẳng hề biết rằng cô

sẽ không gặp lại anh nữa.

Trao chìa khóa cho bà gác cổng trước kỳ nghỉ cuối tuần, anh đã chấm dứt nhiều tháng sống ở nước ngoài, chấm dứt đồ án kiến trúc hoành tráng nhất mà anh từng thực hiện: một trung tâm văn hóa Pháp-Mỹ.

Có thể một ngày nào đó anh sẽ trở lại đây cùng với người phụ nữ vẫn ám ảnh tâm trí anh. Anh sẽ đưa cô đi xem những đường phố nhỏ hẹp của khu phố mà anh rất yêu này, họ sẽ cùng nhau bước dọc bờ sông Seine, nơi mà anh đã đâm ra nghiện cái thú đi dạo ngay cả vào những ngày mưa thường có ở thủ đô.

Anh ngồi xuống một băng ghế để tháo bức thư mà anh vẫn áp ủ trong lòng. Khi thư gần xong, anh khép chiếc phong bì làm bằng loại giấy Rives lại, nhưng không dán mép, rồi cho vào túi áo. Anh nhìn đồng hồ rồi đi về khách sạn.

Taxi chắc sắp đến, ba tiếng nữa máy bay của anh sẽ cất cánh.

Tối nay, sau một thời gian dài vắng mặt do chính anh tự đặt ra cho mình, anh sẽ trở về thành phố của anh.

1

Khoảng trời phía trên vịnh San Francisco rực đỏ. Bên ngoài cửa sổ máy bay, cầu Golden Gate nhô ra từ một đám mây mù. Máy bay chúc thấp đầu về phía Tiburon, hạ dần độ cao, hướng về phía nam rồi ngoặt lại, bay vòng phía trên cầu San Mateo. Ngồi trong máy bay, có cảm giác như nó đang tự trượt dần về phía những cánh đồng muối hắt lên hàng ngàn tia sáng.

*

* *

Chiếc Saab mũi trần luồn lách giữa hai chiếc xe tải, vượt chéo qua ba làn xe, lờ đi những cú nháy đèn pha cảnh báo của một vài tài xế bất bình. Xe rời đường cao tốc 101 và vừa kịp để rẽ ngay vào làn đường dẫn ra sân bay quốc tế San Francisco. Đến chân dốc, Paul đi chậm lại để xem bảng chỉ dẫn đường. Anh thở hắt ra khi thấy mình bị nhầm đường rồi cho xe lùi lại hơn trăm mét để đến được lối vào

bãi đậu xe.

*

* *

Trong buồng lái, máy tính trên bàn điều khiển thông báo đang ở độ cao bảy trăm mét. Khung cảnh tiếp tục thay đổi. Vô số tòa nhà chọc trời, cái này hiện đại hơn cái khác, nổi bật lên trong ánh hoàng hôn. Những cánh trập của máy bay xòe ra, mở rộng bề mặt của máy bay và giúp nó giảm thêm tốc độ. Tiếng ồn khô khốc từ càng hạ cánh sắp sửa phát ra.

*

* *

Bên trong sân bay, trên bảng chỉ dẫn đã hiện lên thông báo chuyến bay AF 007 vừa hạ cánh. Paul hồng hộc chạy xuống từ cầu thang cuốn và lao vội ra lối đi. Sàn đá hoa trơn bóng, anh trượt chân ở chỗ rẽ, túm ngay được tay áo của một viên lái trưởng đang đi ngược chiều, vội vã xin lối rồi lại chạy đi như điên.

*

* *

Máy bay Airbus A 340 của hãng Air France tiến từ từ trên đường băng, cái đầu ngộ nghĩnh của nó áp sát lại gần bức tường kính của sân bay một cách đầy ấn tượng. Tiếng ồn của động cơ máy bay bị một tiếng rít dài làm át đi, và đường ống nối máy bay với sân bay được kéo ra áp sát tậ

thân máy bay.

*

* *

Phía sau tấm vách ngăn ở lối ra của hành khách xuống từ các chuyến bay quốc tế, Paul gặp người, tay chống vào đầu gối, thở lấy hơi. Cửa mở, và dòng hành khách đầu tiên bắt đầu ủa ra.

Từ xa, tay vẫy rồi rút giữa đám đông, Paul len lõi lách đến chỗ bạn thân nhất của mình.

- Cậu ôm tớ hơi chặt quá đấy - Arthur nói với Paul khi bạn ôm hôn anh.

Cô bán hàng ở một quầy gần đó nhìn họ, cảm động.

- Thôi đi, trông bắt đầu chướng rồi đấy - Arthur lại nói.

- Thì tớ nhớ cậu mà, cậu biết đấy - Paul vừa nói vừa kéo bạn về phía thang máy dẫn xuống bãi đậu xe; Arthur nhìn anh, vẻ giễu cợt:

- Chiếc áo Hawais này là cái trò gì vậy, cậu tưởng cậu là Magnum⁽¹⁾ à?

Paul nhìn vào gương ở buồng thang máy, vừa bấu môi vừa cài cúc áo lại.

- Tớ đã đến mở cửa cái nhà mới của cậu ở Delahaye Moving rồi - Paul nói. - Hôm kia hãng dịch vụ dọn nhà đã chuyển các hòm đồ của cậu đến. Tớ đã dọn dẹp một tí trong khả năng của tớ. Cậu đã mua hết cả Paris hay vẫn để

1. Nhân vật chính trong một bộ phim truyền hình nhiều tập của Mỹ, sống ở Hawais và hành nghề thám tử tư (chú thích của người dịch - ND).

lại vài ba thứ trong các cửa hàng của họ?

- Cảm ơn cậu đã giúp; nhà trông có được không?

- Rồi cậu sẽ thấy, tớ nghĩ là cậu sẽ thích, hơn nữa nó lại không xa nơi làm việc.

Từ khi Arthur kết thúc việc xây dựng trung tâm văn hóa đồ sộ, Paul đã ra sức thuyết phục bạn trở về sống ở San Francisco. Sự ra đi của người được Paul quý như anh em ruột thịt đã tạo nên một khoảng trống không gì bù đắp nổi trong cuộc đời anh.

- Thành phố chẳng thay đổi mấy nhỉ - Arthur nói.

- Bọn mình đã xây hai tòa nhà cao tầng ở giữa phố 14 và phố 17, một khách sạn và mấy văn phòng, vậy mà cậu lại cho rằng thành phố không thay đổi hả?

- Công ty của bọn mình thế nào?

- Nếu không tính đến những vấn đề gặp phải với các khách hàng Paris của cậu thì mọi việc cũng không đến nỗi. Hai tuần nữa Maureen sẽ đi nghỉ về, cô ấy có để lại cho cậu vài chữ ở phòng làm việc đấy, cô ấy rất nóng ruột mong gặp lại cậu.

Trong thời gian thực hiện công trình ở Paris, Arthur và cô trợ lý ngày nào cũng nói chuyện điện thoại với nhau nhiều lần, cô giải quyết cho anh tất cả những việc đang làm dở.

Suýt nữa thì Paul bỏ lỡ mất lối ra khỏi đường cao tốc, anh lại lái xe xuyên chéo để rẽ vào nhánh đường dẫn đến phố số 3. Một đàn hợp xướng những tiếng còi xe vang lên để đáp lại cái thao tác nguy hiểm đó.

- Tồi rất tiếc - anh vừa nhìn vào gương chiếu hậu vừa nói.

- Ô, cậu đừng lo, cậu mà biết quảng trường Étoile thì cậu chẳng còn sợ gì nữa hết.

- Đó là cái gì vậy?

- Bãi chơi trò ô tô húc nhau lớn nhất thế giới, mà lại không mất tiền!

Arthur tranh thủ lúc xe dừng lại ở ngã tư tại đại lộ Van Ness để ấn nút điện mở mui xe. Mui xe gập lại với một tiếng ken két ghê tai.

- Tớ không thể từ bỏ cái xe này được, - Paul nói - nó hơi bị thấp khớp một tí nhưng vẫn vững vàng đấy.

Arthur hạ cửa kính xuống và hít không khí từ biển thổi vào.

- Sao, Paris thế nào? - Paul hỏi về đầy nhiệt tình.

- Có nhiều người Paris!

- Thế các cô gái Paris ra sao?

- Lúc nào cũng thanh lịch!

- Thế cậu với các cô gái Paris thì thế nào? Cậu có cuộc tình nào không?

Arthur im lặng một lúc rồi mới trả lời.

- Tớ không phát nguyện làm thầy tu đâu, nếu tớ hiểu đúng ý cậu hỏi.

- Tớ nói về những mối quan hệ nghiêm túc cơ. Cậu có yêu ai không?

- Còn cậu? - Arthur hỏi lại.

- Độc thân!

Chiếc Saab rẽ sang Pacific Street, đi lên phía bắc thành phố. Đến ngã tư Filmore, Paul đỗ xe lại sát vỉa hè.

- Chúng mình đang ở trước *home sweet home* mới của

cậu đây; tớ hy vọng là cậu sẽ thích, nếu cậu không thấy thoải mái ở đây thì mình vẫn có thể thu xếp với hãng bất động sản. Chọn nhà cho người khác không phải dễ...

Arthur ngắt lời bạn, anh sẽ thích nơi này, anh đã tin chắc là như vậy.

Họ vác hành lý đi ngang qua lối vào của tòa nhà nhỏ. Thang máy đưa họ lên tầng ba. Khi đi dọc hành lang đến trước căn hộ số 3B, Paul thông báo với Arthur rằng anh đã gặp hàng xóm của Arthur, "một người đẹp", anh vừa thì thào như vậy vừa mở khóa cánh cửa trước mặt.

Từ phòng khách nhìn ra là những mái nhà của Pacific Heights. Đêm đầy sao tràn vào căn phòng. Các nhân viên dọn nhà thuê đã đặt rải rác chỗ này chỗ khác những món đồ gỗ gửi từ Pháp sang và đã dựng lên chiếc bàn vẽ đặt đối diện với cửa sổ. Những thùng sách đã được dỡ ra và sách đã được bày chật trên các giá.

Arthur lập tức dịch chuyển đồ đạc, xoay chiếc đi văng ra đối diện cửa kính, đẩy lại một chiếc ghế bành về phía lò sưởi nhỏ.

- Tớ thấy là cậu vẫn chưa bỏ được cái thói gàn dở của cậu.

- Như thế này hay hơn chứ?

- Hay lắm - Paul trả lời. - Bây giờ cậu đã thấy thích chưa?

- Tớ có cảm giác đúng là ở nhà mình!

- Vậy là cậu đã trở lại thành phố của cậu, khu phố của cậu, và nếu có thêm đôi chút may mắn thì còn là trở lại với cuộc đời cậu nữa đấy!

Paul dẫn bạn đi xem những căn phòng khác, phòng ngủ khá rộng rãi, đã kê sẵn một cái giường to, hai cái bàn nhỏ đầu giường và một chiếc bàn chân quỳ. Một vệt trắng lọt qua khe cửa sổ nhỏ của buồng tắm ở kế bên, Arthur lập tức mở cửa sổ ra, khung cảnh nhìn thật đẹp.

Paul khổ sở vì phải bỏ rơi bạn ngay buổi tối Arthur vừa mới trở lại, nhưng anh phải đi dự buổi chiều đái đẽ bàn chuyện làm ăn: công ty anh đang tranh thầu một dự án quan trọng.

- Giá mà tớ đi cùng với cậu được - Arthur nói.

- Với cái đầu hầy còn bị lệch múi giò của cậu, cậu ở lại nhà thì tớ thích hơn! Mai tớ sẽ ghé qua đón cậu và sẽ dẫn cậu đi ăn trưa.

Paul ôm vai Arthur rồi nhắc lại rằng anh rất vui vì Arthur đã trở về. Bước ra khỏi buồng tắm, anh quay lại, chỉ tay vào bức tường trong đó:

- À! Có một điều rất tuyệt trong căn hộ này mà cậu còn chưa nhận ra.

- Cái gì vậy? - Arthur hỏi.

- Không hề có một cái tủ tường nào cả!

*

*

*

Giữa San Francisco, một chiếc Triumph màu xanh lá cây bóng nhoáng lao vun vút ở đại lộ Potrero. John Mackenzie, trưởng ban bảo vệ bãi đậu xe của bệnh viện Memorial San Francisco, đặt tờ báo xuống. Ông đã nhận ra tiếng máy nổ rất đặc biệt phát ra từ chiếc ô tô của cô bác

sĩ trẻ ngay khi cô vừa mới vượt qua chỗ cất với phố 22. Lớp xe nghiêng kín kít trước chòi gác của ông, Mackenzie rời khỏi ghế và nhìn về phía cái mũi xe đã thò vào dưới thanh chắn đến tận tấm kính phía trước xe.

- Cô phải đi mở khẩn cấp cho ông trưởng khoa, hay cô làm như thế chỉ để chọc tức tôi thôi? - Ông bảo vệ vừa lắc đầu vừa hỏi.

- Bớt đi một tí adrénalin⁽²⁾ thì không có hại gì cho tim của bác đâu, bác phải cảm ơn tôi chứ, bác John. Bác làm ơn cho tôi vào với?

- Cô không có ca trực đêm nay, tôi không dành chỗ cho cô.

- Tôi để quên cuốn giáo trình phẫu thuật thần kinh ở trong tủ của tôi, tôi chỉ vào một phút thôi.

- Với công việc của cô và cái xe phóng như điên này, rồi cô sẽ tự giết mình thôi, bác sĩ ạ. Ô số 27, hàng cuối cùng bên phải, còn trống đấy.

Lauren cảm ơn ông bảo vệ bằng một nụ cười, thanh chắn được nâng lên và cô đạp ngay vào chân ga; lớp xe lại kêu kín kít. Gió thổi lật lên vài món tóc trước trán cô, để lộ ra vết sẹo trên trán, dấu tích của một vết thương cũ.

*

* *

Một mình ngồi giữa phòng khách, Arthur làm quen với cái nhà mới. Paul đã đặt một dàn hi-fi nhỏ trên một

2. Adrénaline: Hóc môn do tuyến thượng thận tiết ra, làm nhanh nhịp tim.

giá sách.

Anh bật đài lên và xăng xái mở những thùng đồ còn lại đang xếp đống trong một góc. Tiếng chuông cửa vang lên, Arthur ra mở cửa. Một bà cụ đẹp lão đưa tay về phía anh.

- Tôi là Rose Morrison, hàng xóm của anh.

Arthur mời bà vào nhà, nhưng bà từ chối.

- Tôi cũng muốn trò chuyện với anh lắm, - bà nói - nhưng tối nay tôi rất bận. Thế này nhé, chúng ta hãy thống nhất với nhau, không có nhạc rap, không có nhạc techno, R&B thì có thể được nhưng chỉ loại chất lượng thôi, còn đối với hip hop thì để xem đã. Nếu anh cần gì thì cứ bấm chuông cửa nhà tôi, bấm mạnh lên một tí, tôi điếc đặc đấy!

Bà Morrison quay đi ngay lập tức. Thú vị, Arthur còn đứng lại vài giây ở ngưỡng cửa rồi mới quay vào tiếp tục công việc.

Một giờ sau, cái dạ dày cồn cào nhắc anh nhớ rằng anh chưa ăn gì sau bữa ăn trên máy bay. Anh mở tủ lạnh ra tuy chẳng hy vọng gì mấy và ngạc nhiên nhìn thấy một chai sữa, một tảng bơ, một gói bánh mì cắt lát để nướng, một bịch mì sợi tươi và vài dòng chữ của Paul chúc anh ăn ngon miệng.

*

* *

Gian đại sảnh của khoa cấp cứu đầy ứ. Băng ca, ghế lăn, ghế bành, ghế dài, chỗ nào cũng có người. Sau tấm kính của nơi tiếp đón, Lauren xem danh sách nhập viện.

Tên của các bệnh nhân đã được khám chữa vừa mới được xóa khỏi tấm bảng to màu trắng là đã có ngay tên khác thay vào.

- Tôi đã bỏ lỡ mất một trận động đất à? - Cô hỏi người trực ban bằng giọng đùa cợt.

- May mà chị đến, mọi người đang ngập đầu ngập cổ đây.

- Tôi thấy rồi! Xảy ra chuyện gì vậy?

- Một cái xe kéo bị tuột ra khỏi xe tải, đâm sầm vào quầy kính của siêu thị. Hai mươi ba người bị thương, trong đó mười người bị thương nặng. Bảy người đang ở trong dây phòng sau lưng tôi, ba người được đưa đi chụp scan, tôi đã gọi lên tầng hồi sức để họ gửi người đến chỉ viện cho chúng ta - Betty vừa nói vừa chìa cho Lauren một chồng hồ sơ.

- Thế là bắt đầu một buổi tối rõ đẹp! - Lauren vừa nói vừa khoác áo blouse vào người.

Cô bước vào phòng khám thứ nhất.

Người phụ nữ trẻ đang nằm thêm thiếp trên giường chắc khoảng ba mươi tuổi. Lauren xem nhanh phiếu nhập viện của cô ta. Một tia máu chảy ra từ tai trái. Cô bác sĩ nội trú dày kinh nghiệm bèn lôi cái đèn pin nhỏ cài ở túi áo blouse ra và vạch mi mắt bệnh nhân, nhưng đồng tử không có phản ứng gì khi ánh sáng rọi vào. Cô xem xét những đầu ngón tay thâm tím rồi nhẹ nhàng đặt bàn tay bệnh nhân xuống. Để yên tâm, cô dùng ống nghe khám phần dưới cổ bệnh nhân rồi mới kéo vải che kín đầu cô gái. Lauren nhìn lên đồng hồ treo tường, ghi vào bìa hồ sơ rồi đi ra để sang

phòng khám bên cạnh. Trên tờ giấy mà cô để lại trên giường, cô ghi giờ chết là 20h21, giờ chết cũng cần phải ghi chính xác như giờ sinh.

*

* *

Arthur lục lọi mọi xó xỉnh trong bếp, anh mở từng ngăn kéo ra xem rồi đành tắt cái bếp đang đun nồi nước sôi đi. Anh ra khỏi nhà, đi ngang qua hành lang, đến bấm chuông cửa nhà hàng xóm. Không thấy trả lời, anh đã định quay đi thì cánh cửa mở ra.

- Thế này mà gọi là “bấm mạnh” à? - bà Morrison nói.

- Tôi không muốn làm phiền bà, bà có muối không ạ?

Bà Morrison nhìn anh, vẻ kinh ngạc:

- Thật khó mà tin rằng đàn ông vẫn còn sử dụng những mảnh khóe thô thiển như vậy để ve vãn!

Một ánh lo ngại hiện lên trong mắt Arthur. Bà già cười phá lên.

- Nhìn cái mặt anh kia! Anh vào nhà đi, các loại mắm muối để ở cái giỏ to cạnh bồn rửa bát ấy - bà vừa nói vừa chỉ vào căn bếp nhỏ cạnh phòng khách. Anh cần gì thì cứ lấy nhé, tôi để tự anh lo đấy, tôi đang rất bận.

Và bà vội vã trở lại chỗ ngồi của mình trong chiếc ghế bành to, đối diện với tivi. Arthur đi qua phía sau tủ bar, tò mò nhìn mái đầu bạc trắng của bà lác lư sau lưng ghế bành.

- Này, anh bạn, anh đi hay ở gì cũng được, tùy ý anh, nhưng đừng làm ồn nhé. Một phút nữa, Bruce Lee sẽ đi

một đường Kata³⁾ cực siêu và sẽ giáng một chương ra trò cho cái gã trưởng băng đang khiến tôi điên tiết này.

Bà già ra hiệu mời anh ngồi xuống chiếc ghế bành bên cạnh, và phải yên lặng!

- Hết cảnh này thì anh ra tử lạnh mà lấy đĩa thịt nguội rồi lại đây xem nốt phim với tôi, anh sẽ không phải tiếc đâu! Thêm nữa, ăn hai người bao giờ cũng vui hơn là ăn một mình!

*

* *

Người đàn ông đang nằm, thân mình bị buộc vào bàn khám, đau đớn vì nhiều chỗ gãy xương chân; nhìn về mặt nhợt nhạt của ông ta, “đau đớn” là một từ diễn tả chính xác.

Lauren mở tủ thuốc ra lấy một ống thuốc nhỏ và một ống tiêm.

- Tôi không chịu được tiêm đâu - người bệnh rên rỉ.

- Ông bị gãy hai chân mà lại đi sợ một cái kim tiêm à? Giới đàn ông bao giờ cũng khiến tôi ngạc nhiên!

- Chị tiêm cho tôi cái gì thế?

- Loại thuốc chống đau lâu đời nhất.

- Có độc không?

- Con đau gây ra stress, làm tim đập nhanh, tăng huyết áp và để lại những hậu quả về bộ nhớ không thể khắc phục được... Ông cứ tin tôi đi, nó còn độc hơn là vài miligram morphin đấy.

3. Đường quyền trong môn võ karate (ND).

- Bộ nhớ à?

- Ông làm nghề gì vậy, ông Kowack?

- Thợ sửa ô tô!

- Vậy thì tôi đề nghị với ông thế này, ông cứ tin tưởng tôi về chuyện sức khỏe của ông đi, rồi khi nào tôi mang cái xe Triumph của tôi đến chỗ ông, tôi sẽ để cho ông muốn làm gì nó thì làm.

Lauren lấp kim vào ống tiêm và ấn bơm tiêm. Truyền chất ancalôit⁽⁴⁾ vào máu bệnh nhân, cô sẽ giải thoát cho Francis Kowack khỏi cơn đau đang giày vò ông ta. Thuốc phiện đi vào tĩnh mạch nền, vừa lên đến sọ não, nó lập tức ức chế cảm giác đau. Lauren ngồi xuống chiếc ghế đầu nhỏ có bánh xe và lau trán cho bệnh nhân, theo dõi nhịp thở của ông ta. Người bệnh dịu dần.

- Thứ thuốc này được gọi là morphine vì lấy tên của thần Morphée⁽⁵⁾ đấy, vì vậy, bây giờ ông hãy ngủ đi! Ông may mắn lắm đấy.

Kowack ngược mắt lên.

- Tôi đang đi chợ một cách yên lành - người đàn ông lẩm bẩm. - Tôi bị một chiếc xe tải đâm vào khi đang ở quầy đông lạnh, chân tôi gãy vụn ra, vậy cái định nghĩa may mắn trong nghề của chị chính xác là như thế nào?

- Là ông không nằm ở phòng bên cạnh!

Tám rèm ở phòng khám bị kéo ra. Giáo sư Fernstein

4. Ancaloide: tên gọi chung chỉ các chất hữu cơ có nguồn gốc thực vật như caffeine, morôphin, nicôtin...

5. Thần ru ngủ trong thần thoại Hy Lạp (ND).

về mặt không lấy gì làm dễ chịu.

- Tôi lại cứ tin là cô nghỉ mấy ngày cuối tuần này chứ? - Fernstein nói.

- Lòng tin là một vấn đề thuộc về lĩnh vực tôn giáo! - Lauren trả lời chan chất. - Em chỉ rẽ qua đây thôi, nhưng thầy cũng thấy đấy, chả thiếu gì việc cả - cô vừa nói thêm vừa tiếp tục khám bệnh.

- Ở khoa cấp cứu thì có mấy khi thiếu việc. Cô coi thường sức khỏe của cô thì cũng là coi thường sức khỏe của bệnh nhân. Tuần này cô đã trực bao nhiêu giờ rồi? Tôi chẳng hiểu sao tôi lại hỏi cô câu này nữa, rồi cô lại bảo là khi người ta yêu thì người ta không đếm cho mà xem - Fernstein vừa nói vừa bực bội đi ra khỏi phòng.

- Thì đúng vậy mà - Lauren vừa lăm bằm vừa đặt ống nghe lên ngực ông thợ sửa ô tô, ông này nhìn cô, hốt hoảng. - Ông đừng ngại, tôi vẫn khỏe lắm, còn cái ông ấy thì lúc nào chả lâu nhàu như thế.

Đến lượt Betty bước vào.

- Để ông này chị lo cho - cô nói với Lauren - phòng bên cạnh đang cần em đấy, đúng là quá tải thật rồi.

Lauren đứng dậy và yêu cầu nữ y tá gọi điện cho mẹ cô. Cô sẽ ở lại đây suốt đêm nên cần có người chăm sóc con chó Kali của cô.

*

* *

Bà Morrison đang rửa bát, Arthur thiu thiu ngủ trên chiếc đi văng.

- Tôi nghĩ đã đến lúc anh phải đi ngủ ngay thôi.
- Cháu cũng nghĩ vậy - Arthur vừa nói vừa vươn vai.
- Cảm ơn bác về buổi tối hôm nay.

- Mừng anh dọn đến ở nhà số 212 phố Pacific. Tính tôi bình thường rất dè dặt, nhưng nếu anh cần gì thì cứ bấm chuông cửa nhà tôi.

Khi ra về, Arthur nhìn thấy một con chó màu đen trắng nằm dưới gầm bàn.

- Đây là con Pablo, nhìn nó thế cứ tưởng như nó chết rồi, nhưng nó ngủ thôi, đó là hoạt động yêu thích nhất của nó. Ngoài ra thỉnh thoảng tôi cũng đánh thức nó dậy để đi dạo.

- Bác có muốn cháu giúp bác làm việc đó không?

- Tốt hơn là anh đi ngủ đi, trong tình trạng anh bây giờ, tôi sợ là sáng mai lại thấy cả anh lẫn chó nằm ngáy dưới một gốc cây.

Arthur chào bà cụ và về nhà. Anh còn muốn dọn dẹp thêm chút nữa nhưng con mệt mỏi đã thắng sự hăm hở của anh.

Nằm trên giường, đầu gối lên tay, anh nhìn qua cánh cửa phòng hé mở. Những thùng đồ xếp đống trong phòng khách gợi lại kỷ niệm một đêm của một thời đã qua, khi anh dọn đến ở tầng trên cùng của ngôi nhà kiểu Victoria cách nơi này không xa.

*

* *

Đã quá hai giờ sáng, nữ y tá trưởng đi tìm Lauren.

Gian đại sảnh của khoa cấp cứu cuối cùng đã vợi hết người. Tranh thủ lúc yên ắng này, Betty quyết định đi bổ sung thuốc men cho tủ thuốc của các phòng khám. Cô đi dọc hành lang và kéo rèm cửa ở phòng cuối cùng. Nằm còng queo trên giường, Lauren đang ngủ say sưa. Betty kéo rèm lại và vừa bỏ đi vừa lắc đầu.

2

Arthur tỉnh dậy vào quăng giữa trưa. Mặt trời đứng bóng ảm áp tỏa vào qua cửa sổ phòng khách. Anh tự làm cho mình một bữa sáng qua loa rồi gọi vào máy điện thoại di động của Paul.

- Chào Baloo⁶, - bạn anh nhắc máy nói - tớ thấy là cậu đã ngủ hết một vòng đồng hồ rồi đấy.

Paul rủ anh đi ăn trưa, nhưng Arthur đã có một dự định khác trong đầu.

- Tóm lại, - Paul bảo - tớ được chọn giữa việc để cậu đi bộ đến Carmel và việc chở cậu đến đó à?

- Không phải thế! Tớ muốn rẽ qua xưởng của ông bố dưỡng cậu để lấy lại cái xe Ford rồi bọn mình cùng đi đến đó luôn.

- Ôtô của cậu đã không chạy từ đời nào đời nào rồi, cậu muốn ngày nghỉ cuối tuần phải ở trên đường cao tốc

6. Tên một con gấu trong tác phẩm nổi tiếng *The Jungle Book* của Rudyard Kipling, trở nên phổ biến hơn khi được đưa vào nhiều bộ phim hoạt hình Disney (ND).

để đợi xe cứu trợ đến kéo đi hay sao?

Nhưng Arthur nhắc bạn nhớ rằng chiếc ô tô này đã từng có những giấc ngủ dài hơn, thêm nữa, anh biết là bố dưỡng Paul vốn rất say mê xe cổ, thế nào ông ấy cũng đã sửa sang lại cái xe này rồi.

- Cái xe Ford cũ kỹ đời 60 của tớ còn khỏe mạnh hơn cái mui trần thời tiền sử của cậu đấy.

Paul nhìn đồng hồ, anh còn vài phút để gọi điện thoại đến xưởng sửa chữa. Trừ phi có điều gì phản đối, Arthur cứ việc đến thẳng chỗ đó gặp anh.

Ba giờ chiều, hai người bạn gặp nhau trước cửa xưởng. Paul tra chìa khóa vào ổ vặn rồi đi vào xưởng. Giữa những chiếc xe cảnh sát đang sửa chữa, Arthur như nhận ra một chiếc xe cấp cứu cũ kỹ đang nằm im lìm dưới tấm vải bạt. Anh tiến lại gần để lật một góc bạt lên. Cái mui xe có một vẻ gì gợi nhớ. Arthur đi vòng quanh chiếc xe, ngập ngừng rồi cuối cùng bèn mở cửa sau của xe ra. Phía trong khoang sau, dưới lớp bụi dày, có một chiếc cồng khời đây biết bao kỷ niệm, khiến cho Paul phải cao giọng để kéo Arthur ra khỏi những mộng mơ:

- Quên cổ xe bí đồ ấy đi, Lọ Lem, ra đây, phải đẩy ba cái xe ra mới lấy được con Ford của cậu. Đi Carmel thì đi, nhưng không nên đến sau lúc mặt trời lặn!

Arthur đẩy lại tấm bạt, anh xoa nhẹ lên mui xe và thì thầm: "Tạm biệt Daisy".

Bốn cú nhún chân ga, vừa mới khọt khẹt ba tiếng là động cơ của chiếc Ford bắt đầu kêu rù rù. Sau vài thao tác của Arthur và chừng ấy câu chửi thề của Paul, chiếc xe

break⁷⁾ rời xuống và đi lên phía bắc thành phố để ra con đường số 1 chạy dọc Thái Bình Dương.

- Cậu vẫn nghĩ đến cô ta à? - Paul hỏi.

Thay cho mọi câu trả lời, Arthur mở cửa sổ; một luồng gió ấm tràn vào buồng lái.

Paul vỗ vỗ vào gương chiếu hậu, làm ra vẻ như đang thử micro.

- Một, hai, một hai ba, a, được đấy chứ, thử lại lần nữa xem nào... Cậu vẫn nghĩ đến cô ta à?

- Cũng có lúc - Arthur trả lời.

- Có thường xuyên không?

- Một chút buổi sáng, một chút buổi trưa, một chút buổi tối, một chút ban đêm.

- Cậu đi Pháp để quên cô ta là rất phải, cậu có vẻ khỏi hẳn rồi đấy! Thế ngày nghỉ cuối tuần cậu cũng nghĩ đến cô ta à?

- Tớ có bảo cậu là tớ tự bắt mình không được sống đâu, cậu muốn biết tớ có còn nghĩ đến cô ấy không, tớ đã trả lời cậu, vậy thôi. Tớ có vài cuộc đàn díp, nếu như điều đó có thể làm cậu yên tâm; mà thôi đổi đề tài đi, tớ không muốn nói đến chuyện đó.

Ôtô chạy về hướng vịnh Monterrey, Paul nhìn những bãi biển Thái Bình Dương lướt qua ngoài cửa sổ; chẳng đường tiếp theo trôi qua hết sức yên lặng.

- Tớ hy vọng là cậu không định tìm cách gặp lại cô ta chứ? - Paul hỏi.

7. Ôtô con có ngăn hành lý đằng sau đây ghê cười.

Arthur không nói một lời và sự yên lặng lại ngự trị trong xe.

Phong cảnh thay đổi luân phiên giữa những bãi biển và những đầm lầy với đường viền là con đường rải nhựa. Paul tắt cái đài cứ kêu rền rọc mỗi khi xe ngang giữa hai quả đồi.

- Tăng tốc lên, mặt trời sắp lặn mất rồi!

- Mình còn những hai tiếng cơ mà, cậu có tâm hồn yêu thiên nhiên từ bao giờ thế?

- Tớ cần quái gì ngắm cảnh hoàng hôn! Cái mà tớ quan tâm là các em gái trên bãi biển ấy chứ!

*

* *

Mặt trời đã bắt đầu xế bóng, ánh nắng lọt qua các tầng cửa giá sách nhỏ che khuất cửa sổ ở một góc phòng khách. Lauren đã ngủ một giấc dài buổi chiều. Cô nhìn đồng hồ rồi đi vào buồng tắm. Cô rửa mặt, mở tủ và đứng lưỡng lự trước một chiếc quần thể thao. Cô chẳng có mấy thời gian để ra chạy ở khu Marin nếu muốn đến ca trực đêm của mình đúng giờ, nhưng cô cần hít thở không khí ngoài trời.

Cô mặc quần áo vào, thôi kệ bữa ăn tối, giờ giấc của cô chẳng ra làm sao cả, cô sẽ ăn tạm cái gì đó dọc đường vậy. Cô ấn nút trả lời tự động của máy điện thoại. Có tin nhắn của anh bạn trai nhắc cô tối nay hai người sẽ phải đến dự buổi chiếu bộ phim tài liệu mới nhất của anh ta. Cô xóa tin nhắn khi còn chưa kịp nghe đến đoạn Robert hẹn giờ.

*

* *

Chiếc Ford rời đường số 1 đã được một lúc. Hàng rào của các khu biệt thự đã hiện lên xa xa trên đồi, Arthur rẽ sang hướng đi Carmel.

- Còn khối thời gian, dừng lại nghỉ tí đã - Paul nói.

Nhưng Arthur không chịu vòng xe lại, anh đã có dự định khác trong đầu.

- Lẽ ra tớ phải mua lấy bộ quần áo - Paul nói tiếp - Thử tưởng tượng là chúng mình lách vào được giữa đám mạng nhện, thì trong nhà cũng hơi bốc mùi ẩm mốc nhỉ?

- Có những lúc tớ cứ tự hỏi chẳng biết có khi nào cậu lớn lên được không. Cái nhà ấy được lau dọn thường xuyên, có cả vài trải giường sạch trong giường đẩy. Ở Pháp người ta có điện thoại, cậu biết đấy, có cả máy tính, Internet và tivi nữa. Chỉ có ở căng tin của Nhà Trắng người ta mới còn tưởng rằng dân Pháp không có nước máy thôi!

Anh rẽ vào con đường dẫn lên đỉnh một quả đồi, phía trước họ hiện ra hàng rào sắt của khu nghĩa địa.

Arthur vừa xuống xe, Paul đã chui luôn vào ngồi sau tay lái.

- Này, trong ngôi nhà kỳ diệu được lau dọn khi cậu vắng mặt ấy, bếp và tủ lạnh tuy thế cũng vẫn không đồng ý làm bữa tối cho chúng mình ăn phải không?

- Không, việc này chưa được lo liệu trước.

- Được, thế thì phải đi mua vài thứ trước khi hàng

quán đóng cửa hết. Tổ sẽ quay lại sau, - Paul nói bằng một giọng vui vẻ - với lại tổ muốn để cho cậu có vài phút riêng tư với mẹ cậu.

Có một cửa hàng thực phẩm cách đó hai cây số, Paul hứa sẽ về thật nhanh. Arthur nhìn chiếc xe đi xa dần, một làn bụi bốc lên sau bánh xe. Anh quay lại và bước về phía cổng. Ánh trời dịu dịu, linh hồn Lili dường như lẫn quất xung quanh anh, như điều vẫn thường xảy ra sau khi bà mất. Đi đến cuối con đường, anh nhìn thấy phiến đá trên mộ trắng lên dưới ánh mặt trời. Arthur nhắm mắt lại, hương bạc hà đại thoang thoảng trong vườn. Anh bắt đầu nói khẽ...

Con nhớ một hôm trong vườn hồng. Con ngồi chơi trên đất, lúc ấy con sáu tuổi, cũng có thể là bảy. Đó là thời kỳ ngay trước năm cuối cùng của mẹ con mình. Mẹ tì trong bếp đi ra ngồi dưới mái hiên. Lúc ấy con chưa nhìn thấy mẹ. Bác Antoine đã ra bờ biển, con bèn lợi dụng lúc bác ấy vắng mặt để chơi một trò bị cấm. Con xén hoa hồng bằng cái kéo của bác ấy, to quá cỡ đối với tay con. Mẹ đã rời khỏi chiếc ghế xích đu và bước xuống bậc thềm để ngăn cho con khỏi bị đau.

Khi con nghe thấy những tiếng bước chân mẹ, con cứ tưởng mẹ sẽ hét lên, vì con đã phụ lòng tin mà mẹ đã dễ dàng dành cho con, mẹ sẽ tước cái kéo khỏi tay con như tước tấm huân chương từ kẻ không còn xứng đáng. Nhưng hoàn toàn không phải thế, mẹ ngồi xuống cạnh con và mẹ nhìn con. Rồi mẹ cầm tay con đưa dọc theo cành hoa. Bằng một giọng nói đã được nụ cười làm dịu đi, mẹ dặn con bao giờ cũng phải cắt phía trên mắt cây để khỏi làm hoa bị đau; rằng người ta

không bao giờ nên làm đau một bông hoa hồng, phải thế không? Nhưng có ai nghĩ đến cái làm cho con người đau?

Mắt mẹ con mình bắt gặp nhau. Mẹ lấy ngón tay nâng cằm con rồi hỏi con có cảm thấy cô đơn không? Con lắc đầu để nói là không, với tất cả sức lực cần phải có để xua đi một sự dối trá. Không phải bao giờ mẹ cũng đến được với con trong cái khoảng cách tuổi tác giữa mẹ con mình như con tự sắp xếp theo cách của con. Mẹ ơi, mẹ có tin vào một định mệnh thúc đẩy con người ta lặp lại đúng những cách hành xử của cha mẹ họ không?

Con nhớ những lời của mẹ trong bức thư cuối cùng mà mẹ để lại cho con. Con cũng thế, con đã bỏ cuộc, mẹ ạ.

Con không tưởng tượng được là con có thể yêu như đã yêu nàng. Con tin nàng như tin vào một giấc mơ. Khi giấc mơ tàn, con cũng biến mất theo. Con đã nghĩ rằng mình hành động một cách đúng cảm, một cách hy sinh, nhưng lẽ ra con có thể không chịu nghe theo tất cả những người đã ra lệnh cho con không được gặp nàng. Tình dậy sau một cơn hôn mê dài cũng giống như sống lại. Lauren cần có gia đình của nàng ở bên. Và gia đình duy nhất của Lauren là mẹ nàng và anh bạn trai mà nàng đã nối lại quan hệ. Con là ai đối với nàng nếu không phải là một người xa lạ? Dù thế nào đi nữa, con cũng không phải là người sẽ cho nàng biết rằng tất cả những người xung quanh nàng đã đồng ý để cho nàng chết! Con không có quyền phá vỡ sự cân bằng bấp bênh mà nàng đang rất cần.

Mẹ nàng đã van xin con đừng nói với nàng rằng bà ấy cũng đã bỏ cuộc. Bác sĩ phẫu thuật thần kinh khẳng định với con rằng điều đó sẽ gây ra một cơn sốc khiến cho nàng không

thể hồi phục được. Bạn trai của nàng, người đã trở lại trong đời nàng, là rào cản cuối cùng dựng lên giữa nàng và con.

Con biết mẹ nghĩ gì. Sự thật không phải là ở đó, nỗi sợ có rất nhiều. Con cần phải có thời gian để tự thừa nhận rằng con đã sợ không đưa được nàng đến tận cùng giấc mơ, sợ không xứng đáng với những giấc mơ ấy, sợ không thể thực hiện được chúng, sợ rốt cuộc chẳng phải là người đàn ông mà nàng chờ đợi, sợ phải tự thừa nhận rằng nàng đã quên con.

Con đã nghĩ ngàn lần là sẽ tìm lại nàng, nhưng giờ đây con lại sợ rằng nàng sẽ không tin con, sợ không biết cách tái tạo tiếng cười chung cho hai người, sợ nàng không còn là người mà con đã từng yêu, và nhất là sợ lại bị mất nàng thêm lần nữa, điều đó, con sẽ không chịu đựng nổi. Con bỏ đi sống ở nước ngoài để tránh xa nàng. Nhưng chẳng có khoảng cách nào là đủ xa khi người ta yêu. Chỉ cần có một phụ nữ trên đường hao hao giống nàng là con lại nhìn thấy nàng đang bước đi, là tay con lại nguệch ngoạc viết tên nàng lên một mảnh giấy để làm nàng xuất hiện, là con lại nhắm mắt lại để nhìn thấy mắt nàng, là con lại thu mình trong im lặng để nghe giọng nói của nàng. Và trong lúc đó, con đã làm hỏng cái đồ án đẹp nhất trong sự nghiệp của con. Con đã xây một trung tâm văn hóa có mặt tiền ốp toàn gạch vuông, trông như một bệnh viện!

Khi bỏ đi đến nơi ấy, con cũng đã trốn chạy sự hèn nhát của mình. Con đã bỏ cuộc, mẹ ơi, mẹ có biết con giận bản thân mình đến thế nào không. Con sống trong sự mâu thuẫn của niềm hy vọng rằng cuộc đời sẽ lại đưa con và nàng đến bên nhau, mà chẳng biết rằng liệu con có dám nói với nàng

không. Giờ đây, con phải tiến lên, con biết là mẹ sẽ hiểu con đang định làm gì với ngôi nhà của mẹ và mẹ sẽ không giận con. Nhưng mẹ đừng lo, mẹ ạ, con sẽ không quên rằng sự cô độc là một mảnh vườn chẳng có gì đâm chồi trong đó. Dù rằng hôm nay con sống không có nàng, con cũng sẽ không bao giờ đơn độc, bởi vẫn có nàng ở một nơi nào đó.

Arthur vuốt nhẹ phiến đá cẩm thạch trắng rồi ngồi xuống mép đá còn ẩm ánh nắng ban ngày. Dọc bức tường cạnh mộ Lili có mọc một cây nho. Mỗi mùa hè cây đem được vài chùm quả cho những chú chim của Carmel đến mổ.

Arthur nghe thấy tiếng bước chân lạo xạo trên sỏi, anh quay lại và thấy Paul ngồi xuống trước một tấm bia cách anh vài mét. Anh bạn của Arthur cũng cất tiếng nói bằng một giọng tâm tình:

- Tình hình không lấy gì làm tốt, bà Tarmachov nhỉ. Mộ bà ở trong tình trạng thế này thì thật đáng hổ thẹn! Cũng đã lâu lắm rồi, nhưng tôi chẳng có lỗi gì trong chuyện này đâu, bà biết đấy. Vì một cái cô mà hấn ta chỉ nhìn thấy phần hồn, cái thằng u mê kia đã quyết định bỏ rơi bạn thân nhất của hấn. Thôi được, đây nhé, muộn còn hơn không, tôi đã mang đến mọi thứ cần thiết đây.

Paul lấy từ cái túi mua hàng ra bàn chải, xà phòng dạng nước, một chai nước và bát đầu hũng hực cọ phiến đá.

- Tớ có thể biết cậu đang làm cái gì không? - Arthur hỏi. - Cậu quen cái bà Tarmachov này à?

- Bà ấy chết từ năm 1906!

- Paul, cậu không muốn thôi những trò ngu ngốc của

cậu đi mấy giây sao? Dù sao thì đây cũng là nơi mặc tưởng!

- Thì tớ đang mặc tưởng, trong lúc lau chùi!

- Trước mộ một người không quen?

- Nào có phải là một người không quen đâu, ông bạn

- Paul vừa nói vừa đứng dậy. - Sau bao nhiêu lần cậu bắt tớ đi với cậu đến nghĩa trang để thăm mẹ cậu, chẳng lẽ cậu lại còn định giở trò ghen tuông ra với tớ vì tớ đã làm thân đôi chút với hàng xóm của mẹ cậu hay sao!

Paul gội nước rửa phiền đá đã trắng lại và ngắm nghĩa công trình của mình, về tự bằng lòng, Arthur sững sờ nhìn bạn rồi cũng đứng dậy theo.

- Đưa tớ chìa khóa xe!

- Tạm biệt bà Tarmachov, - Paul nói - bà đừng lo, hẳn ta rời khỏi đây với cái vẻ thế này thì từ nay đến Noel ít ra ta còn gặp lại nhau hai lần nữa. Đằng nào thì chỗ bà cũng còn sạch được cho đến mùa thu.

Arthur khoác tay bạn.

- Tớ có những việc quan trọng muốn nói với bà ấy.

Paul kéo bạn đi ra phía cánh cổng lớn bằng sắt của nghĩa địa.

- Nào, đi thôi, tớ đã mua một miếng sườn bò mà cậu sẽ phải nắc nỏm khen ngon cho mà xem!

Ở phía đây mộ nơi Lili yên nghỉ, thấp thoáng bóng ông già làm vườn đang cào sỏi. Arthur và Paul bước đến bên chiếc ô tô đậu ở phía dưới. Paul nhìn đồng hồ. Mặt trời sắp lặn xuống sau đường chân trời.

- Cậu lái hay tớ lái? - Paul hỏi.

- Lái cái xe Ford cũ của mẹ tớ ấy à? Cậu lại đùa rồi,

lúc này là ngoại lệ thôi!

Ôtô đi xa dần trên con đường dọc quả đồi.

- Tớ cần quái gì phải lái cái xe Ford cũ rích của cậu.

- Thế sao lần nào cậu cũng cứ hỏi tớ?

- Cậu làm tớ ngứa tiết!

- Cậu có muốn tối nay nướng miếng sườn bò của cậu trong lò sưởi không?

- Không, tớ thích nấu ở trong phòng sách hơn!

- Hay là sau khi từ bãi biển về, mình ra bên cảng chén tôm hùm nhỉ? - Arthur đề nghị.

Chân trời đã biến thành một vạt lụa màu hồng nhạt kết từ những dải ruy băng dài nối bầu trời với đại dương.

*

* *

Lauren chạy đến hụt hơi. Cô dừng lại nghỉ lấy sức, ngồi xuống chiếc ghế băng đối diện với một bến cảng du thuyền nhỏ, ăn miếng xăng đuych. Những cột thuyền buồm đóng đưa dưới làn gió nhẹ. Robert hiện ra trên lối đi, tay dắt túi quần.

- Anh đã biết trước là sẽ tìm thấy em ở đây mà.

- Anh có tài nhìn xuyên suốt hay anh thuê người theo dõi em đấy?

- Chẳng cần phải là thầy bói mới biết - Robert vừa nói vừa ngồi xuống ghế băng. - Anh biết em mà, khi em không ở bệnh viện hay ở trên giường, thì là em đang chạy.

- Em phải giải tỏa!

- Em giải tỏa cả anh nữa hả? Em không trả lời điện

thoại của anh.

- Robert, em không muốn nói lại chuyện này tí nào cả. Vào năm học mới, thời kỳ bác sĩ nội trú của em sẽ chấm dứt, em còn có bao nhiêu việc phải làm nếu em muốn có cơ hội được tuyển vào biên chế.

- Em chỉ có mỗi tham vọng nghề nghiệp thôi. Từ khi em bị tai nạn, mọi sự đã thay đổi.

Lauren ném mẩu bánh xăng đuych còn thừa vào một thùng rác bằng giấy, cô nhồm dấy buộc lại dây giày thể thao của mình.

- Em cần xả hơi, anh không giận nếu em tiếp tục chạy chứ?

- Đi nào - Robert giữ tay cô lại, nói.

- Đi đâu?

- Thì cứ nghe theo anh một lần cũng tốt chứ sao?

Anh rời chiếc ghế băng và khoác vai cô về che chở, kéo cô ra chỗ đậu xe. Một lát sau, ô tô đi xa dần về phía Pacific Heights.

*

* *

Hai chiến hữu chiếm chỗ ở cuối đoạn đê chắn sóng. Những con sóng như loang loáng vệt dầu, bầu trời đã trở thành màu lửa.

- Tớ không muốn xen vào những việc không liên quan đến tớ, nhưng phòng nhỡ cậu không nhận ra, thì mặt trời lặn ở phía kia cơ - Arthur nói với Paul khi anh chàng đang quay mặt nhìn lên trên bờ biển.

- Cậu xen vào như thế là rất phải! Mặt trời của cậu có nhiều khả năng sẽ xuất hiện ở đây sáng mai, nhưng còn hai em gái kia thì không chắc là như vậy đâu.

Arthur ngắm nhìn hai phụ nữ trẻ ngồi trên cát, họ đang cười.

Gió thổi tung mái tóc một cô, cô kia đang dụi mắt vì bị cát bay vào.

- Cái ý đi chén tôm hùm hay đây - Paul vỗ vỗ vào đầu gối của Arthur, nói. - Tớ ăn nhiều thịt quá, ăn một chút cá sẽ rất có lợi.

Những ngôi sao đầu tiên đã mọc trên vòm trời của vịnh Monterrey. Trên bãi biển, có vài đôi còn tận hưởng khoảng khắc yên tĩnh.

- Tôm hùm là loài thân giáp chứ - Arthur vừa nói vừa rời con đê.

- Cái bọn tôm hùm này điều thật! Thế mà chúng nó lại nói với tớ khác hẳn cơ! Đây, em gái bên trái đúng là kiểu cậu thích đấy, em ấy trông hơi giống tiểu thư Casper, còn về phần tớ, tớ sẽ tiếp cận em bên phải - Paul vừa nói vừa bước đi.

*

* *

- Em có chìa khóa không? - Robert lục túi quần và hỏi. - Anh để quên chìa khóa ở phòng làm việc rồi.

Cô bước vào nhà trước. Cô chỉ muốn tránh qua người cho mát, để mặc Robert ở phòng khách. Vừa ngồi xuống đi văng, anh đã nghe thấy tiếng nước chảy trong

buồng tắm.

Robert khê đẩy cửa phòng ngủ. Anh vút lần lượt từng cái quần áo lên giường rồi rón rén đi sang buồng tắm. Chiếc gương phủ đầy hơi nước. Anh kéo rèm và bước vào khoang tắm hoa sen.

- Em có muốn anh cạo lưng cho em không?

Lauren không trả lời, cô áp sát người vào vách đá hoa. Một cảm giác dễ chịu lan trên bụng cô. Robert đặt tay lên gáy cô và xoa bóp vai cô rồi ôm cô thật dịu dàng. Cô cúi đầu xuống và thả mình theo những cái vuốt ve của anh.

*

* *

Người trưởng nhóm phục vụ xếp cho họ ngồi đối diện với khoang cửa kính. Onega cười khi nghe Paul kể chuyện. Thời thơ ấu trải qua cùng với Arthur trong trường nội trú, những năm đại học, buổi ban đầu của công ty kiến trúc mà họ cùng nhau tạo lập... Câu chuyện đủ để Paul mua vui cho các vị khách của mình đến hết bữa ăn. Arthur ngồi lặng lẽ, cặp mắt mơ màng hướng ra biển. Khi người phục vụ mang những con tôm hùm to kền càng đến, Paul lấy chân đá một cú dưới gầm bàn vào Arthur:

- Anh có vẻ đang để đầu óc ở chỗ nào ấy nhỉ - Mathilde, cô gái ngồi cạnh Arthur, thì thầm, để khỏi ngắt lời Paul.

- Cô cứ nói to hơn cũng được, cậu ấy không nghe thấy chúng ta nói gì đâu! Tôi rất tiếc, quả là tôi có hơi đáng trí, nhưng tôi vừa mới đi xa về, với lại tôi thuộc lòng cái

câu chuyện ấy rồi, tôi là nhân vật trong đó mà!

- Thế lần nào các anh mời phụ nữ ăn tối bạn anh cũng kể chuyện này à? - Mathilde thú vị hỏi.

- Đúng vậy, với đôi chút thay đổi và thường là bằng cách tô vẽ thêm cho tôi - Arthur trả lời.

Mathilde nhìn anh chăm chú hồi lâu.

- Anh nhớ ai đó phải không? Điều này được viết bằng chữ cỡ to trong mắt anh - cô nói.

- Chẳng qua chỉ vì nơi này có gì đó gợi lại một vài kỷ niệm thôi.

- Tôi đã phải mất sáu tuần dài mới hồi phục được sau cuộc đoạn tuyệt gần đây nhất. Nghe nói để dứt hẳn khỏi một cuộc tình, phải mất một quãng thời gian bằng nửa thời gian mà cuộc tình đó diễn ra. Thế rồi một buổi sáng tỉnh dậy, gánh nặng của quá khứ sẽ biến mất như có phép màu. Anh không tưởng tượng được là lúc đó sẽ thấy nhẹ nhõm đến mức nào đâu. Về phần tôi thì bây giờ tôi tự do như khí trời vậy.

Arthur lật bàn tay của Mathilde ra như để xem bói đường chỉ tay.

- Cô may mắn lắm - anh nói.

- Thế còn anh, thời kỳ hồi phục kéo dài bao lâu rồi?

- Vài năm!

- Anh và cô ấy yêu nhau lâu đến thế kia à? - Cô gái hỏi bằng một giọng cảm động.

- Bốn tháng!

Mathilde Berkane nhìn xuống và hùng hục cất tòm hùm.

*

* *

Robert nằm dài trên giường, anh vươn người với cái quần jean.

- Anh tìm cái gì thế? - Lauren vừa dùng khăn tắm lau tóc vừa hỏi.

- Cái gói của anh!

- Anh không định hút thuốc lá ở đây chứ?

- Kẹo cao su đấy! - Robert vừa đáp vừa hãnh diện giơ lên cái gói nhỏ lấy từ túi quần dài của mình ra.

- Anh làm ơn lấy giấy gói lại trước khi vứt nó đi nhé, người khác nhìn thấy trông ghê lắm.

Cô mặc vào mình quần dài và một cái áo sơ mi màu xanh lơ, có ký hiệu của bệnh viện Memorial San Francisco.

- Cũng buồn cười nhỉ - Robert lại nói, tay kê dưới đầu. - Em thấy toàn những thứ kinh khủng ở bệnh viện của em, vậy mà mấy cái kẹo cao su của anh lại làm cho em ghê được.

Lauren khoác áo blouse vào và đứng trước gương sửa sang cổ áo. Nghĩ đến chuyện sắp được làm việc và trở về với không khí thân thuộc ở khoa cấp cứu, tâm trạng cô vui hẳn lại. Cô vớ lấy chùm chìa khóa trên bàn và bước ra khỏi phòng; cô dùng giữa phòng khách rồi bước trở lại. Cô nhìn Robert nằm khóa thân trên giường.

- Đừng làm cái điệu bộ chó cup tai ấy nữa, thực chất anh chỉ cần có một cô gái để khoác tay đến dự buổi chiều ra mắt bộ phim của anh tối nay thôi. Anh đúng là chỉ biết

nghĩ đến mình... còn em, em phải đi trực chứ!

Cô đóng cửa rồi đi xuống chỗ đậu xe. Vài phút sau, cô lên đường trong trời đêm ảm áp, sau tay lái của chiếc xe Triumph. Những cây đèn đường lần lượt sáng lên trên phố Green, dường như chào đón khi cô đi qua. Ý nghĩ đó khiến cô mỉm cười.

3

Chiếc Ford cũ kỹ bò lên dốc dưới vầng trăng úa đang tỏa khắp vịnh Monterrey. Paul không nói một lời kể từ lúc họ tiễn hai cô gái về khách sạn nhỏ nơi hai cô ở. Arthur tắt đài và đưa xe đậu vào dải đường dành để đỗ xe sát vách đá. Anh tắt động cơ rồi chống cằm vào đôi tay dựa trên chiếc vô lăng nhựa. Ngôi nhà in bóng rõ mồn một xuống vạt đường phía dưới. Anh hạ cửa kính, để tràn vào buồng lái mùi hương tỏa ra từ những bụi bạc hà dại mọc đầy trên đồi.

- Tại sao cậu xì mặt ra thế? - Arthur hỏi.

- Cậu coi tớ là thằng ngu hả?

Paul đập vào bàn lái.

- Thế còn cái ô tô này, cậu cũng định tống đi chác?

Cậu sẽ rũ bỏ hết kỷ niệm của cậu phải không?

- Cậu nói chuyện gì vậy?

- Tớ vừa mới hiểu ra thủ đoạn của cậu, “đầu tiên bọn mình qua nghĩa trang, sau đó ra bãi biển, rồi đi chén tôm

hùm...”. Cậu tưởng là khi trời tối rồi thì tớ sẽ không nhìn thấy tấm biển bán nhà treo ở hàng rào à? Cậu có quyết định này từ lúc nào?

- Từ vài tuần nay, nhưng chưa ai trả được giá.

- Tớ bảo cậu quên đi một cô gái chứ có bảo cậu đốt cháy cả quá khứ của cậu đâu. Nếu cậu bán đi ngôi nhà của mẹ cậu, cậu sẽ phải hối tiếc. Một ngày nào đó cậu trở lại bước dọc hàng rào này, cậu bấm chuông cổng, những người xa lạ sẽ cho cậu xem ngôi nhà của chính cậu, và khi họ tiễn cậu ra ngưỡng cửa của cái nơi đã từng là tuổi thơ của cậu, cậu sẽ cảm thấy cô độc, rất cô độc.

Arthur nổ máy chiếc Ford, động cơ rồ lên ngay lập tức. Cánh cổng màu xanh lá cây của khu nhà đã mở, chiếc xe break chuẩn bị dừng lại dưới những tấm liếp lợp mái nhà xe.

- Cậu thật cứng đầu cứng cổ hơn cả lừa! - Paul vừa lau bầu vừa chui ra khỏi xe.

- Cậu quen nhiều lừa lắm à?

Bầu trời không một bóng mây. Dưới ánh trăng, Arthur ngắm nhìn khung cảnh xung quanh anh. Họ đi lên chiếc cầu thang nhỏ bằng đá chạy dọc theo con đường. Đến nửa đường, Arthur ngắm nhìn những dấu tích còn lại của vườn hồng phía bên phải. Khu vườn bị bỏ hoang nhưng vô số mùi hương quyện vào nhau đã làm thức dậy ở mỗi bước chân anh vũ điệu *farandole*⁽⁸⁾ của những kỷ niệm tỏa hương.

8. Điệu nhảy vùng Provence, nhịp 6/8 (ND).

Ngôi nhà nằm im lìm đúng như khi anh rời bỏ nó, vào buổi sáng cuối cùng mà anh sống với Lauren ở đây. Phía mặt ngoài với những cánh cửa sổ đóng kín trông còn cũ kỹ thêm, nhưng ngôi trên mái nhà thì vẫn nguyên vẹn.

Paul tiến đến bên thềm, bước lên vài bậc rồi đứng dưới mái hiên gọi Arthur.

- Cậu có chìa khóa chứ?

- Chìa khóa để ở hăng. Đợi đấy nhé, tớ còn một chùm nữa ở trong nhà.

- Cậu định đi xuyên qua tường để lấy chìa khóa à?

Arthur không trả lời. Anh đi ra cửa sổ ở phía góc nhà và không do dự rút ra một miếng chêm chèn dưới cánh cửa chớp đang đóng dựa trên bản lề. Rồi anh nhẹ nhàng nâng chốt cửa kính lên và đẩy cửa theo rãnh trượt. Không còn gì ngăn cản anh trườn vào trong nhà nữa.

Phòng làm việc nhỏ chìm trong bóng tối, Arthur chẳng hề cần ánh sáng để đi vào đó. Trí nhớ trẻ thơ của anh vẫn vẹn nguyên và anh biết từng góc nhỏ ở đây. Tránh quay người lại để khỏi nhìn thấy chiếc giường, anh đến bên tủ tường, mở cửa tủ và quỳ xuống. Chỉ cần đưa tay ra là anh cảm thấy ngay dưới tay mình lớp da của chiếc vali nhỏ màu đen trong đó giấu kín mãi mãi những kỷ niệm của Lili. Anh bật hai chốt khóa và từ từ mở nắp. Tinh chất của hai loại hương thơm mà Lili trộn lẫn trong chiếc lọ pha lê màu vàng có nút bằng bạc mờ vẫn lọt ra ngoài. Nhưng không phải chỉ có những kỷ niệm của mẹ anh là tràn ngập tim anh.

Arthur lấy chiếc chìa khóa dài nằm ở chỗ mà anh đã

đặt nó ngay anh khép cửa căn nhà này lần cuối cùng. Đó là ngay sau khi viên thanh tra cảnh sát chở Lauren về lại căn phòng bệnh viện, nơi Arthur và Paul đã đánh cắp cơ thể cô để cứu cô khỏi một cái chết đã được lên kế hoạch trước.

Arthur rời căn phòng làm việc nhỏ. Ra đến hành lang, anh bật điện. Sàn gỗ kêu cọt kẹt dưới bước chân anh, anh tra chìa vào ổ khóa và vặn ngược. Paul bước vào nhà.

- Cậu có nhận thấy không? Magnum và Mac Gyver⁹⁾ dưới cùng một mái nhà!

Hai người vừa vào bếp, Arthur bèn mở ngay bình ga đặt phía dưới bồn rửa bát rồi ngồi xuống bên chiếc bàn gỗ to. Nghiêng người trên bếp ga, Paul trông chiếc bình pha cà phê kiểu Ý đang sôi lăn tăn. Mùi thơm ngọt ngào đã lan tỏa trong phòng. Paul lấy hai chiếc cốc to từ trên giá gỗ màu nâu xuống và đến ngồi trước mặt bạn.

- Giữ những bức tường này lại và đưa cô gái kia ra khỏi đầu cậu đi, cô ta đã gây ra quá đủ thiệt hại rồi.

- Bọn mình sẽ không nói lại chuyện này chứ?

- Không phải tớ là người có bộ mặt đưa đám khi ngồi ăn tối cùng với hai nàng xinh như mộng đầu nhé - Paul vừa rót cà phê nóng bỏng vừa nói tiếp.

- Mộng của cậu, đầu phải của tớ!

Paul sừng cò:

- Đã đến lúc lập lại một chút trật tự trong đời cậu rồi đấy. Cậu có một căn hộ mới, một nghề mà cậu say mê, một người liên doanh thiên tài và mấy em gái mà tớ chài thì

9. Nhân vật chính trong một bộ phim truyền hình nhiều tập Mỹ, gắn với cuộc phiêu lưu mạo hiểm (ND).

nhìn tớ nhưng lại cầu trời khẩn Phật để được cậu gọi điện thoại cho.

- Cậu nói về cái cô cứ nhìn cậu như muốn ăn sống nuốt tươi ấy à?

- Tớ không nói về Onega mà về cô kia cơ! Đã đến lúc cậu nên vui chơi!

- Thì tớ vẫn vui đấy chứ Paul, có lẽ không giống cậu, nhưng tớ vẫn vui. Lauren không còn trong đời tớ nữa, nhưng cô ấy là một phần của tớ. Thêm nữa tớ đã nói với cậu rồi, tớ đâu có bắt mình không được sống. Đây là buổi tối đầu tiên của bọn mình từ khi tớ trở về, nhưng chúng mình có ăn tối riêng đâu, theo như tớ biết.

Paul quá không ngừng chiếc thìa nhỏ trong cốc cà phê của mình.

- Cậu đâu có cho đường vào cà phê của cậu... - Arthur đặt tay mình lên tay bạn, nhắc.

Giữa đêm trắng sáng, trong căn bếp ấm cúng của ngôi nhà cũ bên bờ biển, hai chiến hữu nhìn nhau yên lặng.

- Cứ nghĩ đến câu chuyện phi lý mà bọn mình đã trải qua, tớ chỉ muốn tặng cho cậu vài cái tát để cậu tỉnh hẳn lại - Paul nói. - Thế nếu như cậu cứ điên rồ thử tìm cách gặp lại cô ta, cậu sẽ nói với cô ta cái gì nào? Hỏi cậu kể cho tớ nghe những chuyện xảy ra với cậu, tớ đã bắt cậu đi xét nghiệm bằng máy *scanner*... Vậy mà tớ là bạn thân nhất của cậu đấy! Cô ta lại là bác sĩ, nếu cậu nói sự thật với cô ta, cậu nghĩ cô ta có chụp lên người cậu một cái áo cho bệnh nhân tâm thần, loại không có mũ hoặc là loại bịt kín

đầu kiểu Hannibal Lecter, hay không? Cậu đã làm việc cậu phải làm, và tớ ngưỡng mộ cậu về điều đó. Cậu đã dũng cảm bảo vệ cô ấy đến cùng.

- Tớ nghĩ tốt nhất là tớ đi ngủ, tớ mệt rồi - Arthur nói và đứng dậy.

Arthur đã ra đến hành lang thì Paul gọi anh lại, anh bèn thò đầu qua cửa.

- Tớ là bạn của cậu, cậu biết chứ? - Paul nói.

- Ừ!

Arthur ra khỏi nhà bằng cửa sau và đi vòng quanh ngôi nhà. Anh chạm nhẹ vào bộ khung gỗ của chiếc ghế xích đu rồi nhìn quanh. Những mảnh ghép sàn dưới mái hiên đã bị long ra, những miếng ốp mặt tiền đã tróc sơn bởi cái nắng thiêu đốt mùa hè và sương muối mùa đông, khu vườn bỏ hoang toát lên vẻ buồn thảm. Một cơn gió thổi làm Arthur rùng mình. Anh lấy từ trong áo khoác ra chiếc phong bì có chứa bức thư mà anh đã bắt đầu viết ở Paris, trên một chiếc ghế băng ở quảng trường Fürstenberg, anh viết nốt trang cuối cùng rồi lại nhét vào túi áo.

*

* *

Sương mù trên biển Thái Bình Dương kéo tấm khăn choàng đêm ra đến tận thành phố. Bên quầy bar vắng ngắt của quán Parisian Coffee, đối diện với cửa ra vào khoa cấp cứu, Lauren đọc thực đơn trong ngày.

- Cô còn có thể làm việc gì nữa vào cái giờ này buổi đêm, một mình, ở quán của tôi? - Ông chủ quán mang đến

cho cô một cốc nước giải khát và hỏi.

- Nghỉ giữa giờ chẳng hạn.

- Nhìn xe cấp cứu chạy rầm rập thì xem ra tối nay cũng nhiều việc ra phết! - ông chủ quán vừa lau cốc vừa nói tiếp. - Cứu toàn thế giới là điều tốt, nhưng cô có nghĩ đến chuyện mình cũng phải sống không?

Lauren nghiêng người về phía ông chủ quán như để thổ lộ một điều bí mật.

- Bác nói cho tôi yên tâm đi, tôi là chủ đề của mọi cuộc nói chuyện, hay là tối nay ông Fernstein có đến ăn ở đây?

- Ông ấy ngồi ở chỗ kia kìa - chủ quán chỉ về phía cuối phòng, thừa nhận.

Lauren rời chiếc ghế đang ngồi và đi đến chỗ giáo sư.

- Nếu thầy cứ tiếp tục có vẻ mặt thế này thì em lại trở về ngồi ăn một mình ở quầy bar vậy - Lauren nói và đặt cốc của mình xuống bàn.

- Cô ngồi xuống đi chứ đừng nói vớ vẩn nữa.

- Hôm qua, thầy không nhất thiết phải khiển trách em trước mặt bệnh nhân của em. Đôi khi thầy đối xử với em cứ như thể em là đứa con gái nhỏ của thầy vậy.

- Còn hơn thế nữa chứ, cô là sản phẩm sáng tạo của tôi! Sau khi cô bị tai nạn, tôi đã khâu vá lại hoàn toàn...

- Cảm ơn thầy đã tháo đinh ốc ra khỏi sọ em.

- Tôi làm vụ này thành công hơn Frankenstein⁽¹⁰⁾, có

10. Nhân vật chính trong cuốn tiểu thuyết cùng tên của Mary Shelley, nhà văn nữ người Anh thế kỷ 19. Trong cuốn sách này, Frankenstein là một bác sĩ đã tạo nên một con quỷ có khả năng siêu phàm nhưng hình thù gớm ghiếc (ND).

lẽ chỉ trừ phần tính cách thôi. Cô có muốn cùng ăn đĩa bánh xèo với một thầy lang già và uống xi rô không?

- Nếu vậy thì có ạ.

- Chúng ta đã xử lý bao nhiêu bệnh nhân đêm nay nhỉ? - Ông Fernstein đẩy đĩa bánh về phía Lauren, hỏi.

- Khoảng một trăm người - cô trả lời và lấy một miếng bánh khá to. - Thế thầy còn làm gì ở đây vậy, chắc thầy không cần trực ngoài giờ để kiếm thêm tiền chứ?

- Kỷ lục đẹp đối với một ngày thứ Bảy đấy - ông Fernstein đồng tình nói, miệng đầy bánh.

Sau tám kính của một quán ăn không tuổi, ông giáo sư già và cô học trò ngồi ăn, đồng cảm, cả hai cùng thưởng thức khoảnh khắc nghỉ ngơi mà phần cuối của đêm dành tặng họ.

Ở hệ đường đối diện, khoa cấp cứu sẽ không biết đến sự vắng mặt của họ trong vài giờ nữa. Trên đường phố vắng, ánh sáng của một ngọn đèn chập chờn rồi tắt hẳn. Một ban mai với bầu trời nhợt nhạt vừa thức dậy.

*

* *

Arthur thiu thiu ngủ trên ghế xích đu. Ngày mới rạng phủ lên cảnh vật một không khí dịu dịu. Anh mở mắt và nhìn ngôi nhà dường như đang ngủ yên lành. Phía dưới kia, biển liếm vào bãi cát, kết thúc công việc từ đêm của nó. Bãi biển mặc lại bộ trang phục nhẵn mịn, không tì vết. Anh đứng dậy và hít thật sâu hương vị trong lành của buổi sáng. Anh rảo bước về phía bậc thềm, đi qua hành lang rồi

hối hả leo lên cầu thang. Lên trên gác, Arthur gõ cửa rồi thở hỗn hển bước vào phòng Paul.

- Cậu ngủ đấy à?

Paul giật nảy mình và ngồi bật dậy trên giường. Anh tìm kiếm xung quanh rồi nhận thấy Arthur đang đứng ở chỗ cánh cửa hé mở.

- Cậu đi ngủ lại ngay đi! Cậu sẽ quên sự tồn tại của tớ cho đến khi kim ngắn của cái đồng hồ báo thức này chỉ vào một con số hợp lý, chẳng hạn số mười một. Khi ấy, và chỉ đến khi ấy, cậu mới được hỏi lại tớ cái câu hỏi ngu ngốc của cậu.

Paul quay lưng và đầu anh lún vào cái gối to đùng. Arthur ra khỏi phòng, đến giữa hành lang, anh lại quay người, bước trở lại:

- Cậu có muốn tớ đi mua cái bánh mì ăn sáng không?

- Cút đi! - Paul rống lên.

*

* *

Lauren bấm điều khiển từ xa để mở cửa nhà xe và tắt máy ngay khi vừa đỗ xe xong. Con Kali ghét chiếc xe Triumph này, hễ nghe thấy tiếng máy nổ là nó sửa âm ngay. Đi vào qua hành lang bên trong, Lauren nhảy bốn bậc một ở cầu thang chính rồi bước vào căn hộ của mình.

Những con số ở chiếc đồng hồ quả lắc đặt trên lò sưởi chỉ sáu giờ rưỡi sáng. Kali rời chiếc đi văng để chạy ra chào mừng cô chủ, Lauren bế nó lên. Sau khi được vuốt ve, con chó đi ngủ tiếp trên chiếc thảm dứa trái giữa phòng khách,

còn Lauren ra sau tủ bar để pha một cốc trà thảo mộc. Một mẫu thư ngắn của mẹ cô, dính trên cánh cửa tủ lạnh bằng cục nam châm hình con ếch, thông báo rằng Kali đã được ăn tối và đi dạo. Cô mặc vào mình một chiếc áo ngủ rộng quá cỡ rồi chui vào chăn. Cô ngủ thiếp đi ngay tức khắc.

4

Paul đi xuống cầu thang, hành lý cầm tay. Anh xách đồng hành lý của Arthur đặt ở hành lang và nói với bạn là anh đợi ở ngoài. Anh ngồi vào chiếc xe Ford ở vị trí cạnh người lái, nhìn ngó xung quanh rồi bỗng bật lên một tiếng huýt sáo. Anh khê khàng nhích người qua cái cần tốc độ rồi luồn vào sau tay lái.

Arthur khóa cửa vào nhà từ bên trong. Anh vào phòng làm việc của mẹ, mở tủ tường và nhìn chiếc vali da màu đen nằm trên giá. Anh chạm ngón tay vào mấy cái khóa bằng đồng và đặt chiếc phong bì giấu trong túi áo vào vali, rồi để chìa khóa lại chỗ cũ.

Anh đi ra bằng lối cửa sổ. Khi đặt lại miếng chêm để chèn cánh cửa, anh như nghe thấy tiếng mẹ cầu nhàu mỗi lần hai mẹ con vào thành phố đi mua sắm, bởi vì bác Antoine vẫn chưa sửa lại cái cánh cửa gỗ tả này. Và anh nhìn thấy mẹ trong vườn, nhún vai và bảo nói cho cùng thì

các ngôi nhà cũng có quyền được có nếp nhăn. Máu gỗ nhỏ chổng vào tường đá này là vật chứng về một thời sẽ không bao giờ mất hẳn.

- Xê ra - anh mở cửa xe và nói với Paul.

Anh vào xe và nhấn mũi.

- Có mùi gì lạ hay sao ấy?

Arthur nổ máy. Đi được một đoạn, cửa kính phía Paul hạ xuống. Tay anh thò ra, đầu ngón tay giữ một cái túi nylon có in mác của một cửa hàng thịt, anh quăng túi vào một thùng rác ở lối ra của khu nhà. Họ lên đường trước giờ ăn trưa khá sớm, và như vậy sẽ tránh được nạn tắc đường do những dòng xe trở về sau kỳ nghỉ cuối tuần. Vào đầu buổi chiều, họ sẽ có mặt ở San Francisco.

*

* *

Lauren vươn cao tay. Cô ra khỏi giường và phòng ngủ với vẻ tiếc rẻ. Như thường lệ, cô bắt đầu bằng việc chuẩn bị bữa sáng cho con chó trong một chiếc bát tô to nặng bằng đất nung, rồi sau đó thì sắp xếp khay đồ ăn của mình. Cô đến ngồi ở cái ngách nhỏ trong phòng khách, phía được mặt trời buổi sáng rọi vào qua cửa sổ. Từ chỗ này, cô có thể ngắm nhìn cầu Golden Gate kéo dài như một vạch nối giữa hai bờ vịnh, những ngôi nhà nhỏ trên các triền đồi của Sausalito và cả Tiburon với bến cảng cá nhỏ của nó nữa. Chỉ có tiếng còi u u của những chiếc tàu to chở hàng đang rời cảng hòa với tiếng kêu của lũ hải âu là đệm nhịp cho không khí mơ màng uể oải của buổi sáng Chủ nhật này.

Sau khi đã ngấu nghiêng phần lớn bữa sáng ngồn ngồn đồ ăn, cô đặt chiếc khay vào bồn rửa bát và vào buồng tắm. Những tia nước xối mạnh ra từ vòi hoa sen, dù rằng chẳng bao giờ xóa được những vết sẹo trên da thịt cô, cũng đã làm cho cô tỉnh ngủ hẳn.

- Kali, đừng có luẩn quẩn như thế, rồi tao sẽ cho mày đi dạo.

Lauren quần một chiếc khăn tắm quanh người, để hở ngực. Không trang điểm gì, cô mở tủ, xỏ vào người chiếc quần jean và cái áo phong polo, cô cởi áo polo ra, mặc một chiếc somi, rồi cởi somi ra và mặc áo polo lại. Cô nhìn đồng hồ, một tiếng nửa mẹ cô mới ra tìm cô ở khu Marina, Kali thì đã ngủ thiếp đi trên chiếc đi văng màu trắng đục. Lauren bèn ngồi xuống cạnh con chó, vợ lấy cuốn giáo trình phẫu thuật thần kinh dày cộp nằm giữa đóng giấy tờ lộn xộn trên bàn, rồi mãi miết đọc, miệng gặm đuôi bút chì.

*

* *

Chiếc Ford đỗ lại trước nhà số 27, đại lộ Cervantes. Paul lấy túi của mình ở hàng ghế sau rồi xuống ô tô.

- Cậu có muốn đi xem phim tối nay không? - Anh nghiêng người vào cửa xe phía Arthur, hỏi.

- Không được, tối nay tớ đã hẹn với một người rồi.

- Một người hay một cô? - Paul hớn hờ thốt lên.

- Bữa tối riêng hai người, cùng ăn và cùng xem tivi.

- Thật là một tin tốt lành, cậu hẹn ai vậy nếu như tớ

không tò mò quá?

- Có đấy!

- Có gì cơ?

- Cậu có tò mò.

Ôtô đi xa dần vào phố Fillmore. Tới chỗ cắt với phố Union, Arthur dừng lại trước vạch sơn để nhường đường cho một chiếc xe tải đã đến ngã tư trước anh. Một chiếc Triumph mui trần khuất đằng sau xe tải đã lợi dụng lúc đó để phóng vọt qua, không dừng lại trước vạch, chiếc xe màu xanh lá cây ấy đi về phía Marina. Một con chó được buộc thắt lưng an toàn ngồi trên ghế cạnh người lái, sủa ầm ĩ. Xe tải vượt qua ngã tư và xe Ford đi lên đồi Pacific Heights.

*

* *

Cái đuôi ngoe nguẩy liên hồi chứng tỏ Kali rất vui sướng. Nó hít hít thăm cổ với vẻ rất quan trọng, tìm xem con vật nào lại có thể giẫm lên cổ trước nó được. Chốc chốc, nó ngẩng đầu lên rồi chạy lại với gia đình mình. Sau khi lượn vài hình chữ chi giữa chân Lauren và chân bà Kline, nó lại đi mở đường, khám xét một vật cổ khác; mỗi khi nó tỏ ra quá tình cảm với một cặp đang đi dạo hay với con cái họ, mẹ của Lauren lại gọi nó trở về khuôn phép.

- Mẹ có thấy cái hông của nó có vẻ bị đau không - Lauren nói khi nhìn Kali đi ra xa.

- Nó đang già đi đấy! Cả chúng ta cũng vậy, nếu như con không nhận ra.

- Mẹ có tâm trạng vui vẻ nhỉ, mẹ chơi bài *bridge* bị

thua à?

- Con cứ đùa, mẹ đánh bại tất cả các bà gái già ấy đấy chứ! Mẹ chỉ lo cho con thôi.

- Nếu vậy thì không cần thiết, con khỏe mạnh, con làm một nghề mà con thích, con hầu như không bị đau đầu nữa và con hạnh phúc.

- Ừ, con nói phải, mẹ nên nhìn mọi việc ở khía cạnh tốt, đây là một tuần lễ tốt đẹp, con đã dành được hai tiếng đồng hồ để tự chăm sóc mình, thế là tốt!

Lauren chỉ vào một người đàn ông và một phụ nữ bước trước cô trên con đê chắn sóng ở bến cảng nhỏ:

- Anh ta hơi giống thế này phải không ạ? - cô hỏi mẹ.

- Ai cơ?

- Con không biết tại sao, nhưng từ hôm qua con lại nghĩ đến anh ta. Mà mẹ đừng lãng đi mỗi lần con nhắc đến đề tài này nữa.

Bà Kline thở dài.

- Mẹ chẳng có gì để nói với con cả, con yêu. Mẹ không biết cái anh chàng đã đến thăm con ở bệnh viện là ai. Anh ta tử tế, rất lịch sự, hẳn là một bệnh nhân không có việc gì làm nên thích đến đó.

- Các bệnh nhân không mặc áo vét vải tuyết đạo chơi trong hành lang bệnh viện như vậy. Thêm nữa con đã kiểm tra lại danh sách tất cả những người nằm viện ở phía bên này của tòa nhà, không có ai giống như thế cả.

- Con đã kiểm tra một việc như thế à? Sao con lại ngang bướng đến thế! Nói rõ ra thì con muốn tìm cái gì nào?

- Tìm cái mà mẹ đã giấu con khi coi con là một con ngốc. Con muốn biết anh ta là ai, tại sao ngày nào anh ta cũng đến đó.

- Để làm gì cơ chứ! Tất cả những chuyện đó đều đã thuộc về quá khứ rồi.

Lauren gọi con Kali đang đi hơi xa quay lại. Con chớ quay nhìn cô chủ rồi chạy lại với cô.

- Khi con tỉnh lại sau con hôn mê, anh ta ở đó; lần đầu tiên tay con cử động được, anh ta cầm tay con để cho con yên tâm; mỗi lúc con giật mình tỉnh dậy vào nửa đêm, anh ta vẫn ở đó... Một buổi sáng, anh ta hứa sẽ kể cho con nghe một câu chuyện không thể tin được, thế rồi anh ta biến mất.

- Anh chàng này là một cái cớ để con quên đi cái phần đời đàn bà của con và chỉ nghĩ đến công việc thôi. Con biến anh ta thành một kiểu hoàng tử quyền rũ. Thật là dễ khi yêu một người mà ta không thể với tới được, ta sẽ chẳng phải mạo hiểm gì cả.

- Thế nhưng đó chính là điều mà mẹ đã làm được trong suốt hai mươi năm sống bên bố đấy.

- Nếu con không phải là con của mẹ thì mẹ đã cho con một cái tát rồi, con đáng bị ăn tát.

- Mẹ lạ thật đấy mẹ ạ. Mẹ đã không bao giờ nghi ngờ chuyện con đủ sức để tự mình thoát khỏi cơn hôn mê, vậy mà tại sao bây giờ con đã sống lại rồi thì mẹ lại có ít lòng tin đối với con như vậy? Thế nếu như có một lần con thôi không nghe theo lý trí và sự tỉnh táo của mình nữa, để nghe cái tiếng nói rất khê từ đáy lòng con đang nói với

con? Tại sao tìm con cứ đập loạn lên mỗi lần con tưởng như nhận ra anh ta? Điều đó không đáng để đặt câu hỏi sao? Con rất tiếc là bố đã bỏ đi, con tiếc là bố đã lừa dối mẹ, nhưng đó đâu phải là một căn bệnh di truyền. Không phải người đàn ông nào cũng là bố con!

Bà Kline cười phá lên. Bà đặt tay lên vai con gái và nhìn cô với vẻ coi thường:

- Con muốn dạy mẹ à, con, một đứa con gái chỉ toàn chơi với lũ con trai giỏi giang chuyên nhìn con như nhìn Đức Mẹ Đồng Trinh, như một điều kỳ diệu trong đời chúng! Kể cũng yên tâm nhỉ, khi biết rằng dù mình có làm gì chẳng nữa thì người kia cũng không thể rời bỏ được mình, phải không? Mẹ, ít ra mẹ cũng đã yêu!

- Nếu mẹ không phải là mẹ của con thì bây giờ chính con sẽ là người tát đấy.

Bà Kline bước tiếp. Bà mở túi xách tay, lấy ra một gói kẹo và mời con gái một cái nhưng cô từ chối.

- Cái duy nhất làm mẹ xúc động trong những điều mà con nói, là mẹ nhận thấy rằng bất chấp lối sống của con, ở con vẫn còn lóe lên một tia lãng mạn nhỏ xíu, nhưng cái mà mẹ tiếc là con đang uống phí điều đó bằng một sự ngây thơ quá mức. Con đợi cái gì? Nếu anh chàng kia quả thật là người đàn ông của đời con, anh ta đã đến tìm con rồi, con gái tội nghiệp của mẹ! Chẳng ai đuổi anh ta cả, anh ta đã tự biến mất. Vậy nên con hãy ngừng oán giận cả thế gian và nhất là mẹ con đi, con làm như chính mẹ là người có lỗi ấy.

- Có lẽ anh ta có những lý do nào đó?

- Chẳng hạn như một người phụ nữ khác hoặc là những đứa con? - bà Kline nói tiếp bằng một giọng độc địa.

Có vẻ như Kali đã chán ngấy không khí căng thẳng giữa hai mẹ con. Nó ngoạm một cái que mang đến đặt dưới chân Lauren và sửa âm lên. Lauren chớp lấy cái đồ chơi ngẫu hứng đó và ném ra xa.

- Mẹ vẫn không hề kém đi chút nào trong cái nghệ thuật ăn miếng trả miếng của mẹ. Con không kể cả ở đây nữa đâu, con phải đọc một hồ sơ cho ngày mai - Lauren nói.

- Đến tuổi này rồi mà con vẫn có bài tập phải làm ngày Chủ nhật? Mẹ tự hỏi không biết đến bao giờ con mới chán việc rượt đuổi công danh! Có lẽ con buồn đến chết đi được với cậu bạn trai của con nhỉ, mà không, sao mẹ lại ngốc thế cơ chứ, con có buồn chán bao giờ đâu, vì chủ nhật con còn phải ngủ hay làm bài tập cơ mà!

Lauren đứng sững trước mặt mẹ với ước muốn không cưỡng lại được là chặn họng bà.

- Người đàn ông của đời con sẽ tự hào vì con yêu công việc của mình, và anh ấy sẽ không đo đếm thời gian của con!

Cơn tức giận phải kìm nén làm những mạch máu trên thái dương của cô nổi lên.

- Sáng mai, bọn con sẽ thử cắt bỏ khối u trong não một bé gái - Lauren nói tiếp. - Nói thế thôi thì xem ra chẳng có gì quan trọng cả, nhưng mẹ cứ thử hình dung là khối u này đang làm cho cô bé bị mù. Thế mà trước ngày tiến hành ca mổ, con lại phân vân không biết nên đi xem một bộ phim hay và cùng Robert vừa hôn hít vừa nhai

bóng ngò, hay là xem kỹ lại quy trình cho ngày mai!

Lauren huyết sáo gọi con chó. Cô rời con đường đi dạo dọc bên cảng và ra chỗ đậu xe.

Con chó ngồi vào chỗ của nó ở ghế phía trước bên phải, Lauren cài dây thắt lưng an toàn cho nó và chiếc Triumph rời đại lộ Marina trong những tiếng sửa rầm rĩ. Cô rẽ vào Cervantes rồi đi lên Fillmore. Đến chỗ cắt với Greenwich, Lauren đi chậm lại, lưỡng lự không biết có nên dừng lại để thuê một bộ phim không. Cô vẫn mơ ước được xem lại Cary Grant và Deborah Kerr trong phim *Chàng và nàng*, thế rồi nghĩ đến buổi sáng hôm sau, cô bèn chuyển nấc số hai và tăng tốc, vượt trước một chiếc Ford cũ kỹ đời 1961 đang đỗ trước cửa hiệu video.

*

* *

Arthur xem xét từng tên phim một trong mục “Vô thuật”.

- Tôi muốn gây bất ngờ cho một người bạn gái tối nay, anh có thể khuyên tôi gì không? - anh hỏi nhân viên của hàng.

Người bán hàng biến mất khỏi quầy rồi hân hoan trở lại với một cái hộp nhỏ trong tay. Anh ta dùng dao rọc giấy rạch một đường để mở hộp và giới thiệu bộ phim với Arthur.

- *Con thịnh nộ của rồng*, bản dành cho người sưu tầm! Có ba cảnh đấm đá mới xuất hiện lần đầu! Phim vừa về hôm qua, anh sẽ làm cho cô bạn thích điên lên được với cái

này đây!

- Anh nghĩ thế à?

- Bruce Lee là một giá trị đảm bảo, cô bạn này hẳn phải là *fan* cuồng nhiệt.

Gương mặt Arthur rạng rỡ lên:

- Tôi lấy phim này!

- Không biết cô bạn của anh tình cờ có em gái không?

Anh bước ra khỏi cửa hiệu video, vui sướng. Buổi tối xem ra sẽ rất được. Dọc đường, anh dừng lại một chút ở tiệm bán đồ ăn sẵn, chọn món khai vị và món chính, toàn là những đồ ăn hấp dẫn, rồi nhẹ nhõm trở về nhà. Anh đậu chiếc Ford trước tòa nhà nhỏ ở ngã tư Pacific - Fillmore.

Vừa khép cửa căn hộ lại, anh đặt ngay gói hàng mới mua lên tủ bar ở bếp, bật dàn hifi, cho một đĩa nhạc Frank Sinatra vào rồi xoa tay.

Căn phòng ngập trong thứ ánh sáng màu đỏ của buổi tối mùa hè ấy. Vừa hát rống lên một giai điệu trong *Strangers in the Night*, Arthur vừa bày những bộ đồ ăn thật lịch sự cho hai người trên chiếc bàn thấp ở phòng khách. Anh mở một chai rượu vang đỏ năm 1999, đặt nóng lại món *gratin de lasagne*⁽¹¹⁾ và xếp những món khai vị kiểu Ý lên hai cái đĩa sứ trắng. Xong xuôi, anh đi qua phòng khách ra ngoài, để cửa căn hộ khép hờ và đi ngang qua hành lang. Anh đập như gõ trống vào cửa và nghe thấy tiếng bước chân nhẹ nhàng của bà hàng xóm tiến lại gần.

- Tôi điếc thật nhưng đâu đến nỗi thế! - Bà cụ đón

11. Món mì dẹt rắc vụn bánh mì bỏ lò.

anh với nụ cười rất tươi.

- Bác không quên buổi tối của chúng ta chứ? - Arthur hỏi.

- Anh cứ đùa!

- Bác không mang con chó của bác theo à?

- Con Pablo đang ngủ say như chết, nó cũng già như tôi mà, anh biết đấy.

- Bác không già lắm đâu, bác Morrison ạ.

- Có, có chứ, anh cứ tin tôi đi! - Bà nói và khoác tay kéo anh đi ra hành lang.

Arthur sắp xếp cho bà Morrison ngồi thật thoải mái rồi rót một ly rượu cho bà.

- Cháu có một điều bất ngờ dành cho bác! - Anh vừa nói vừa giơ cái bao đựng phim ra. Gương mặt yêu kiều của bà Morrison sáng bừng lên.

- Cái cảnh đầm đá ở bên cảng là một cảnh kinh điển đấy!

- Bác đã xem rồi à?

- Một số lần!

- Và bác vẫn chưa chán?

- Anh đã xem Bruce Lee ở trần bao giờ chưa?

*

* *

Kali chồm dậy, nó ngoạm sợi dây dắt của nó vào mồm rồi bắt đầu đi loanh quanh trong phòng, đuôi ve vẩy.

Lauren nằm cuộn tròn trên đi văng, khoác chiếc áo choàng vải bông mặc nhà, chân đi tất len dày cộp. Cô

ngừng đọc để thích thú dõi nhìn con Kali tập thể dục, rồi cô gấp cuốn chuyên luận về phẫu thuật thần kinh lại và âu yếm hôn lên đầu con chó. “Tao thay quần áo rồi chúng mình đi nhé.”

Vài phút sau Kali đã nhảy nhót ở phố Green; xa xa một chút, trên vỉa hè phố Fillmore, một cây dương non có vẻ như tỏa ra mùi hương thật dễ chịu, Kali bèn kéo cô chủ ra đó. Lauren tư lự, làn gió buổi tối thổi đến khiến cô rùng mình.

Ca phẫu thuật ngày mai làm cô lo lắng, cô linh cảm rằng ông Fernstein sẽ đặt cô vào vị trí điều khiển. Từ khi ông quyết định đến cuối năm sẽ nghỉ hưu, ông yêu cầu cô mỗi lúc một cao hơn, như thể ông muốn đẩy nhanh việc đào tạo cô. Lát nữa trở về nhà, dưới ánh sáng của ngọn đèn đầu giường, cô sẽ đọc lại tài liệu, thêm và thêm nữa.

Bà Morrison rất hoan hỉ về buổi tối này. Đứng trong bếp, bà lau khô những bát đĩa Arthur đã rửa.

- Tôi có thể hỏi anh một câu được không?
- Bác hỏi gì cũng được ạ.
- Anh không thích karate, và đừng có bảo là một chàng trai như anh chỉ tìm được một bà già tám mươi tuổi để cùng tiêu thời gian buổi tối Chủ nhật nhé.
- Không có câu hỏi nào trong những điều bác vừa nói cả, bác Morrison ạ.

Bà cụ đặt tay mình lên tay Arthur và bấu môi:

- Ô, có chứ, có một câu hỏi đấy! Một câu hỏi ngàm và anh hiểu rất rõ. Mà thôi đừng có “bác Morrison ạ” nữa,

cứ gọi tôi là Rose thôi.

- Cháu rất thích ngồi với bác cả tối Chủ nhật này để trả lời câu hỏi ngẫu nhiên của bác.

- Anh bạn ạ, anh có vẻ mặt của một người đang ẩn náu trong sự cô đơn!

Arthur chăm chú nhìn bà Morrison.

- Bác có muốn cháu dẫn con chó của bác đi dạo không?

- Đây là một lời đe dọa hay một câu hỏi vậy?

- Cả hai ạ!

Bà Morrison đánh thức Pablo dậy và trông dây vào cổ nó.

- Vì sao bác lại đặt cho con chó cái tên này vậy? - Arthur hỏi khi đứng trên ngưỡng cửa.

Bà cụ ghé vào tai anh để thổ lộ với anh rằng đó là tên người tình đáng nhớ nhất của bà.

- ... Hồi ấy tôi ba mươi tám tuổi, anh ta kém tôi năm tuổi, hay có lẽ là mười nhỉ? Ở tuổi tôi bây giờ trí nhớ đâm ra lẫn lộn theo chiều hướng có lợi. Đó là một chàng trai Cuba tuyệt vời. Anh ta khiêu vũ như thần vậy và anh ta linh lợi hơn con chó giống *jack russell* này nhiều, anh cứ tin lời tôi đi!

- Cháu sẵn lòng tin bác - Arthur vừa nói vừa kéo dây dắt chó, con chó dùng cả bốn chân để bám lại ở hành lang.

- Ôi, La Habana! - bà Morrison thở dài và đóng cửa nhà lại.

Arthur và Pablo đi xuống phố Fillmore. Con chó dừng lại dưới gốc một cây dương. Vì một lý do mà Arthur

hoàn toàn không hiểu nổi, cái cây bỗng nhiên gọi lên sự thích thú mãnh liệt ở con chó. Arthur cho tay vào túi quần và đứng dựa vào bức tường nhỏ, để cho Pablo tận hưởng khoảnh khắc hứng khởi hiếm hoi đó. Điện thoại di động của anh rung lên trong túi quần, anh bật máy.

- Cậu có một buổi tối vui chứ? - Paul hỏi.

- Cực kỳ.

- Thế bây giờ cậu đang làm gì vậy?

- Paul, theo cậu thì một con chó có thể dừng lại dưới gốc cây để hít hà trong bao lâu?

- Tớ đập máy đây, - Paul nói vẻ hoang mang - tớ sẽ đi ngủ ngay trước khi cậu hỏi tớ thêm một câu khác nữa!

*

* *

Ở cách đó hai khối nhà, trên tầng hai của một ngôi nhà xây theo kiểu Victoria quay về phía phố Green, ánh đèn trong phòng ngủ của một nữ bác sĩ phẫu thuật thần kinh trẻ tuổi vừa tắt.

5

Đồng hồ báo thức đặt trên chiếc bàn đầu giường kéo Lauren ra khỏi một giấc ngủ say sưa đến mức cô thấy thật khó sở khi phải mở mắt ra. Có những buổi sáng, sự mệt mỏi tích tụ suốt năm khiến cô chìm vào tâm trạng u ám ngay từ những giờ đầu tiên trong ngày. Chưa đến bảy giờ sáng, cô đã đổ chiếc Triumph của mình ở bãi đậu xe của bệnh viện. Mười phút sau, khoác trên người chiếc áo blouse, cô rời tầng trệt của khoa cấp cứu và đi lên phòng số 307. Con khỉ nhỏ nằm nghỉ ngơi bên cái cổ che chở của một con hươu cao cổ. Cách đó một quãng, một con gấu trắng trông nom hai con thú kia. Những con vật của Marcia hãy còn ngủ trên bệ cửa sổ. Lauren nhìn những bức tranh dính trên tường, vẽ một cách thật thành thạo đối với hoàn cảnh của một đứa trẻ từ mấy tháng nay chỉ còn nhìn được theo trí nhớ.

Lauren ngồi xuống giường và xoa trán Marcia, cô bé thức dậy.

- Chào cháu, hôm nay là một ngày quan trọng đấy.

- Chưa đâu ạ - Marcia trả lời và mở mắt. - Bây giờ vẫn là đêm.

- Không còn lâu nữa đâu, bé yêu ạ, không lâu nữa đâu. Chỉ tí tẹo nữa thôi là sẽ có người đến đón cháu đi để chuẩn bị cho cháu.

- Cô ở lại với cháu chứ? - Marcia lo lắng hỏi.

- Cô cũng phải đi chuẩn bị, cô sẽ gặp lại cháu ở trước cửa phòng mổ.

- Chính cô sẽ mổ cho cháu à?

- Cô sẽ phụ mổ cho giáo sư Fernstein, cái ông có giọng rất trầm như cháu đã nói ấy.

- Cô có sợ không? - cô bé hỏi.

- Cháu nhanh hơn cô rồi, chính cô đang định hỏi cháu câu ấy.

Đứa bé nói rằng nó không sợ, vì nó tin tưởng.

- Cô đi lên trên kia nhé, chỉ tí nữa là cô gặp lại cháu thôi.

- Tối nay cháu sẽ thắng cuộc.

- Cháu cuộc cái gì vậy?

- Cháu đoán màu mắt của cô, cháu viết ra một tờ giấy gấp lại để trong ngăn kéo cái bàn đầu giường của cháu ấy, hai chúng mình sẽ mở ra sau ca mổ nhé.

- Cô hứa với cháu như vậy - Lauren nói rồi đi.

Marcia cúi người, hoàn toàn không biết đến sự hiện diện của Lauren: cô đã trở lại ngưỡng cửa, lặng lẽ nhìn đứa trẻ. Em bé chui xuống gầm giường.

- Tớ biết là cậu trốn ở đâu đó mà, nhưng cậu không

việc gì phải sợ cả - cô bé nói.

Tay cô bé sờ soạng sàn nhà, tìm một con thú nhồi bông. Những ngón tay em chạm vào lông của con cú, em bèn đặt nó trước mặt mình.

- Cậu phải ra khỏi chỗ này thôi, cậu hoàn toàn chẳng có gì phải sợ ánh sáng cả - cô bé nói. - Nếu cậu tin tớ thì tớ sẽ chỉ cho cậu xem các màu sắc; cậu tin tớ chứ, phải không? Giờ thì người nào có chuyện của người ấy, về phần tớ, cậu tưởng là tớ không sợ bóng tối à? Cậu biết không, rất khó tả cho cậu ban ngày là như thế nào, chỉ nói là đẹp được thôi. Tớ thích nhất màu xanh lá cây, nhưng tớ cũng thích cả màu đỏ nữa, các màu sắc cũng có mùi hương đấy, vì thế người ta mới nhận ra nó, đợi đấy, đừng nhúc nhích nhé, tớ sẽ chỉ cho cậu xem.

Cô bé ra khỏi nơi ẩn nấp và cố gắng đi về phía chiếc bàn đầu giường. Em lấy một cái bát nhỏ và một cái cốc mà em đặt ở đó. Khi đã chui lại vào dưới gầm giường, em hãnh diện đưa cho con cú của em xem một quả dâu và nói bằng giọng chắc chắn “đây là màu đỏ”, “còn đây, đây là màu xanh”, em đưa cốc trà bạc hà ra và nói. “Cậu thấy chưa, màu sắc có mùi thơm đấy chứ! Nếu cậu muốn, cậu có thể ném thử, tớ thì không được ném đâu, tại vì có ca mổ, tớ phải để bụng rỗng mà.”

Lauren tiến lại gần bên giường.

- Cháu nói với ai vậy? - cô hỏi Marcia.

- Cháu đã biết là cô ở đây mà. Cháu nói với bạn của cháu, nhưng cháu không thể cho cô xem nó được đâu, nó cứ trốn suốt ấy, vì nó sợ ánh sáng và vì nó sợ mọi người nữa.

- Nó tên là gì?
- Emilio. Nhưng cô không nghe nó nói được đâu.
- Tại sao thế?
- Cô không hiểu được.

Lauren quỳ xuống.

- Cô có thể chui vào gầm giường với cháu được không?

- Nếu cô không sợ bóng tối.

Cô bé tránh ra để Lauren chui vào dưới gầm giường.

- Cháu có thể mang nó theo cháu lên đó được không?

- Không được, đó là một quy định cũ ngớ ngẩn, các con thú không được phép vào phòng ngủ, nhưng cháu đừng lo, có ngày tất cả những điều đó sẽ thay đổi.

*

* *

Ngày mới báo hiệu sẽ rực nắng. Arthur thích đi bộ đến công ty kiến trúc của anh ở phố Jackson. Paul đợi anh ngoài phố.

- Thế nào? - Paul hỏi bạn khi vừa thò bộ mặt hơn hờ vào qua cánh cửa hé mở.

- Thế nào cái gì? - Arthur hỏi lại và ấn nút máy pha cà phê.

- Con chó mất bao nhiêu thời gian?

- Hai mươi phút!

- Tổ ghen tị với những buổi tối của cậu, ông bạn ạ! Tổ nhận được điện thoại từ hai cô bạn gái của bọn mình ở Carmel, các cô ấy đã về và khá sẵn sàng cho một bữa ăn

bốn người tối nay, nếu cậu sợ sẽ buồn chán thì mang theo cún con đi.

Paul vỗ vào mặt đồng hồ đeo tay, đã đến lúc phải đi. Hai người có cuộc hẹn gặp với một khách hàng quan trọng của công ty.

*

* *

Lauren bước vào khoang khử trùng. Cánh tay duỗi ra, cô khoác vào người chiếc áo blouse mà một y tá đưa cho cô. Xỏ tay áo xong, cô thắt dây lưng lại phía sau và bước đến bên chiếc bồn bằng thép. Bụng bồn chồn lo sợ, cô bác sĩ phẫu thuật thần kinh trẻ bắt đầu rửa tay một cách kỹ lưỡng. Sau khi Lauren đã sấy khô tay, cô y tá rắc bột tan lên lòng bàn tay cô rồi mở ra một đôi găng tiệt trùng, Lauren xỏ ngay vào. Chiếc mũ màu xanh nhạt chụp trên đầu, khẩu trang trên miệng, cô hít một hơi thật sâu rồi bước vào phòng mổ.

Ngồi sau bàn điều khiển của mình, Adam Peterson, chuyên gia về chụp ảnh thần kinh chức năng, đang kiểm tra lại hoạt động của hệ thống siêu âm tiền phẫu. Những bản âm IRM⁽¹²⁾ chụp bộ não của Marcia đã có ở trong máy. So sánh những hình ảnh này với những hình ảnh sẽ hiện ra tại chỗ trong lúc siêu âm, máy tính có thể thiết lập một cách chính xác phần não bị cắt bỏ trong quá trình phẫu thuật.

12. Chữ viết tắt của *Imagerie par résonance magnétique* (kỹ thuật chụp ảnh cộng hưởng từ) (ND).

*

* *

Theo dòng diễn tiến, hệ thống chụp ảnh, đáp ứng yêu cầu của Adam, sẽ đưa ra những hình ảnh mới đã được chỉnh sửa về bộ não của cô bé.

Vài phút sau, giáo sư Fernstein bước vào, cùng đi có đồng nghiệp của ông, bác sĩ Richard Lalonde từ Montreal đến.

Bác sĩ Lalonde chào kịp mở rồi ngồi vào sau máy *neuronavigator*⁽¹³⁾ và nắm hai tay cầm. Được bác sĩ phẫu thuật điều khiển một cách khéo léo, những cánh tay máy nối với máy tính trung tâm sẽ cắt khối u chính xác đến từng milimét một. Trong suốt cuộc phẫu thuật, độ chính xác của việc cắt mổ sẽ có tính chất quyết định. Một sự chệch hướng rất nhỏ cũng có thể làm cho Marcia mất khả năng nói hoặc khả năng đi, và ngược lại, một sự thận trọng quá đáng sẽ khiến ca mổ trở thành vô ích. Lặng lẽ và tập trung, Lauren rà soát lại trong đầu từng chi tiết của ca mổ sắp sửa bắt đầu mà vì nó cô đã chuẩn bị không ngơi nghỉ từ nhiều tuần nay.

Đã được sửa soạn sẵn sàng ở phòng bên cạnh, cuối cùng thì Marcia cũng tiến vào phòng mổ trên một chiếc giường bằng ca. Các y tá đặt cô bé một cách rất thận trọng lên bàn mổ. Túi dịch truyền nối với tay em được treo trên chiếc cọc sào.

Norma, nữ y tá trưởng của bệnh viện, kể với Marcia

13. Máy sử dụng trong phẫu thuật thần kinh (ND).

là bà vừa nhận nuôi một chú gấu trúc con.

- Thế bác mang nó về bằng cách nào? Bác được quyền mang nó về à?

- Không, - Norma cười nói - nó vẫn ở lại nhà nó, ở Trung Quốc ấy, nhưng bác sẽ gửi tiền để chăm nom nó cho đến khi nó có thể cai sữa được.

Norma nói thêm là bà vẫn chưa nghĩ ra tên cho con thú; cần phải đặt tên cho gấu trúc thế nào nhỉ?

Trong khi cô bé suy nghĩ về câu hỏi, Norma nói những núm nhỏ dính trên ngực em với máy điện tim và bác sĩ gây mê cắm một cái kim nhỏ xíu vào ngón tay trỏ của em. Cái que dò này sẽ giúp bác sĩ kiểm soát liên tục độ bão hòa khí máu của bệnh nhân. Bác sĩ bơm một mũi tiêm vào túi truyền dịch và cam đoan với Marcia là em có thể nghĩ tên cho con gấu trúc sau ca mổ, còn bây giờ thì phải đếm cùng bác sĩ cho đến mười. Thuốc gây mê chảy vào ống dẫn rồi thấm vào ven. Marcia ngủ thiếp đi khi đang đếm từ số hai đến số ba. Bác sĩ hồi sức lập tức kiểm tra các hằng số sống trên những máy khác nhau. Norma đóng lại cái đai trên trán Marcia để ngăn đầu em khỏi cử động.

Như nhạc trưởng của một dàn nhạc hàn lâm, giáo sư Fernstein điểm lại một vòng tình hình kíp mổ. Từ vị trí của mình, từng thành viên một trả lời là họ đã sẵn sàng. Fernstein ra hiệu cho bác sĩ Lalonde và ông này ấn vào hai càng máy *neuronavigator*, dưới cái nhìn chăm chú của Lauren.

Đường rạch đầu tiên được thực hiện vào lúc chín giờ hai mươi bảy phút, một cuộc du hành mười hai tiếng đồng

hồ vào những vùng sâu thẳm nhất trong bộ não của một đứa trẻ vừa mới bắt đầu.

*

* *

Đồ án mà Paul và Arthur giới thiệu có vẻ làm các khách hàng của họ thích thú. Các giám đốc của Hiệp hội doanh nghiệp, nơi đưa ra đấu thầu việc thiết kế trụ sở mới của hội, tập hợp xung quanh cái bàn gỗ gụ rộng mênh mông trong phòng hội đồng. Sau khi Arthur mô tả chi tiết suốt cả buổi sáng về diện mạo khu tiền sảnh tương lai, những không gian dành cho việc hội họp và những phần sử dụng chung, Paul thay Arthur trình bày tiếp từ buổi trưa. Paul dẫn giải những bản vẽ và những bức tranh được chiếu lên một màn hình sau lưng anh. Khi chiếc đồng hồ quả lắc treo trên tường trong phòng chỉ bốn giờ chiều, ông chủ tịch phiên họp cảm ơn hai kiến trúc sư về công việc mà họ đã thực hiện. Những thành viên của ban lãnh đạo sẽ họp lại vào khoảng thời gian từ nay cho đến cuối tuần, để quyết định xem trong hai đồ án vào chung kết, đồ án nào sẽ được nhận thầu.

Arthur và Paul đứng dậy chào các chủ nhà rồi ra về. Trong thang máy, Paul gấp một cái rờ dài.

- Tổ nghề bọn mình xoay xở khá đấy chứ nhỉ?
- Chắc thế - Arthur trả lời hạ giọng.
- Cậu đang lo nghĩ chuyện gì à?
- Theo cậu thì ở Macy's có bán dây dắt chó loại co giãn không?

Paul giờ tay và ngựa mặt lên trời. Tiếng chuông reo lên và cửa thang máy mở ra ở tầng hầm thứ ba của khu nhà xe.

Trước khi ngồi vào sau tay lái, Paul vặn người vài cái.

- Tố kiệt sức rồi - anh nói. - Những ngày như thế này thật là hết cả hơi.

Arthur ngồi vào ô tô không bình luận lời nào.

*

* *

Nhịp tim của Marcia ổn định. Fernstein yêu cầu tăng dần thuốc gây mê. Đợt siêu âm thứ hai xác nhận rằng ca phẫu thuật đang tiến triển bình thường. Từng milimét một, những cánh tay điện tử do bác sĩ Lalonde điều khiển cắt khối u nằm trong thùy chẩm bộ não của Marcia và nâng dần phạm vi cắt lên phía bề mặt. Đến giờ thứ tư, bác sĩ ngừng đầu lên.

- Đổi phiên! - nhà phẫu thuật đề nghị, mắt ông thể hiện sự mệt mỏi đã đến giới hạn.

Fernstein ra hiệu cho Lauren ngồi vào trước máy. Cô do dự giây lát rồi lấy được sức lực mà cô còn thiếu trong cái nhìn trấn an của giáo sư. Hàng ngàn lần cô đã ôn luyện những thao tác này trong những giờ diễn tập, nhưng hôm nay có một cuộc đời phụ thuộc vào năng lực của cô.

Cô vừa ngồi vào vị trí điều khiển, nỗi sợ tan biến ngay. Mặt Lauren ngời sáng. Ở phía đầu của hai chiếc kẹp, cô đang chạm tới một giấc mơ.

Cô điều khiển thật tuyệt vời, sự khéo léo của cô thể hiện rõ. Cả êkíp nhìn cô làm việc và Norma đọc thấy trong

mắt giáo sư niềm tự hào về cô học trò của ông.

Lauren mổ một mạch không nghỉ cho đến giờ thứ bảy. Khi cô muốn được thay phiên, máy tính cho thấy việc cắt bỏ khối u đã thực hiện được bảy mươi sáu phần trăm. Lalonde ngồi lại vào vị trí. Bằng một cái nháy mắt ra hiệu, ông chúc mừng cô đồng nghiệp trẻ tuổi của mình về năng lực của cô.

*

* *

- Tớ thả cậu xuống ở công ty rồi tớ vù về nhà - Paul bảo.

- Để tớ xuống ở Union Square, tớ phải đi mua một thứ.

- Tớ có thể biết tại sao cậu lại muốn mua dây dất chó trong khi cậu chẳng hề có chó không?

- Để cho một người bạn gái!

- Nói cho tớ an tâm đi, cô ta ít ra cũng có một con chó chứ?

- Bà ấy bảy mươi chín tuổi, nếu điều đó có thể làm cho cậu yên lòng.

- Chưa chắc. - Paul thở dài và đỗ xe sát vỉa hè trước cửa hàng lớn Macy's.

- Bọn mình gặp nhau ở đâu để ăn tối? - Athur xuống xe và hỏi.

- Ở Cliff House, vào lúc tám giờ tối, và cố gắng lên một tí, không thể nói rằng lần trước cậu nổi bật lên vì vẻ lịch thiệp được. Cậu có cơ hội thứ hai để gây một ấn tượng

tốt, cố đừng làm lỡ dịp!

Arthur nhìn chiếc xe mui trần đi xa dần, anh đưa mắt lướt qua quây kính và bước vào cửa hàng qua cánh cửa quay.

*

* *

Bác sĩ gây mê nhận thấy sự chuyển hướng của đồ thị hiện ra trên máy. Ông lập tức kiểm tra độ bão hòa của máu. Sự thay đổi vừa hiện ra trên nét mặt của bác sĩ đã khiến kíp mổ phải lưu tâm. Trục giác của ông vừa nhắc ông phải cảnh giác.

- Có chỗ nào chảy máu không? - ông hỏi.

- Hiện tại thì chưa thấy báo hiệu gì trên màn hình cả

- Fernstein nghiêng người nhìn vào máy của bác sĩ Peterson và nói.

- Có cái gì đó không ổn! - bác sĩ gây mê khẳng định.

- Tôi sẽ làm lại siêu âm - bác sĩ phụ trách soi chụp hình nói.

Không khí bình tĩnh đang ngự trị trong phòng mổ vụt biến mất.

- Cô bé đang xỉu đi! - Bác sĩ Cobbler nói cụt lủn và tăng lưu lượng oxy lên.

Lauren cảm thấy bất lực. Cô dán mắt vào ông Fernstein và qua ánh mắt của ông, cô hiểu rằng tình hình đang chuyển thành nguy cấp.

- Cầm lấy tay cô bé đi, - giáo sư nói khẽ vào tai cô.

- Làm gì bây giờ? - Lalonde hỏi Fernstein.

- Cứ tiếp tục! Adam, siêu âm cho thấy gì?

- Hiện tại thì chưa có gì đáng kể - bác sĩ siêu âm trả lời.

- Tôi thấy đã bắt đầu có loạn nhịp tim - Norma nhìn máy điện tim đang nhấp nháy và thông báo.

Richard Lalonde giận dữ đập tay xuống bàn.

- Rách động mạch não sau! - ông nói cộc lốc.

Tất cả các thành viên của ekip mổ nhìn nhau. Lauren nín thở và nhắm mắt lại.

Lúc đó là mười bảy giờ hai mươi hai phút. Chỉ trong vòng một phút, phần vách bị hư tổn của động mạch cung cấp máu cho phần não sau của Marcia đã bị rách ra hai centimet. Dưới sức ép của dòng máu đang xối vọt ra, vết rách lại kéo dài thêm. Luồng máu ồ ạt tuôn từ vết rách ra tràn vào sọ não. Mặc dù giáo sư Fernstein đã lập tức cầm ngay một ống thông vào, lượng máu vẫn không ngừng dâng lên trong sọ não, nhấn chìm bộ não với tốc độ chóng mặt.

Vào lúc mười bảy giờ hai mươi bảy phút, trước những cặp mắt bất lực của các bác sĩ và y tá, Marcia vĩnh viễn ngừng thở. Bàn tay của cô bé, mà Lauren đang nắm trong tay cô, mở ra, như để giải phóng hơi thở cuối cùng của cuộc sống mà em đã cất giấu sâu trong lòng bàn tay mình.

Lặng lẽ, ekip rời phòng mổ và tản đi trong hành lang. Chẳng ai có thể làm gì được cả. Khối u quái ác che lấp đã khiến cho ngay cả những máy móc tinh vi nhất của y học hiện đại cũng không phát hiện ra được chỗ phình mạch ở một động mạch nhỏ trong bộ não của Marcia.

Lauren ở lại một mình, cầm thêm một lúc nữa những ngón tay bất động của cô bé. Norma bước lại gần và tách

những ngón tay đỏ ra khỏi bàn tay của nữ bác sĩ phẫu thuật trẻ tuổi.

- Đi thôi.

- Tôi đã hứa - Lauren thì thào nói.

- Đó là sai lầm duy nhất mà cô đã phạm phải ngày hôm nay.

- Giáo sư Fernstein đâu rồi?

- Ông ấy phải đi gặp bố mẹ của cô bé.

- Giá mà tôi cũng có thể tự đi gặp họ được, tự tôi.

- Tôi nghĩ cô đã quá đủ xúc động ngày hôm nay rồi.

Nếu tôi được phép cho cô một lời khuyên, thì trước khi về nhà, cô nên đi dạo ở một cửa hàng lớn.

- Để làm gì?

- Để nhìn cuộc đời, vô số cuộc đời!

Lauren xoa trán Marcia rồi phủ lại tấm vải màu xanh lên mắt em; cô rời phòng mổ.

Norma nhìn cô đi xa dần trong hành lang. Bà lắc đầu và tắt ngọn đèn treo phía trên bàn mổ, căn phòng chìm vào bóng tối.

*

* *

Arthur đã tìm được cái mình cần ở tầng ba của cửa hàng: sợi dây dắt chó tự cuộn sẽ làm cho bà Morrison vui sướng. Vào những ngày xấu trời, bà có thể ngồi dưới mái che của tòa nhà để tránh mưa, trong khi Pablo đi sục sạo thỏa thích cái rãnh ven đường.

Thanh toán tiền xong, anh rời quầy thu ngân; trên

đường đi, một thiếu phụ đang chọn pyjama đàn ông nhìn anh mỉm cười, Arthur cười đáp lại rồi đi ra thang cuốn.

Trên thang cuốn, một bàn tay mảnh dẻ đặt lên vai anh. Arthur quay lại và thiếu phụ bước xuống một bậc thang để đến gần anh.

Trong tất cả các cuộc tình của mình, chỉ có một cuộc tình là anh hối tiếc vì đã trải qua...

- Chẳng lẽ anh không nhận ra em à? - Carol-Ann hỏi.

- Xin lỗi, tâm trí anh còn để ở nơi khác.

- Em biết, em đã nghe tin anh sang sống ở Pháp. Anh khỏe hơn rồi chứ? - cô bồ cũ của Arthur hỏi, vẻ thông cảm.

- Ừ, sao em lại hỏi vậy?

- Em cũng nghe tin là cái cô mà anh bỏ em để chạy theo... tóm lại, em biết là anh đã góa vợ, thật là buồn...

- Em nói về chuyện gì thế? - Arthur bối rối hỏi.

- Em gặp Paul trong một buổi cocktail hồi tháng trước. Em thực lòng rất buồn.

- Anh rất vui được gặp em, nhưng anh hơi bị muộn - Arthur nói.

Anh muốn bước xuống vài bậc, nhưng Carol-Ann níu lấy cánh tay anh và tự hào giơ cho anh xem chiếc nhẫn lông lánh ở ngón tay cô ta.

- Tuần sau bọn em sẽ kỷ niệm một năm ngày cưới. Anh có nhớ Martin không?

- Không nhớ rõ lắm - Arthur trả lời và đi vòng theo tay vịn để chuyển sang chiếc thang cuốn dẫn xuống tầng một.

- Anh không thể quên Martin được! Đội trưởng đội

khúc côn cầu! - Carol-Ann trách móc Arthur với vẻ rất hãnh diện.

- À, đúng rồi, cái cậu cao to tóc vàng!

- Tóc nâu sẫm!

- Tóc nâu, nhưng cao to phải không?

- Rất cao.

- Vậy đúng rồi đấy - Arthur nói và nhìn xuống mũi giày.

- Thế anh vẫn chưa làm lại đời anh à? - Carol-Ann hỏi, đầy thông cảm.

- Có chứ! Làm rồi và lại phá rồi, đời mà! - Arthur nói, mỗi lúc một thêm bực bội.

- Anh không định nói với em rằng một chàng trai như anh mà vẫn độc thân chứ?

- Không, anh chẳng định nói với em đâu, vì chắc chắn mười phút sau em sẽ quên ngay và điều đó chẳng có gì quan trọng cả - Arthur lẩm bẩm.

Sang một đoạn cầu thang mới, lại một hy vọng mới là Carol-Ann sẽ cần phải mua sắm gì ở tầng này, nhưng cô ta đi theo anh xuống tầng trệt.

- Em có vô khối bạn gái độc thân! Nếu anh đến dự bữa tiệc kỷ niệm ngày cưới của bọn em, em sẽ giới thiệu cho anh người đàn bà tương lai của đời anh. Em là một bà mối cực kỳ mát tay, em có tài đoán biết ai hợp với ai. Anh vẫn thích phụ nữ chứ?

- Anh thích một người trong giới nữ! Cảm ơn em, rất vui được gặp em và gửi lời thăm Martin nhé.

Arthur chào Carol-Ann và chuồn thật nhanh. Khi

anh đi ngang qua dãy hàng bày bán đồ mỹ phẩm của một hăng Pháp, một kỷ niệm bỗng trỗi dậy, ngọt ngào như mùi nước hoa thoát ra từ cái lọ nhỏ mà cô bán hàng đang giới thiệu với khách. Anh nhắm mắt lại, nhớ đến cái ngày anh bước trên lối đi này, mạnh mẽ vì một tình yêu vô hình và vững chắc. Vào khoảnh khắc ấy, anh cảm thấy hạnh phúc như chưa bao giờ được vậy trong đời. Anh bước vào chiếc cửa quay.

Vòng quay của chiếc cửa đưa anh ra vỉa hè của Union Square. Ma-nơ-canh trong quầy kính mặc một chiếc váy dạ hội trang nhã có chiết eo. Bàn tay gỗ thanh tú giờ một ngón hờ hững chỉ vào người qua lại trên đường phố. Trong ánh mặt trời màu da cam, chiếc giày có vẻ nhẹ bồng. Arthur đứng bất động, lo lắng. Anh không nghe thấy tiếng một chiếc mô-tô ba bánh đang lao đến sau lưng anh. Người lái đã không làm chủ được tay lái ở chỗ rẽ phố của Polk, một trong bốn con phố đâm ra quảng trường lớn này. Chiếc mô-tô cố tránh một người đàn bà qua đường, nó nghiêng ngã, lượn những đường dích dắc, động cơ rú lên. Trên đường phố, mọi người hoảng loạn; một người đàn ông mặc com lê lao người nằm bẹp xuống đất để tránh chiếc xe, một người khác lùi lại vấp ở phía sau, một phụ nữ kêu thét lên và nấp sau buồng điện thoại công cộng. Chiếc mô-tô tiếp tục hành trình điên loạn của nó. Khoang xe chồm lên vỉa hè, giật tung một tấm biển, nhưng nó húc phải chiếc máy đo thời gian đậu xe được chôn chặt xuống nền đường; bằng một nhát cắt ngọt, chiếc máy này đã tách thùng xe ra khỏi mô-tô. Không còn gì kìm giữ nó lại nữa,

với hình thù của một trái phá và tốc độ cũng gần như vậy, nó lao thẳng về phía trước. Khi chạm vào chân Arthur, nó nâng anh lên và hất tung lên cao. Thời gian dường như chùng xuống và đột ngột giãn ra như một sự im lặng kéo dài. Phần trước có hình thoi của khoang xe đâm vào cửa kính. Cái quây kính rộng mênh mông vỡ tung ra hàng hà sa số mảnh vụn. Arthur lăn dưới nền nhà đến chỗ cánh tay của ma-nơ-canh giờ đây đang nằm trên tấm thảm thủy tinh. Một bức màn mỏng phủ lên mắt anh, ánh sáng có màu mờ đục, miệng anh có vị tanh của máu. Cơ thể tê liệt, anh muốn nói với mọi người rằng đây chỉ là một tai nạn ngớ ngẩn. Những lời nói tắc lại trong họng anh.

Anh muốn đứng dậy nhưng hãy còn quá sớm. Đầu gối anh hơi loạng choạng, và có một giọng nói thét lên rất to là cứ nằm yên. Cấp cứu sắp tới.

Paul sẽ cứu nếu anh đến muộn. Phải dắt con chó của bà Morrison đi dạo, hôm nay có phải là Chủ nhật không? Không, có lẽ là thứ Hai. Anh phải ghé qua hãng để ký các đồ án. Về gửi xe đâu rồi nhỉ? Túi áo của anh chắc bị xé rách rồi. Lúc trước anh để tay trong túi áo, bây giờ tay lại đặt dưới lưng anh và làm anh hơi bị đau. Không nên ngo ngoài đâu, những mảnh thủy tinh vỡ này sắc lắm. Ánh sáng chói mắt, nhưng những âm thanh thì dần dần nghe rõ hơn. Bớt lóa rồi. Mở mắt ra. Đó là gương mặt của Carol-Ann. Vậy là cô ta sẽ không buông tha anh, anh không muốn được người khác giới thiệu cho người đàn bà của đời anh đâu, anh đã biết cô ấy rồi cơ mà, giới ạ! Có lẽ anh sẽ phải đeo một cái nhẫn đính hôn thì mới yên thân

được. Tí nữa anh sẽ quay lại cửa hàng mua một cái. Paul sẽ ghét chuyện này đây, nhưng anh thì sẽ được giải trí vui ra trò.

Phía xa có tiếng còi xe cấp cứu, nhất định phải đứng đây trước khi xe đến, không nên để mọi người lo lắng vô ích, anh không đau chỗ nào cả, có lẽ chỉ hơi đau một chút trong miệng thôi, anh đã tự cắn phải má mình. Ở má thì không quan trọng, vết lở sẽ gây khó chịu, nhưng hoàn toàn không đáng ngại. Thật là ngớ ngẩn, cái áo vét của anh chắc là hỏng hẳn rồi, Arthur thích cái áo vải tuyết này lắm. Sarah cho là vải tuyết trông già, nhưng anh chẳng quan tâm đến điều mà Sarah nghĩ, cô ấy đi những đôi giày cao gót thô thiển nhất trần đời, với mũi nhọn hoắt. May mà anh đã nói với Sarah cái đêm ở cùng nhau ấy chỉ là một tai nạn, họ không hợp nhau, đó chẳng phải là lỗi của ai cả. Người lái mô-tô có bị sao không nhỉ? Hẳn là cái ông đội mũ an toàn kia. Xem ra ông ta chẳng hề hấn gì với cái vẻ mặt ăn năn ấy.

“Mình sẽ chìa tay cho Carol-Ann, cô ta sẽ đi kể cho tất cả đám bạn gái là cô ta đã cứu sống mình, vì chính cô ta đã giúp mình đứng đây.”

- Arthur?

- Carol-Ann?

- Em đã biết chắc là thế nào cũng có anh trong cái thảm họa khủng khiếp này mà - thiếu phụ trẻ hốt hoảng nói.

Anh bình tĩnh phúi vai áo vét, giật đi mảnh túi áo treo lủng lẳng một cách thảm hại, lắc đầu để rũ bỏ những

mảnh vỡ thủy tinh.

- Sợ quá đi mất! Anh là may lắm đấy - Carol-Ann nói tiếp bằng một giọng cao chói tai.

Arthur chăm chú nhìn Carol-Ann, vẻ nghiêm trọng.

- Mọi sự đều tương đối, Carol-Ann ạ. Áo vết của anh rách toét tả, người anh đầy vết xước và anh liên tục có những cuộc gặp gỡ tai hại, ngay cả khi anh chỉ đi mua có mỗi một cái dây dắt chó cho bà hàng xóm thôi.

- Dây dắt chó cho bà hàng xóm... Anh may mắn lắm vì đã thoát được khỏi cái tai nạn này mà người vẫn gần như nguyên vẹn đấy! - Carol-Ann phẫn nộ.

Arthur nhìn cô ta, anh lấy vẻ ngấm ngấm, cố gắng hết mức có thể để giữ thái độ lịch sự. Không chỉ giọng nói của Carol-Ann làm cho anh bức tức, mà tất cả mọi thứ thuộc về cô ta đối với anh đều không chịu đựng nổi. Anh thử lấy lại đôi chút thăng bằng rồi nói bằng một giọng cả quyết và bình thản.

- Em có lý, anh không hẳn là đúng lắm. Anh thật may mắn vì đã rời bỏ em, rồi gặp được người đàn bà của đời mình, nhưng lúc đó cô ấy lại đang hôn mê! Mẹ đẻ cô ấy muốn người ta làm *euthanasie*⁽¹⁴⁾ cô ấy, nhưng anh may mắn kinh khủng vì cậu bạn thân nhất của anh đã vui lòng giúp một tay để đi bắt cóc cô ấy ở bệnh viện.

Lo ngại, Carol-Ann lùi lại một bước, Arthur tiến lên một bước.

- Anh nói “đi bắt cóc cô ấy” có nghĩa là thế nào? - cô

14. Biện pháp chấm dứt cuộc sống một cách không đau đớn, áp dụng trong một số trường hợp đối với những bệnh nhân mắc bệnh kéo dài và vô phương cứu chữa (ND).

hỏi bằng một giọng rụt rè và ôm chặt cái túi vào sát ngực.

- Bọn anh đã đánh cắp cơ thể cô ấy! Chính Paul đã xoay cái xe cứu thương đấy, chính vì điều này nên hẳn tự thấy bắt buộc phải đi kể cho tất cả mọi người là anh góa vợ; nhưng thực ra, Carol-Ann ạ, anh chỉ góa có một nửa thôi! Đây là một loại rất đặc biệt!

Đôi chân Arthur không còn sức lực, anh hơi lão đảo. Carol-Ann muốn đỡ anh, nhưng Arthur đã tự đứng thẳng lại.

- Không, cái may thực sự là Lauren đã có thể giúp anh duy trì sự sống cho cô ấy. Là bác sĩ dù sao cũng có lợi thật đấy, khi cơ thể và linh hồn của mình bị tách rời nhau. Mình có thể tự chăm sóc chính mình!

Miệng Carol-Ann há hốc ra để tìm kiếm chút không khí. Arthur hoàn toàn chẳng cần thở lấy hơi, anh chỉ cần lấy lại thăng bằng một chút. Anh bám vào tay áo Carol-Ann, cô ta giật nảy mình và rú ngay lên một tiếng.

- Thế rồi cô ấy tỉnh dậy, rất cuộc, điều đó cũng là một may mắn kỳ diệu! Thế đấy, Carol-Ann ạ, em thấy đấy, cái may mắn thực sự, đó chẳng phải là sự đoạn tuyệt giữa chúng ta, chẳng phải là cái viện bảo tàng ở Paris ấy, chẳng phải là cái mô-tô ba bánh kia, mà là cô ấy, cơ may thực sự của đời anh! - Anh nói, kiệt sức và ngồi xuống bộ khung của cổ xe.

Chiếc xe cứu thương mới bóng nhoáng của bệnh viện vừa đỗ lại bên lề đường. Trưởng nhóm cấp cứu đi vội về phía Arthur giữa lúc Carol-Ann đang ngó người ra, nhìn anh chòng chọc.

- Chào anh, ổn chứ?

- Không ổn tí nào! - Carol-Ann khẳng định.

Nhân viên cấp cứu khoác tay anh và định đưa anh ra xe cứu thương.

- Ổn cả mà, tôi đảm bảo với anh như vậy - Arthur nói và tự gõ mình ra.

- Phải khâu vết thương trên trán anh - Nhân viên cấp cứu dứt khoát yêu cầu trong khi Carol ra sức ra hiệu cho ông ta là phải đưa Arthur đi càng nhanh càng tốt.

- Tôi chẳng hề đau chỗ nào cả, tôi cảm thấy khỏe lắm, làm ơn để cho tôi đi về nhà.

- Với cái đồng thủy tinh tung tóe này, rất có khả năng là anh đã bị những mảnh vỡ cực nhỏ rơi vào mắt. Tôi phải đưa anh đi thôi.

Một mối, Arthur buông xuôi. Nhân viên cấp cứu đặt anh nằm lên cáng. Ông ta phủ lên mắt anh hai miếng gạc khử trùng, trong khi mắt anh còn chưa được rửa, cần phải tránh những cử động có thể làm rách giác mạc. Vòng băng cuộn quanh đầu Arthur lúc này nhấn anh chìm vào một màn tối bất tiện.

Xe cứu thương hú còi đi lên phố Sutter, rẽ sang đại lộ Van Ness và đi về hướng bệnh viện Memorial San Francisco.

6

Một hồi chuông vang lên. Cửa thang máy mở ra ở tầng ba. Hàng chữ ghi trên tấm biển gắn trên tường chỉ lối vào khoa thần kinh. Lauren ra khỏi thang máy mà không chào các đồng nghiệp đang đi xuống những tầng dưới. Những chiếc đèn nêông gắn trên trần nhà ở dãy hành lang dài hắt ánh phản chiếu xuống nền nhà bóng nhoáng. Đôi giày của cô kêu kèn kẹt trên lớp vải lót sàn theo mỗi bước chân đi. Cô giơ tay cào khe vào cửa phòng số 307, nhưng cánh tay cô rơi xuôi, nặng nhọc. Cô bước vào.

Không còn cả vải trải giường lẫn gối ở đầu giường. Cái cộc để mắc dịch truyền đứng trơ trụi, thẳng đơ như một bộ xương, bị dẹp vào một góc cạnh tấm riđô ngăn với buồng tắm. Chiếc radiô đặt trên bàn đầu giường câm lặng, những con thú nhồi bông, sáng nay còn tươi cười trên bệ cửa sổ, đã đi làm nhiệm vụ ở các phòng bệnh khác. Ở mảng tường lúc trước có treo những bức tranh trẻ con, giờ

chỉ còn lại vài mẫu băng dính.

Bé Marcia đã lịm đi vào buổi chiều, một số người sẽ nói như vậy, một số khác sẽ nói đơn giản là em đã chết, nhưng đối với tất cả những ai làm việc ở tầng này, căn phòng ấy sẽ vẫn là phòng của em thêm vài giờ nữa. Lauren ngồi xuống đệm, vuốt nhẹ tấm vải bọc. Cánh tay run rẩy của cô vươn đến chiếc bàn đầu giường và mở ngăn kéo ra. Cô lấy tờ giấy gấp tư và đợi một chút rồi mới đọc bí mật viết trong đó. Cô bé ra đi với cặp mắt mù đã nhìn chính xác. Màu mắt của Lauren mờ đi dưới hàng lệ. Cô cúi gập người để ngăn một cơn co thắt.

Cánh cửa hé mở, nhưng Lauren không nghe thấy tiếng thở của một người đàn ông có hai thái dương bạc trắng đang nhìn cô khóc.

Trang nghiêm và lịch lãm trong bộ com lê đen, bộ râu màu muối tiêu cạo sát đến má, Santiago bước nhẹ đến ngồi bên cạnh cô, anh đặt tay lên vai cô.

- Các anh chị không có lỗi gì cả - anh thì thầm bằng một giọng pha ngữ điệu Achentina. - Các anh chị chỉ là bác sĩ, đâu phải thánh thần.

- Còn anh, anh là ai? - Lauren thì thào giữa những tiếng nức nở.

- Bố cháu, tôi đến lấy những đồ đạc còn lại của cháu, mẹ cháu không còn sức nữa. Chị phải trấn tĩnh lại. Có những đứa trẻ khác ở đây cần đến chị.

- Lẽ ra là phải ngược lại - Lauren vừa nói vừa khóc nức lên.

- Ngược lại? - Người đàn ông bối rối hỏi.

- Lẽ ra tôi là người phải an ủi anh - cô càng khóc to hơn.

Bị bản tính dè dặt kìm giữ, người đàn ông do dự trong chốc lát; rồi anh vòng tay ôm Lauren và siết chặt cô vào người mình. Đôi mắt màu xanh da trời bên khóe đầy nếp nhăn cũng bắt đầu nhòa lệ; vậy là, như thể vì lịch sự, để không bỏ mặc Lauren, rốt cuộc anh đã chấp nhận cho nỗi đau của mình được tự do bộc lộ.

*

* *

Xe cứu thương dừng lại dưới mái che của khoa cấp cứu. Người lái xe và nhân viên cấp cứu dắt Arthur đến tận ô cửa kính của phòng tiếp đón bệnh nhân.

- Anh đã đến nơi - nhân viên cấp cứu nói.

- Anh không muốn tháo cái băng này cho tôi à? Tôi đảm bảo với anh là tôi không sao cả, tôi chỉ muốn về nhà thôi.

- Tốt lắm! - Betty tiếp lời bằng một giọng đầy uy quyền và xem phiếu sơ cứu mà nhân viên cấp cứu vừa trao cho chị. - Tôi cũng thế, tôi cũng muốn anh về nhà anh, - chị tiếp tục - tôi muốn tất cả những người đang đợi trong tiền sảnh này về nhà họ, và để kết thúc, cả tôi nữa, tôi cũng sẽ vui sướng được về nhà tôi. Nhưng trong khi chờ đợi Chúa Trời thực hiện điều ước của chúng ta, chúng tôi sẽ phải khám bệnh cho anh và cho cả những người kia nữa. Sẽ có người đến đưa anh đi khám.

- Trong bao lâu nữa? - Arthur hỏi bằng một giọng gần

như rứt rề.

Betty nhìn lên trần nhà, chị giơ tay lên trời và thốt lên:

- Có Trời mới biết được! Đưa anh ta vào phòng đợi - chị nói với các nhân viên cấp cứu rồi bỏ đi.

*

* *

Bố của Marcia đứng dậy và mở tủ. Anh lấy ra hộp các tông nhỏ đựng đồ đạc của cô bé.

- Cháu nó yêu chị lắm - anh nói không quay người lại.

Lauren cúi đầu.

- Thực ra, đó không phải là điều mà tôi muốn nói - người đàn ông lại nói.

Và do Lauren vẫn lặng yên, anh bèn đặt cho cô một câu hỏi khác:

- Dù tôi nói gì ở đây, theo nguyên tắc của ngành y tế thì chị cũng không tiết lộ, phải không?

Lauren trả lời rằng cô hứa với anh như vậy, Santiago bèn tiến đến sát giường, anh ngồi xuống cạnh cô và nói khẽ:

- Tôi muốn cảm ơn chị đã cho phép tôi được khóc.

Và cả hai người ngồi lại đó, gần như bất động.

- Thỉnh thoảng anh vẫn kể chuyện cho Marcia nghe phải không? - Lauren hạ giọng hỏi.

- Tôi sống xa con gái tôi, tôi về đây vì ca mổ này thôi. Nhưng tối tối, tôi gọi điện cho cháu từ Buenos Aires, cháu đặt ống nghe lên gối và tôi kể cho cháu nghe câu chuyện

về một đám ruộng thú và cây cỏ sống giữa một khu rừng, ở một vạt rừng thoáng đãng chưa bao giờ được con người biết đến. Và câu chuyện cổ tích này kéo dài hơn ba năm. Với con thỏ có phép tiên, những con nai, những cái cây có tên riêng, con đại bàng cứ bay lòng vòng vì cánh này của nó ngắn hơn cánh khác, thỉnh thoảng tôi lại bị nhầm lẫn trong câu chuyện của mình, nhưng hề nhầm một tí là Marcia nhắc tôi ngay. Không thể có chuyện gặp lại quả cà chua thông thái, hay quả dưa chuột cười sằng sặc như điên, ở một chỗ nào khác ngoài nơi mà hôm trước bố con tôi đã để chúng lại.

- Có một con cú trong vạt rừng đó không?

Santiago mỉm cười.

- Cái con này là một nhân vật ngộ lắm! Emilio là người gác đêm. Trong khi tất cả các con thú khác ngủ, nó thức để bảo vệ những con kia. Thực ra, công việc này chỉ là một cái cớ thôi, chú cú này là một anh chàng cực kỳ nhát gan. Bình minh lên là chú ta bay cuống cuống đến một cái hang. Chú ta trốn ở đó vì chú ta sợ ánh sáng. Con thỏ thì lúc nào cũng tốt, nó biết chuyện của cú và nó không bao giờ tiết lộ bí mật này ra. Marcia thường ngủ thiếp đi trước khi câu chuyện kết thúc, tôi nghe tiếng cháu thỏ vài phút trước khi mẹ cháu đập máy. Tiếng thỏ của cháu nghe như một điệu nhạc tuyệt đẹp, những nốt nhạc ấy đi theo tôi vào giấc ngủ.

Người cha của cô bé im bật. Anh đứng dậy, bước đến cửa ra vào.

- Chị biết không, ở bên đó, ở Achantina ấy, tôi xây

những cái đập, những công trình lớn, nhưng niềm tự hào của tôi là cháu!

- Khoan đã! - Lauren nói bằng một giọng nhẹ nhàng.

Cô cúi xuống và nhìn vào gầm giường. Trong bóng tối dưới gầm giường, một con cú trắng đang chờ đợi, hai cánh xếp chéo. Cô lấy con vật nhồi bông ra và đưa cho Santiago. Người đàn ông bước lại về phía cô, anh đón nhận con chim và khẽ khàng vuốt bộ lông của nó.

- Chị cầm lấy đi - anh nói với Lauren và đưa lại cho cô con cú trắng. - Hãy chữa lại đôi mắt cho chú ta, chị là bác sĩ, hẳn là chị có thể làm được điều này. Hãy cho chú ta tự do, làm sao để chú ta không bao giờ sợ nữa.

Anh chào cô và ra khỏi phòng. Khi chỉ còn lại một mình trong hành lang, anh áp chặt vào người mình cái hộp các tông nhỏ.

*

* *

Máy nhắn tin của Lauren rung lên, bộ phận đón tiếp của khoa cấp cứu đang tìm cô. Cô vào phòng dành cho các y tá ở tầng này và nhấc máy điện thoại. Betty nói ơn gọi là Lauren vẫn còn ở đây, khoa cấp cứu vẫn đầy ắp bệnh nhân, cần có tăng viện ngay tức khắc.

- Em xuống ngay đây - Lauren nói và đập máy.

Trước khi ra khỏi phòng, cô nhét vào túi áo blouse của mình chú cú ngộ nghĩnh; con vật bé nhỏ rất cần hơi ấm con người, chiều nay, nó vừa mất người bạn thân nhất của nó.

*

* *

Arthur không thể đợi được nữa, anh tìm điện thoại di động của mình trong túi bên phải áo vét, nhưng không còn túi phải ở áo vét của anh nữa.

Mất bị băng kín, anh cố đoán bây giờ là mấy giờ. Paul sẽ cầu lẩm đây, anh nhớ hôm nay anh đã nghĩ rằng Paul sẽ cầu, nhưng anh quên mất là vì sao. Anh đứng đây và mò mẫm tiến về phía bàn đón tiếp. Betty vội chạy ra đón anh.

- Anh thật quá thể!

- Tôi sợ các bệnh viện lắm.

- Thôi được, anh đã ra đây rồi thì ta tranh thủ điền tờ khai nhập viện. Anh đã đến đây bao giờ chưa?

- Sao chị lại hỏi vậy? - Arthur đứng bên quầy tiếp đón, lo ngại trả lời.

- Vì nếu các số liệu của anh đã có trong máy tính thì sẽ nhanh hơn.

Arthur trả lời bằng một câu phủ nhận. Betty nhớ mặt người khá tốt, và mặc dù người đàn ông này bị băng kín mắt, những đường nét của anh ta trông có vẻ quen quen. Có lẽ cô đã gặp anh ta ở chỗ khác? Mà rốt cuộc thì điều đó cũng chẳng quan trọng mấy, lúc này cô có quá nhiều việc để làm hơn là nghĩ về chuyện này.

Arthur muốn về nhà, thời gian chờ đợi quá dài và anh muốn tháo băng ra.

- Các chị đang quá tải, mà tôi thì cảm thấy khỏe thật đấy, - anh nói - tôi đi về nhà đây.

Betty giữ chặt tay anh lại không nể nang:

- Cứ thử xem!

- Thử thì sao nào? - Arthur hỏi với vẻ gần như thích thú.

- Trong vòng sáu đến mười hai tháng tới, nếu anh bị bất cứ thứ bệnh vớ vẩn gì và cần chữa chạy, anh có thể vĩnh biệt bảo hiểm y tế của anh! Nếu anh bước qua ngưỡng cửa của căn phòng này, dù chỉ để ra ngoài hút thuốc lá thôi, tôi sẽ gửi trả tờ khai của anh với ghi chú rằng anh không chịu khám sức khỏe. Thế là ngay cả khi anh chỉ bị đau răng một tí, hăng bảo hiểm của anh cũng sẽ tổng cổ anh đi!

- Tôi không hút thuốc! - Arthur nói và đặt tay lên quầy tiếp tân.

- Tôi biết, thật đáng sợ khi phải ở trong bóng tối, nhưng anh hãy kiên nhẫn, bác sĩ đây rồi này, cô ấy vừa ra khỏi thang máy phía sau lưng anh.

Lauren đến gần quầy đón tiếp. Từ khi rời phòng Marcia, cô không thể thốt lên được một lời. Cô nhận hồ sơ từ tay cô y tá và chăm chú đọc tờ trình của nhân viên cấp cứu, đồng thời dặt tay dẫn Arthur vào phòng khám số 4. Cô kéo rèm cửa lại và giúp anh nằm lên giường. Khi anh đã nằm xuống, cô bèn bắt đầu tháo băng ra.

- Tạm thời anh cứ để mắt nhắm lại nhé - cô nói.

Vài câu nói mà cô vừa thốt ra, tuy bằng một giọng điệu dàng, cũng đủ làm cho tim Arthur thót lại. Cô lấy hai miếng gạc và vạch mi mắt anh ra, nhỏ nước cất vào ngấp mắt.

- Anh có đau không?

- Không.

- Anh có cảm giác đã bị một mảnh vỡ rơi vào không?

- Hoàn toàn không, cái băng này là do ông cấp cứu nghĩ ra, tôi chẳng bị sao cả.

- Ông ta làm đúng đấy. Bây giờ anh có thể mở mắt ra được rồi!

Một vài giây cần thiết để nước mắt chảy hết. Khi Arthur đã nhìn rõ lại được, tim anh bắt đầu đập mạnh hơn. Ước nguyện mà anh bày tỏ bên mộ mẹ vừa được thực hiện.

- Anh không sao cả chứ? - Nhìn thấy vẻ nhợt nhạt trên mặt người bệnh, Lauren hỏi.

- Không sao - anh đáp, hòng se lại.

- Anh hãy thư giãn đi!

Lauren cúi xuống người anh để dùng kính lúp xem xét hai giác mạc. Trong khi cô khám mắt cho anh, khuôn mặt của họ kề sát nhau đến mức môi họ gần như chạm vào nhau.

- Mắt anh hoàn toàn không sao cả, anh may mắn lắm đấy!

Arthur không bình luận một lời.

- Anh không bị ngứa chứ?

- Không, chưa đâu!

- Anh đùa đấy à?

- Tôi mới chỉ thử một chút.

- Anh có đau đầu không?

- Không.

Lauren luồn tay xuống dưới lưng Arthur và nắn cột sống.

- Có đau gì không?

- Hoàn toàn không.
- Anh có một vết bầm máu rõ đẹp ở môi. Há miệng ra nào!

- Nhất thiết phải làm như vậy sao?

- Thì tôi vừa yêu cầu anh thế mà lại.

Arthur thực hiện, Lauren cầm lấy chiếc đèn pin.

- Ô, xem này, ít nhất là phải khâu năm mũi.

- Đến thế cơ à?

- Tôi cũng đùa đấy! Súc miệng bằng nước sát trùng trong bốn ngày là đủ lắm rồi.

Cô sát trùng vết thương ở trán anh và dùng một loại kem bôi dính để khép miệng vết thương lại. Sau đó cô mở ngăn kéo, xé gói giấy bọc một miếng băng dính rồi dán miếng băng ấy lên trên vết thương.

- Tôi dán băng hơi bị lấn vào lông mày, anh sẽ khó chịu một chút khi tháo miếng băng này ra. Những chỗ sây sát khác thì không đáng kể, nó sẽ tự liền sẹo. Tôi sẽ kê đơn cho anh dùng vài ngày một loại kháng sinh phổ rộng, chỉ để phòng ngừa thôi mà.

Arthur cài cúc cổ tay áo và đứng dậy, anh cảm ơn Lauren.

- Đừng có vội thế - cô nói và đẩy anh lại vào giường khám bệnh. - Tôi còn phải đo huyết áp của anh nữa.

Cô nhắc máy đo huyết áp ra khỏi giá đặt của nó gắn trên tường và lồng vào cánh tay Arthur. Huyết áp kế đo tự động. Tám băng tay phòng lên và xếp đi theo những khoảng thời gian đều đặn. Một vài giây đủ để những con số hiện lên trên màn hình gắn ở đầu giường.

- Anh mắc chứng tim đập nhanh à? - Lauren hỏi.

- Không - Arthur trả lời, hết sức bối rối.

- Thế nhưng anh lại có một cơn tim đập nhanh đáo để, tim anh đập hơn 120 lần trong một phút và huyết áp của anh lên đến 180, quá cao đối với một người ở tuổi anh.

Arthur nhìn Lauren, anh tìm một lý do để biện hộ cho quả tim của mình.

- Tôi hơi bị chứng bệnh ám, cứ vào bệnh viện là tôi hết hồn.

- Bạn trai cũ của tôi chỉ cần nhìn thấy cái áo blouse của tôi là muốn xỉu rồi.

- Bạn trai cũ của cô?

- Có gì quan trọng đâu.

- Thế bạn trai hiện tại của cô, anh ấy có chịu đựng được cái ông nghe của bác sĩ không?

- Dù sao tôi cũng muốn anh đến chỗ bác sĩ tìm mạch khám thì hơn, tôi có thể nhắn tin cho một bác sĩ như vậy, nếu anh muốn.

- Không cần thiết đâu - Arthur nói bằng một giọng run run. - Đây không phải là lần đầu tiên tôi bị như vậy; à không, ở bệnh viện thì đây là lần đầu tiên; khi tôi tham dự các kỳ thi, ngực tôi cũng hơi đập thành thịch, tôi hay bị hồi hộp.

- Anh làm nghề gì mà còn dự thi? - Lauren thích thú hỏi trong lúc thảo đơn thuốc.

Arthur ngập ngừng chưa trả lời ngay. Anh thừa lúc cô tập trung vào tờ giấy đang viết để nhìn cô, lặng lẽ và chăm chú. Lauren không thay đổi, có lẽ trừ kiểu tóc. Cái sọc nhỏ

trên trán mà anh rất yêu gần như đã biến mất hẳn. Và vẫn cái nhìn khó tả và tự tin ấy. Anh nhận ra từng nét biểu hiện của gương mặt cô, chẳng hạn như chuyển động của đường vòng cung dưới mũi cô khi cô nói. Nụ cười xinh đẹp của cô đưa anh về với những kỷ niệm hạnh phúc. Người ta có thể cảm thấy thiếu vắng ai đó đến mức này không? Tầm băng tay lập tức phồng lên và những con số mới hiện lên. Lauren ngẩng đầu lên để xem.

- Tôi là kiến trúc sư.

- Thế anh cũng làm việc vào ngày nghỉ cuối tuần chứ?

- Đôi khi cả ban đêm nữa, chúng tôi luôn phải làm việc như trâu ấy.

- Tôi hiểu ý anh mà.

Arthur ngồi dựng dậy trên giường.

- Cô đã từng quen một kiến trúc sư à? - anh hỏi bằng một giọng run rẩy.

- Theo tôi nhớ thì không, nhưng tôi nói về nghề của tôi cơ, chúng ta giống nhau ở chỗ đó, làm việc không kể giờ giấc.

- Thế anh bạn của cô làm nghề gì?

- Đã hai lần anh hỏi tôi có còn độc thân hay không rồi đấy... Tim anh đập nhanh quá, tôi muốn để một đồng nghiệp của tôi khám cho anh.

Arthur tháo tấm băng tay đo huyết áp ra và đứng dậy.

- Lúc này, chính cô mới là người hay lo lắng đấy!

Arthur muốn về nghỉ ngơi. Ngày mai mọi thứ sẽ tốt đẹp. Anh hứa sẽ đi kiểm tra lại huyết áp trong vài ngày tới, và nếu có cái gì đó bất bình thường, anh sẽ đi khám ngay

lập tức.

- Anh hứa chứ? - Lauren nhất định yêu cầu.

Arthur lay trời để cô đừng nhìn anh như vậy nữa. Nếu tim anh không nổ tung ra trong chốc lát, anh sẽ ôm cô vào vòng tay mình để nói với cô rằng anh đã yêu cô như điên như dại, rằng thật khó khi lại về sống ở chính thành phố này và không được trò chuyện cùng nhau. Anh sẽ kể hết cho cô nghe, nếu như anh có thời gian để kể trước khi cô gọi bảo vệ đến và nhốt anh lại. Anh cầm lấy áo vét của mình, nói đúng hơn là phần còn lại của cái áo vét, tránh không mặc áo vào trước mặt cô và nói cảm ơn cô. Anh rời khỏi căn phòng thì nghe thấy tiếng cô gọi phía sau lưng:

- Arthur?

Lần này, anh cảm thấy tim mình nhảy vọt lên đến tận đầu. Anh quay người lại.

- Tên anh như vậy phải không?

- Vâng - anh thốt ra, miệng đã cạn khô nước bọt.

- Đơn thuốc của anh này! - Lauren nói và đưa cho anh tờ giấy màu hồng.

- Cảm ơn cô - Arthur cầm tờ giấy và trả lời.

- Anh đã cảm ơn tôi rồi. Anh mặc áo vét vào đi. Giờ này buổi tối thường lạnh đấy, và cơ thể anh hôm nay đã mệt đủ rồi.

Arthur vụng về xỏ một tay áo vào, lúc vừa định bước chân đi, anh quay người lại và nhìn Lauren hồi lâu.

- Có chuyện gì vậy? - cô hỏi.

- Cô có một con cú trong túi áo - anh nói với nụ cười buồn trên môi.

Và Arthur rời phòng khám.

Lúc anh đi ngang qua tiền sảnh, Betty gọi anh từ sau ô kính. Anh bước lại chỗ chị, về ngơ ngẩn.

- Anh ký vào rồi đi đâu thì đi - chị nói và chìa cho anh một quyển sổ to màu đen.

Arthur ký vào sổ của khoa cấp cứu.

- Anh có chắc là anh khỏe mạnh không? - nữ y tá trưởng lo ngại. - Trông anh có vẻ như bị choáng.

- Rất có thể - Arthur trả lời rồi bước đi.

Arthur đợi taxi trước cửa khoa cấp cứu, và từ quầy đón tiếp, nơi Betty đang phân loại các phiếu nhập viện, Lauren nhìn theo anh mà anh không nhận ra.

- Chị có thấy anh chàng này trông hơi giống anh ta không?

- Chị chẳng biết em nói về ai cả - nữ y tá trả lời, đầu vùi vào đồng hồ sơ. - Đôi khi, chị cứ tự hỏi không biết mình làm việc trong một bệnh viện hay một cơ quan hành chính.

- Cả hai, em nghĩ thế. Chị nhìn anh chàng nhanh lên và nói cho em biết chị thấy anh ta thế nào. Trông cũng không đến nỗi, phải không?

Betty nâng cặp kính lên, đưa mắt nhìn qua một cái rồi lại vùi đầu vào đồng giấy tờ của mình. Một chiếc xe của hãng Yellow Cab vừa đỗ lại, Arthur trèo vào xe và chiếc xe đi xa dần.

- Chẳng giống tí nào! - Betty nói.

- Chị nhìn anh ta có hai giây!

- Ủ, nhưng đây là lần thứ một trăm em hỏi chị điều này, cho nên chị được luyện quen rồi, thêm nữa chị đã nói

với em là chị có tài nhớ mặt mà lại. Nếu đó là anh chàng của em thì chị đã nhận ra ngay rồi, hồi ấy chị có bị hôn mê đâu.

Lauren cầm một chồng giấy và giúp nữ y tá phân loại.

- Lúc này, khi em khám cho anh ta, em đã thấy nghi ghê lắm.

- Thế sao em không hỏi anh ta?

- Em đã thử hình dung rất rõ mình nói với một bệnh nhân như thế này: "Trong thời gian tôi vừa tỉnh lại sau cơn hôn mê, chẳng hay anh có hoàn toàn tỉnh cờ ngồi mười lăm ngày ở bên giường tôi không?"

Betty cười rộ lên.

- Hình như đêm vừa rồi em lại mơ thấy anh chàng ấy. Nhưng đến khi tỉnh dậy, em chẳng bao giờ nhớ nổi nét mặt của anh ta.

- Nếu đó là anh ta, anh ta sẽ phải nhận ra em. Em có hai chục "khách hàng" đang đợi em kia, em phải gạt những ý nghĩ ấy ra khỏi đầu và đi làm việc đi. Và rồi lật sang trang mới thôi, em có một anh bạn nào đó cơ mà, phải không?

- Nhưng chị có chắc đó không phải là anh ta không?

- Lauren hạ giọng nài nỉ.

- Hoàn toàn chắc!

- Nói thêm về anh ta cho em đi.

Betty rời chồng hồ sơ và quay người trên chiếc ghế xoay.

- Em muốn chị nói cái gì cơ chứ!

- Dù sao cũng khó tin thật đấy - Lauren nổi đóa. - Cả khoa chạm trán người đàn ông ấy suốt hai tuần lễ liền, thế

mà mình không tài nào tìm nổi dù chỉ một người biết điều gì đó về anh ta.

- Chắc là vì anh ta bản tính kín đáo! - Betty vừa lăm băm vừa kẹp lại một tập giấy màu hồng.

- Thế không ai tự hỏi anh ta làm gì ở đây à?

- Một khi mẹ em đã chấp nhận sự có mặt của anh ta, mọi người chẳng có lý do gì mà can thiệp vào nữa. Ở đây tất cả đều nghĩ rằng đó là một người bạn của em, thậm chí là bồ của em cũng nên! Em làm các cô cùng tầng phát ghen. Khó người có thể cuỗm anh chàng ấy của em đấy.

- Mẹ em nghĩ đó là một người bệnh, ông Fernstein cho đó là một người họ hàng, còn chị thì tưởng đó là bồ của em. Rõ ràng là không ai có thể đi đến chỗ nhất trí với người khác được.

Betty hứng hăng ho rồi đứng dậy để lấy một tập giấy. Chị để tuột kính xuống mũi và nhìn Lauren với vẻ nghiêm trang:

- Thì lúc ấy em cũng ở đó mà!

- Mọi người tìm cách giấu tôi điều gì vậy, tất cả mọi người?

Che giấu sự bối rối của mình, nữ y tá lại vùi đầu vào đóng giấy tờ.

- Chẳng giấu gì cả! Chị biết rằng chuyện đó có vẻ kỳ lạ, nhưng điều khó tin duy nhất là em đã tai qua nạn khỏi mà không bị một di chứng nào, em phải cảm ơn trời chứ đừng khăng khăng tự biện ra cho mình những chuyện huyền bí nữa.

Betty đập vào chiếc chuông con ở trước mặt và gọi

bệnh nhân số 125. Chị đặt một hồ sơ vào tay Lauren và ra hiệu cho Lauren trở lại vị trí làm việc.

- Điên thật, mình mới là bác sĩ phụ trách ở đây chứ -
Lauren vừa cầu nhàu vừa đi vào phòng khám số 4.

7

Taxi thả Arthur xuống ở chân tòa nhà của anh. Tìm chìa khóa của mình nhưng không thấy, anh do dự không biết có nên ấn nút *interphone*⁽¹⁵⁾ nhà bà Morrison không, có khi bà ấy sẽ chẳng nghe thấy. Một tia nước giọt xuống từ ban công, anh ngẩng đầu lên và nhận thấy bà hàng xóm của mình đang tưới cây. Anh vẫy tay ra hiệu cho bà. Bà Morrison lo lắng khi nhìn thấy anh trong tình trạng thảm hại này. Chốt cửa bật tách một cái.

Bà Morrison đợi anh ngoài hành lang. Bà đưa tay chống nạnh và nhìn anh thận trọng.

- Anh tán tỉnh một nữ võ sĩ quyền Anh à?

- Không, đó là một cái mô-tô ba bánh đem lòng mê chầu đẩy - Arthur trả lời.

- Anh bị tai nạn khi đi mô-tô?

15. Hệ thống điện thoại nội bộ, giúp người đứng phía ngoài cửa tòa nhà liên lạc với người ở bên căn hộ, và qua đó, từ các căn hộ bên trong người ta có thể ấn nút để mở cửa tòa nhà cho người ở bên ngoài (ND).

- Khi đi bộ ạ! Và để thêm phần hấp dẫn, thậm chí không phải là cháu đang qua đường nữa, mà cháu bị đâm ngay trước cửa hàng Macy's.

- Anh làm gì ở đây?

Vì cuộn dây dắt chó đã bị vùi trong đồng kính vụn, Arthur không muốn nói gì về chuyện này với bà hàng xóm. Bà Morrison nhìn chiếc áo khoác bị rách từ phía này sang phía khác.

- Tôi e nếu mạng lại thì nhìn cũng lộ lắm! Anh không còn túi áo à?

- Không ạ - Arthur nói và mỉm cười, nhưng cơn đau đã nhói lên trên cặp môi sưng vều của anh.

- Lần sau, nếu anh định âu yếm cô bạn gái của anh thì nhớ đeo găng cho cô ấy nhé, hoặc cắt móng tay cô ấy đi, dù sao như vậy cũng cẩn trọng hơn.

- Đừng làm cháu cười, bác Rose, khi cười cháu bị đau ghê gớm!

- Nếu tôi biết trước rằng chỉ cần một cái mô-tô đâm vào anh là cuối cùng anh sẽ gọi tôi bằng tên riêng, thì tôi đã nhờ đến một trong mấy ông bạn cũ của tôi ở Hell's Angel⁽¹⁶⁾ rồi. À, chiều nay con Pablo nó sửa đây, tôi cứ tưởng nó sắp chết, nhưng không phải, nó chỉ sửa thôi.

- Thôi chào bác nhé, cháu đi nằm đây.

- Tôi sẽ mang cho anh một cốc trà thảo mộc, ngoài ra có lẽ tôi còn cần thuốc kim sa để ở đâu đó nữa.

Arthur cảm ơn bà Morrison và bước đi, nhưng anh

16. Một trong những câu lạc bộ nổi tiếng nhất của những người chơi mô-tô ở Mỹ, được hình thành từ thập kỷ 60 thế kỷ trước (ND).

vừa đi được vài bước thì bà hàng xóm lại gọi anh. Bà giờ ra một chùm chìa khóa.

- Tôi nghĩ chắc anh không định tìm chìa khóa của anh ở trong thang máy chứ? Đây là chùm mà anh đã gửi tôi, anh sẽ cần đến nó nếu anh muốn vào nhà.

Anh mở cửa rồi đưa lại chùm chìa khóa cho bà hàng xóm; anh còn một chùm nữa để ở nơi làm việc nên muốn gửi lại bà chùm này. Anh bước vào căn hộ của mình, bật cây đèn huỳnh quang trong phòng khách rồi lập tức tắt ngay, người choáng váng vì một cơn đau đầu dữ dội. Anh vào buồng tắm và lấy hai gói thuốc bột aspirine⁽¹⁷⁾ ở trong tủ thuốc. Cần phải tăng gấp đôi liều thuốc để làm dịu đi cơn bão vừa nổi lên trong đầu anh. Anh dốc bột thuốc vào dưới lưỡi để thuốc ngấm trực tiếp vào máu và tác động nhanh hơn. Bốn tháng chung sống với một nữ sinh viên y khoa đã cho phép anh học được một vài “ngón nghề” nhỏ. Vị đắng làm anh rùng mình. Anh nghiêng người xuống vòi nước để uống. Tất cả bắt đầu quay cuồng xung quanh anh và anh phải dựa vào bồn rửa mặt. Arthur cảm thấy người yếu ớt. Điều đó chẳng có gì đáng ngạc nhiên cả, từ sáng đến giờ anh đã nuốt cái gì vào bụng đâu. Dù bắt đầu cảm thấy buồn nôn, anh vẫn phải cố ăn một cái gì đó. Dạ dày rỗng thì đi liền với tim đau. Anh ném chiếc áo vét xuống đi vắng và đi vào bếp. Khi mở cánh cửa tủ lạnh ra, toàn thân anh run lấy bầy. Arthur lấy cái đĩa nhỏ có một mẩu pho mát và vợ lấy một gói bánh mì cắt lát trên ngăn tủ

17. Dược phẩm dùng để giảm đau, hạ sốt.

lạnh. Anh sắp xếp các thứ thành một cái xăng đũaych lồng phòng, nhưng vừa ngoạm miếng đầu tiên, anh bỏ luôn không ăn nữa.

Tốt hơn là không cố vật lộn nữa, anh đã bị đo ván rồi. Anh vào phòng ngủ, tiến đến chiếc bàn đầu giường, lần theo sợi dây điện của chiếc đèn đầu giường và bấm công tắc. Anh quay đầu ra cửa, có lẽ một cái cầu chì đã bị nổ, phòng khách chìm trong bóng tối.

Arthur không hiểu điều gì đang diễn ra, ở phía bên trái anh, ngọn đèn đầu giường có vẻ như gần tắt, nó tỏa ra một thứ ánh sáng lơ mơ và nhợt nhạt, hơi có màu da cam, nhưng khi anh nhìn thẳng vào đèn thì mọi thứ trở lại bình thường. Con buồn nôn tăng lên, anh chỉ muốn đi thật nhanh vào buồng tắm, nhưng chân anh nhũn ra bên dưới và anh ngã xuống đất.

Nằm sòng soài dưới chân giường, không sao đứng dậy được, anh cố lê người đến chỗ điện thoại. Trong ngực anh, quả tim đập như muốn vỡ ra, mỗi nhịp đập nhối lên một cảm giác đau đớn khó tả. Anh tìm kiếm không khí mà anh đang thiếu và nghe thấy tiếng chuông cửa, ngay trước khi ngắt đi.

*

* *

Paul nhìn đồng hồ, điên tiết. Anh ra hiệu cho người trưởng nhóm phục vụ và yêu cầu tính tiền. Một lát sau, lúc đi ngang qua bãi đậu xe của tiệm ăn, anh vẫn còn xin lỗi hai vị khách mời của mình. Không phải lỗi tại anh nếu như

anh liên doanh với một gã thô lỗ.

Onega bênh vực Arthur: vào cái thời mà việc ràng buộc với nhau vì tình dường như là tàn tích của quá khứ, một người muốn cưới cô bạn gái của mình sau bốn tháng yêu về bản chất không thể nào xấu được.

- Hai người ấy cũng không hẳn là đã cưới - Paul lâu lâu và mở cửa ô tô cho Onega.

*

* *

Arthur chắc là đã đi nằm rồi, nhưng bà Morrison không yên tâm, lúc trước anh chàng có vẻ mặt thật kỳ cục. Bà đóng cửa nhà mình lại, đặt ống còn kim sa lên chiếc bàn trong bếp rồi trở ra phòng khách. Pablo đang ngủ yên lành trong giỏ của nó. Bà bế nó lên tay và ngồi vững chãi trong chiếc ghế bành to trước tivi. Thính giác của bà không còn tốt lắm, nhưng mắt bà chẳng hề kém tinh nhanh, và bà đã nhận thấy rõ lúc này Arthur có vẻ nhợt nhạt đến thế nào.

*

* *

- Em làm ca đêm à? - Betty hỏi.

- Em trực đến hai giờ sáng thì xong - Lauren trả lời.

- Tối thứ Hai, trời không một giọt mưa, còn lâu mới đến ngày rằm, rồi em xem, đêm nay sẽ yên tĩnh đấy.

- Cầu trời là như vậy - Lauren vừa nói vừa buột túm tóc lại.

Betty định tranh thủ lúc yên tĩnh này để sắp xếp lại

các tử thuốc. Lauren đề nghị Betty để cô giúp nhưng máy nhắn tin đã reo lên trong túi áo blouse của cô. Cô nhận ra con số hiện trên máy, một phòng bệnh ở tầng hai căn cô.

*

* *

Paul và Onega đưa Mathilde về rồi đi dạo một vòng ban đêm ở Pier 39. Chính Onega đã chọn nơi này, trước sự ngạc nhiên hết sức của Paul. Những hoạt động kinh doanh du lịch, những nhà hàng ồn ào và những trò vui chơi giải trí nối tiếp nhau suốt dọc cái đập lớn bằng gỗ nhô ra trên biển. Ở cuối con đập nổi, trên cái bãi bị bụi nước bắn tung mờ mịt, có một bộ ống nhòm với chân chống, nếu bỏ vào đó hai mươi lăm xu thì sẽ được nhìn thật gần cảnh nhà tù Alcatraz trên cái đảo nhỏ giữa vịnh. Phía trước ống kính, có mấy tấm biển đồng gắn vào lan can nhắc người xem nhớ rằng những luồng chảy và lũ cá mập tung hoành trong vịnh chưa bao giờ để cho một tù nhân nào bơi vượt ngục được, “trừ Clint Eastwood⁽¹⁸⁾”, lời chỉ dẫn mở ngoặc nêu rõ như vậy.

Paul ôm Onega ngang lưng. Cô quay lại nhìn thẳng vào mắt anh.

- Tại sao em muốn đến đây? - anh hỏi.

- Em thích nơi này. Dân di tản nước em thường kể chuyện họ đến New York bằng thuyền và niềm hạnh phúc dâng lên trong lòng họ khi ngồi chen chúc trên boong tàu,

18. Diễn viên, đạo diễn điện ảnh Mỹ, người gốc California, nổi tiếng với những vai cao bồi, người hùng, cảnh sát... trong các bộ phim hành động (ND).

cuối cùng đã được nhìn thấy Manhattan hiện ra trong màn sương. Em thì đến đây bằng máy bay qua châu Á. Cái đầu tiên mà em nhìn thấy từ cửa sổ máy bay, khi bay xuyên qua một lớp mây dày, là nhà tù Alcatraz. Em nhìn đó như một dấu hiệu mà cuộc sống gửi cho em. Những người nhìn thấy tự do ở New York thì thường không chú ý giữ gìn nó hoặc làm mất nó, em thì mọi thứ đều phải tự giành lấy!

- Em từ Nga đến à? - Paul xúc động hỏi.

- Từ Ucraina, anh chàng tội nghiệp! - Onega nói, uốn lưỡi phát âm chữ r một cách rất gợi cảm. - Đừng bao giờ nói với dân nước em rằng họ là người Nga nhé! Vì một sự thiếu hiểu biết như vậy, anh không xứng đáng được em hôn nữa, ít nhất là trong vài tiếng đồng hồ - cô dịu giọng nói thêm.

- Khi đến đây em mấy tuổi? - Paul hỏi, vẻ đã bị mê hoặc hoàn toàn.

Onega đi về phía cuối đập. Cô cười phá lên.

- Em sinh ở Sausalito, anh ngốc ạ! Em học ở Berkeley và em làm về luật ở tòa thị chính. Nếu anh hỏi em nhiều hơn một chút, thay vào việc cứ nói liên tục, thì anh đã biết rồi.

Paul tự cảm thấy mình tức cười, anh dựa vào hàng lan can và nhìn ra biển. Onega lại gần và áp sát vào người anh.

- Em xin lỗi nhé, nhưng anh dễ thương đến nỗi em không thể kìm lòng để không trêu anh được. Với lại, đó cũng không phải là chuyện bịa hoàn toàn đâu; đối với thế hệ trước thì chuyện này là có thật đấy, nó đã xảy ra với mẹ em. Anh đưa em về chứ? Ngày mai em phải làm việc sớm

- cô nói rồi đặt đôi môi mình lên môi của Paul.

*

* *

Tivi đã tắt. Lẽ ra bà Morrison định xem phim, nhưng tối nay bà không còn lòng dạ nào. Bà đặt Pablo xuống dưới chân và lấy chùm chìa khóa của anh hàng xóm.

Bà tìm thấy Arthur nằm bất tỉnh dưới chân đi văng. Bà cúi xuống người anh và vỗ vỗ vào má anh. Anh mở mắt ra. Bà muốn làm về mặt bình tĩnh để trấn an anh, nhưng sự thể hoàn toàn ngược lại. Anh nghe thấy giọng bà xa xôi nhưng không nhìn thấy bà. Anh cố thốt lên vài lời nhưng không được, cất tiếng lên là một việc thật khó khăn đối với anh. Miệng anh khô lại. Bà Morrison đi lấy một cốc nước và thấm ướt môi anh.

- Cứ nằm yên, tôi sẽ gọi cấp cứu ngay đây - bà vuốt trán anh và nói.

Bà đi ra bàn làm việc tìm điện thoại. Arthur đã dùng tay phải cầm được cốc nước, tay trái của anh thì không thể điều khiển nổi. Nước lạnh chảy vào họng anh, anh nuốt. Anh muốn đứng dậy nhưng đôi chân cứ đờ ra. Bà cụ quay lại để theo dõi anh, thấy mặt anh đã hồng lại đôi chút. Bà vừa định nhắc máy gọi thì chuông điện thoại reo lên.

- Cậu chẳng coi tớ ra cái chó gì cả! - Paul rống lên.

- Tôi có hân hạnh được ai mắng mỗ đây? - bà Morrison hỏi.

- Đây không phải là nhà Arthur ạ?

*

* *

Khoảnh khắc nghỉ ngơi thật ngắn ngủi. Betty chạy xộc vào căn phòng nơi Lauren đang nằm ngủ.

- Nhanh lên, phòng điều phối vừa báo là mười xe cấp cứu sắp đến đây. Có ẩu đả trong một quán bar.

- Các phòng khám đều trống cả chứ? - Lauren chồm dậy hỏi.

- Chỉ có một bệnh nhân, không có gì trầm trọng.

- Thế thì đưa bệnh nhân đó ra chỗ khác và gọi tăng cường, mười xe cấp cứu có thể đem tới cho chúng ta đến tận hai mươi người bị thương đấy.

*

* *

Paul nghe thấy tiếng còi xe cấp cứu rú lên xa xa, anh đưa mắt nhìn vào gương chiếu hậu. Chốc chốc, anh có thể nhìn thấy trong gương ánh đèn nhấp nháy của xe cấp cứu đang đến gần anh. Anh tăng tốc, lo lắng đập tay vào vô lăng. Cuối cùng, ô tô của anh cũng đỗ lại trước tòa nhà nhỏ nơi Arthur sống. Cửa vào tòa nhà đã mở, anh vội vã đi ra phía cầu thang, nhảy lên các bậc thang và thở hổn hển đi vào căn hộ của Arthur.

Arthur nằm dưới chân đi văng, bà Morrison cầm tay anh.

- Cậu ấy làm chúng ta sợ một phen hết hồn, - bà nói với Paul - nhưng tôi nghĩ đã khá hơn rồi. Tôi đã gọi xe

cấp cứu.

- Xe đang đến - Paul nói và lại gần Arthur. - Cậu thấy trong người thế nào? - Anh hỏi bạn bằng một giọng che giấu vụng về nỗi lo lắng của mình.

Arthur quay đầu về phía Paul và Paul hiểu ngay rằng có cái gì đó không ổn.

- Tôi không nhìn thấy cậu - Arthur thì thào.

8

Nhân viên cấp cứu kiểm tra lại xem chiếc cáng đã được đặt chắc chắn chưa rồi khóa thắt lưng an toàn lại. Anh ta gõ vào tấm kính ngăn cách với buồng lái, và xe lên đường. Nghiêng người trên ban công nhà Arthur, bà Morrison nhìn theo chiếc xe cấp cứu rẽ ở ngã tư rồi biến mất, còi rú ầm ỉ. Bà khép cửa sổ, tắt đèn rồi trở về nhà mình. Paul đã hứa sẽ gọi điện cho bà ngay khi biết thêm được một chút tin tức. Bà ngồi ở ghế bành, chờ đợi tiếng chuông điện thoại vang lên trong yên lặng.

Paul ngồi cạnh nhân viên cấp cứu, anh này theo dõi huyết áp của Arthur. Arthur ra hiệu cho Paul đến gần.

- Đừng để họ đưa chúng mình đến bệnh viện Memorial - Arthur thì thầm vào tai bạn. - Tớ vừa ở đó lúc nãy.

- Thế thì càng phải quay lại đó và cho bọn nó một vụ bê bối. Để cậu ra viện trong tình trạng như thế này là phạm vào lỗi nghề nghiệp.

Paul ngừng nói, nhìn Arthur vẻ thận trọng:

- Cậu có gặp cô ta không?
- Chính cô ấy khám cho tớ.
- Tớ không tin cậu!

Arthur quay đầu đi, không trả lời.

- Thì ra là vì vậy mà cậu bị một cơn xây xẩm thế này đây, ông bạn của tớ; cậu mắc hội chứng trái tim tan nát, cậu đau khổ lâu quá rồi.

Paul mở ô cửa nhỏ trên tấm kính ngăn với buồng lái và hỏi tài xế xe đang đi đến bệnh viện nào.

- Mission San Pedro - người lái xe trả lời.
- 'Tốt lắm' - Paul cầu nhàu và khép ô kính lại.
- Cậu biết không, lúc chiều tớ đã gặp Carol-Ann đấy
- Arthur thì thào.

Paul nhìn bạn, lần này với vẻ ái ngại:

- Không sao đâu, thư giãn đi, cậu hơi mê sảng một tí nên cậu tưởng gặp lại tất cả các cô bồ cũ của cậu, nhưng rồi chuyện này sẽ qua thôi.

Mười phút sau, xe cấp cứu đến nơi đã định. Khi những người khiêng cáng bước vào đại sảnh vắng ngắt của bệnh viện Mission San Pedro, Paul lập tức hiểu rằng mình đã làm điều ngu ngốc khi để cho họ đến đây. Nữ y tá Cybille rời cuốn sách và quỳ trực để dẫn các nhân viên cấp cứu vào một phòng khám. Họ đặt Arthur lên giường rồi rút lui.

Trong lúc đó, Paul điền vào tờ trình về tai nạn ở quầy đón tiếp. Đã hơn nửa đêm khi Cybille trở lại chỗ anh; chị đã nhắn tin cho bác sĩ trực và thề rằng ông ta sắp đến. Bác

sĩ Brisson đang kết thúc vòng đi thăm bệnh nhân trên tầng. Trong phòng khám, Arthur không còn đau nữa, anh chìm dần vào trạng thái mơ màng của một giấc ngủ sâu. Cơn đau đầu cuối cùng đã ngừng lại như có phép màu. Và từ khi cảm giác đau đớn biến mất, Arthur, sung sướng, lại nhìn thấy được...

Vườn hồng đẹp lộng lẫy, nở rộ những bông hồng hàng ngàn sắc màu. Một bông Cardinale màu trắng, có kích thước mà anh chưa từng thấy bao giờ, nở ra trước mặt anh. Bà Morrison đi đến, miêng khe khẽ hát. Bà cẩn thận cắt một bông hoa, lựa vào đoạn phía trên mắt cây, và mang bông hoa vào dưới mái hiên. Bà ung dung ngồi vào ghế xích đu, Pablo ngủ dưới chân bà. Bà tách từng cánh hoa ra và bắt tay vào khâu chúng một cách cực kỳ tinh tế lên chiếc áo vét bằng vải tuyết. Thật là một ý hay khi dùng những cánh hoa để thay vào chỗ túi áo bị mất. Cánh cửa nhà mở ra, mẹ anh bước xuống bậc thềm. Bà mang trên chiếc khay đan bằng cành liễu một tách cà phê và vài chiếc bánh bích quy cho con chó. Bà nghiêng người về phía con chó để cho nó ăn.

- Cái này là cho mày đây, Kali - bà nói.

Tại sao bà Morrison không nói thật với Lili? Con chó này tên là Pablo, thật lạ lùng khi gọi nó là Kali.

Nhưng Lili cứ nói đi nói lại không ngừng mỗi lúc một to hơn "Kali, Kali, Kali", và bà Morrison vừa duỗi mỗi lúc một cao hơn vừa cười và lặp lại theo: "Kali, Kali, Kali". Hai người dần bà quay về phía Arthur và ra hiệu, bằng một ngón tay dài về độc đoán đặt trên môi, rằng anh phải im lặng. Arthur tức điên lên. Sự thông đồng bất ngờ này làm cho anh cău kỉnh tột

độ. Anh đứng dậy và gió cũng nổi lên.

Cơn giông từ ngoài biển ập vào với tốc độ lớn. Những giọt nước to nặng nhảy nhót trên mái nhà. Những đám mây sùng nước bao phủ bầu trời Carmel đã vỡ tung ra không kiểu cách trên vườn hồng. Mưa xối làm thành hàng chục hồ nhỏ trên mặt đất, xung quanh anh. Bà Morrison bỏ lại chiếc áo vét trên ghế xích đu và đi vào trong nhà để trú mưa. Pablo đi theo bà ngay tức khắc, đuôi cụp lại sợ hãi, nhưng khi đến ngưỡng cửa, con vật bỗng quay ngoắt lại, sủa ầm lên như để báo hiệu về một mối nguy hiểm. Arthur gọi mẹ, anh gọi bằng toàn bộ sức lực để chống chọi với cơn gió đang đẩy lùi những lời nói vào lại cổ họng anh. Lili quay người, bà nhìn con trai, gương mặt bà có vẻ thật đau buồn, rồi bà biến đi, mắt hút trong bóng tối của hành lang. Cánh cửa chớp ở cửa sổ phòng làm việc đập thình thịch vào mặt tường, bản lề kêu kèn kẹt. Pablo tiến đến bậc thềm đầu tiên, nó rống lên như bị chọc tiết.

Phía dưới ngôi nhà, biển thịnh nộ nổi sóng. Arthur nghĩ rằng không có cách nào đến được cái hang dưới chân vách đá kia. Thế nhưng đó lại là nơi lý tưởng để trú ẩn. Anh nhìn ra xa, về phía vịnh, một đợt sóng lưng dâng cao gây cho anh cảm giác nôn nao dữ dội.

Cơn buồn nôn quặn lên, anh cúi gập người về phía trước.

- Tôi không chắc là tôi còn chịu được tình trạng này lâu hơn nữa - Paul nói, cái chậu nhỏ để nôn cầm trong tay.

Nữ y tá Cybile giữ vai Arthur để anh không ngã từ bàn khám xuống khi toàn thân nghiêng ngả vì những cơn co thắt.

- Cái lão bác sĩ đàn độn kia đã sắp đến chưa, hay là tôi phải vác cái gậy đánh bóng chày đi tìm lão? - Paul gầm lên.

*
* *

Ở tầng trên cùng của bệnh viện Mission San Pedro, ngồi trên chiếc ghế trong bóng tối tại căn phòng của một người bệnh, bác sĩ nội trú Brisson đang nói chuyện điện thoại với cô bạn gái của mình. Cô này đã quyết định bỏ anh ta và gọi điện từ nhà anh, liệt kê một danh sách những điều không phù hợp khiến cho họ không còn cách nào khác ngoài chia tay nhau. Anh bác sĩ trẻ tuổi Brisson không muốn nghe nói là anh ta ích kỷ và hãnh tiến, còn Véra Zlicker thì không muốn thú nhận với anh ta rằng anh bồ cũ của cô đang đợi cô dưới nhà, trong một chiếc ô tô, khi cô đang sắp xếp vali. Thêm nữa, cuộc nói chuyện này không thể tiếp tục từ một phòng bệnh được, đến cả cái việc chia tay nhau mà cũng không thể kín đáo riêng tư được một tí, cô ta kết luận. Brisson áp điện thoại di động của mình vào máy đo tim mạch để cho Véra nghe thấy những tiếng *bíp bip* yếu ớt và đều đặn từ tim người bệnh của anh ta. Bằng một giọng lạnh lùng, anh ta nói rõ ràng với tình trạng hiện giờ thì người bệnh sẽ không làm phiền gì họ cả.

Tự hỏi rằng không biết cái áo phông mà cô đang gấp có đúng là của cô không, Véra im lặng một chút. Cô rất khó tập trung được cùng một lúc vào hai chủ đề. Brisson cứ tưởng là cuối cùng cô đã lường lự, nhưng rồi Véra lại hỏi

liệu có thiếu thận trọng không nếu cứ tiếp tục cuộc nói chuyện này, cô vẫn thường nghe nói rằng điện thoại di động làm rối loạn hoạt động của các máy móc y tế. Anh chàng bác sĩ nội trú gào lên rằng vào chính lúc này đây thì anh ta cóc quan tâm đến chuyện đó, và anh ta ra lệnh cho người mà bây giờ đã là bồ cũ của mình rằng ít ra cũng phải giữ phép lịch sự để đợi đến sáng mai, lúc anh ta đi trực về đã. Tức giận, Brisson tắt luôn chiếc máy nhắn tin đang reo lên lần thứ ba trong túi áo anh ta; ở đầu dây bên kia, Véra vừa đập máy.

*

* *

Tĩnh mạch con nằm phía sau bộ não đã bị tổn hại ở thời điểm xảy ra cú va đập vào quầy kính. Trong ba tiếng đồng hồ đầu tiên sau khi xảy ra tai nạn, chỉ có một lượng máu không đáng kể rỉ ra từ mạch máu bị hư hại, nhưng đến đầu buổi tối, sự xuất huyết đã đủ để gây ra những rối loạn đầu tiên về thăng bằng và thị giác. Một nghìn milligramme aspirine ngấm vào qua đường dưới lưỡi đã biến đổi hẳn tình hình. Mười phút là đủ cho những phân tử *acide acétylsalicylique* làm máu tan lỏng ra ở những nơi mà thuốc đã ngấm vào. Qua vết rách, dòng máu trào ra xung quanh bộ não, giống như một con sông tràn bờ. Lúc Arthur đang trên đường đến bệnh viện, lượng máu chảy ra không còn chỗ dưới vòm sọ để tràn vào, nó bắt đầu chèn ép màng não.

Trong ba màng bao bọc bộ não, màng đầu tiên lập

tức phản ứng. Tưởng rằng đây là một dạng nhiễm trùng, nó bèn thực hiện vai trò đã được giao cho nó. Vào lúc tám giờ mười phút tối, nó tấy lên để cố kìm giữ kẻ xâm nhập. Trong một vài giờ nữa, khối máu đang hình thành sẽ chèn ép bộ não tới mức đủ để gây ra sự ngừng các chức năng sống. Arthur rơi vào trạng thái bất tỉnh. Paul quay ra tìm nữ y tá; chị yêu cầu anh vui lòng ngồi đợi ở một chiếc ghế bành, bác sĩ trực là người rất nguyên tắc trong việc tuân thủ nội quy. Paul không có quyền đứng ở phía bên này cửa kính.

Brisson cúi kính ắn nút thang máy xuống tầng trệt.

*

* *

Cách đó không xa, cánh cửa thang máy mở ra ở đại sảnh khoa cấp cứu của một bệnh viện khác. Lauren đi ra quầy đón tiếp và nhận một hồ sơ mới từ tay Betty.

Người đàn ông bốn mươi lăm tuổi đến đây với một vết thương sâu ở bụng, kết quả của một cú dao đâm tai hại. Ngay sau khi anh ta nhập viện, độ bão hòa máu đã tụt xuống quá ngưỡng nguy hiểm, báo hiệu một sự xuất huyết quan trọng. Tim anh ta có những dấu hiệu cho thấy sắp xảy ra một cơn rung thất và Lauren quyết định phải can thiệp bằng phẫu thuật trước khi quá muộn. Cô đã rạch một đường thẳng để kẹp lại mạch máu đang tuôn ra ào ạt; nhưng cú dao đâm lúc trước, khi rút ra, còn gây ra những hư hại khác. Huyết áp của người bị thương vừa tăng lên, lập tức có nhiều đường rách khác hình thành ở phía dưới

vết thương ban đầu.

Lauren buộc phải thọc tay vào bụng người đàn ông; bằng ngón cái và ngón trỏ, cô kẹp chặt lại hần một phần ruột non để ngăn chặn những chỗ chảy máu quan trọng. Thao tác được thực hiện khéo léo và huyết áp lại tăng lên. Betty đã có thể đặt hai tay cầm của máy sốc điện mà lúc trước chị nắm chắc trong tay xuống, tăng thêm lưu lượng dịch truyền. Lauren ở vào một tư thế khá bất tiện, từ lúc này cô không thể rút tay ra được, sức ép mà cô đang duy trì có tầm quan trọng sống còn.

Năm phút sau, khi êkíp phẫu thuật đến, Lauren phải đi theo họ đến tận phòng mổ, tay vẫn để trong bụng bệnh nhân.

Hai mươi phút sau, bác sĩ phẫu thuật chịu trách nhiệm về ca mổ ra hiệu cho cô có thể rút tay ra và để kíp mổ giải quyết nốt, sự xuất huyết đã được cầm lại. Bàn tay cứng đờ, Lauren lại đi xuống đại sảnh khoa cấp cứu, ở đó lượng người bị thương chen chúc còn lâu mới được giải tỏa hết.

*

* *

Brisson bước vào phòng khám. Anh ta xem hồ sơ và ghi lại những hàng số sống của Arthur, chúng đều ổn định. Do vậy, chỉ có trạng thái mê man là có thể đáng lo. Không tuân theo những chỉ thị của nữ y tá, Paul chất vấn bác sĩ ngay khi anh ta vừa ra khỏi phòng khám.

Bác sĩ trực lập tức yêu cầu Paul ra đợi trong khu vực

dành cho người ngoài. Paul đập lại rằng trong cái bệnh viện vắng ngắt này, những bức tường sẽ không tức giận đâu nếu anh bước quá đi vài mét khỏi cái đường kẻ màu vàng vạch trên cái nền nhà khá là cũ kỹ ấy. Brisson uốn ngực và giơ một ngón tay đầy vẻ áp đặt để chỉ rằng nếu cần phải nói chuyện thì cuộc nói chuyện sẽ diễn ra ở bên kia đường kẻ. Lương lự không biết nên bóp cổ gã bác sĩ nội trú ngay lập tức hay là đợi đến khi biết được anh ta chẩn đoán thế nào, Paul đành tuân lệnh. Hải lòng, anh chàng bác sĩ trẻ bảo rằng hiện giờ anh ta không nói trước điều gì được. Anh ta sẽ gửi Arthur đi chụp X-quang ngay khi có thể. Paul nhắc đến máy *scanner*, nhưng bệnh viện không có máy này. Brisson ra sức trấn an Paul, bảo rằng nếu phim chụp X-quang cho thấy bất cứ vấn đề gì thì anh ta sẽ cho chuyển Arthur đến một trung tâm chẩn đoán hình ảnh ngay ngày mai.

Paul hỏi tại sao không chuyển Arthur ngay bây giờ, nhưng gã bác sĩ trẻ từ chối. Từ lúc Arthur vào bệnh viện Mission San Pedro, anh ta là người duy nhất chịu trách nhiệm về Arthur. Đến lúc này thì Paul bèn nghĩ không biết anh có thể giấu xác của gã bác sĩ nội trú ở đâu sau khi bóp cổ gã.

Brisson quay trở lại và đi lên gác. Anh ta đi kiếm một chiếc máy chụp X-quang xách tay. Anh ta vừa biến đi, Paul đi ngay vào phòng khám và lay Arthur.

- Đừng có ngủ, cậu không được buông xuôi, cậu có nghe tớ nói không?

Arthur mở mắt, ánh mắt lơ đãng, anh sờ soạng tìm tay bạn.

- Paul, cậu có nhớ thời niên thiếu của bọn mình chấm dứt chính xác vào ngày nào không?

- Chuyện ấy có khó gì lắm đâu, thì vừa mới lúc này thôi mà!... Cậu có vẻ khá hơn rồi đấy, bây giờ cậu phải nghỉ ngơi.

- Khi bọn mình từ trường nội trú trở về, mọi thứ không còn ở chỗ của nó trước đây, cậu bảo "Sẽ có ngày, nơi mình lớn lên không còn là nhà mình nữa". Tớ cứ muốn đi ngược trở lại, nhưng cậu thì không.

- Giữ sức đi, bọn mình sẽ có thời gian để nói về tất cả những chuyện đó sau.

Paul nhìn Arthur, anh lấy một cái khăn và ra vắn vỏi nước ở bồn rửa mặt. Anh vắt khăn rồi đặt lên trán bạn. Arthur có vẻ dễ chịu hơn.

- Hôm nay tớ đã nói chuyện với cô ấy. Suốt thời gian vừa qua, có một cái gì đó tự đáy lòng tớ nói với tớ rằng có lẽ mình đã duy trì một ảo ảnh. Rằng cô ấy là một nơi trú ẩn, một cách để tự yên lòng, bởi vì chẳng có gì nguy hiểm khi muốn đạt đến cái không thể với tới được.

- Chính tớ đã nói với cậu như thế cuối tuần vừa rồi, đồ ngốc, giờ thì quên cái mớ triết lý ngu xuẩn của tớ đi, chỉ vì lúc ấy tớ đang bực tức thôi.

- Vì sao cậu bực tức?

- Vì bọn mình không làm sao có thể hạnh phúc cùng một lúc được nữa. Đối với tớ, như thế tức là già đi.

- Già đi là một điều hay cậu ạ, một sự may mắn kỳ lạ đấy. Tớ phải thổ lộ với cậu một bí mật. Khi tớ nhìn những người già, tớ thường ghen với họ.

- Ghen vì tuổi già của họ ấy à?

- Ghen vì họ đã đến được tuổi già, đã sống được đến tận đó!

Paul nhìn huyết áp kế. Huyết áp vẫn hạ xuống thêm, anh nắm chặt tay lại, tin chắc rằng cần phải hành động. Gã lang băm này sắp giết chết thứ quý nhất trên đời của anh, người bạn có ý nghĩa như cả một gia đình đối với anh.

- Ngay cả khi tớ không qua khỏi thì cũng đừng nói gì với Lauren nhé.

- Cậu tiết kiệm lời đi còn hơn là nói những chuyện ngớ ngẩn như vậy.

Arthur lại xỉu đi, đầu ngoẹo sang một bên. Lúc đó là một giờ năm mươi hai phút theo đồng hồ treo tường trong phòng khám, chiếc kim giây không ngớt phát ra những tiếng tích tắc vờ vĩnh. Paul đứng dậy và bắt Arthur phải mở mắt ra.

- Cậu sẽ còn được già đi nhiều, đồ ngốc, việc này tớ sẽ lo, và đến khi cậu toàn thân thấp khớp, không giờ nổi cái gậy chống lên để đập tớ nữa, tớ sẽ nói cho cậu hay rằng vì tớ mà cậu khổ như vậy đấy, rằng vào một trong những buổi tối tồi tệ nhất đời tớ, lẽ ra tớ có thể tránh cho cậu tất cả những chuyện này. Nhưng lẽ ra cậu đừng nên bắt đầu như thế.

- Tớ đã bắt đầu cái gì? - Arthur thì thào.

- Bắt đầu không vui với những niềm vui giống tớ, bắt đầu hạnh phúc theo cái kiểu mà tớ không hiểu nổi, bắt đầu buộc tớ cũng phải già đi nữa.

Brisson bước vào phòng khám, cùng đi là nữ y tá, đẩy

theo chiếc xe chở máy chụp X-quang.

- Anh kia, ra ngoài ngay lập tức! - Anh ta quát Paul bằng một giọng tức giận.

Paul nhìn anh ta từ đầu đến chân rồi đưa mắt về phía chiếc máy mà nữ y tá Cybile đang đặt vào vị trí ở đầu giường và quay sang nói với chị bằng một giọng điềm tĩnh:

- Cái máy này nặng cỡ bao nhiêu vậy?

- Nặng đến mức khi phải đẩy cái của đáng ghét ấy đi tôi đau hết cả lưng.

Paul bất thành lĩnh quay người lại và túm lấy cổ áo Brisson. Anh giải thích cặn kẽ một cách khá cương quyết cho gã bác sĩ về những sửa đổi trong nội quy của bệnh viện Misson San Pedro, sẽ có hiệu lực kể từ phút anh thả gã ra.

- Giờ thì anh đã hiểu những điều tôi nói chưa? - Paul nói thêm trước cặp mắt thích thú của nữ y tá Cybile.

Được thả, Brisson rặn ra một tràng ho nhưng vội ngừng bật ngay khi Paul vừa khẽ nhú mào.

- Tôi thấy không có gì đáng phải lo ngại cả - mười phút sau, bác sĩ nội trú nói, sau khi đã xem những tấm phim gắn trên chiếc bảng được rọi sáng.

- Nhưng liệu một bác sĩ khác có thể thấy điều này đáng lo ngại không? - Paul hỏi.

- Tất cả những chuyện này có thể đợi đến sáng mai - Brisson trả lời khô khan. - Ông bạn của anh chỉ bị choáng thôi.

Brisson ra lệnh cho nữ y tá đem cỗ máy trở lại phòng X-quang, nhưng Paul đã can thiệp.

- Bệnh viện chắc chẳng phải là nơi cuối cùng còn giữ

được tính galăng, nhưng ta cứ thử một cái xem sao nhé! - anh nói.

Che giấu một cách khó khăn cơn tức giận của mình, Brisson thừa hành, lấy lại chiếc xe đẩy từ tay Cybile. Anh ta vừa mất hút trong thang máy, nữ y tá bèn đập tay vào tấm kính ở quầy đón tiếp và ra hiệu cho Paul đến gặp chị.

- Cậu ấy đang ở trong tình trạng nguy hiểm phải không? - Paul hỏi, mỗi lúc một thêm lo lắng.

- Tôi chỉ là y tá thôi, ý kiến của tôi có thực là quan trọng không?

- Quan trọng hơn ý kiến của một số lang băm đấy - Paul nói để nữ y tá yên lòng.

- Thế thì anh nghe kỹ tôi nói đây - Cybile thì thầm. - Tôi cần công việc này, nếu có ngày anh kiện cái lão đàn độn ấy ra tòa thì tôi không thể ra làm chứng được đâu. Bọn họ cũng bao che cho nhau như giới cảnh sát vậy; trong trường hợp có sự cố, người nào nói ra thì sau đó có thể đi kiếm việc làm cả đời. Sẽ không có bệnh viện nào nhận họ hết. Chỉ có chỗ cho những người bệnh vực lẫn nhau khi gặp rắc rối thôi. Cái bọn quan liêu ấy quên rằng ở chỗ chúng tôi, những chuyện rắc rối đều liên quan đến mạng người cả. Tóm lại, hai anh hãy chuồn khỏi đây đi, trước khi Brisson kịp giết chết bạn anh.

- Tôi không biết làm cách nào đây, chị bảo chúng tôi nên đi đâu?

- Tôi rất muốn nói với anh rằng chỉ có kết quả mới là cái quan trọng, nhưng anh hãy tin theo linh cảm của tôi, trong trường hợp của bạn anh, thời gian cũng quan

trọng lắm.

Paul đi đi lại lại cả trăm bước, tức giận với chính mình. Ngay khi họ vừa bước vào bệnh viện này, anh đã biết đó là sai lầm rồi. Anh cố lấy lại bình tĩnh, nỗi sợ đã khiến cho anh không tìm ra được giải pháp.

- Lauren?

Paul vội vã đi đến bên chiếc giường, Arthur đang rên rỉ. Anh mở to mắt và cái nhìn của anh dường như hướng vào một thế giới khác.

- Rất tiếc, đó chỉ là tở thôi - Paul nói và cầm tay bạn.

Giọng nói của Arthur đứt đoạn.

- Hãy lấy đầu tở ra... để thề rằng... cậu sẽ không bao giờ nói cho cô ấy biết sự thật.

- Vào lúc này thì tở thích lấy đầu tở ra để thề hơn - Paul nói.

- Bởi vì cậu sẽ giữ lời hứa!

Đó là những lời nói cuối cùng của Arthur. Sự xuất huyết giờ đây đã nhấn chìm toàn bộ phần phía sau bộ não của anh. Để bảo vệ những trung khu thần kinh cốt tử còn chưa bị tổn hại, cổ máy tuyệt vời đã quyết định ngừng hoạt động tất cả các trạm cuối của hệ thần kinh ngoại biên. Các trung khu thần kinh thị giác, lời nói, thính giác và vận động thôi không vận hành nữa. Lúc đó là hai giờ hai mươi phút theo đồng hồ treo tường ở phòng khám. Từ lúc này, Arthur chìm vào hôn mê.

9

Paul đi đi lại lại trong đại sảnh. Anh lấy điện thoại di động của mình ở túi quần ra, nhưng ngay lập tức Cybille đã làm cho anh hiểu rằng không được sử dụng điện thoại ở bên trong tòa nhà.

- Có cỗ máy khoa học nào mà bị rối loạn ở đây được, ngoài cái máy tự động bán đồ uống kia? - anh kêu lên.

Cybille lắc đầu để nhắc lại lệnh cấm và chỉ cho Paul ra ngoài bãi đậu xe của khoa cấp cứu.

- Theo điều 2 của nội quy mới, - Paul nài nỉ - điện thoại của tôi được phép sử dụng trong đại sảnh.

- Cái nội quy ấy của anh chỉ có tác dụng với Brisson thôi, anh ra ngoài mà gọi điện đi. Nếu bảo vệ đi qua đây thì tôi sẽ bị đuổi việc đấy.

Paul càu nhàu rồi bước ra ngoài cánh cửa trượt.

Trong nhiều phút, Paul tiếp tục đi đi lại lại ở bãi đậu xe cấp cứu, nhìn vào danh mục điện thoại đang lần lượt hiện ra trên màn hình máy di động của anh.

- Mẹ kiếp - anh ha giọng lắm bẩm - đây là trường hợp bất đắc dĩ!

Anh ấn vào một nút và điện thoại lập tức nối đến một số máy đã được lưu lại từ trước.

- Bệnh viện Memorial đây, quý vị cần gì? - nhân viên tổng đài hỏi.

Paul đòi được nói chuyện với khoa cấp cứu. Anh chờ đợi vài phút. Betty nhận máy. Có một chiếc xe cấp cứu, Paul giải thích cho nữ y tá, lúc chiều tối qua đã đưa đến chỗ các vị một người đàn ông trẻ bị xe mô tô ba bánh đâm ở Union Square.

Betty lập tức hỏi người đối thoại rằng anh có phải là người nhà của nạn nhân không, Paul trả lời rằng anh là anh trai của nạn nhân, anh chẳng nói sai sự thật là bao. Nữ y tá nhớ rất rõ hồ sơ này. Bệnh nhân đã rời bệnh viện bằng phương tiện riêng, vào lúc chín giờ tối. Tình trạng sức khỏe của anh ta lúc đó tốt.

- Không hẳn thế đâu, - Paul tiếp lời - chị có thể chuyển cho tôi nói chuyện với bác sĩ đã khám cho cậu ấy không? Hình như đó là một phụ nữ. Đây là việc khẩn cấp - anh nói thêm.

Betty hiểu rằng có một vấn đề, hay đúng hơn là bệnh viện có nguy cơ gặp phải một vấn đề. Mười phần trăm bệnh nhân được tiếp nhận vào khoa cấp cứu phải trở lại bệnh viện trong vòng hai mươi tư giờ sau đó, do một sai lầm hoặc một sự đánh giá không đúng mức khi chẩn đoán bệnh. Chắc phải đợi đến lúc việc theo đuổi các vụ kiện gây tổn kém tiền bạc nhiều hơn là số tiền tiết kiệm được do

giảm biên chế, ban lãnh đạo mới đành phải thi hành những biện pháp mà tập thể nhân viên y tế vẫn đòi hỏi không ngừng. Nữ y tá chúi đầu vào đóng giấy tờ của mình, tìm bản lưu lại của Arthur.

Betty không phát hiện ra bất cứ thiếu sót nào trong biên bản khám bệnh của Arthur; yên tâm, chị gõ vào tấm kính, Lauren đang đi trong hành lang. Betty ra hiệu cho cô đến gặp chị, có một cú điện thoại gọi cô.

- Nếu đó là mẹ em thì chị nói là em không có thời giờ nhé. Lẽ ra em đã được về cách đây nửa tiếng rồi, vậy mà em vẫn còn hai bệnh nhân nữa phải khám.

- Nếu mẹ em mà gọi điện vào lúc hai giờ rưỡi sáng thế này thì chị sẽ chuyển máy cho em ngay cả khi em đang ở trong phòng mổ. Cầm lấy điện thoại đi, có vẻ quan trọng đấy.

Bối rối, Lauren đưa ống nghe lên tai.

- Tối qua, cô đã khám cho một người đàn ông bị mô-tô ba bánh đâm vào, cô có nhớ không? - giọng trong máy hỏi.

- Vâng, tôi nhớ rất rõ - Lauren trả lời - anh ở bên cạnh sát à?

- Không, tôi là bạn thân nhất của cậu ấy. Khi về nhà, bệnh nhân của cô bị choáng. Cậu ấy bất tỉnh.

Lauren cảm thấy tim mình đập nhanh hơn trong lồng ngực.

- Anh hãy gọi ngay số máy 911 và đưa anh ấy đến đây cho tôi ngay lập tức, tôi sẽ đợi anh ấy!

- Cậu ấy đã nằm viện rồi. Chúng tôi đang ở bệnh

viện Mission San Pedro và tình hình hoàn toàn không ổn chút nào.

- Tôi không thể làm gì cho bạn của anh cả, nếu như anh ấy đã vào một bệnh viện khác - Lauren trả lời. - Các đồng nghiệp của tôi sẽ chăm sóc anh ấy rất tốt, tôi tin chắc là như vậy. Tôi có thể nói chuyện với họ nếu anh muốn, nhưng ngoài việc thông báo về hiện tượng tim đập nhanh dạng nhẹ, tôi không có gì đặc biệt để nói cho họ cả, mọi thứ đều bình thường khi anh ấy ra khỏi đây.

Paul mô tả hoàn cảnh của Arthur; bác sĩ chịu trách nhiệm khẳng định rằng không có gì nguy hiểm nếu đợi đến sáng, nhưng Paul hoàn toàn không đồng ý với ý kiến này, phải là một con lừa mới không thấy rằng người bạn thân của anh đang ở trong tình trạng rất xấu.

- Tôi khó mà phản bác đồng nghiệp được nếu không thể làm điều tối thiểu là đích thân xem những tấm phim chụp X-quang. Kết quả chụp bằng máy *scanner* thế nào?

- Không có máy *scanner*!

- Bác sĩ trực tên là gì? - Lauren hỏi.

- Một gã bác sĩ Brisson nào đó - Paul nói.

- Patrick Brisson?

- Trên tám biển gã ta đeo có ghi chữ "Par", có lẽ đúng vậy, cô có biết gã không?

- Tôi biết anh ta hồi học năm thứ tư trường Y, đó quả thật là một con lừa.

- Tôi phải làm gì đây? - Paul van vơ.

- Tôi tuyệt đối không có quyền can thiệp, nhưng tôi có thể thử nói chuyện điện thoại với anh ta. Nếu Brisson

đồng ý, chúng tôi có thể tổ chức chuyển viện cho bạn anh và đưa anh ấy đi *scan*. Máy chỗ chúng tôi làm việc hai mươi tư trên hai mươi tư giờ. Tại sao các anh không đến đây ngay từ đầu?

- Chuyện này dài dòng lắm, mà chúng ta lại có ít thời gian.

Paul nhận thấy gã bác sĩ nội trú đi vào quầy trực của Cybile; anh đề nghị Lauren giữ máy và chạy vào trong đại sảnh. Anh thở hổn hển chạy đến trước mặt Brisson và ấn máy di động của anh vào tai anh ta.

- Có điện thoại gọi cho anh - Paul nói.

Brisson sững sốt nhìn Paul và nhận máy.

Việc trao đổi quan điểm giữa hai bác sĩ diễn ra ngắn gọn. Brisson nghe Lauren và cảm ơn về sự giúp đỡ mà anh ta không đề nghị. Tình trạng bệnh nhân của anh ta ở trong tầm kiểm soát, khác hẳn tình trạng của cái người theo bệnh nhân này đến đây; gã đàn ông đã quấy rầy Lauren một cách vô ích ấy là một kẻ hơi có xu hướng loạn tâm. Để rảnh nợ với gã này, suýt nữa anh ta đã phải gọi cảnh sát. Bây giờ Lauren đã yên tâm rồi thì anh ta sẽ đập máy, rất vui vì sau nhiều năm lại được biết tin cô, và hy vọng được gặp lại cô, để cùng đi uống cà phê hay biết đâu lại cùng ăn tối nữa. Anh ta tắt điện thoại và nhét máy vào túi áo của mình.

- Thế nào? - Paul hỏi, chân đã lún quá đường kẻ vàng.

- Tôi sẽ trả lại điện thoại cho anh khi anh đi khỏi đây!

- Brisson nói với vẻ kiêu kỳ. - Việc sử dụng điện thoại di động bên trong tòa nhà bị cấm. Cybile hẳn là đã truyền đạt điều này với anh.

Paul đứng sừng sững trước mặt gã bác sĩ và chặn đường anh ta.

- Thôi, được rồi, tôi trả anh máy, nhưng anh hứa với tôi là sẽ đi ra bãi đậu xe nếu còn định gọi điện thoại nữa chứ? - Brisson nói tiếp một cách bất kiên nhẫn đi nhiều.

- Đồng nghiệp của anh nói gì? - Paul vừa hỏi vừa giật máy di động của mình từ tay gã bác sĩ.

- Nói là cô ấy tin tưởng tôi, điều mà rõ ràng không phải ai cũng vậy.

Brisson dùng ngón tay chỉ hàng chữ xác định giới hạn của khu vực dành riêng cho nhân viên y tế.

- Nếu anh còn vượt sang phía bên này vạch một lần nữa, dù chỉ để đi mười centimet vào cái hành lang này thôi, Cybille sẽ gọi cảnh sát và tôi sẽ cho tổng cổ anh đi. Tôi hy vọng là tôi đã nói khá rõ rồi đây.

*

* *

Lauren vừa cho người bị thương cuối cùng trong cuộc ẩu đả ở quán bar vào năm viện.

Một nữ y tá thực tập đề nghị cô khám cho bệnh nhân của cô ta. Lauren nổi đóa: chỉ cần nhìn băng gờ là đủ biết rằng ca trực của cô kết thúc vào hai giờ sáng. Vậy thì vào lúc đã gần ba giờ, người mà cô y tá trẻ yêu cầu không thể vẫn còn là Lauren được. Emily Smith nhìn Lauren, mặt nghệt ra.

- Thôi, được rồi, bệnh nhân của cô ở phòng nào? - Cô hỏi và nhún nhin đi theo cô y tá.

Một chú bé bị sốt cao, kêu đau tai. Lauren khám và chẩn đoán là em bị viêm tai nặng. Cô kê đơn thuốc và yêu cầu Betty giúp cô thực tập trẻ chăm sóc người bệnh theo đúng như cần thiết. Người mệt lử, cuối cùng cô rời khoa cấp cứu, thậm chí không dành thời gian để cởi áo blouse ra nữa.

Đi ngang qua bãi đậu xe vắng ngắt, Lauren mơ được ngâm mình trong bồn tắm, mơ một cái chăn và một cái gối to đùng. Cô nhìn đồng hồ, mười sáu tiếng nữa sẽ bắt đầu ca trực sau của cô, lẽ ra cô phải ngủ gấp đôi để còn đứng vững được cho đến cuối tuần.

Cô ngồi vào sau tay lái và cài thắt lưng an toàn. Ôtô đi vào Đại lộ Potrero và rẽ sang phố 23.

Lauren thích lái xe đi ở San Francisco vào lúc nửa đêm, khi thành phố yên tĩnh phô bày trước mắt cô. Con đường rải nhựa trải ra dưới bánh xe của cô. Cô bật đèn và chuyển sang tốc độ ba. Chiếc Triumph lướt đi dưới vòm trời sao mùa hè lộng lẫy.

Các cơ quan duy tu của thành phố đang sửa hệ thống thoát nước ở ngã tư phố MC Allister. Người phụ trách công trường nghiêng người vào cửa chiếc Triumph, nói rằng bọn họ chỉ làm vài phút nữa là xong. Phố này đường một chiều, Lauren đã nghĩ đến chuyện đi lùi lại, nhưng sự xuất hiện của một chiếc ô tô cảnh sát đến chặn lại khu vực mà công nhân đang làm việc đã khiến cho Lauren phải từ bỏ ý định này. Bệnh viện Mission San Pedro hiện lên trong gương chiếu hậu của cô, bệnh viện này nằm ở phía sau lưng cô, cách hai khối nhà.

Người lái chiếc xe tải của thành phố khấp lại tấm bạt xe rồi trèo lên buồng lái. Trên một phía thành xe có quảng cáo về an toàn giao thông, nhắc nhở các công dân phải cảnh giác đề phòng. “Chỉ cần một giây sơ ý...”

Viên cảnh sát ra hiệu cho Lauren là cô có thể đi qua. Cô lái xe len vào giữa những cỗ máy của công trường giờ đã được dẹp khỏi khu vực giữa đường để xếp lại dọc vỉa hè. Nhưng đến ngã tư, cô bèn thay đổi hướng đi. Trong trí nhớ của một bác sĩ nội trú, cô chưa từng biết đến một sinh viên nào tự yêu mình hơn Brisson.

Dựa vào tấm cửa kính trông ra bãi đậu xe vắng ngắt, Paul suy nghĩ. Một chiếc xe cấp cứu mang nhãn hiệu của bệnh viện tắt đèn xoay đỗ ở khu vực dành cho xe cấp cứu. Người lái xe bước xuống, khóa cửa xe và đi vào đại sảnh của bệnh viện. Sau khi chào nữ y tá trực, anh ta treo chùm chìa khóa của mình vào một cái đinh nhỏ đóng trên tường ở quầy trực. Cybile trao cho anh ta chìa khóa một phòng khám, anh cảm ơn cô và vào ngủ trong một phòng trống.

Qua ô cửa kính, Paul ngắm nghía chiếc xe cứu thương. Một chiếc Triumph màu xanh lá cây đến đỗ ngay cạnh đó.

Anh lập tức nhận ra người phụ nữ trẻ đang đi những bước dứt khoát về phía cánh cửa tự động của khoa cấp cứu. Đến giữa bãi đậu xe, cô quay ngược lại, cởi áo blouse ra và cuộn tròn ném vào thùng xe ô tô của cô. Một lát sau, cô bước vào đại sảnh. Paul ra gặp cô.

- Bác sĩ Kline, phải không ạ?

- Anh là người đã gọi điện thoại cho tôi à?

- Vâng, sao cô biết?

- Trong cái đại sảnh này chỉ có mỗi mình anh. Thế còn anh, làm sao mà anh nhận ra tôi?

Lúng túng, Paul dán mắt vào mũi giày.

- Suốt hai tiếng đồng hồ rồi, tôi đã cầu khẩn tất cả thánh thần trên đời đến giúp tôi, cô là vị chúa cứu thế đầu tiên xuất hiện... tôi đã nhìn thấy cô cởi áo blouse ở ngoài bãi đậu xe.

- Brisson có ở quanh đây không?

- Không xa lắm, ở trên gác.

- Thế còn anh bạn của anh?

Paul chỉ phòng đầu tiên phía sau quầy trực của y tá.

- Đi thôi! - Lauren nói và kéo anh đi.

Nhưng Paul lưỡng lự, anh vừa cãi cộ chút xíu với Brisson và gã này đã cấm anh không được vượt qua đường kẻ vàng ở lối vào hành lang, nếu không thì sẽ gọi cảnh sát đến trục xuất anh khỏi đây. Anh tự hỏi nếu anh vi phạm, không biết Cybille có thực hiện quyết định đó không. Lauren thở dài, cái cung cách hống hách tiểu nhân này rất phù hợp với gã sinh viên y nội trú mà cô quen biết hồi học năm thứ tư. Cô đề nghị Paul thôi không cần làm tình hình phức tạp thêm nữa, cô sẽ đi tìm một mình và sẽ tự giới thiệu là bạn gái của bệnh nhân.

- Họ sẽ cho tôi vào đây - cô nói để anh yên tâm.

- Cô cứ thử gọi cậu ấy bằng tên riêng thì tốt hơn, gọi là "bệnh nhân" có thể gây nghi ngờ.

Paul sợ rằng Brisson sẽ không bị lừa bởi trò gian lận này.

- Chúng tôi đã không gặp nhau từ nhiều năm nay rồi, và cứ nhìn vào việc anh ta bỏ ra bao nhiêu thời gian để tự ngắm mình, tôi ngờ rằng anh ta chẳng nhận ra được mặt của mẹ đẻ anh ta ấy chứ.

Lauren ra trình diện ở quầy trực của Cybile. Nữ y tá trực đặt cuốn sách xuống và rời cái buồng kính của mình. Khu vực phía sau chị chỉ có nhân viên y tế mới được vào. Nhưng sau hai mươi năm trong nghề, chị có được một sự nhạy bén chắc chắn: cô gái trẻ mà chị đang dẫn ra phòng khám có là bạn gái của bệnh nhân hay không thì cũng không quan trọng lắm, cô ấy trước hết là bác sĩ. Brisson không thể mắng mỏ gì chị được.

Lauren bước vào căn phòng mà Arthur đang nằm. Cô xem xét những chuyển động của lồng ngực anh. Nhịp thở chậm và đều, màu da bình thường. Lấy cố muốn cầm tay bạn trai của mình, cô bắt mạch của anh. Tim anh có vẻ đập chậm hơn so với lần khám trước, dù rằng mạch đập cũng đã tăng lên dưới những ngón tay cô. Nếu cô kéo được anh ra được khỏi tình trạng khó khăn này, cô sẽ yêu cầu anh phải đi kiểm tra điện tâm đồ, dù muốn hay không.

Cô đến gần tấm bảng được rọi sáng, trên có treo những tấm phim chụp X-quang sọ não. Cô hỏi Cybile rằng có phải “những tấm ảnh” chụp bộ não chồng chưa cưới của cô treo ở trên tường đó không.

Cybile nhìn Lauren hoài nghi rồi ngược mắt nhìn trời.

- Tôi để chị ở lại đây với “chồng chưa cưới” của chị; chị cần được riêng tư.

Lauren nồng nhiệt cảm ơn nữ y tá.

Bước đến cửa, nữ y tá quay người lại và nhìn Lauren lần nữa.

- Chị có thể xem xét những tấm phim chụp gần hơn nữa, bác sĩ ạ, điều duy nhất mà tôi khuyên chị là hãy kết thúc việc đánh giá tình trạng chung của bệnh nhân trước khi Brisson xuống đây. Tôi không muốn gặp phiền phức. Nói vậy, tôi hy vọng chị là một bác sĩ giỏi chứ không dở như khi chị làm kịch sĩ.

Lauren nghe tiếng bước chân xa dần trong hành lang. Cô đến gần chiếc bảng để nghiên cứu kỹ lưỡng những tấm phim chụp X-quang. Brisson hóa ra còn bất tài hơn là cô tưởng. Một sinh viên y nội trú loại khá sẽ nghi ngờ có sự tràn máu ở phía sau sọ não. Người đàn ông nằm trên chiếc giường này phải được phẫu thuật càng sớm càng tốt, cô sợ rằng não của anh đã bị tổn hại vì quãng thời gian bỏ phí. Để khẳng định chẩn đoán của cô, cần phải khẩn cấp đưa anh ta đi chụp bằng máy *scanner*.

Tay nhét túi áo blouse, Brisson bước vào quầy trực của Cybèle.

- Anh ta vẫn còn ở đây à? - Brisson ngạc nhiên chỉ vào Paul đang ngồi trên một chiếc ghế ở góc bên kia của đại sảnh.

- Vâng, và bạn của anh ta vẫn ở trong phòng, thưa bác sĩ.

- Anh ta có tỉnh dậy không?

- Không, nhưng anh ta thở rất tốt và các hằng số của anh ta ổn định, tôi vừa lấy xong.

- Chị nghĩ liệu có nguy cơ có khối máu bên trong sọ não không, theo chị? - Brisson hỏi bằng một giọng khê khàng.

Cybile chúi đầu vào đồng giấy tờ để tránh cái nhìn của gã bác sĩ, niềm tin của chị vào con người đang đến sát giới hạn chịu đựng được.

- Tôi chỉ là y tá thôi, anh đã lưu ý tôi về điều này khá nhiều rồi kể từ khi anh đến bệnh viện này, thưa bác sĩ.

Brisson lập tức chuyển ngay sang thái độ tự tin hơn.

- Chị đừng có hỗn! Nếu tôi muốn, tôi có thể làm cho chị phải chuyển đi nơi khác! Anh chàng kia chỉ bị choáng thôi, anh ta sẽ hồi phục. Đến sáng, để phòng ngừa, chúng ta sẽ cho anh ta đi chụp bằng máy *scanner*. Chị điền cho tôi một cái phiếu di chuyển bệnh nhân và tìm cho tôi một cái máy *scanner* còn trống chỗ ở một bệnh viện quanh đây hay tại một trung tâm chụp hình y khoa. Nói rõ là đích thân bác sĩ Brisson muốn việc xét nghiệm này được thực hiện trong buổi sáng.

- Tôi sẽ không quên đâu - Cybile lẩm bẩm.

Đi sâu vào hành lang, Brisson nghe nữ y tá kêu to lên rằng chị đã cho phép một phụ nữ, người nhà của bệnh nhân, vào thăm bệnh nhân trong phòng khám.

- Vợ anh ta đang ở đây à? - Brisson quay lại hỏi.

- Bạn gái của anh ta!

- Đừng có hét lên thế, Cybile, chúng ta đang ở trong một bệnh viện!

- Ở đây chỉ có chúng ta thôi, thưa bác sĩ - Cybile nói.

- Thế mới may chứ - chị lẩm bẩm khi Brisson đã đi xa.

Nữ y tá quay lại quầy trực. Paul nhìn chị, chị nhún vai. Anh nghe thấy tiếng cửa phòng khám khép lại theo bước chân gã bác sĩ. Do dự vài giây, anh đứng lên và quả quyết bước vượt qua cái đường kẻ vàng đáng ngại ấy.

Brisson đến chào thiếu phụ trẻ đang ngồi trên chiếc ghế đầu cạnh chồng chưa cưới của mình.

- Chào Lauren. Đã lâu lắm rồi nhỉ.

- Cậu không thay đổi - cô trả lời.

- Cô cũng thế.

- Cậu làm trò gì với bệnh nhân này vậy?

- Chuyện này thì có thể ảnh hưởng gì đến cô được?

Cô thiếu bệnh nhân ở bên Memorial à?

- Tôi đến đây vì người này là bệnh nhân của tôi lúc chiều tối qua, tôi biết điều đó đối với cậu có thể xem ra khó hiểu, nhưng trong chúng ta có một số người làm cái nghề này vì yêu ngành y.

- Ý cô là: có những người sợ gặp rầy rà vì đã đánh giá không đúng mức bệnh trạng của một người bị thương trước khi để anh ta ra viện chứ gì.

Giọng Lauren cao lên một bậc và vang lên trong hành lang.

- Cậu nhầm rồi, nhưng rõ ràng đó không phải là lần lần nghiêm trọng nhất của cậu ngày hôm nay. Tôi đến đây vì anh bạn của người này gọi điện thoại cầu cứu tôi, và chỉ cần qua điện thoại thôi tôi cũng có thể hiểu rằng cậu vẫn cứ chẩn đoán nhầm.

- Có lẽ cô định xin tôi điều gì hay sao mà lại nhả nhận thế?

- Xin cậu ấy à, làm gì có chuyện, tôi khuyên cậu đấy! Tôi sẽ gọi điện sang bên Memorial và yêu cầu người ta gửi cho tôi một chiếc xe cấp cứu để đưa người này về lại đó, chắc sẽ phải tiến hành chọc hút nội sọ cho anh ta càng sớm càng tốt. Cậu sẽ để yên cho tôi can thiệp, và đổi lại, tôi sẽ để cho cậu sửa bản báo cáo khám bệnh của cậu. Đích thân cậu sẽ viết yêu cầu chuyển viện cho bệnh nhân và sếp của cậu sẽ khen ngợi cậu. Nghĩ mà xem, một bệnh nhân được cứu sống thì không thể làm hại công danh sự nghiệp của cậu được.

Brisson bình tĩnh chịu trận, anh ta tiến đến sát Lauren và giật những tấm phim chụp X-quang khỏi tay cô.

- Tôi đã làm điều này rồi nếu như tôi nghĩ rằng đối với tình trạng sức khỏe của anh ta thì những chi phí đó là có cơ sở. Nhưng sự thể không phải vậy, anh ta không sao cả, sáng mai anh ta sẽ tỉnh dậy với một cơn đau đầu khó chịu thôi. Trong lúc chờ đợi, tôi cho phép cô ra khỏi bệnh viện của tôi và trở về bệnh viện của cô.

- Cái chỗ này không hơn gì một phòng khám làm phúc! - Lauren tiếp lời.

Cô giật một tấm phim trong tay Brisson và dính lên chiếc bảng được rọi sáng. Tấm phim chụp trực diện. Cô định vị tuyến tủy vòng vèo hóa. Cái tuyến nhỏ này lẽ ra phải nằm ngay sát đường trung tuyến phân cách hai bán cầu não, thế nhưng trên phim thì nó lại bị lệch đi. Điều đó dẫn đến phỏng đoán rằng có một sức ép không bình thường ở phía sau não.

- Cậu không có khả năng giải thích hiện tượng bất

thường này à? - cô kêu lên.

- Đó chỉ là một vết trên phim, máy chụp di động có chất lượng kém! - Brisson trả lời với giọng của một cậu bé bị bắt quả tang đang thò tay vào lọ mứt.

- Tuyến tòng bị lệch khỏi đường trung tuyến, và cách giải thích duy nhất chỉ có thể là sự hình thành một khối máu vách-chấm. Sự ngoan cố của cậu sẽ giết chết người này và tôi thề là tôi sẽ làm cho cậu phải hối tiếc về điều đó.

Brisson trấn tĩnh lại, mặt vênh lên kiêu ngạo, anh ta bước đến bên Lauren, buộc cô phải lùi ra cửa phòng.

- Trước hết, cô phải biện minh được sự xâm nhập của cô vào nơi này, sự có mặt của cô tại một phòng khám bệnh mà cô chẳng có quyền cũng không được phép vào. Trong vòng năm phút nữa tôi sẽ gọi điện thoại cho cảnh sát đến tổng cổ cô đi, trừ khi cô muốn chúng ta cùng đi đâu đó uống cà phê thì hơn? Tối nay rất yên tĩnh, tôi có thể vắng mặt một lát được.

Lauren khinh bỉ nhìn gã bác sĩ, môi cô run lên vì tức giận. Dưa người vào tường, cánh tay chênh mảng đặt cao hơn vai cô, Brisson giờ mặt lại gần cô. Cô đẩy anh ta ra không nể nang.

- Patrick, từ hồi ở trường cậu đã lộ tính dê và thói ghen ghét rồi. Người mà cậu làm cho phải thất vọng nhất trong đời là chính cậu và cậu đã quyết định bắt người khác phải trả giá về điều đó. Nếu cậu cứ tiếp tục, người đàn ông này có qua khỏi được thì cũng phải đi xe lăn, trong trường hợp tốt nhất.

Bằng một cử chỉ hung hăng, Brisson đuổi cô ra phía cửa.

- Cút ra khỏi đây trước khi tôi gọi người đến bắt cô. Xéo đi, và chuyển lời chào của tôi đến Fernstein nhé; bảo với ông ta rằng bất chấp sự đánh giá khắt khe của ông ta, tôi vẫn xoay sở rất tốt. Còn người này - Brisson nói và chỉ vào Arthur - anh ta ở lại đây, đó là bệnh nhân của tôi!

Mạch máu của Brisson nổi phồng lên vì giận dữ. Lauren đã bình tĩnh trở lại. Cô đặt tay về thương hại lên vai gã bác sĩ.

- Thề có Chúa, tôi thương cho những người thân của cậu; tôi xin cậu, nếu trong cậu vẫn còn có chút ít tình người, hãy cứ sống độc thân!

Paul đột ngột bước vào phòng, ánh mắt như phát cuồng vì xúc động.

- Tôi vừa nghe các vị nói là Arthur sẽ bị liệt, có phải không?

Anh đang nhìn Brisson với ước muốn không cưỡng được là chẹt cổ gã này thực sự, thì đến lượt nữ y tá Cybille xuất hiện. Chị xin lỗi gã bác sĩ, chị đã làm tất cả những gì có thể để giữ Paul lại, nhưng chị không có sức mạnh thể chất cần thiết để ngăn anh đi vào hành lang.

- Lần này các người đã đi quá xa, cả hai người, Cybille, gọi cảnh sát ngay! Tôi sẽ đâm đơn kiện.

Brisson khoái trá, nữ y tá tiến lại gần, rút tay ra khỏi túi áo và nhét một cái gì đó vào tay Lauren. Cô bác sĩ trẻ nhận biết được ngay tức khắc vật này và hiểu ý định của nữ y tá. Cô cảm ơn nữ y tá bằng ánh mắt đồng lõa, và

không chút do dự, cô cắm kim tiêm vào gáy Brisson và ấn bơm tiêm.

Gã bác sĩ nhìn cô, sững sờ, anh ta lùi lại, định rút mũi tiêm ra khỏi gáy, nhưng đã quá muộn và sàn nhà đã hệt hẫng dưới chân anh ta. Lauren bước tới một bước để giữ cho anh ta khỏi ngã.

- Valium và Hypnovel! Anh ta sẽ du hành một chuyến rất dài! - Cybile nhũn nhặn thông báo.

Được Paul giúp đỡ, Lauren đặt Brisson nằm xuống đất.

Không phải là một cái đèn nông mắc trên trần nhà nữa, mà là một cái máy bay lắp trong vòng quay. Tại sao bố không muốn mình trèo vào khoang? Ở trong quầy bán vé, người điều khiển vòng quay đã rung chuông, một lượt quay sắp bắt đầu. Tất cả trẻ con đều được chơi còn mình thì phải ở lại đây, chơi trên bãi cát. Bởi vì một đồng cát chẳng mất tí tiền nào. Một lượt quay giá ba mươi xu, nhiều tiền đấy, giá tiền phải trả để đi đến tận những ngôi sao là bao nhiêu?

Lauren nhét xuống dưới đầu Brisson một cái chăn gấp lại mà Cybile đã đưa cho cô.

Cô ta đẹp thật, người đàn bà trước mặt mình, với cái túm tóc đuôi ngựa, hai gò má và cặp mắt long lanh của cô ta. Cô ta chẳng nhìn đến mình mấy. Thêm muốn không phải là một tội ác. Mình muốn cô ta lên máy bay với mình. Mình sẽ để bố mẹ mình ở lại với cái sự tầm thường khiến họ yên lòng ấy. Mình ghét những kẻ xung quanh mình, những kẻ chẳng có chuyện gì cũng cười, động một tí là rùng mớ. Tội quá.

- Anh ta ngủ à? - Paul thì thầm.

- Có vẻ như vậy lắm - Lauren đang kiểm tra mạch của Brisson, trả lời.

- Chúng ta làm gì bây giờ?

- Anh ta sẽ ngủ khoảng nửa tiếng, tôi muốn phi tang mọi thứ trước khi anh ta tỉnh dậy thì hơn. Anh ta sẽ cáu kỉnh lắm đấy. Các vị đi khỏi đây cả ba người đi. Tôi sẽ ra lấy ô tô của tôi, chúng ta sẽ đặt bạn anh ở phía sau rồi phóng đến bệnh viện Memorial, không được để phí phút nào.

Cô ra khỏi phòng. Nữ y tá mở chốt bánh xe chiếc giường mà Arthur đang nằm và Paul giúp cô đẩy giường ra ngoài phòng khám, chú ý không đề lên những ngón tay của Brisson đang ngủ lơ mơ dưới đất. Bánh xe kêu kèn kẹt trên tấm vải trải sàn ở đại sảnh. Paul đột ngột bỏ ra ngoài.

Lauren đóng cửa thùng xe Triumph lại, và bất ngờ nhìn thấy Paul chạy ngang qua bãi đậu xe. Anh vượt lên ngang cô và kêu lên "tôi sẽ đến ngay" rồi tiếp tục chạy nước rút. Cô vừa xỏ áo blouse vào vừa bối rối nhìn theo anh đang xa dần:

- Paul, quả thực bây giờ không phải lúc...

Vài phút sau, một chiếc xe cấp cứu dừng lại trước mặt cô. Cánh cửa phía không có tay lái mở ra và Paul, ngồi ở vị trí người lái, tươi cười chào đón cô.

- Tôi chở cô đi nhé?

- Anh biết lái loại xe này à? - Cô vừa trèo lên xe vừa hỏi.

- Tôi là chuyên gia đấy!

Họ dừng lại dưới mái hiên. Cybille và Paul chuyển Arthur nằm trên cáng lên khoang sau của xe cấp cứu.

- Tôi cũng muốn đi theo các vị lắm - Cybille thở dài, nghiêng người vào cửa xe phía Paul, nói.

- Cảm ơn về tất cả - anh đáp.

- Không có gì, tôi sẽ mất việc, nhưng hiếm khi tôi được tiêu khiển đến thế. Nếu các buổi tối của anh đều thú vị như vậy thì gọi điện cho tôi nhé, tôi sẽ có thời gian rồi.

Paul lấy chùm chìa khóa trong túi áo ra và trao lại cho nữ y tá.

- Tôi đã khóa cửa phòng khám lại, chỉ để đề phòng trường hợp anh ta dậy hơi sớm quá thôi mà!

Cybille nhận chùm chìa khóa, nụ cười trên môi. Chị đập khế vào cửa xe như người ta thường đập vào mông ngựa để ra lệnh cho nó lên đường.

Còn lại một mình giữa bãi đậu xe vắng ngắt, Cybille nhìn thấy chiếc xe cấp cứu rẽ ở góc phố. Chị dừng lại trước cánh cửa tự động. Dưới chân chị là tấm lưới sắt chắn cống tháo nước mưa. Chị cầm chùm chìa khóa mà Paul đã đưa lại cho chị và để nó rơi khỏi tay mình.

- Đi bằng ô tô của tôi, - Lauren nói - chúng ta sẽ được kín đáo hơn.

- Cô đã nói với tôi là chúng ta không được để phí phút nào cơ mà! - Paul phản đối và bật loạt đèn hiệu của xe cấp cứu lên.

Họ lao vút đi, nếu mọi việc đều ổn thỏa, chỉ khoảng mười lăm phút nữa, họ sẽ có mặt ở bệnh viện Memorial.

- Thật là một đêm lạ lùng! - Lauren thốt lên.

- Theo cô, Arthur sau này có nhớ lại được cái gì không?

- Một vài mảnh ý thức chấp vá lại với nhau. Tôi không thể đảm bảo với anh rằng tất cả những cái đó sẽ tạo thành một chuỗi liên kết.

- Có nguy hiểm không nếu gợi dậy những kỷ niệm của một người đã từng bị hôn mê kéo dài?

- Tại sao lại nguy hiểm? - Lauren hỏi. - Hôn mê thường đi liền theo các chấn thương sọ não. Có thể bộ não bị tổn hại, có thể không. Cũng có khi một số bệnh nhân bị hôn mê mà người ta không hiểu vì sao nữa. Y học hãy còn chưa am hiểu lắm trong những vấn đề liên quan đến bộ não.

- Cô nói về chuyện đó mà cứ như nói về bộ chế hòa khí của ô tô vậy.

Thứ vị, Lauren nghĩ tới chiếc xe Triumph của cô đang phải để lại ở bãi đậu xe, và cô cầu trời để không gặp phải Brisson khi đến lấy lại nó. Gã này dám nằm ngủ trong xe của cô để đợi đến khi cô trở lại lắm.

- Vậy nếu ta thử kích thích trí nhớ của một người đã từng bị hôn mê, ta sẽ không gây bất cứ nguy hiểm gì cho họ chứ?

- Đừng lẫn lộn chúng quên lãng với hôn mê, cái đó không liên quan gì đâu. Thường có hiện tượng là một người không thể nhớ nổi những sự kiện xảy ra trước cú sốc khiến người đó bị hôn mê. Nhưng nếu việc mất trí nhớ lan sang đến những giai đoạn rộng hơn, thì nó thuộc về một thương tổn khác mà người ta gọi là chứng quên lãng, và cái này có những nguyên nhân riêng của nó.

Trong lúc Paul suy nghĩ, Lauren quay lại quan sát Arthur.

- Anh bạn của anh còn chưa bị hôn mê đâu, anh ấy mới chỉ bất tỉnh thôi.

- Theo cô, người ta có thể nhớ lại được những chuyện xảy ra khi người ta bị hôn mê không?

- Có lẽ nhớ được một vài tiếng động xung quanh mình? Cái đó cũng hơi giống như khi ta ngủ, chỉ khác là ngủ sâu hơn thôi.

Paul suy nghĩ cả ngàn lần trước khi quyết định hỏi cái câu cú chực bật ra trên môi anh.

- Thế nếu ta mắc chứng mộng du thì sao?

Tồ mò, Lauren nhìn anh. Paul là người mê tín và có một giọng nói nhỏ nhắc anh rằng anh đã thề giữ một bí mật; người bạn thân nhất của anh đang nằm trên cáng, bất tỉnh, vì vậy, anh đành chấm dứt những câu hỏi của mình một cách miễn cưỡng.

Lauren quay lại lần nữa. Nhịp thở của Arthur sâu và đều đặn. Nếu phim chụp sọ não của anh không cho thấy một dấu hiệu tồi như vậy, có thể tưởng là anh đang ngủ.

- Anh ấy trông có vẻ khá đấy! - Lauren nói và quay trở lại vị trí cũ.

- À, đó là một gã rất khá! Tuy rằng cũng có khi cậu ta chọc tức tôi từ sáng đến tối!

- Tôi nói về tình trạng sức khỏe của anh ấy cơ mà! Nhìn hai anh cạnh nhau, trông có vẻ như là một đôi đã lâu năm ấy nhỉ.

- Bọn tôi như hai anh em vậy - Paul lầm bầm.

- Anh không muốn báo tin cho bạn gái của anh ấy à, tức là tôi muốn nói đến cô bạn gái thật ấy.

- Cậu ấy độc thân, và tuyệt đối chớ có hỏi tôi là tại sao nhé!

- Tại sao?

- Cậu ấy có cái khiếu tự đặt mình vào những tình huống phức tạp.

- Chẳng hạn như?

Paul nhìn Lauren hồi lâu, quả thật nét cười ánh lên trong đôi mắt của cô là độc nhất vô nhị.

- Thôi bỏ qua chuyện đó đi! - anh nói và lắc đầu.

- Rẽ sang phải nhé, ở chỗ này đang có công trường - Lauren lại nói. - Tại sao anh cứ hỏi tôi bao nhiêu điều về hôn mê như vậy?

- Tự nhiên thế thôi!

- Anh làm nghề gì?

- Tôi là kiến trúc sư.

- Như anh bạn anh à?

- Làm sao mà cô biết?

- Anh ấy đã nói với tôi như vậy chiều hôm qua.

- Chúng tôi đã cùng nhau lập công ty. Cô có trí nhớ tốt đến mức nhớ được đến cả nghề nghiệp của tất cả các bệnh nhân của mình.

- Kiến trúc sư là một nghề đẹp - Lauren nói khẽ.

- Điều ấy còn tùy thuộc vào khách hàng.

- Đối với chúng tôi thì cũng gần như thế - cô vừa cười vừa nói.

Xe cấp cứu tiến gần đến bệnh viện. Paul để còi cấp cứu hú lên một tiếng ngắn và ra trình diện trước lối vào dành cho xe cấp cứu. Nhân viên bảo vệ ấn nút nâng thanh chắn.

- Tôi rất thích được đi cửa ưu tiên - anh hôn hờ nói.

- Anh hãy dừng lại trước cổng, nghịch còi xe lần nữa đi thì các nhân viên tài thương sẽ ra đưa bạn anh vào.

- Xa xỉ thật!

- Đây chỉ là một bệnh viện thôi.

Anh dừng xe ở chỗ mà Lauren chỉ. Hai nhân viên tài thương đã ra đón họ.

- Tôi đi với họ - Lauren nói. - Anh đi đổ xe đi, tí nữa tôi sẽ gặp lại anh ở phòng đợi nhé.

- Cảm ơn về tất cả những việc cô làm - Paul nói.

Cô mở cửa và ra khỏi xe.

- Có ai đó gần gũi với anh đã từng bị hôn mê à?

Paul nhìn thẳng vào cô.

- Đúng là một người rất gần đây! - Paul trả lời.

Lauren đi theo cánh vào khoa cấp cứu.

- Dù sao thì hai anh chị cũng có cái lỗi giao du với nhau thật kỳ cục. Anh chị sinh ra để hợp nhau đấy! - anh nói khẽ khi nhìn theo cô đi xa dần vào đại sảnh.

10

Những bánh xe lăn của chiếc giường di động quay nhanh đến nỗi phần lõi bánh xe rung lên bần bật trên các trục; Lauren và Betty lách đường đi giữa những hành lang chật vường của khoa cấp cứu. Họ tránh được một cái tủ thuốc đúng lúc suýt đâm vào nó, và đến một chỗ rẽ thì có cuộc chạm trán hết sức nguy hiểm với một toán nhân viên tải thương đi ngược chiều. Trên trần nhà, những chiếc đèn nêông kéo dài thành một vệt liên tục màu sữa. Ở đằng xa, tiếng chuông thang máy vang lên. Lauren hét lên để báo mọi người đợi cô. Cô tăng tốc chạy nhanh thêm, Betty cố hết sức để giúp Lauren giữ cho chiếc giường chạy thẳng. Một bác sĩ nội trú chuyên khoa tai-mũi-họng giữ cửa thang máy lại và giúp họ luồn vào giữa hai chiếc giường khác đang được đưa lên phòng mổ.

- *Scanner!* - Lauren hỗn hển nói khi thang máy bắt đầu nâng lên.

Một nữ y tá bấm nút tầng năm. Cuộc chạy lại tiếp

tục với tốc độ điên cuồng từ hành lang này sang hành lang khác, những cánh cửa hành lang mở ra mỗi lúc họ đi qua. Cuối cùng, trung tâm chụp hình y khoa đã ở trước mặt. Thở không ra hơi, Lauren và Betty dồn hết sức lực còn lại.

- Tôi là bác sĩ Kline, tôi đã báo trước với nhân viên trực là chúng tôi sẽ đến, tôi cần chụp hình sọ não bằng máy *scanner* ngay lập tức.

- Chúng tôi đang đợi chị đây, - Lucie trả lời - chị có hồ sơ của bệnh nhân chứ?

Chuyện giấy tờ để sau, Lauren đẩy chiếc giường vào phòng khám. Từ cái khoang biệt lập để điều khiển máy *scanner*, bác sĩ Bern nghiêng người xuống micro.

- Chúng ta tìm gì đây?

- Trong thùy chẩm có thể có xuất huyết, tôi cần một loạt bản chụp trước phẫu thuật để chuẩn bị cho việc chọc hút nội sọ.

- Các vị định phẫu thuật đêm nay à? - ngạc nhiên, Bern hỏi.

- Trong khoảng chưa đầy một tiếng nữa, nếu tôi lập được êkíp mổ.

- Ông Fernstein đã được báo cho biết chưa?

- Chưa - Lauren nói khẽ.

- Nhưng các vị phải có sự đồng ý của ông ấy đối với việc chụp hình khẩn cấp bằng *scanner* này rồi chứ?

- Tất nhiên - Lauren nói dối.

Được Betty giúp đỡ, Lauren đặt Arthur lên bàn xét nghiệm và cài đai cố định cho anh ở chỗ tựa đầu. Betty tiêm dung dịch iốt trong lúc người điều khiển máy khởi

động các bước vận hành từ trạm chỉ huy. Trong tiếng rì rầm rất nhẹ, chiếc bàn tiến vào đến tận giữa ống máy. Thân máy quay những vòng đầu tiên, trong lúc chiếc vành chứa bộ phận dò sóng xoay xung quanh đầu Arthur. Những tia X-quang thu nhận được liền được tải đến một dây truyền thông tin để tạo thành hình ảnh bộ não của Arthur dưới dạng cắt lớp.

Những bản chụp đầu tiên đã xuất hiện trên hai màn hình của người điều khiển máy. Chúng khẳng định chẩn đoán của Lauren, bác bỏ chẩn đoán của Brisson. Arthur cần được phẫu thuật ngay tức khắc. Cần phải khâu lại càng nhanh càng tốt vết rách ở tĩnh mạch và thu nhỏ khối máu ở bên trong khoang sọ não.

- Theo anh, khả năng phục hồi ra sao? - Lauren nói vào micro, hỏi đồng nghiệp.

- Cô mới là bác sĩ phẫu thuật thần kinh chứ! Nhưng nếu cô muốn biết dự đoán của tôi thì tôi có thể nói nếu các vị phẫu thuật trong vòng một giờ tới thì mọi thứ vẫn còn có khả năng. Tôi không nhìn thấy thương tổn quan trọng nào, anh ta thở tốt, các trung tâm thần kinh chức năng có vẻ còn nguyên vẹn, anh ta có thể qua khỏi mà không bị hậu quả gì.

Bác sĩ soi chụp ra hiệu cho Lauren vào khoang gặp ông. Ông lấy ngón tay chỉ trên màn hình một khu vực của bộ não.

- Tôi muốn cô nhìn kỹ hơn lát cắt này, - ông nói - tôi nghĩ là ở đây chúng ta có một chỗ biến dạng lạ nho nhỏ, tôi sẽ xét nghiệm bổ sung thêm bằng IRM. Tôi sẽ gửi các

tấm ảnh qua Dicom, cô nhận chúng trực tiếp ở máy *neuronavigator* nhé. Cô có thể gần như để cho robot phẫu thuật thay cô được.

- Cảm ơn về tất cả.

- Đêm nay yên tĩnh mà, những cuộc viếng thăm của cô bao giờ cũng làm tôi vui.

Mười lăm phút sau, Lauren rời trung tâm chụp hình y khoa, đưa Arthur lên tầng cao nhất của bệnh viện. Betty chia tay cô trước cửa thang máy, chị phải xuống lại khoa cấp cứu. Ở đó, chị sẽ làm tất cả những gì có thể để tập hợp một êkip phẫu thuật trong thời hạn ngắn nhất.

Phòng mổ chìm trong bóng tối; trên tường, chiếc đồng hồ dạ quang chỉ ba giờ bốn mươi phút.

Lauren định đặt Arthur lên bàn mổ, nhưng không có người giúp đỡ, công việc xem ra phức tạp. Cô đã chán ngấy cuộc sống như thế này, chán giờ giấc kiểu này, chán việc cứ luôn luôn sẵn sàng với tất cả mọi người, nhưng với mình thì lại chẳng bao giờ có ai. Máy nhắn tin của cô gọi cô trở về với công việc, cô vội vã đi ra máy điện thoại treo tường. Betty nhắc máy ngay lập tức.

- Chị đã tìm được Norma rồi, bà ấy khó khăn lắm mới tin lời chị. Bà ấy sẽ lo việc tìm ông Fernstein.

- Chị nghĩ bà ấy có phải mất nhiều thời gian để làm việc này không?

- Mất một khoảng thời gian cần thiết để đi từ bếp vào phòng ngủ; nếu căn hộ của ông Fernstein rộng như mọi người vẫn nói thì bà ấy sẽ mất chừng năm phút.

- Chị muốn nói là Norma với ông Fernstein...?

- Em bảo chị tìm ông ấy vào lúc nửa đêm, việc đó đã xong rồi! Về phần chị thì chị đã yêu cầu ông ấy gọi lại thẳng cho em, mà ông ấy yếu lắm. Thôi nhé, chị đi tìm một bác sĩ gây mê đây.

- Chị nghĩ là ông ấy có đến không?

- Chị nghĩ ông ấy đang trên đường đi rồi, em là học trò cưng của ông ấy mà lại, có thể nói em là người duy nhất không muốn nhận ra điều đó!

Betty ngắt máy và tìm trong sổ tay của mình địa chỉ của một bác sĩ hồi sức ở không xa bệnh viện mà cô sẽ phiên tới buổi đêm nay. Lauren chậm chạp đặt máy xuống. Cô nhìn Arthur đang nằm trên cánh, chìm trong một giấc ngủ giả tạo.

Cô nghe thấy sau lưng có tiếng bước chân. Paul đến bên giường và cầm tay Arthur.

- Theo cô, cậu ấy có qua khỏi được không? - Anh hỏi bằng một giọng lo lắng.

- Tôi sẽ làm hết sức, nhưng một mình tôi thì không thể làm được gì nhiều. Tôi đang đợi mọi người đến góp sức đây và tôi cũng đã mệt rồi.

- Tôi không biết phải cảm ơn cô thế nào - Paul nói khẽ. - Cậu ấy là điều duy nhất vượt quá khả năng mà tôi đã cho phép mình được có.

Trước sự im lặng của Lauren, Paul nói thêm rằng anh không thể để cho mình bị mất Arthur được.

Lauren nhìn anh chăm chú.

- Lại đây giúp tôi nào, mỗi phút đều đáng giá!

Cô dẫn Paul ra phòng chuẩn bị, mở chiếc tủ ở giữa, lấy ra hai chiếc áo blouse màu xanh lá cây.

- Anh duỗi tay ra - cô nói.

Cô thắt dây đai áo ở phía sau lưng anh và đặt lên đầu anh một cái mũ chụp. Dẫn anh ra bồn nước, cô chỉ cho anh cách thức rửa tay và giúp anh xỏ một đôi găng tiệt trùng vào. Trong lúc Lauren tự mặc đồ, Paul chiêm ngưỡng mình trong chiếc gương. Anh nhận thấy mình rất lịch sự trong trang phục bác sĩ phẫu thuật. Nếu anh không mắc bệnh sợ máu một cách khủng khiếp thì ngành y có lẽ cực kỳ hợp với anh.

- Khi nào anh tự ngắm mình trong gương xong thì giúp tôi một tí được không? - Lauren hỏi, hai tay duỗi ra.

Paul giúp cô chuẩn bị, và khi cả hai đều đã vận trang phục xong, anh theo cô vào trong phòng mổ. Vẫn thường tự hào về những thiết bị công nghệ cao ở công ty kiến trúc của mình, giờ đây anh ngây ngất trước vô số máy móc điện tử. Anh lại gần máy *neuronavigator* và xoa lên bàn phím.

- Đừng sờ vào đó! - Lauren kêu lên.

- Tôi chỉ nhìn thôi mà.

- Anh nhìn bằng mắt ấy, đừng có nhìn bằng ngón tay! Anh không có quyền vào đây, nếu ông Fernstein mà nhìn thấy tôi ở trong phòng này với anh, tôi sẽ bị...

- ... nghe мэng mở trợn hai tiếng đồng hồ - giọng nói của vị giáo sư già phát ra từ một chiếc loa, tiếp nối. - Cô đã quyết định phá hỏng sự nghiệp của cô để gây rắc rối cho việc về hưu của tôi, hay là cô hành động mà không hề có ý thức gì vậy?

Lauren quay lại, ông Fernstein đang nhìn chăm chăm vào cô từ phòng chuẩn bị, phía bên kia tấm cửa kính.

- Chính thầy là người đã cho em tuyên thệ lời thề Hippocrate, em tôn trọng những cam kết của em, có vậy thôi! - Lauren trả lời vào máy đàm thoại nội bộ.

Fernstein nghiêng người vào máy, ông ấn nút micro để nói với vị “bác sĩ” mà ông không quen.

- Tôi đã bảo cô ấy tuyên thệ hiến tặng cơ thể cô ấy cho y học, tôi nghĩ rằng đến lúc các thế hệ sau này nghiên cứu bộ não của cô ấy, khoa học sẽ đạt được những tiến bộ lớn trong việc tìm hiểu hiện tượng cứng đầu cứng cổ.

- Anh đừng lo, từ khi ông ấy cứu sống tôi trên bàn mổ, ông ấy coi tôi là sản phẩm do ông ấy sáng tạo ra! - Lauren nói với Paul và lờ hờ ông Fernstein đi.

Lauren lấy một chiếc dao cạo tiệt trùng trong ngăn kéo và một chiếc kéo, cô rách áo sơ mi của Arthur ra và vứt những mảnh vải vụn vào một sọt rác. Paul không thể kìm được nụ cười khi nhìn Lauren cạo sạch lông trên mình Arthur.

- Khi tỉnh dậy, cậu ta sẽ hài lòng về cú cạo lông này lắm đây!

Lauren dính những núm điện cực lên cổ tay, mắt cá chân và lên bảy điểm xung quanh tim Arthur. Cô nối dây điện vào máy điện tâm đồ và kiểm tra xem máy hoạt động đã tốt chưa. Một đường vạch từ từ và đều đặn hiện lên trên màn hình dạ quang màu xanh lá cây.

- Tôi đã trở thành một thứ đồ chơi lớn của ông ấy! Tôi bị mắng nếu làm quá nhiều giờ, tôi bị mắng nếu không

có mặt đúng nơi đúng lúc, tôi bị mắng nếu chúng tôi không khám chữa được nhiều bệnh nhân ở khoa cấp cứu, tôi bị mắng vì tôi lái xe quá nhanh vào bãi đậu xe, thậm chí tôi còn bị mắng vì tôi có vẻ mặt mệt mỏi nữa! Đến ngày mà tôi nghiên cứu bộ não của ông ấy, y học sẽ đạt được những tiến bộ lớn trong việc tìm hiểu thói *macho*⁽¹⁹⁾ của các bác sĩ!

Paul hứng hăng ho, bối rối. Ông Fernstein yêu cầu Lauren ra gặp ông.

- Em đang ở trong môi trường vô trùng - cô phản đối.
- Em biết thầy muốn nói gì với em rồi!

- Cô tưởng tôi dậy vào lúc nửa đêm chỉ vì niềm vui được xạc cho cô một trận hay sao? Tôi muốn trao đổi với cô về cách thức tiến hành ca mổ, cô ra nhanh lên, đây là mệnh lệnh!

Lauren đập hai găng tay vào nhau rồi ra khỏi phòng mổ, để Paul ở lại một mình với Arthur.

- Ai là bác sĩ hồi sức vậy? - Cô hỏi khi cánh cửa phòng được đẩy ra theo rãnh trượt.

- Tôi cứ tưởng đó là ông bác sĩ đứng với cô ở kia chứ!

- Không, không phải đâu ạ - Lauren nhìn vào mũi giày, nói khẽ.

- Norma lo việc đó, vài phút nữa cô ấy sẽ đến đây. Nào, cô đã lập được một êkip mũi nhọn vào lúc nửa đêm, hãy nói xem, đó không phải là một ca viêm ruột thừa đấy chứ?

Những đường nét trên mặt Lauren giãn ra, cô đặt

19.. Biểu hiện nam tính một cách thô bạo, có ý coi thường phụ nữ (ND).

một tay lên vai vị giáo sư già của mình.

- Chọc hút nội sọ và thu nhỏ khối máu dưới màng cứng ạ.

- Chảy máu bắt đầu từ lúc nào?

- Từ lúc mười chín giờ, và có lẽ tăng mạnh lên vào quăng hai mươi một giờ, sau khi bệnh nhân hấp thụ một lượng aspirine liều cao.

Fernstein nhìn đồng hồ, lúc đó là bốn giờ sáng.

- Chẩn đoán của cô về khả năng hồi phục thế nào?

- Bác sĩ làm chẩn đoán bằng *scanner* thì tỏ ra lạc quan ạ.

- Tôi không hỏi cô ý kiến của ông bác sĩ ấy, mà là ý kiến của cô cơ!

- Nói thực với thầy là em cũng không biết, nhưng em cảm thấy rằng ca này bố công để đánh thức thầy dậy.

- Vậy nếu chúng ta không cứu được bệnh nhân này, tôi sẽ khiển trách cái cảm giác của cô. Các hình chụp đầu rồi?

- Đã được đưa vào máy *neuronavigator* rồi ạ, phạm vi vùng mổ đã được xác định, bọn em đã gửi những ảnh đó qua Dicom. Em đã bật máy siêu âm và đã khởi động những thủ tục phẫu thuật.

- Tốt, mười lăm phút nữa chúng ta sẽ phải mổ. Cô chịu đựng được chứ? - Giáo sư vừa hỏi vừa khoác áo blouse vào người.

- Thầy hỏi rõ hơn đi! - Lauren thắt dây lưng cho ông và nói về không quan tâm.

- Tôi nói về sự mệt mỏi của cô ấy.

- Thầy cứ bị ám ảnh về chuyện ấy mãi thôi! - Cô cầu nhàu và lấy từ trong tủ ra một đôi găng tay tiết trùng mới.

- Nếu tôi lãnh đạo một hãng hàng không, tôi sẽ phải lo xem các phi công của tôi có tỉnh táo hay không chứ.

- Thầy đừng lo, em đứng vững lắm.

- Thế ông bác sĩ phẫu thuật đang đứng trong phòng mổ là ai vậy? Ông ta đội mũ chụp nên tôi không nhận ra - Fernstein vừa hỏi vừa rửa tay.

- Đó là cả một câu chuyện dài, - cô lúng túng nói - ông ấy sẽ đi khỏi đây, ông ấy đến đây chỉ để giúp em thôi.

- Ông ta chuyên khoa gì? Đêm nay chúng ta không có nhiều người, có thêm ai giúp cũng tốt.

- Chuyên khoa tâm thần ạ!

Fernstein ngây ra sửng sốt. Norma bước vào phòng chuẩn bị. Bà giúp giáo sư xỏ găng tay và sửa sang lại trang phục cho ông. Nữ y tá nhìn vị giáo sư già và tự hào về vẻ trang nhã của ông. Fernstein ghé vào tai cô học trò của mình, thì thầm:

- Cô ấy cho là về già tôi đâm ra giống Sean Connery⁽²⁰⁾.

Và Lauren nhìn thấy nụ cười nở ra dưới khẩu trang của nhà phẫu thuật.

Bác sĩ Lorenzo Granelli, một chuyên gia gây mê-hồi sức có tiếng, xuất hiện một cách ôn ào. Lập nghiệp từ hai mươi năm nay ở California, giữ một ghế nghiên cứu ở trung tâm bệnh viện-đại học, ông không bao giờ từ bỏ cái

20. Diễn viên điện ảnh Mỹ (ND).

ngũ điệu trang nhã và nồng ấm cho thấy rõ gốc gác Venise của ông.

- Thế nào - ông dang rộng hai tay, thốt lên. - Cái ca khăn cấp không thể đợi được này là cái gì vậy?

Mọi người trong êkíp bước vào phòng mổ. Trước sự sững sốt vô cùng của Paul, tất cả đều chào anh và gọi anh là bác sĩ. Bằng ánh mắt, Lauren ra sức ra hiệu cho Paul đi ra ngoài, nhưng trong lúc anh đang bước về phía cửa thì bác sĩ gây mê lại đề nghị anh giúp ông ta đặt túi truyền dịch. Granelli phân vân nhìn những giọt mồ hôi chảy ra dưới mũ chụp đầu của Paul.

- Thôi tôi hiểu rồi, anh bị nóng chứ gì, anh bạn đồng nghiệp thân mến.

Paul trả lời bằng một cái gật đầu và run run treo túi dịch truyền lên cọc. Về phần Lauren, cô trình bày nhanh gọn tình hình cho những người khác trong nhóm. Cô cho hiện lên lần lượt trên màn hình máy tính những lớp cắt khác nhau mà máy *scanner* đã thực hiện.

- Tôi sẽ đề nghị làm siêu âm thêm lần nữa sau khi chúng ta đã giảm nhẹ được áp lực nội sọ.

Fernstein rời mắt khỏi màn hình và đến gần bệnh nhân. Nhìn thấy gương mặt Arthur, ông lùi lại một bước và cảm ơn trời là chiếc khẩu trang phẫu thuật mà ông đeo đã che giấu được nét mặt ông.

- Mọi sự ổn cả chứ? - Cảm thấy sự bối rối của giáo sư, Norma bèn hỏi ông.

Fernstein lùi ra xa hàn mổ.

- Chàng trai trẻ này đã đến chỗ chúng ta như thế nào?

- Chuyện này thầy sẽ thấy có vẻ khó tin lắm - Lauren trả lời bằng một giọng phải căng tai mới nghe ra.

- Chúng ta có đủ thời gian để nghe câu chuyện ấy - giáo sư kiên quyết yêu cầu và ngồi vào sau máy *neuronavigator*.

Lauren kể lại cuộc hành trình hỗn loạn đưa Arthur đến khoa cấp cứu của bệnh viện Memorial lần thứ hai và đã giải thoát anh khỏi bàn tay tẻ hại của Brisson.

- Tại sao cô không thực hiện một cuộc xét nghiệm thần kinh kỹ hơn khi khám bệnh cho anh ta lần đầu? - Fernstein hỏi trong lúc kiểm tra hoạt động của máy.

- Không có chấn thương sọ não, không có hiện tượng bất tỉnh, kết quả kiểm tra thần kinh vận động tốt. Chúng ta đã có chỉ thị phải hạn chế những xét nghiệm đắt tiền không cần thiết...

- Cô có bao giờ tôn trọng các chỉ thị đâu, đừng có nói với tôi rằng lần này tự dung cô quyết định phải tuân theo chỉ thị, lần đầu tiên như vậy thì quả là không may!

- Lúc ấy em không có lý do gì để lo ngại cả.

- Thế còn Brisson...

- Anh ta vẫn thế - Lauren trả lời.

- Anh ta để cho cô mang bệnh nhân của anh ta đi à?

- Không hẳn là như vậy...

Paul rặn ra một con ho khủng khiếp. Tất cả êkíp mổ nhìn anh. Granelli rời khỏi chỗ và đến vỗ vỗ vào lưng anh.

- Anh có chắc là anh khỏe không, anh bạn đồng nghiệp thân mến?

Paul gật đầu ra hiệu để bác sĩ gây mê yên tâm và lặng ra xa.

- Vậy thì tốt lắm! - bác sĩ Granelli thốt lên. - Bây giờ, hoàn toàn nói riêng với anh thôi, nếu anh có thể tránh không gieo rắc trực khuẩn lao trong căn phòng này, thì tập thể y tế mà tôi là thành viên sẽ vô cùng biết ơn anh. Tôi nói nhân danh ông bệnh nhân quý hóa này, người mà chỉ nghĩ đến việc có anh lại gần là đã phát ốm lên rồi.

Với cảm giác như có cả một đàn kiến bò trên đùi mình, Paul đến bên Lauren và thì thào vào tai cô, van xin:

- Cho tôi ra khỏi đây trước khi bắt đầu, nhìn thấy máu tôi không chịu được!

- Tôi sẽ cố hết sức - nữ bác sĩ trẻ thì thầm.

- Đợi tôi khốn khổ khi hai người các vị tự tập lại với nhau, nếu có lúc nào đó các vị thử gặp gỡ nhau theo cách thức hơi giống người đời một tí thì sẽ tốt cho tôi lắm.

- Anh nói cái gì vậy? - Lauren sững sốt hỏi.

- Tự tôi hiểu tôi! Cô tìm cách cho tôi ra khỏi căn phòng này đi, trước khi tôi lẫn ra bất tỉnh.

Lauren bước ra xa Paul.

- Anh sẵn sàng rồi chứ? - cô hỏi Granelli.

- Không thể sẵn sàng hơn được nữa, cô bạn thân mến ạ, tôi đang đợi hiệu lệnh - bác sĩ gây mê trả lời.

- Còn vài phút nữa - Fernstein thông báo.

Norma chụp vài định vị vùng mổ trên đầu Arthur. Khuôn mặt anh mất hút dưới một lớp vải màu xanh lá cây.

Fernstein muốn kiểm tra lại các hình chụp một lần cuối cùng, ông quay về phía tấm bảng được rọi sáng từ phía sau, nhưng trên bảng trống rỗng, không có bức hình nào. Ông nghiêm khắc đưa mắt nhìn Lauren.

- Các bản chụp để ở phía bên kia cửa kính, em xin lỗi.

Lauren ra khỏi phòng để lấy các bản chụp IRM. Khi cánh cửa phòng mở đóng lại, Norma làm dịu Fernstein bằng một nụ cười thông cảm.

- Tất cả những chuyện này không thể chấp nhận được - ông nói và cầm lấy còng máy *neuronavigator*. - Cô ấy dựng chúng ta dậy vào lúc nửa đêm, không ai được báo trước về cuộc phẫu thuật này cả, chúng ta chẳng có mấy thời gian để chuẩn bị, dù sao thì cũng có một chút thủ tục tối thiểu nào đó phải được tôn trọng ở cái bệnh viện này chứ!

- Nhưng mà, ông bạn đồng nghiệp thân mến của tôi ơi, - Granelli thốt lên - tài năng thường được biểu hiện trong tính tự phát của những trường hợp không lường trước đây.

Tất cả các gương mặt đều quay về phía bác sĩ gây mê. Granelli húng hắng ho.

- Tức là một cái gì đó tương tự như thế! Phải không nào?

Cánh cửa phòng chuẩn bị, nơi Lauren đang lấy những kết quả xét nghiệm cuối cùng, bật mở. Một cảnh sát mặc đồng phục đi trước, viên thanh tra theo sau. Lauren lập tức nhận ra viên bác sĩ mặc áo blouse đang chỉ tay vào cô.

- Cô ta đấy, bắt cô ta ngay đi!

- Làm sao mà các anh lại đến tận đây được? - Lauren sững sờ hỏi viên cảnh sát.

- Sự việc xem ra có vẻ khẩn cấp, chúng tôi đem anh này đi theo để dẫn đường cho chúng tôi - viên thanh tra

chỉ vào Brisson, trả lời.

- Tôi đến tham dự vào việc bắt giữ cô vì mưu toan ám sát và giam cầm một bác sĩ đang thực hiện nhiệm vụ, để bắt cóc một bệnh nhân của bác sĩ này và ăn trộm một chiếc xe cấp cứu!

- Xin anh hãy để cho tôi làm công việc của tôi, bác sĩ
- thanh tra Erik Brame nói với Brisson.

Viên thanh tra hỏi Lauren có thừa nhận sự việc không. Cô hít một hơi thật sâu và thề rằng cô hành động chỉ vì lợi ích của người bệnh. Đó là một trường hợp phòng vệ chính đáng.

Thanh tra Brame lấy làm tiếc rằng ông không có quyền xét xử chuyện này, và ông không còn lựa chọn nào khác ngoài việc đeo còng vào tay cô.

- Có thật cần thiết như vậy không? - Lauren nài nỉ.

- Đó là pháp luật! - Brisson hờn hờ.

- Tôi còn một cái còng khác; nếu anh còn nói thay tôi một lần nữa, - viên thanh tra nói - tôi sẽ bắt giữ anh vì tội lấn quyền nhân viên thuộc lực lượng an ninh quốc gia.

- Có một tội như vậy à? - gã bác sĩ nội trú hỏi.

- Anh có muốn kiểm tra không? - Brame trả lời bằng một giọng kiên quyết.

Brisson lùi lại một bước, để cho viên cảnh sát tiếp tục hỏi cung.

- Cô đã làm gì đối với chiếc xe cấp cứu?

- Nó ở ngoài bãi đậu xe. Tôi đã định đến sáng sớm sẽ mang trả lại nó.

Chiếc loa bỗng kêu lẹt xẹt, Lauren và viên cảnh sát

quay người lại và nhìn thấy ông Fernstein từ trong phòng mổ đang hướng về phía họ.

- Có thể cho tôi biết chuyện gì đang xảy ra không?

Mặt cô bác sĩ trẻ đỏ bừng lên, cô nghiêng người về phía bàn máy, đôi vai nặng trĩu, và cô ấn nút máy đàm thoại.

- Em xin lỗi, - cô nói khẽ - em rất tiếc.

- Việc cảnh sát đột nhập vào đây có liên quan gì với bệnh nhân đang nằm trên chiếc bàn này không?

- Có thể coi là như vậy - Lauren thú nhận.

Granelli tiến sát đến cửa kính.

- Đây là một tên cướp à? - ông hỏi, gần như phẩn chấn.

- Không - Lauren trả lời. - Tất cả là lỗi tại em, em xấu hổ quá.

- Không nên xấu hổ, - bác sĩ gây mê nói - bản thân tôi đây, khi tôi bằng tuổi cô bây giờ, tôi cũng đã làm hai hay ba trò đùa khiến cho tôi được hưởng vài buổi tối với các ông *carabinieri*⁽²¹⁾, mà quân phục của họ thì trông oai hơn hẳn quần áo cảnh phục của các vị nhè.

Bác sĩ gây mê đang cao hứng thì bị viên thanh tra Brame tiến đến micro, ngắt lời.

- Cô ấy đã đánh cắp một chiếc xe cấp cứu và bắt cóc bệnh nhân này ở một bệnh viện khác.

- Một mình à? - Bác sĩ gây mê thốt lên trong trạng thái hưng phấn tột độ - cái cô này cừ quá nhỉ!

21. Tên gọi lính quân cảnh ở Italia (ND).

- Cô ta có một tông phạm, - Brisson nhắc - tôi tin chắc là hắn đang ở trong đại sảnh, cần phải bắt cả hắn nữa.

Fernstein và Norma quay về phía ông bác sĩ duy nhất vẫn chưa tự giới thiệu, nhưng trước sự bất ngờ hết sức của họ, ông ta đã biến mất. Ngồi co rúm lại trong khoang dưới bàn mổ, Paul không hiểu bằng cách nào mà buổi tối của anh lại có thể biến thành một cơn ác mộng như vậy. Trước đó vài giờ, anh là một người đàn ông hạnh phúc và thanh thản, ngồi ăn tối với một phụ nữ xinh đẹp.

Fernstein tiến đến sát tấm kính và hỏi Lauren tại sao cô lại phạm phải một hành động ngu ngốc như vậy. Cô học trò của ông ngẩng đầu lên nhìn ông, mắt tràn ngập nỗi buồn:

- Nếu không thì Brisson sẽ giết chết bệnh nhân ấy.
- Xin chào giáo sư - gã bác sĩ trẻ hân hoan nói. - Tôi muốn lấy lại bệnh nhân của tôi ngay lập tức! Tôi cảm ông tiến hành cuộc phẫu thuật này, tôi sẽ mang bệnh nhân đi.

- Tôi hoàn toàn không tin là anh có thể làm được việc này - Fernstein giận dữ phản đối.

- Thưa giáo sư, tôi đề nghị ông để bác sĩ Brisson làm việc - viên thanh tra cảnh sát lúng túng nói.

Granelli nhẹ nhàng lùi lại đến bên bàn mổ. Ông kiểm tra tình trạng của Arthur và tháo một cái điện cực ra khỏi cổ tay anh. Lập tức tín hiệu báo động của máy điện tim vang lên. Granelli giơ hai tay lên trời.

- Thế đấy! Mọi người cứ nói mãi, còn chàng trai này thì mỗi lúc một yếu thêm. Trừ khi cái ông đang quấy rầy chúng tôi tự nhận lấy trách nhiệm về tình trạng xấu đi

không tránh khỏi của bệnh nhân này, còn không thì tôi nghĩ là đã đến lúc phải mổ. Đằng nào thì việc gây mê cũng đã bắt đầu rồi và không thể di chuyển bệnh nhân được nữa! - ông kết luận, đắc thắng.

Chiếc khẩu trang phẫu thuật mà Norma đeo không thể che giấu được nụ cười của bà. Brisson tức điên lên, giận dữ chỉ ngón tay về phía Fernstein:

- Tất cả các các người sẽ phải trả giá với tôi!

- Tôi nghĩ là chúng ta vẫn chưa thanh toán nợ nần xong đâu, anh bạn trẻ ạ, nhưng bây giờ thì hãy ra khỏi đây và để yên cho chúng tôi làm việc! - Giáo sư ra lệnh và quay đi, không hề nhìn đến Lauren.

Thanh tra Brame cất chiếc còng và nắm cánh tay cô bác sĩ trẻ dẫn đi. Brisson theo chân họ.

- Ít nhất cũng có thể nói rằng đêm nay là một đêm thật độc đáo - Granelli nói và đặt lại điện cực vào cổ tay Arthur.

Tiếng máy chạy rù rù trùm lên sự tĩnh lặng trong phòng mổ. Thuốc gây mê chảy dọc theo ống dẫn và ngấm vào mạch máu của Arthur. Granelli kiểm tra độ bão hòa khí máu và ra hiệu cho Fernstein là cuối cùng thì cuộc phẫu thuật đã có thể bắt đầu.

*

* *

Lauren ngồi vào chiếc ô tô bình thường, không để dấu hiệu xe cảnh sát của thanh tra Erik Brame, Brisson lên xe của viên cảnh sát mặc đồng phục. Đến ngã tư phố

California, hai chiếc xe tách khỏi nhau. Brisson trở lại bệnh viện San Pedro để tiếp tục phiên trực. Sáng ra, anh ta sẽ đến ký đơn kiện.

- Lúc đó bệnh nhân ấy ở trong tình trạng nguy kịch thật à? - viên thanh tra hỏi.

- Bây giờ anh ta vẫn vậy - Lauren trả lời từ hàng ghế sau.

- Thế anh chàng Brisson này có trách nhiệm gì trong chuyện đó không?

- Anh ta không phải là người đã đẩy bệnh nhân đập vào tấm kính, nhưng có thể nói rằng sự kém cỏi của anh ta đã làm cho tình hình trầm trọng thêm.

- Như vậy, cô đã cứu sống bệnh nhân này à?

- Tôi đang chuẩn bị mổ cho anh ta thì anh đến bắt tôi.

- Và cô làm những việc kiểu này đối với tất cả các bệnh nhân của cô?

- Đúng và không đúng, tức là cố gắng cứu họ thì đúng, nhưng bắt cóc họ ở một bệnh viện khác thì không.

- Cô đã chịu liều mình như vậy vì một người không quen biết à? Thế này thì cô làm tôi phục đấy.

- Đó không phải là việc mà ngày nào anh cũng làm trong nghề của anh sao: liều mình vì những người không quen biết.

- Có chứ, nhưng tôi là cảnh sát.

- Còn tôi thì là bác sĩ.

Ôtô tiến vào Chinatown, Lauren xin viên sĩ quan cho mở cửa sổ, điều này không hẳn là đúng nguyên tắc, nhưng

thanh tra Brame cho phép, đêm nay ông đã ngăn các nguyên tắc lắm rồi.

- Cái gã này tôi thấy rất ác cảm, nhưng tôi không được lựa chọn, cô hiểu chứ?

Lauren không trả lời, đầu nghiêng ra cửa sổ, cô hít thở luồng khí biển đang tràn vào các khu phố phía đông của thành phố.

- Tôi thích nơi này nhất đấy - cô nói.

- Trong những hoàn cảnh khác thì tôi đã mời cô đi ăn món vịt quay ngon nhất thế giới rồi.

- Ở chỗ anh em nhà Tang ấy à?

- Cô biết chỗ đó sao?

- Đó là căng-tin của tôi đấy, đúng hơn đó đã từng là căng-tin của tôi, đã hai năm nay rồi tôi không có thời giờ để đặt chân đến đó.

- Cô đang lo lắng phải không?

- Tôi muốn được có mặt với mọi người trong phòng mổ thì hơn, nhưng ông Fernstein là nhà phẫu thuật thần kinh giỏi nhất ở thành phố này, vì thế, tôi không cần phải lo lắng.

- Cô đã từng trả lời được một câu hỏi chỉ bằng một câu đúng hoặc không chưa?

Lauren mỉm cười.

- Cô đã làm vụ đó thật, chỉ một mình thôi, đúng không?

- Đúng!

Ôtô đỗ vào bãi đậu xe của cảnh sát quận 7. Thanh tra Brame giúp Lauren xuống xe. Vào đến sở cảnh sát, ông giao

ngay cô hành khách của mình cho sĩ quan trực.

Nathalia không thích qua đêm xa người bạn đời của mình, nhưng giờ làm việc từ lúc mười hai giờ đêm đến sáu giờ sáng được tính gấp đôi. Chỉ còn ba tháng nữa thôi, chị cũng sẽ nghỉ hưu. Ông cảnh sát già thô kệch của chị đã hứa sẽ đưa chị đi chơi một chuyến thật xa, chuyến đi mà chị đã bao năm mơ ước. Cuối mùa thu này, họ sẽ bay sang châu Âu. Chị sẽ ôm hôn ông dưới chân tháp Eiffel, họ sẽ đi thăm Paris rồi sẽ đến Venise để kết hôn trước Chúa. Trong tình yêu, sự kiên nhẫn có những ưu điểm của nó. Sẽ không có một nghi lễ nào, hai người sẽ chỉ vào một nhà thờ nhỏ, loại nhà thờ mà trong thành phố có đến hàng chục cái.

Nathalia vào phòng hỏi cung để xác định lại lịch của Lauren Kline, một nữ bác sĩ chuyên khoa phẫu thuật thần kinh, người đã đánh cắp chiếc xe cấp cứu và bắt cóc một bệnh nhân trong một bệnh viện.

11

Nathalia đặt cuốn sổ của mình xuống bàn.
- Tôi đã thấy nhiều chuyện quái lạ trong nghề của tôi, nhưng mà đến giờ thì cô đã phá kỷ lục rồi đấy.

Chị nhìn Lauren hồi lâu. Ba mươi năm trong nghề, chị đã tham dự vào rất nhiều cuộc hồi cung và có thể đánh giá sự thành thật của một can phạm trong khoảng thời gian ngắn hơn thời gian mà kẻ ấy dùng để phạm tội. Nữ bác sĩ trẻ đã quyết định cộng tác; ngoài sự tòng phạm của Paul, cô chẳng cần che giấu gì cả. Cô chịu trách nhiệm về những hành động của mình. Nếu một tình huống tương tự như vậy lại diễn ra, cô sẽ vẫn cư xử như thế.

Nửa tiếng đồng hồ trôi qua, Lauren kể, Nathalia vừa nghe vừa chốc chốc lại rót thêm cà phê.

- Chị không ghi lại gì trong lời khai của tôi cả -
Lauren nói.

- Tôi ở đây không phải để làm việc đó, sáng mai một thanh tra sẽ đến đây. Tôi khuyên cô nên đợi có một luật sư

rồi mới kể cho bất cứ ai khác câu chuyện mà cô vừa nói với tôi. Bệnh nhân của cô có khả năng qua khỏi được không?

- Phải kết thúc ca mổ thì mới biết được, tại sao chị lại hỏi như vậy?

Nếu quả thật là Lauren đã cứu sống anh ta, Nathalia nghĩ rằng điều đó có thể sẽ khiến cho ban lãnh đạo bệnh viện Mission San Pedro thôi không đứng ra kiện nữa.

- Có cách nào cho tôi ra ngoài không, chỉ để tham dự ca mổ thôi? Tôi thề là buổi sáng tôi sẽ trình diện ở đây.

- Trước hết, phải có một thẩm phán ấn định khoản tiền bảo lãnh cho cô. Trong trường hợp tốt nhất, cô sẽ gặp thẩm phán vào buổi chiều, trừ khi anh đồng nghiệp của cô rút đơn kiện.

- Đừng tính đến chuyện đó, anh ta đã chẳng làm gì được tôi thời chúng tôi học đại học rồi, chị nghĩ xem, anh ta phải túm lấy dịp này để trả thù chứ.

- Cô và anh ta trước có quen nhau à?

- Tôi đã phải chịu đựng anh ta khi ngồi cùng bàn hội học năm thứ tư.

- Và anh ta chiếm chỗ hơi nhiều quá?

- Cái hôm anh ta đặt tay lên đùi tôi, tôi đã đuổi anh ta thẳng cánh.

- Lại còn thế nữa cơ à?

- Tôi có thể kể với chị chuyện này mà không có mặt luật sư của tôi được không? - Lauren đáp bằng một giọng khá vui vẻ. - Tôi đã tát anh ta ngay giữa giờ học môn sinh học phân tử, một tiếng bốp vang khắp cả giảng đường.

- Hồi ở Học viện cảnh sát, tôi nhớ là tôi đã còng tay

một viên thanh tra trẻ lại vì anh ta định ôm hôn tôi một cách hơi sỗ sàng. Anh ta đã có một đêm thật tệ, bị khóa móc vào cửa xe ô tô của mình.

- Thế chị không bao giờ gặp lại anh ta à?

- Chúng tôi sắp cưới!

Nathalia xin lỗi Lauren, nhưng theo quy định thì chị phải giam cô lại. Lauren đưa mắt nhìn cái khoang nhỏ có chấn song sắt ở góc phòng hồi cung.

- Đêm nay yên ắng thật! - Nathalia lại nói. - Tôi sẽ để mở cửa phòng giam. Nếu cô nghe thấy có tiếng bước chân thì tự đóng cửa lại nhé, không thì tôi sẽ gặp rắc rối đấy. Có cà phê ở trong tủ bên dưới bếp và tách thì trong chiếc tủ tường nhỏ. Đừng làm chuyện gì dại dột đấy.

Lauren cảm ơn chị. Nathalia rời căn phòng này và trở về phòng làm việc của mình. Chị lấy cuốn sổ trực ban buổi đêm ra để ghi lại vào đó lai lịch của người phụ nữ trẻ bị bắt và được đưa đến cảnh sát quận 7 vào lúc bốn giờ ba mươi lăm phút.

*

*

*

- Máy giờ rồi? - Fernstein hỏi.

- Anh mệt à? - Norma đáp.

- Tôi chẳng rõ tại sao tôi lại mệt nhĩ, tôi bị đánh thức dậy vào lúc nửa đêm và mới đứng mở có hơn một tiếng đồng hồ thôi - ông bác sĩ phẫu thuật già cầu nhàu.

- Thầy nào trò nấy, phải không chị Norma thân mến?

- bác sĩ gây mê tiếp lời.

- Ý anh muốn nói gì, bạn đồng nghiệp thân mến? -
Fernstein hỏi.

- Tôi đã tự hỏi không biết cô học trò của anh lấy ở đâu ra cái lối nói đặc biệt ấy.

- Như vậy có cần phải suy ra là các sinh viên của anh sẽ hành nghề y với đôi chút ngữ điệu Ý không?

Fernstein luồn một ống dẫn lưu qua đường rạch vào trong sọ não của Arthur. Máu tràn luôn vào trong ống. Khối máu dưới màng cứng cuối cùng đã bắt đầu xẹp đi. Một khi những vết rách cực nhỏ đã được hàn lại, việc còn phải làm là tìm cách giải quyết chỗ dị tật nhỏ ở mạch. Que dò của máy *neuronavigator* tiến từng milimet một. Các mạch máu hiện lên trên máy kiểm soát trông giống như những nhánh sông ngầm. Cuộc du hành kỳ diệu vào vùng trí tuệ con người cho đến lúc này diễn ra không có trở ngại gì. Thế nhưng, ở hai bên mũi dò, trải ra một màu xám menh mông của chất xám tiểu não, như một đám mây có hàng triệu tia chớp xuyên qua. Từng phút một, que dò vạch một đường đi đến cái đích cuối cùng, nhưng cần phải mất nhiều thời gian nữa nó mới đến được các mạch máu não trong.

*

* *

Nathalia nhận ra những tiếng bước chân đang đi lên cầu thang. Thanh tra Pilguez ló đầu qua khe cửa hé mở. Tóc tai bờm xờm, gương mặt loen hoen màu muối tiêu của bộ râu mới mọc, ông đặt xuống một gói nhỏ màu trắng

thắt chiếc ruy băng nâu.

- Cái gì vậy? - Nathalia tò mò hỏi.

- Có một người không tài nào ngủ nổi khi không có em trong giường của hắn.

- Anh nhớ em đến thế cơ à?

- Không phải nhớ em, mà là nhớ nhịp thở của em, nó ru anh ngủ.

- Rồi sẽ có ngày anh đi đến chỗ ấy thôi, em tin chắc như vậy.

- Đến chỗ nào nào?

- Đến chỗ nói một cách đơn giản rằng anh không thể sống thiếu em.

Viên thanh tra già ngồi xuống bàn làm việc của Nathalia. Ông rút bao thuốc lá từ trong túi ra và đưa một điếu lên môi.

- Vì em còn làm việc vài tháng nữa, anh sẽ dành ngoại lệ là chia sẻ với em thành quả của một kinh nghiệm vất vả thu nhận được trên thực địa. Để đi đến một kết luận, em phải tập hợp các hiện tượng lại. Trong trường hợp mà em đang quan tâm đây, trước mặt em là một gã sáu chục tuổi có thừa, đã rời bỏ New York để chung sống với em; chính cái gã ấy đã ra khỏi giường hắn, cũng là giường của em, vào lúc bốn giờ sáng, hắn ta đi xuyên qua thành phố bằng ô tô, trong khi ban đêm hắn không nhìn thấy được gì cả, hắn dừng lại để mua bánh rán cho em, trong khi mà tỷ lệ *cholestérol* trong người không cho phép hắn được lại vãng quanh vỉa hè các cửa hàng đồ ngọt - trong cái gói này là bánh rán ngọt đấy - và hắn mang bánh rán đến đặt lên bàn

làm việc của em. Em có cần thêm một lời khai nữa không?

- Dù sao em vẫn thích anh phải thú nhận hơn.

Nathalia rút điều thuốc ra khỏi miệng Pilguez, và thay vào đó một cái hôn.

- Thế này thì hoàn toàn không tồi tí nào cả, cuộc điều tra của em tiến triển tốt đấy! - viên thanh tra về hưu nói tiếp. - Em trả lại điều thuốc cho anh chứ?

- Anh đang ở trong một công sở, hút thuốc là việc bị cấm!

- Ngoài anh và em ra, anh chẳng thấy có mấy người.

- Anh nhầm rồi, có một phụ nữ trẻ trong phòng giam số 2.

- Cô ta dị ứng với thuốc lá à?

- Cô ta là bác sĩ!

- Các vị đã tóm một bác sĩ à? Cô ta đã làm gì vậy?

- Một chuyện kỳ quặc, thế mà em cứ tưởng là mình đã chứng kiến đủ mọi thứ trong cái nghề này rồi. Cô ta xoay một chiếc xe cấp cứu và bắt cóc một bệnh nhân đang hôn mê...

Nathalia chưa kịp nói hết câu, Pilguez đã đứng phắt dậy và rải những bước dứt khoát ra hành lang.

- George! - chị kêu lên - anh đã về hưu rồi cơ mà!

Nhưng viên thanh tra không quay lại, ông mở cửa phòng hỏi cung.

- Mình thấy một cái gì đó như là linh cảm - ông lẩm bẩm và khép lại cánh cửa sau lưng.

*

* *

- Tôi nghĩ là chúng ta không còn xa lắm nữa đâu -
Fernstein vừa nói vừa xoay còng máy.

Bác sĩ gây mê nghiêng người nhìn vào màn hình của
mình, rồi lập tức tăng lượng ôxy lên.

- Anh có vấn đề gì à? - bác sĩ phẫu thuật hỏi.

- Độ bão hòa hạ, cho tôi vài phút nữa rồi hãy tiếp tục.

Nữ y tá lại gần cây cọc, chị điều chỉnh lại lưu lượng
dịch truyền và kiểm tra những ống dẫn khí vào mũi
Arthur.

- Tất cả đều đâu vào đấy - chị nói.

- Có vẻ đã ổn định rồi - Granelli nói tiếp bằng một
giọng bình tĩnh hơn.

- Tôi có thể tiếp tục được chứ? - Fernstein hỏi.

- Được, nhưng tôi không yên tâm, tôi không biết
người này có tiền sử tim mạch gì không.

- Tôi sẽ cho ống dẫn lưu thứ hai vào, khối máu có vẻ
hơi phình lên.

Huyết áp của Arthur hạ xuống, các chỉ số hiện lên
trên màn hình chưa phải là nguy hiểm, nhưng ở mức khiến
bác sĩ gây mê phải cảnh giác. Thành phần khí máu không
thật tốt lắm.

- Chúng ta cho anh ta tỉnh lại sớm được lúc nào hay
lúc ấy; anh ta không có phản ứng tốt với *Diprivan* -
Granelli lại nói.

Đồ thị trên máy điện tâm đồ ngoặt sang một hướng

mới. Sóng Q bất bình thường. Norma nín thở nhìn vào chiếc máy nhỏ, nhưng vạch màu xanh lá cây đã trở lại thành đường sóng đều đặn.

- Chúng ta chưa đi xa lắm, - nữ y tá nói và đặt hai tay cầm của máy sốc điện xuống.

- Tôi muốn giá như có thêm được một lần siêu âm đối chiếu nữa thì tốt, - đến lượt Fernstein nói - nhưng không may đêm nay chúng ta lại thiếu mất một bác sĩ. Mà cô ta còn làm cái gì nữa chứ hả giờ? Chẳng lẽ bọn họ lại giữ cô ta cả đêm sao!

Và Fernstein thề sẽ đích thân chăm lo đến cái gã Brisson dần độn ấy.

*

* *

Lauren đến ngồi xuống chiếc ghế băng đặt sâu trong căn buồng giam chấn song sắt. Pilguez mở cửa, mỉm cười khi nhận thấy cửa không khóa, rồi đi ra chiếc bàn để bát đĩa. Ông lấy ấm cà phê và tự rót cho mình một tách.

- Tôi sẽ không nói gì về chuyện phòng giam cả, và cô đừng nói gì về việc tôi dùng sữa nhé. Tôi có nhiều *cholestérol*, cô ấy sẽ bực lắm đấy.

- Chị ấy bực là đúng! Tỷ lệ *cholestérol* của ông thế nào?

- Cô không nhận thấy những đặc thù bài trí nội thất xung quanh cô à? Tôi có đến đây để khám bệnh đâu.

- Ít nhất thì ông cũng có uống thuốc chứ?

- Những thứ thuốc ấy làm tôi ăn mất ngon, mà tôi thì lại thích ăn.

- Ông hãy yêu cầu đổi thuốc xem.

Pilguez đọc lướt qua tập báo cáo của cảnh sát, phần của Nathalia bỏ trống.

- Hẳn là cô ấy có thiện cảm với cô. Biết làm thế nào được, tính cô ấy như vậy đó, cô ấy cứng đầu lắm.

- Ông nói về ai vậy?

- Vợ tôi, cô ấy là người đã quên ghi lại lời khai của cô đấy, cô ấy cũng quên khóa cửa phòng giam của cô nữa, thật quái lạ, tuổi tác làm cho cô ấy trở thành đáng trí quá. Thế bệnh nhân mà cô đã bắt cóc là ai vậy?

- Một anh chàng Arthur Ashby nào đó, nếu trí nhớ của tôi tốt.

Pilguez giơ hai tay lên trời, vẻ choáng váng.

- Cũng chẳng tốt lắm đâu, nếu cô muốn biết ý kiến tôi!

- Ông có thể nói rõ hơn được không? - Lauren hỏi.

- Cậu ta suýt nữa thì đã làm hỏng cả mấy tháng làm việc cuối cùng của tôi rồi, không phải là cô đã quyết định tiếp nối cậu ta và phá hoại việc nghỉ hưu của tôi chứ?

- Tôi tuyệt nhiên không hiểu ông đang nói đến chuyện gì.

- Đó chính là điều mà tôi vẫn lo ngại đấy! - viên thanh tra thở dài. - Thế cậu ta đang ở đâu?

- Ở bệnh viện Memorial, trong phòng mổ của khoa phẫu thuật thần kinh, nơi mà lẽ ra hiện giờ tôi phải có mặt, thay vì mất thời gian trong cái đồn cảnh sát này. Tôi đã đề nghị vợ ông cho tôi quay lại đó, tôi hứa sẽ về lại đây ngay sau khi cuộc phẫu thuật kết thúc, nhưng chị ấy không muốn.

Viên thanh tra đứng dậy để đi rót thêm cà phê vào tách. Ông quay lưng về phía Lauren và trút một thìa đường vào cà phê.

- Chỉ còn thiếu có chuyện này nữa thôi! - Ông nói bằng một giọng át cả tiếng khua thìa. - Còn ba tháng nữa là cô ấy nghỉ hưu và chúng tôi đã có vé máy bay đi Paris rồi, tôi biết cái trò đó đối với cô cậu gần như là một thứ thể thao, nhưng các vị cũng đừng có làm hỏng cả chuyện này chứ.

- Tôi không nhớ là chúng ta đã gặp nhau và tôi không hiểu gì về những lời ông nói cả, ông có thể giải thích cho tôi được không?

Pilguez đặt một cốc cà phê lên bàn và đẩy ra trước mặt Lauren:

- Cẩn thận nhé, nóng bỏng đấy. Cô uống đi rồi tôi sẽ đưa cô đi.

- Tôi đã gây ra không ít rắc rối cho những người xung quanh tôi đêm nay rồi, ông có chắc là...

- Tôi đã về hưu được mấy năm, cô nghĩ người ta còn có thể làm gì được tôi bây giờ, họ đã lấy mất công việc của tôi rồi còn gì!

- Thế tôi có thể quay lại đó thật à?

- Vừa bướng lại vừa ngạnh ngang!

- Tại sao ông lại làm điều đó?

- Cô là bác sĩ, nghề của cô là chữa bệnh cho mọi người, còn tôi là cảnh sát, hãy để cho việc hỏi là đặc quyền của tôi. Ta đi thôi, tôi phải đưa cô trở lại đây trước lúc đổi phiên, sau bốn tiếng nữa.

Lauren đi theo viên cảnh sát ra hành lang, Nathalia ngẩng đầu lên nhìn người bạn đời của mình.

- Anh làm cái gì đấy?

- Em để cửa lồng mở nên con chim bay đi, cưng ạ.

- Anh muốn đùa à?

- Em cứ phàn nàn là anh không cười đùa bao giờ cơ mà! Anh sẽ đến đón em vào cuối ca trực, và sẽ nhân thể đưa cô bé này về lại đây.

Pilguez mở cửa xe cho Lauren. Ông đi vòng sang phía bên kia và ngồi vào sau tay lái của chiếc xe Mercury Grand Marquis. Mùi da mới phảng phất trong khoang xe.

- Nó có mùi hơi mới một tí, nhưng chiếc xe Toronado cũ của tôi đã tạ thế hồi mùa đông mất rồi, nếu không thì cô đã phải nghe tiếng ồn cỡ như ba trăm tám mươi nhăm con ngựa phi nước đại, phát ra từ dưới nắp đậy máy xe. Cái xe ấy và tôi đã cùng nhau thực hiện một vài cuộc rượt đuổi khá đẹp mắt.

- Ông thích các loại ô tô cũ à?

- Không, nói cho vui chuyện vậy thôi.

Một làn mưa bụi bắt đầu rơi xuống thành phố, một chuỗi những giọt mưa nhỏ đậu lên tấm kính trước xe như lớp voan lỏng lánh.

- Tôi biết rằng tôi không có quyền đặt câu hỏi cho ông, nhưng vì sao ông lại cho tôi ra khỏi phòng giam?

- Chính cô đã nói rồi đấy thôi, ở bệnh viện của cô, cô sẽ có ích hơn là ngồi uống thứ cà phê chán ngắt trong đồn cảnh sát của tôi.

- Còn ông thì lại có ý thức sâu sắc về lợi ích công cộng?

- Cô thích tôi đưa cô về lại đồn hơn à?

Những vĩa hè vắng vẻ lấp loáng ánh sáng trong đêm.

- Thế còn cô, - ông nói tiếp - vì sao đêm nay cô lại làm tất cả những chuyện đó: ý thức sâu sắc về nghĩa vụ chăng?

Lauren im lặng và quay đầu nhìn ra cửa xe.

- Tôi chẳng có chút ý niệm nào về chuyện ấy cả.

Viên cảnh sát già rút bao thuốc lá ra.

- Cô đừng lo, tôi không hút thuốc hai năm nay rồi. Tôi bằng lòng với việc nhai thuốc thôi.

- Thế là tốt, ông kéo dài tuổi thọ của ông.

- Tôi không biết liệu tôi sẽ sống già hơn nữa hay không, nhưng dù thế nào đi nữa, với việc về hưu, với chế độ ăn kiêng để giảm *cholestérol* và việc cai thuốc lá, thời gian đối với tôi đã có vẻ dài hơn rất nhiều rồi.

Ông ném điều thuốc qua cửa xe. Lauren bật cần gạt nước.

- Ông có bao giờ từng cảm thấy dễ chịu khi ở bên một người không quen biết không?

- Một hôm, có một phụ nữ đến đồn cảnh sát ở Manhattan, hỏi tôi là một thanh tra trẻ. Cô ấy tự giới thiệu với tôi, bàn làm việc của tôi ngay sát lối ra vào mà. Cô ấy vừa mới được bổ nhiệm vào bộ phận điều phối. Trong suốt những năm tôi rong ruổi trên các đường phố của Midtown, cái giọng nói phát ra từ chiếc đài trong ô tô là giọng của cô ấy. Tôi đã xoay xở để được làm việc đúng ca trực của cô ấy, tôi mê cô ấy như điên đảo. Vì tôi rất ít khi

được gặp cô ấy, tôi đâm ra có xu hướng bắt giữ người hơi bừa bãi với những lý do vớ vẩn, chỉ để được về đồn và trao kẻ bị bắt giữ trước mặt cô ấy. Cô ấy đã phát hiện ra cái trò này của tôi một cách khá nhanh chóng, và cô ấy mời tôi đi uống nước trước khi tôi kịp tóm cổ ông chủ cửa hàng thuốc lá ở góc phố về tội bán diêm ẩm. Chúng tôi ra một quán cà phê nhỏ phía sau đồn cảnh sát, ngồi vào một chiếc bàn, và thế đấy.

- Thế đấy cái gì? - Lauren thú vị hỏi.

- Nếu tôi châm một điếu cô sẽ không nói gì chứ?

- Rút hai hơi thôi rồi ông vút đi nhé!

- Nhất trí!

Viên cảnh sát đưa một điếu thuốc mới lên miệng, ông bật lửa và tiếp tục kể.

- Lúc ấy có một vài đồng nghiệp ngồi ở quầy bar, họ làm ra vẻ không nhìn thấy chúng tôi, nhưng tôi và cô ấy đều biết là ngày hôm sau sẽ có chuyện đàm tiếu ngay. Tôi phải mất một lúc mới thú nhận được rằng tôi cảm thấy thật trống vắng khi không có cô ấy ở đồn cảnh sát. Tôi đã trả lời được câu hỏi của cô chưa?

- Thế khi ông hiểu ra điều đó, ông đã làm gì?

- Tôi tiếp tục mất rất nhiều thời gian - viên thanh tra trả lời.

Một sự yên lặng ngượng ngùng trong xe. Pilguez chăm chú nhìn đường.

- Người mà tôi đã bắt cóc ấy, tôi chỉ mới thoáng gặp thôi. Tôi đã khám qua cho anh ta, anh ta ra về với bộ mặt lạ lùng và có cái vẻ hơi ngơ ngác. Thế rồi bạn của anh ta

gọi điện cho tôi, tin tức không được tốt lắm.

Viên thanh tra chậm rãi quay đầu lại.

- Tôi không thể giải thích cho ông vì sao, - cô nói - nhưng khi dập máy điện thoại, tôi sung sướng vì biết được anh ta đang ở đâu.

Pilguez nhìn cô gái đi cùng xe, một nụ cười hiện ra trên môi, ông cúi xuống để mở cái hộp ở thành xe và lấy ra một chiếc đèn quay màu đỏ rồi đặt chiếc đèn có gắn nam châm ấy lên nóc xe của ông.

- Đùa giỡn với sự sốt ruột của cô một tí nhé.

Ông châm điếu thuốc. Ôtô lao vút đi trong đêm, và sẽ không có ngọn đèn đỏ nào ngắt quãng được hành trình của nó.

*

* *

Norma thấm mồ hôi trên trán giáo sư. Chỉ còn vài phút nữa là que dò sẽ chạm vào đích, cái chỗ dị dạng nhỏ ở mạch đã hiện ra. Máy điện tim phát ra một tiếng kêu ngắn. Cả êkip nín thở. Granelli nghiêng người về phía máy và nhìn đồ thị chạy trước mắt ông. Ông đập lòng bàn tay lên phía trên máy và đường sóng lại có độ cong bình thường.

- Cái máy này cũng mệt như anh, giáo sư ạ - ông nói và trở về chỗ.

Nhưng nhận xét này không làm giảm đi được nỗi lo lắng đang ngự trị trong căn phòng. Norma kiểm tra lại mức điện nạp ở máy sốc điện. Bà thay bịch hứng máu chảy

từ khối tụ, khứ trùng lần nữa xung quanh đường rạch và trở về chỗ bên bàn.

- Việc tiếp cận phức tạp hơn nhiều so với hình dung của tôi, - Fernstein nói - nếp cuộn này trông không giống bất cứ cái gì quen thuộc cả.

- Anh có cho rằng đó là một chỗ phình mạch không?

- Chắc là không phải, có lẽ đúng hơn đó là một cái hạch nhỏ, tôi sẽ khoan nó lại để xem xét những điểm gắn kết, tôi không còn dám chắc là phải cắt bỏ cái này đi nữa.

Khi que dò vào đến khu vực mà Fernstein khoan vùng, máy điện não đồ đo hoạt động điện não của Arthur đã làm cho Norma phải chú ý. Một đường sóng bắt đầu dao động thật lạ lùng, nó đột ngột vọt lên với một biên độ cực lớn. Nữ y tá bắt chước bác sĩ gây mê, vỗ vỗ vào máy. Đường sóng nhào xuống một cách chóng mặt trước khi lên lại một độ cao hợp lý.

- Có chuyện gì à? - giáo sư hỏi.

Đối với sự bất thường đầu tiên, bộ phận in ấn của máy điện não lẽ ra phải ghi nhận điều đó trên băng giấy lưu chứng, nhưng nó đã không phản ứng. Đường vạch kỳ lạ đã lẩn sang bên phải màn hình. Norma nhún vai và nghĩ rằng trong gian phòng này mọi thứ đều mệt mỏi như mình.

- Tôi nghĩ là tôi có thể rạch được đây, tôi không dám chắc là muốn cắt bỏ cái này, - giáo sư nói - nhưng ít ra thì chúng ta cũng có thể chích sinh thiết.

- Anh không muốn nghỉ một tí à?

- Tôi muốn kết thúc càng sớm càng tốt, lẽ ra chúng

ta không nên tiến hành một cuộc phẫu thuật loại này với một êkíp ít người đến thế.

Granelli vốn thích làm việc trong một nhóm nhỏ nên không đồng ý với ý kiến ông bạn đồng nghiệp của mình. Những người giỏi nhất trong giới y tế thực hành của thành phố đã tập hợp trong gian phòng này rồi. Ông quyết định giữ quan điểm này lại mà không nói ra. Ông nghĩ ngày nghỉ cuối tuần này ông sẽ dạo chơi bằng thuyền buồm trong vịnh San Francisco. Ông vừa tậu một chiếc thuyền buồm to và mới.

*

* *

Chiếc Mercury Grand Marquis đỗ vào bãi đậu xe của bệnh viện. Pilguez nghiêng người để mở cửa xe phía Lauren. Cô xuống xe và đứng lại quan sát cái xe một lát.

- Cô biến ra khỏi đây cho tôi nhờ, - viên thanh tra ra lệnh - cô có việc cần làm hơn là đứng nhìn cái xe này. Tôi sẽ đi uống cà phê ở phía đối diện, tôi đợi cô đến đó gặp lại tôi trước khi cỗ xe của tôi biến thành quả bí đỏ.

- Tôi đang nhìn ông đấy chứ. Tôi lựa lời để cảm ơn ông!

Lauren lao về phía khoa cấp cứu, cô chạy qua đại sảnh và xộc vào thang máy. Thang máy càng lên cao, tim cô càng đập mạnh hơn trong lồng ngực. Cô hồi hải chuẩn bị, khoác một chiếc áo blouse vào người và tự buộc dây lấy, rồi xổ găng.

Thở hổn hển, cô dùng khuỷu tay ấn nút bấm điều

khiến cửa ra vào phòng mổ và cánh cửa phòng được mở ra ngay lập tức. Không một ai có vẻ chú ý đến cô. Lauren kiên nhẫn vài giây rồi húng hắng ho dưới tấm khẩu trang:

- Tôi có làm phiền không?

- Không, cô chẳng có ích gì cả, điều đó gần như lại còn tệ hơn nữa - Fernstein trả lời. - Tôi có thể biết cái gì đã giữ cô lại trong suốt thời gian vừa rồi không?

- Những chấn song của một phòng giam ở đồn cảnh sát à!

- Và cuối cùng thì họ cũng đã thả cô ra?

- Không, đó là hồn ma của em đang ở đây đây! - Cô nói bằng một giọng khô khan.

Lần này, Fernstein ngẩng đầu lên.

- Miễn cho tôi cái sự ngạo mạn của cô đi - giáo sư nói.

Lauren đến bên bàn mổ, cô lướt nhìn qua các máy móc khác nhau và lo ngại hỏi Granelli về tình trạng chung của người bệnh. Bác sĩ gây mê lập tức trấn an cô. Lúc này, một báo động nhỏ đã làm ông lo lắng, nhưng mọi việc có vẻ đã trở lại đâu vào đấy rồi.

- Chúng ta không còn nhiều thời gian nữa, - Fernstein nói - tôi từ bỏ việc chích sinh thiết vì quá nguy hiểm. Chàng trai trẻ này sẽ phải tiếp tục sống với cái dị dạng nhỏ ấy và khoa học, thì với cái điều chưa biết tới này.

Một tiếng *bíp* chói tai vang lên. Norma vội vã lấy máy sốc điện. Bác sĩ gây mê nhìn màn hình, nhịp tim đã đến mức nguy hiểm. Lauren lấy hai tay cầm của máy từ tay Norma, cô cọ hai cái vào nhau rồi đặt chúng lên ngực Arthur.

- Ba trăm! - cô kêu lên khi phóng điện.

Dưới xung động của sự phóng điện, tậ́m thân cong lên rồi rơi phịch xuống bàn. Đường vạch trên màn hình vẫn không thay đổi.

- Anh ta hỏng mất thôi! - Norma nói.

- Nạp ở mức ba trăm năm mươi! - Lauren yêu cầu và lại ấn lần nữa xuống hai tay cầm của máy sốc điện.

Lồng ngực Arthur nảy lên. Lần này, vạch màu xanh lá cây chúi xuống rồi dựng lên lại thành một đường thẳng đứng đáng buồn.

- Nạp lại ở mức bốn trăm, cho tôi năm trăm mil-
ligram *adrénaline* và một trăm hai mươi nhăm *Solu-Medro*
vào ống truyền này - Lauren hét lên.

Bác sĩ gây mê thực hiện ngay lập tức. Trong một khoảnh khắc, dưới con mắt thận trọng của vị giáo sư vốn không để lọt bất cứ điều gì, cô bác sĩ trẻ vừa nhận lấy việc điều khiển phòng mổ.

Máy sốc điện vừa nạp lại đủ điện, Lauren ấn ngay xuống tay cầm. Cơ thể Arthur nâng lên trong một cố gắng cuối cùng, để níu kéo lại cái cuộc sống đang rời bỏ.

- Norma, chị cho thêm một ống năm trăm milligram *adrénaline* nữa và một đơn vị *Lidocaïne*, ngay lập tức!

Fernstein nhìn đường vạch không tiến triển. Ông lại gần Lauren và đặt tay lên vai cô.

- Tôi e rằng chúng ta đã làm quá mức cần thiết rồi.

Nhưng cô bác sĩ trẻ đã giật lấy ống tiêm từ tay Norma và cấm không do dự vào tim bệnh nhân của mình.

Thao tác được thực hiện với một sự chính xác đáng

gồm, kim tiêm lách vào giữa hai xương sườn, xuyên qua màng ngoài tim và chọc vài milimet vào phần vách bao quanh tim. Ngay tức khắc, dung dịch thuốc ngấm vào các thớ cơ tim.

- Anh không được buông xuôi, - Lauren thì thảo giận dữ - phải cố trụ lại!

Cô nắm lấy hai tay cầm của máy sốc điện, nhưng Fernstein ngăn cô và gỡ chúng ra khỏi tay cô.

- Đủ rồi, Lauren, để cho anh ta ra đi.

Cô đẩy vị giáo sư của mình ra với vẻ dữ dội và thẳng thừng phản đối ông:

- Như thế này không gọi là ra đi, như thế này gọi là chết! Đến khi nào chúng ta mới chấp nhận dùng đúng từ đây? Chết, chết, chết - cô lặp đi lặp lại và giáng một cú đấm lên tâm thần bất động của Arthur.

Âm thanh kéo dài phát ra từ máy điện tim đột ngột ngừng lại, nhường chỗ cho những tiếng *bíp* ngắn nối nhau. Toàn êkip mổ đứng lặng, tất cả dán mắt vào cái vạch màu xanh lá cây đang gần như phẳng lặng. Ở điểm cuối của nó, đường sóng bắt đầu dao động, nó nở ra và cuối cùng tạo thành một đường cong có hình dạng gần như bình thường.

- Và như thế này, như thế này thì không gọi là trở lại, mà gọi là sống! - Lauren gào lên và lấy lại tay cầm của máy sốc điện từ tay Fernstein.

Giáo sư lập tức rời khỏi căn phòng và kêu to rằng cô không cần có ông để khâu vết mổ. Ông để cô lại với bệnh nhân của cô, còn ông thì về với cái giường của mình, chỗ mà lẽ ra ông không bao giờ nên rời bỏ. Sự im lặng nặng nề

đang ngự trị bỗng bị phá vỡ bởi những tiếng *bíp bip* của máy điện tim, vọng lại theo nhịp đập tim của Arthur.

Bác sĩ Granelli trở lại phía sau bàn máy của ông và kiểm tra độ bão hòa khí máu.

- Điều ít nhất mà chúng ta có thể nói, đó là anh chàng của chúng ta đang trở về từ một nơi xa. Cá nhân tôi, tôi luôn luôn cho rằng một liều lượng ương bướng nhất định có thể có cái hay. Tôi để cho cô chừng mười phút, cô bạn đồng nghiệp thân mến, để đóng vết mổ, rồi tôi sẽ đưa anh ta trở lại mặt đất cho cô.

Norma đã chuẩn bị ghim thì Lauren nghe thấy một tiếng rên rĩ dưới chân cô.

Cô cúi xuống và nhìn thấy một cánh tay khua loạn xạ ở phía dưới.

Quỳ xuống, cô nhìn thấy Paul, da trắng nhợt như một tấm khăn liệm, co quắp dưới tấm vải phủ bàn mổ.

- Anh làm gì ở đây? - Cô sửng sốt hỏi.

- Cô đã trở lại rồi à? - Paul thều thào nói được một câu rồi ngất xỉu.

Lauren ấn mạnh vào các khớp quai hàm của Paul, gây ra một cảm giác đau đớn hiệu nghiệm hơn bất cứ thứ muối amoniac nào. Paul mở mắt ra.

- Tôi muốn đi ra, - anh van vãn - nhưng chân tôi yếu kinh khủng, tôi cảm thấy trong người không được khỏe lắm.

Lauren cố nhin cười và đề nghị bác sĩ gây mê vui lòng chuẩn bị giúp cô một ống truyền ôxy.

- Hình như là mùi *ête* - Paul nói bằng một giọng run rẩy. - Ở đây hơi có mùi *ête*, có đúng không?

Granelli nhướn lông mày, ông lấp ống truyền và mở lưu lượng khí ở mức tối đa. Lauren đặt mặt nạ lên trên mặt Paul, sắc diện anh trở lại hồng hào đôi chút.

- A, thật là dễ chịu, - anh nói - cái này có tác dụng tốt quá, nó gần giống như ở trên vùng núi ấy.

- Anh im đi và hít thở sâu vào.

- Thật là ghê sợ, những tiếng động mà lúc này tôi nghe thấy, rồi cái bịch ở phía đầu kia nữa, nó đùng đùng máu...

Và Paul lại lặn ra bất tỉnh.

- Tôi không muốn làm gián đoạn cuộc gặp mặt này, cô bạn thân mến ạ, nhưng đã đến lúc phải khâu lại vết mổ cho bệnh nhân nằm ở tầng trên!

Norma thay thế Lauren. Khi Paul đã dễ chịu hơn, bà bịt mắt anh lại và dìu Paul chuyển choạng bước ra khỏi phòng mổ.

Nữ y tá đặt Paul lên một chiếc giường trong căn phòng bên cạnh, bà cho rằng tốt hơn là cứ tiếp tục truyền ôxy cho anh. Trong khi đặt mặt nạ lên mặt Paul, bà không cưỡng được tò mò, hỏi ngành chuyên khoa của anh là gì. Paul nhìn chiếc áo blouse có những vết bẩn của Norma và mắt anh lại đảo ngược lên. Norma vỗ vỗ vào má anh. Khi anh hồi tỉnh, bà liền để anh lại đó và trở vào phòng mổ.

Vào sáu giờ sáng, Lorenzo Granelli giải quyết đến quá trình tỉnh té của giai đoạn giải thuốc mê. Hai mươi phút sau, Norma đẩy giường chở Arthur, mình quần trong một tấm vải, đi về khoa hồi sức.

Lauren rời phòng mổ cùng với bác sĩ gây mê. Cả hai

đi sang phòng bên cạnh. Họ tháo găng và rửa tay, không nói một lời. Trước lúc ra khỏi phòng chuẩn bị, Granelli quay về phía Lauren và nhìn cô chăm chú, rồi thổ lộ rằng ông sẽ vui lòng tham gia mổ cùng cô khi nào cô muốn, ông rất thích cách làm việc của cô.

Nữ bác sĩ trẻ ngồi lên thành bồn, kiệt sức. Úp mặt vào lòng bàn tay, cô đợi đến khi hoàn toàn chỉ còn lại một mình và bật khóc.

*

*

*

Phòng hồi sức chìm trong sự tĩnh lặng của buổi ban mai. Norma sửa lại ống cắm mũi và kiểm tra lưu lượng oxy. Quả bóng ở mặt nạ phòng lên xẹp xuống cùng nhịp thở đều đặn của Arthur. Bà vừa quán băng lại vừa kiểm tra xem ống dẫn lưu có bị mảnh gạc chèn không. Túi dịch truyền đang chảy vào mạch. Bà điền hồ sơ hậu phẫu và giao bệnh nhân của mình cho y tá trực sẽ thay thế bà từ lúc này. Ở cuối đoạn hành lang dài, bà nhìn thấy Fernstein đang nặng nề bước đi. Giáo sư đẩy những cánh cửa dẫn vào phòng mổ.

*

*

*

Lauren ngẩng đầu lên và dụi mắt. Fernstein ngồi xuống cạnh cô.

- Thật là một đêm vất vả, phải không?

Lauren nhìn xuống những cái chụp giày tiết trùng

vẫn còn đeo ở chân cô. Cô làm nó ngo nguậy như những con rối vô nghĩa và không trả lời. Cô đã mạo hiểm một cách dại dột, nhưng kết cục của ca mổ đã cho thấy rằng cô có lý, giáo sư nói tiếp. Ông bảo cô có thể lấy đó làm một sự thỏa mãn cá nhân. Đêm nay, cô đã thu hoạch thành quả từ những điều mà ông đã dạy cô. Lauren nhìn vị giáo sư của mình, bối rối. Ông vươn thẳng người và vòng tay ôm vai cô.

- Cô cứu được một cuộc đời mà lẽ ra tôi đã để mất! Cô thấy không, đã đến lúc tôi nên nghỉ hưu và dạy cô một điều cuối cùng.

Những nếp nhăn xung quanh mắt ông để lộ ra sự âu yếm mà ông cố che giấu, ông đứng dậy.

- Hãy thanh thản chấp nhận điều mà ta không thể thay đổi được, hãy dũng cảm thay đổi cái mà ta có thể thay đổi, và nhất là, hãy tỉnh táo phân biệt sự khác nhau giữa hai cái đó.

- Thế đến tuổi nào thì người ta làm được điều đó? - Lauren hỏi vị giáo sư già.

- Marc Aurèle⁽²²⁾ đã làm được như vậy vào lúc cuối đời - ông vừa nói vừa rời bước, tay chấp sau lưng. - Cô hãy còn thời gian đấy - ông nói rồi biến mất sau cánh cửa khép lại theo bước chân ông.

Lauren ngồi lại một mình trong chốc lát. Cô nhìn đồng hồ và nhớ đến lời hứa của mình. Một thanh tra cảnh sát đang đợi cô trong quán cà phê đối diện bệnh viện.

22. Hoàng đế La Mã, đồng thời là một nhà triết học danh tiếng (121-180) (ND).

Cô bước ra hành lang và dừng lại trước tấm kính của phòng hồi sức. Trên chiếc giường gần khung cửa sổ buông rèm, một người đàn ông mình nổi đầy ống dẫn và dây rọ vừa mới trở lại với cuộc sống rõ ràng là rất mong manh này. Cô nhìn anh, và với mỗi nhịp thở của Arthur, lồng ngực Lauren lại tràn ngập niềm vui.

12

Ở quầy đón tiếp, một nữ y tá trẻ đã thay thế Betty. Lauren xóa tên mình khỏi tấm bảng ghi tên các bác sĩ trực. Một bác sĩ chuyên khoa X-quang, người đã tiếp Lauren ở trung tâm chụp hình y khoa, cũng kết thúc phiên trực, ông ta ra gặp cô và hỏi thăm ca mổ đã tiến hành ra sao, bệnh nhân có qua khỏi an toàn không. Cùng đi với bác sĩ này ra cửa, Lauren thuật lại cho ông ta nghe những sự kiện của đêm vừa rồi, cô không nhắc đến đoạn mà cô đã phản đối Fernstein và nói thêm rằng giáo sư đã muốn để yên tại chỗ cái dị dạng mạch nhỏ ấy.

Bác sĩ X-quang nói rằng ông không thấy bất ngờ. Ông thấy chỗ bất thường ấy có vẻ rất nhỏ, không đáng để chịu những nguy hiểm của việc phẫu thuật. “Hơn nữa, người ta sống được rất tốt với những khiếm khuyết nhỏ loại này, cô là bằng chứng sinh động về chuyện đó”, ông nói thêm. Nét mặt Lauren lộ vẻ ngạc nhiên, bác sĩ X-quang bèn cho cô biết rằng cô cũng có một chút đặc biệt nho nhỏ ở

thùy đình-chấm. Fernstein đã không muốn đụng vào đó lúc ông mở cho cô sau khi cô bị tai nạn. Bác sĩ X-quang nhớ rõ như chuyện mới xảy ra hôm qua. Chưa bao giờ ông phải làm đến từng ấy bản chụp bằng máy *scanner* và bằng IRM cho cùng một bệnh nhân; nhiều hơn hẳn mức cần thiết. Nhưng những xét nghiệm này do đích thân trưởng khoa thần kinh đòi hỏi và đối với một số yêu cầu người ta không bàn cãi.

- Tại sao ông ấy không bao giờ nói với tôi về điều đó nhỉ?

- Tôi chịu không biết được, nhưng tôi muốn cô đừng kể lại với ông ấy cuộc nói chuyện của chúng ta. Bí mật y tế đòi hỏi như vậy!

- Nhưng dù sao thì cũng thật quá đáng, tôi là bác sĩ cơ mà!

- Đối với tôi, lúc đó trước hết cô là bệnh nhân của Fernstein!

Giáo sư mở cửa sổ phòng làm việc. Ông nhìn thấy cô học trò của mình đang đi sang đường. Cô nhường đường cho một chiếc xe cấp cứu rồi bước vào quán ăn nhỏ đối diện bệnh viện. Một người đàn ông đang đợi cô ở chỗ mà Fernstein và cô thường hay ngồi ăn. Fernstein trở lại ngồi xuống ghế bành của mình, Norma vừa bước vào trao cho ông một hồ sơ. Ông lật bìa ra và tìm hiểu danh tính của bệnh nhân mà ông vừa mổ.

- Đó chính là anh chàng ấy phải không?

- Em sợ là đúng đấy - Norma trả lời, mặt không biểu hiện cảm xúc.

- Anh ta đang ở trong phòng hồi sức à?

Norma lấy lại hồ sơ từ tay giáo sư.

- Các chức năng của anh ta ổn định, kiểm tra tổng quát thần kinh rất tốt. Trưởng khoa hồi sức định đưa anh ta xuống lại chỗ các anh ngay tối nay, ông ấy cần giường ở khoa ông ấy mà - nữ y tá kết luận.

- Không được để Lauren chăm sóc anh ta; nếu không, rồi anh ta sẽ không giữ lời hứa nữa.

- Cho đến nay anh ta vẫn giữ lời hứa, tại sao bây giờ anh ta lại thôi?

- Vì trước đây anh ta không phải chạm trán cô ấy hàng ngày, nếu bây giờ cô ấy điều trị cho anh ta, sự thể sẽ không như vậy nữa.

- Anh định làm gì?

Fernstein quay ra cửa sổ, trầm ngâm.

Lauren rời quán cà phê, cô lên một chiếc xe Mercury Grand Marquis đậu trước cửa bệnh viện. Chỉ có cảnh sát mới dám đỗ xe dọc vỉa hè đối diện khoa cấp cứu này. Ông cũng phải lo giải quyết những sự cố đêm qua nữa đây. Norma kéo ông ra khỏi dòng suy nghĩ.

- Bắt cô ấy nghỉ phép!

- Em có bao giờ thuyết phục được một cái cây gập đôi thân nó lại để nhường chỗ cho chim bay qua không?

- Không, nhưng em đã từng chặt một cái cây làm vướng lối vào gara của em! - Norma vừa trả lời vừa tiến đến sát Fernstein.

Bà đặt cái bìa giấy kẹp hồ sơ lên bàn và ôm vị giáo sư già.

- Anh cứ lo lắng cho cô ấy mãi thôi, cô ấy có phải là

con gái anh đâu! Rốt cuộc, có cái gì trầm trọng nếu cô ấy biết được sự thật nào? Vì mẹ cô ấy đã đồng ý thực hiện *euthanasie* đối với cô ấy à?

- Vì anh là bác sĩ đã thuyết phục bà ấy về chuyện đó!
- giáo sư lâu nhàu và đẩy Norma ra.

Nữ y tá lấy lại hồ sơ và đi ra khỏi phòng, không quay lại. Bà vừa khép cửa, Fernstein bèn nhắc ngay máy điện thoại lên. Ông gọi tổng đài và yêu cầu nối máy cho ông nói chuyện với lãnh đạo bệnh viện Mission San Pedro.

*

* *

Thanh tra Pilguez cho xe vào chỗ đỗ đã được dành cho ông trong nhiều năm.

- Cô nói với Nathalia là tôi đợi cô ấy ở đây nhé.

Lauren ra khỏi chiếc xe Mercury và biến vào bên trong đồn cảnh sát. Vài phút sau, trưởng ban điều phối trèo lên xe. Pilguez nổ máy và chiếc Grand Marquis đi lên phía bắc thành phố.

- Chỉ chậm vài phút nữa thôi là anh và cô ta đặt em vào một tình huống khó xử - Nathalia nói.

- Nhưng anh và cô ấy đã đến kịp mà!

- Anh có thể giải thích cho em chuyện gì đã xảy ra với cái cô này không? Anh cho cô ta ra khỏi phòng giam không hỏi ý kiến em và anh biến mất suốt nửa đêm với cô ta.

- Em ghen đấy à? - viên cảnh sát già vui sướng hỏi.

- Nếu có lúc em không ghen nữa thì anh sẽ cần phải lo nghĩ đấy.

- Em có nhớ vụ điều tra cuối cùng của anh không?

- Nhớ như chuyện mới xảy ra! - Nathalia thở dài.

Pilguez rẽ vào đường cao tốc Geary, nụ cười hiện lên trên khóe miệng ông không lọt khỏi mắt Nathalia.

- Chính là cái cô ấy đấy à?

- Đại khái là như vậy.

- Và cũng chính là cái anh chàng kia?

- Theo những điều anh đọc được trong báo cáo của cảnh sát thì đó chính là anh chàng ấy. Cái ít nhất mà chúng ta có thể nói, đó là hai kẻ thích đùa này có một tài năng nhất định trong việc vượt tường tẩu thoát.

Về mặt tươi cười, Pilguez vuốt ve đùi người bạn tình của mình.

- Anh biết là em không thừa nhận những chi tiết nhỏ trong cuộc sống có một ý nghĩa gì đó, nhưng trong trường hợp này thì hội tụ dồn dập quá nhiều thứ. Mà cô ta lại chẳng hề liên hệ chuyện này với chuyện kia nữa chứ. Anh cứ ngây hết cả người ra. Có vẻ như chẳng có ai kể cho cô ta nghe về những gì mà anh chàng kia đã làm cho cô ta.

- Và cả về những gì mà anh đã làm nữa!

- Anh ấy à? Anh có làm gì đâu!

- Ngoài việc tìm thấy cô ta trong ngôi nhà ở Carmel ấy và đưa cô ta trở lại bệnh viện, mà không, anh nói đúng đấy, anh chẳng làm gì cả. Và em cũng sẽ không nói bóng gió gì về việc hồ sơ của cuộc điều tra này bị biến mất.

- Chuyện này thì anh tuyệt nhiên không có liên quan gì cả nhé.

- Chắc là vì vậy nên khi xếp dọn đồ đạc, em đã tìm

thấy cái hồ sơ ấy ở đáy tủ quần áo.

Pilguez mở cửa sổ và quát một người đi bộ đang đi ra ngoài hàng dinh.

- Thế còn anh, anh cũng không nói gì với cô bé ấy à?

- Anh thêm nói đến mức chỉ chực mở miệng.

- Và anh đã không làm thỏa mãn cơn thèm?

- Bản năng của anh đã thúc đẩy anh ngậm miệng.

- Thỉnh thoảng anh cho em mượn cái bản năng của anh nhé?

- Để làm gì?

Chiếc xe Mercury đi vào gara của ngôi nhà mà viên thanh tra sống cùng người bạn đời của mình. Một mặt trời có màu hoa hướng dương đang lên cao trên vịnh San Francisco. Chẳng mấy chốc nữa, những tia nắng của nó sẽ xua đi lớp sương mù bao phủ cầu Golden Gate vào những giờ đầu tiên trong ngày.

*

* *

Nằm trên cái giường nhỏ trong phòng giam của đồn cảnh sát, Lauren tự hỏi làm sao cô lại có thể, trong một đêm, làm sụp đổ những cơ hội đạt bằng tốt nghiệp chương trình bác sĩ nội trú chuyên khoa thần kinh của mình, và như vậy, phá hoại cả bảy năm miệt mài làm việc.

*

* *

Kali rời khỏi tấm thảm len. Nó không được vào

phòng ngủ của bà Kline, cửa sổ ra ban công thì lại hé mở, nó bèn lên ra ngoài và rúc mõm vào giữa những chấn song sắt ở ban công. Nó nhìn theo một con chim hải âu đang bay lượn sát trên những ngọn sóng, hít hà không khí trong lành của buổi ban mai rồi quay lại nằm trong phòng khách.

*

* *

Fernstein đặt lại ống nghe xuống máy điện thoại. Cuộc trao đổi với người lãnh đạo bệnh viện San Pedro đã diễn ra đúng như ông dự kiến. Người đồng nghiệp của ông sẽ ra lệnh cho Brisson rút đơn kiện và sẽ lờ đi chuyện chiếc xe cấp cứu bị mượn tạm, còn về phần ông, ông sẽ không thực hiện lời đe dọa là tác động để có một ủy ban đến thanh tra những hoạt động ở khoa cấp cứu của họ.

*

* *

Paul đã kín đáo lấy lại được xe ô tô của mình ở bãi đậu xe của bệnh viện Mission San Pedro, sau khi tạt vào một cửa hàng bánh mì Pháp ở phố Sutter, và bây giờ anh lái xe đi về hướng Pacific Height.

Anh đỗ xe lại trước một tòa nhà, nơi ở của một bà cụ vẫn còn giữ được những nét nhan sắc xiêu lòng người. Tối qua, bà đã cứu sống người bạn thân nhất của anh. Bà Morrison đang dẫn Pablo đi dạo. Paul xuống xe và mời bà cùng chia sẻ những chiếc bánh sừng bò nóng và một vài tin tức đáng yên tâm của Arthur.

*

* *

Một nữ y tá nhẹ nhàng bước vào phòng 102 của khoa hồi sức. Arthur đang ngủ. Cô thay cái bịch hứng chỗ máu cuối cùng chảy ra từ khối máu và kiểm tra các hằng số sống của người bệnh. Hải lòng, cô ghi lại những hằng số này vào một tờ giấy màu hồng và xếp nó vào hồ sơ của Arthur.

*

* *

Norma gõ cửa phòng làm việc. Fernstein khoác tay nữ y tá lớn tuổi nhất ở bệnh viện này và đưa bà đi ra hành lang. Đây là lần đầu tiên ông cho phép mình có một cử chỉ thân mật như vậy trong bệnh viện.

- Anh có một ý thế này - ông nói. - Ta sẽ ra ăn sáng bên bờ biển, rồi sau đó thì nằm ngủ một chút trên bãi cát.

- Hôm nay anh không làm việc à?

- Anh đã làm xong phần mình đêm vừa rồi, ngày hôm nay anh nghỉ.

- Em phải báo cho bộ phận kế hoạch là em nghỉ hôm nay đã.

- Anh vừa mới báo thay em rồi.

Cửa thang máy mở ra trước mặt họ. Hai bác sĩ gây mê và một bác sĩ phẫu thuật chỉnh hình đang trò chuyện dừng lại chào giáo sư. Trái với điều Norma nghĩ, giáo sư không bỏ tay bà ra khi bước vào thang máy.

*

* *

Lúc mười giờ sáng, một sĩ quan cảnh sát bước vào phòng giam nơi Lauren đang nằm ngủ. Bác sĩ Brisson đã rút đơn kiện. Bệnh viện Mission San Pedro không muốn truy tố việc “mượn” một chiếc xe cấp cứu của họ. Một chiếc xe kéo của phòng giữ đồ thuộc đồn cảnh sát đã đến kéo chiếc Triumph của cô về bãi đậu xe của đồn. Lauren chỉ còn việc trả tiền cầu xe rồi sẽ được tự do trở về nhà.

Trên vỉa hè trước đồn cảnh sát, mặt trời làm cô chói mắt. Xung quanh cô, thành phố đã nhộn nhịp trở lại, vậy mà Lauren lại cảm thấy cô độc lạ lùng. Cô lên chiếc xe Triumph của mình và đi lại con đường mà lúc nửa đêm cô đã rời bỏ để ngoặt sang hướng khác.

*

* *

- Tôi có thể đến thăm cậu ấy được không? - Bà Morrison hỏi khi đi cùng với Paul đến cuối hành lang.

- Cháu sẽ gọi điện cho bác ngay sau khi cháu gặp cậu ấy.

- Anh cứ ghé qua tôi thì hơn - bám vào cánh tay Paul, bà nói. - Tôi sẽ làm cho cậu ấy một gói bánh xốp, anh có thể mang đến cho cậu ấy ngày mai.

Bà Morrison trở về nhà, lấy chùm chìa khóa dự trữ của Arthur rồi đi tưới cây trong nhà anh. Bà cảm thấy rất nhớ người hàng xóm của mình. Trước sự ngạc nhiên hết sức của bà, Pablo đã quyết định đi theo bà chủ.

*

* *

Norma và giáo sư Fernstein nằm trên bãi cát trắng ở Baker Beach. Ông cầm tay bà và nhìn một con hải âu bay lượn trên bầu trời. Con chim đang rộng đôi cánh để đùa nghịch với những luồng hơi nước bốc lên.

- Có điều gì làm anh lo lắng thế? - Norma hỏi.

- Có gì đâu - Fernstein trả lời.

- Anh sẽ làm vô khối việc khác khi anh thôi công việc ở bệnh viện, anh đi các nơi, anh giảng bài, và rồi anh chăm sóc mảnh vườn của anh nữa, đó là việc mà những người về hưu vẫn làm, đúng không nào?

- Em giấu anh đấy à?

Fernstein quay lại nhìn Norma chăm chú.

- Anh đếm các nếp nhăn của em à? - Bà hỏi.

- Em biết đấy, anh không làm phẫu thuật thần kinh bốn chục năm để kết thúc cuộc đời bằng việc cắt tỉa mấy cây hoa giấy và trắc bách diệp. Nhưng ý em về việc đi các nơi và giảng bài thì anh rất thích, với điều kiện là em đi cùng anh.

- Anh sợ về hưu đến thế hay sao mà lại có những lời mời như vậy đối với em?

- Không, chẳng sợ tí nào, chính anh đã xin về hưu sớm, anh muốn bù lại thời gian đã mất, anh muốn có một cái gì đó của chúng ta còn lại với em.

Norma ngồi thẳng dậy và âu yếm nhìn người đàn ông mà bà yêu.

- Wallace Fernstein, tại sao anh cứ khẳng khẳng không chịu điều trị? Tại sao ít nhất cũng không thử xem thế nào?

- Anh xin em, Norma, đừng nói lại chuyện đó nữa, chúng ta sẽ đi chơi xa và quên các bài giảng đi. Đến ngày mà bệnh ung thư thắng được anh, em sẽ chôn anh ở nơi mà anh đã yêu cầu em. Anh muốn được chết trong khi đi nghỉ, chứ không phải ở cái sân khấu mà anh đã làm phẫu thuật cả đời anh rồi, mà khán giả lại còn ít hơn nữa chứ.

Norma đặt lên môi vị giáo sư già một nụ hôn nồng nàn. Hai người nằm bên nhau trên bãi biển này như một cặp tình nhân già đẹp đôi.

*

* *

Lauren khép lại cánh cửa vào căn hộ của mình. Kali không ở nhà để chào mừng cô. Đèn tín hiệu ở máy trả lời tự động của điện thoại nhấp nháy, cô bật nút nghe nhưng không nghe hết tin nhắn mà mẹ cô để lại. Cô đi ra ngách phòng, phía trông ra vịnh, và cầm chiếc điện thoại di động của mình, tay lướt nhẹ trên bàn phím. Một con hải âu bay thẳng từ Baker Beach đến đậu trên cột điện trước cửa sổ của cô. Con chim nghiêng đầu như để nhìn cô rõ hơn, nó vỗ cánh rồi lại bay ra biển. Cô bấm số điện thoại của Fernstein, nghe trả lời tự động ở máy của ông rồi dập máy. Cô gọi đến bệnh viện Memorial, xưng tên và xin được nói chuyện với bác sĩ nội trú đang trực. Cô muốn biết tin tức của một bệnh nhân mà cô đã mổ đêm vừa rồi. Bác sĩ trực

chuyên khoa thần kinh đang đi thăm bệnh nhân, cô để lại số điện thoại của mình cho bác sĩ này gọi lại.

*

* *

Paul đã đợi hơn một tiếng đồng hồ, anh ngồi trên chiếc ghế đặt dọc bức tường của phòng đợi. Từ một giờ chiều trở đi mới được phép vào thăm người nhà nằm viện.

Một phụ nữ đầu quấn băng, ôm chặt trong tay một cái túi đựng những tấm phim X-quang như ôm một báu vật.

Một đứa trẻ nghịch ngợm đang chơi trên tấm thảm, đẩy chiếc ô tô nhỏ lăn dọc theo những họa tiết hình chữ nhật màu da cam và màu tím.

Một ông già đáng điều lịch thiệp, tay chấp sau lưng, chăm chú nhìn vài bản sao tranh màu nước treo trên tường. Nếu không có cái mùi rất đặc trưng bệnh viện thì có thể nghĩ là ông đang thăm một viện bảo tàng.

Trong hành lang, một phụ nữ trẻ trùm chăn ngủ trên một chiếc băng ca, bộ ống truyền, mắc vào chiếc cọc, truyền dịch vào ven ở cánh tay cô. Hai nhân viên chuyên chở bệnh nhân, mỗi người đứng một phía băng ca, lưng dựa vào tường, trông nom cô.

Đứa trẻ lấy một tờ báo và bắt đầu xé các trang giấy, gây ra âm thanh đều đều và khó chịu. Không hề để mắt đến con, mẹ đứa trẻ hẳn là đang tranh thủ tận dụng khoảnh khắc nghỉ ngơi quý giá này.

Paul nhìn đồng hồ treo tường phía trước mặt anh. Cuối cùng thì cũng có một nữ y tá đi về phía anh, nhưng

rồi cô lại tiếp tục đi ra máy tự động bán đồ uống, chỉ nở một nụ cười xã giao. Nhìn thấy cô lục lọi túi áo blouse để tìm tiền lẻ, Paul bèn đứng dậy và đi về phía cô. Anh nhét đồng xu vào khe nhận tiền và nhìn nữ y tá với vẻ dò hỏi, ngón tay đặt lên bàn phím.

- Một hộp Red Bull! - cô gái ngạc nhiên nói.

- Cô mệt đến thế cơ à? - Paul hỏi và bấm mã số để cho hộp nước được đẩy ra khỏi cái ngăn chứa nó.

Một chiếc lò xo bắt đầu xoay, hộp nước dịch chuyển về phía tấm kính chắn rồi tụt xuống cái khoang hứng. Paul lấy hộp nước ra và đưa cho cô y tá.

- Thuốc tăng lực của cô đây.

- Tôi tên là Nancy! - cô gái nói và cảm ơn anh.

- Tôi nhìn thấy tên trên áo blouse của cô rồi - Paul trả lời, mặt khó dăm dăm.

- Có chuyện gì không ổn à?

- Tôi đang đợi!

- Đợi bác sĩ?

- Đợi giờ được phép vào thăm.

Nữ y tá nhìn đồng hồ đeo tay của mình.

- Anh vào thăm ai?

- Arthur...

Nhưng Paul chưa kịp nói xong tên của Arthur, Nancy đã ngắt lời anh và khoác tay kéo anh đi theo hành lang.

- Tôi biết anh nói về ai rồi, anh đi theo tôi! Tôi dẫn anh đi, nội quy chẳng có ý nghĩa gì nếu thỉnh thoảng không bị vi phạm.

Cô dẫn anh đến tận cửa phòng số 307.

- Đáng lẽ anh ấy phải được giữ lại ở khoa hồi sức đến tận tối nay, nhưng bác sĩ cho là tình trạng của anh ấy tốt, thế là anh ấy sang khoa chúng tôi. Chúng tôi đã rút thăm và tôi đã thắng.

Paul nhìn chòng chọc vào cô y tá, sững sốt.

- Cô đã thắng cái gì?

- Tôi là người được chăm sóc anh ấy! - Cô vừa nói vừa nháy mắt với anh.

Một cái tủ, một cái ghế mây và một cái bàn có bánh xe là những đồ gỗ có trong căn phòng. Arthur đang ngủ, một ống dẫn ôxy nối vào lỗ mũi, một ống truyền dịch vào ven ở cánh tay. Đầu anh nghiêng về một phía, băng quấn quanh sọ. Paul chậm rãi bước lại gần, nén lại cảm xúc đang tràn ngập trong mình.

Anh kéo chiếc ghế lại gần giường. Nhìn Arthur nằm lặng thinh như vậy, hàng ngàn kỷ niệm và những khoảnh khắc chia sẻ cùng nhau lại trở về trong ký ức của Paul.

- Trông tớ thế nào? - Arthur thì thầm, mắt nhắm.

Paul húng hắng ho:

- Trông như một vương công Ấn Độ say rượu bết nhè.

- Tình hình cậu thế nào?

- Quan trọng gì chuyện đó, còn cậu thì sao?

- Hơi đau đầu, tớ cảm thấy rất mệt - Arthur trả lời bằng một giọng rời rạc. - Tớ đã làm hỏng buổi tối của cậu phải không?

- Có thể thấy như vậy dưới góc độ ấy, trước hết cậu đã làm cho tớ sợ một trận hết hồn.

- Đừng có làm vẻ mặt như vậy, Paul.

- Cậu nhắm mắt cơ mà!

- Tớ vẫn nhìn thấy cậu. Thôi đừng có lo lắng nữa, các bác sĩ nói rằng một khi khối máu đã tiêu rồi thì sẽ hồi phục rất nhanh. Bằng chứng đây!

Paul tiến về phía cửa sổ. Chỗ này nhìn xuống khu vườn của bệnh viện. Một cặp vợ chồng đang chậm rãi bước dọc theo con đường hai bên trồng đầy hoa. Người đàn ông khoác một cái áo dài mặc trong nhà, người vợ giúp chồng bước đi. Họ ngồi xuống chiếc ghế băng, dưới một cây đoạn màu bạc. Paul đứng nhìn chăm chú ra ngoài.

- Tớ hãy còn quá nhiều khuyết điểm để có thể gặp được người phụ nữ của đời mình, nhưng tớ muốn thay đổi cậu ạ.

- Cậu muốn thay đổi cái gì?

- Cái tính ích kỷ đã khiến tớ cứ nói với cậu về tớ, trong khi tớ đang ở bên giường bệnh của cậu, chẳng hạn. Tớ muốn được như cậu.

- Ý cậu nói là muốn có một cái khăn xếp trên đầu và một con nhúc óc như búa bở ?

- Muốn có thể dấn thân mà không sợ hãi, muốn có thể nhìn nhận những khiếm khuyết của người khác như những điểm yếu có vẻ đẹp lạ thường.

- Cậu nói về tình yêu phải không?

- Ừ, đại loại là như vậy. Việc mà cậu đã làm được thật kỳ lạ.

- Việc để cho một chiếc mô-tô ba bánh đâm vào người ấy à?

- Việc tiếp tục yêu mà không mong được đáp lại. Việc biết tự nuôi dưỡng mình chỉ bằng tình cảm của mình dành cho người kia, biết tôn trọng tự do của cô ấy, biết bằng lòng với việc cô ấy tồn tại ở trên đời mà không tìm cách gặp lại, chỉ để bảo vệ cô ấy thôi.

- Đó không phải là để bảo vệ cô ấy, Paul ạ, đó là để cho cô ấy có thời gian tìm được chính mình. Nếu lúc ấy tớ nói cho cô ấy biết sự thật rằng chúng tớ đã trải nghiệm cuộc tình đó, tớ có thể làm cho cô ấy đi trệch hướng khỏi cuộc đời của cô ấy.

- Cậu sẽ đợi cô ấy trong suốt thời gian đó?

- Chẳng nào mà tớ còn có thể đợi được.

Nữ y tá bước vào mà họ không nhận thấy, cô ra hiệu cho Paul là thời gian thăm bệnh nhân theo nội quy đã hết, Arthur cần phải nghỉ ngơi. Lần đầu tiên Paul không tìm cách cãi lại. Khi ra đến ngưỡng cửa, anh quay lại và nhìn Arthur:

- Đừng bao giờ chơi tớ một vố như vậy nữa nhé.

- Paul?

- Gì vậy?

- Cô ấy có mặt ở đó đêm hôm ấy, phải không?

- Nghỉ đi, chúng mình sẽ nói lại chuyện đó sau.

Paul bước đi trong hành lang, vai nặng trĩu. Nancy ra gặp anh trước cửa thang máy. Cô bước vào thang máy cùng với anh và ấn nút tầng hai. Đầu cúi xuống, Nancy dán mắt vào mũi giày của mình.

- Anh cũng hay ra trò đấy nhỉ.

- Đó là cô còn không nhìn thấy tôi trong trang phục

của bác sĩ phẫu thuật đấy nhé!

- Không, nhưng mà tôi đã nghe cuộc nói chuyện của các anh.

Và vì Paul làm ra vẻ không hiểu điều cô muốn nói, cô bèn nhìn thẳng vào mắt anh và nói thêm rằng cô rất muốn có một người bạn như anh. Khi cánh cửa thang máy mở ra, cô kiễng chân đặt một nụ hôn lên má anh rồi biến mất.

*

*

*

Giáo sư Fernstein để lại một tin nhắn trên máy trả lời tự động của Lauren. Ông muốn gặp cô càng sớm càng tốt. Quảng chiều tối ông sẽ rẽ qua nhà cô. Không để lại thêm một lời giải thích nào, ông dập máy.

- Tôi không biết liệu chúng ta làm như vậy có đúng không - bà Kline nói.

Fernstein cắt điện thoại di động của mình đi.

- Đã hơi muộn để thay đổi cách xử sự rồi, bà không thấy vậy sao? Bà không thể mạo hiểm để mất cô ấy lần thứ hai, có phải đó là điều mà bà vẫn luôn nói với tôi không?

- Tôi không biết nữa, có lẽ cuối cùng cứ thủ nhận sự thật với nó thì cả hai chúng ta lại được giải thoát khỏi một gánh nặng khủng khiếp.

- Thủ nhận lỗi lầm của mình với người khác để xoa dịu lương tâm là một ý hay đấy, nhưng thực sự là ích kỷ. Bà là mẹ của cô ấy, bà có những lý do để lo sợ rằng cô ấy sẽ không tha thứ cho bà. Còn tôi, tôi không chịu được ý nghĩ rằng sẽ có ngày cô ấy biết được là tôi đã đầu hàng, là

chính tôi đã muốn tháo máy ra khỏi thân thể cô ấy.

- Ông đã hành động theo niềm tin của mình, ông chẳng có gì để phải tự trách mình cả.

- Điều quan trọng không phải là cái sự thật ấy - giáo sư lại nói. - Nếu tôi rơi vào hoàn cảnh của cô ấy, nếu số phận của tôi phụ thuộc vào quyết định y khoa của cô ấy, tôi biết là cô ấy sẽ không bao giờ đầu hàng.

Mẹ Lauren ngồi xuống một chiếc ghế băng. Fernstein ngồi xuống cạnh bà. Cái nhìn của vị giáo sư già thần thờ hướng về phía mặt nước tĩnh lặng của bến cảng du thuyền nhỏ.

- Tôi chỉ còn nhiều nhất là mười tám tháng nữa thôi! Sau khi tôi đi rồi, bà hãy xử sự như bà muốn!

- Tôi tưởng là ông sẽ nghỉ hưu cuối năm nay chứ?

- Tôi không nói về chuyện nghỉ hưu.

Bà Kline đặt tay mình lên tay vị giáo sư già. Những ngón tay run rẩy. Ông lấy một chiếc mùi soa trong túi áo ra và lau trán.

- Tôi đã cứu sống rất nhiều người trong đời tôi, nhưng tôi cho là tôi chưa bao giờ biết yêu họ, điều duy nhất mà tôi quan tâm là chữa bệnh cho họ. Tôi đã từng thắng cái chết và bệnh tật, tôi đã mạnh hơn những cái đó, tức là, cho đến lúc này thôi. Tôi lại còn chẳng buồn sinh một đứa con nữa chứ. Thật là một thất bại đối với một người tự nhận là vì sự sống!

- Tại sao ông lại đỡ đầu con gái tôi?

- Vì cô ấy là tất cả những gì mà tôi ao ước trở thành. Cô ấy đứng cảm ở chỗ mà tôi chỉ có sự ngang bướng, cô

ấy sáng tạo ở chỗ tôi chỉ biết ứng dụng, cô ấy sống sót ở chỗ mà tôi sẽ chết, và tôi rất sợ. Ban đêm, tôi tỉnh dậy với nỗi sợ trong lòng. Tôi muốn lấy chân đạp vào những cái cây sẽ tiếp tục sống sau khi tôi chết kia; tôi đã quên không làm biết bao nhiêu việc.

Bà Kline nắm tay giáo sư và kéo ông bước đi.

- Chúng ta đi đâu vậy?

- Hãy đi theo tôi và đừng nói gì hết.

Họ đi dọc theo khu Marina. Trước mặt họ, bên cạnh đập chắn nước, có một công viên nhỏ đang đón một đám trẻ con đến chơi. Ba cái đu bay vút lên cao nhờ sự nỗ lực phi thường của những ông bố bà mẹ mệt lử, ra sức đẩy không ngại; cái cầu trượt chen chúc trẻ con, bất chấp thiện chí của một người ông đang cố điều khiển việc đi lên cho có trật tự; một công trình làm bằng gỗ và thùng chao phải hứng chịu những cuộc tấn công của các Robinson tương lai, một chú bé bị mắc kẹt ở cái ống màu đỏ, chú ta hoảng sợ hét ầm lên. Xa hơn chút nữa, một bà mẹ đang cố gắng thuyết phục đứa con kháu khỉnh của mình rời bỏ bồn cát để đi ăn lót dạ, nhưng chẳng có kết quả gì. Với những bài hát của dân da đỏ, một vòng tròn náo loạn quay cuồng không nương nhẹ xung quanh cô gái giúp việc trẻ tuổi trong lúc hai bé trai giành nhau một quả bóng. Bản hợp tấu của những tiếng khóc, tiếng gào và tiếng kêu thét chuyển thành một âm hưởng chói tai.

Chống khuỷu tay vào thanh chắn, bà Kline quan sát cái địa ngục thu nhỏ này; mặt sáng lên một nụ cười đồng cảm, bà nhìn giáo sư.

- Ông thấy đấy, ông có thất bại hoàn toàn đâu!

Một bé gái đang cưỡi con ngựa nhún ngẩng đầu lên. Bố của bé vừa đẩy cánh cửa nhỏ để vào sân chơi. Bé bỏ con ngựa của mình, vội vã chạy ra đón bố và nhảy vào hai cánh tay đang rộng của bố. Người cha nâng con lên cao ngang mình và bé nép người vào bố, rúc đầu vào chỗ lôm ở gáy bố với vẻ âu yếm vô bờ bến.

- Trông thích thật - giáo sư nói và cũng mỉm cười.

Ông nhìn đồng hồ đeo tay và xin lỗi, sắp đến giờ ông hẹn với Lauren. Quyết định của ông chắc sẽ làm cho cô tức điên lên được, dù rằng ông đã làm điều này vì lợi ích của cô. Bà Kline nhìn theo giáo sư bước xa dần, một mình trên lối đi; ông đi ngang qua bãi đậu xe và lên ô tô của mình.

*

* *

Hàng cây trên các vỉa hè của phố Green trĩu xuống dưới sức nặng của các tán lá. Vào mùa này, đường phố rực rỡ sắc màu. Hoa mọc quanh vườn trong các ngôi nhà xây theo phong cách thời nữ hoàng Victoria. Giáo sư ấn nút *interphone* nói đến căn hộ của Lauren và trèo lên cầu thang. Ngồi trên đi văng ở phòng khách, ông lấy vẻ mặt nghiêm nghị nhất để thông báo cho cô là cô phải tạm nghỉ việc; cô bị cấm không được đến gần bệnh viện Memorial trong vòng hai tuần. Lauren không chịu tin điều đó, một quyết định như vậy cần phải được thông qua bởi hội đồng kỷ luật và cô có thể được tự biện hộ cho mình trước hội đồng này. Fernstein yêu cầu cô hãy nghe những lý lẽ của ông. Ông đã

đạt được không mấy khó khăn thỏa thuận của lãnh đạo bệnh viện Mission San Pedro rằng họ sẽ không kiện tụng gì cả, nhưng để thuyết phục Brisson rút đơn kiện, cần phải có một cái gì đổi lại. Gã bác sĩ này đã đòi hỏi phải có một sự trừng phạt để làm gương. Hai tuần nghỉ việc không ăn lương là cái đỡ tệ nhất so với điều mà cô sẽ phải hứng chịu nếu ông không dập tắt được vụ này đi như vậy. Cho dù cô có nổi giận đi nữa khi nghĩ đến những đòi hỏi cay cú của Brisson. Lauren phần nộ trước sự bất công đã khiến cho gã đồng nghiệp đố kỵ của cô không hề bị trừng phạt gì về những hành động khinh suất mà gã đã không chịu thừa nhận, nhưng cô biết rằng giáo sư đã bảo vệ đường công danh của cô.

Cô nhấn nhọc chấp nhận bản án. Fernstein bắt cô phải thề sẽ tôn trọng thỏa thuận này đến từng ly từng tý một: cô không được lảng vảng quanh bệnh viện trong bất cứ trường hợp nào, cũng không được liên lạc với các thành viên trong nhóm làm việc của cô. Thậm chí cô còn bị cấm không được đến cả quán Parisian Coffee nữa.

Khi Lauren hỏi giáo sư xem cô có quyền làm gì trong mười lăm ngày bị mất không ấy, Fernstein trả lời cô một cách mỉa mai: rốt cuộc thì cô sẽ có thể nghỉ ngơi. Lauren nhìn vị giáo sư của mình, biết ơn và giận dữ, cô đã được cứu thoát và phải chịu thua. Cuộc đàm luận không kéo dài hơn mười lăm phút. Fernstein khen căn hộ của Lauren, ông thấy nó có vẻ nữ tính hơn nhiều so với hình dung của ông. Lauren chỉ ngón tay với vẻ ra lệnh để mời ông ra cửa. Ra đến hành lang, Fernstein nói thêm rằng ông đã ra

những chỉ thị cụ thể cho tổng đài để họ không nhận mọi cú điện thoại do cô gọi, trong thời gian bị phạt, cô bị cấm cả việc hành nghề y bằng điện thoại nữa. Bù lại, cô có thể lợi dụng thời gian này vào việc tra cứu những bài giảng cuối cùng của thời kỳ bác sĩ nội trú.

Trên đường về, Fernstein cảm thấy một cơn đau ghê gớm. “Con cua”⁽²³⁾ đang gặm nhấm người ông vừa mới “cẩn”. Ông lợi dụng một chỗ đèn đỏ để lau mồ hôi chảy nhỏ giọt trên trán. Phía sau ông, một người lái xe sốt ruột bấm còi xe để nhắc ông đi tiếp nhưng vô ích, ông không lấy được sức lực để nhấn vào chân ga. Ông bác sĩ già mở cửa kính ra và hít thở thật sâu, cố lấy lại chút sức lực còn thiếu. Cơn đau xâm chiếm dữ dội và mắt ông mờ đi. Trong một nỗ lực cuối cùng, ông tách ra khỏi luồng xe và đổ được vào một bãi đậu xe dành cho khách hàng của một hiệu bán hoa.

Xe tắt máy, ông nới cravat ra, cởi những chiếc cúc ở cổ áo sơ mi và gục đầu lên tay lái. Mùa đông năm nay, ông muốn đưa Norma đi vùng núi Alpes và ngắm tuyết thêm một lần nữa, sau đó ông sẽ đưa bà đến tận Normandie. Chú ruot của ông, người đã để lại dấu ấn trong tuổi thơ của ông, yên nghỉ ở đó trong một nghĩa trang, giữa chín nghìn ngôi mộ khác. Cơn đau cuối cùng cũng dịu đi, ông khởi động lại máy rồi đi tiếp, cảm ơn trời là cơn đau này đã không xảy ra trong một ca mổ.

23. Cách gọi theo nghĩa gốc của từ cancer (ung thư) (ND).

*

*

*

Một chiếc Audi màu xám lẫn bánh về phía Marina, thời tiết thật dễ chịu vào lúc cuối ngày. Các cô gái xinh đẹp vào giờ này thường đến chạy ở những lối đi dọc theo bến cảng du thuyền nhỏ. Một phụ nữ trẻ dắt chó dạo chơi ở đó. Paul đỗ vào khu vực đậu xe và đi bộ ra gặp cô:

Lauren đang chìm đắm trong những suy nghĩ của mình, cô giật nảy người khi anh đến gần và nói với cô:

- Xin lỗi cô, - anh nói - tôi không muốn làm cô sợ.

- Cảm ơn anh đã đến nhanh như vậy. Anh ấy thế nào rồi?

- Khá hơn rồi, cậu ấy đã rời khoa hồi sức, cậu ấy đã tỉnh dậy và có vẻ không đau.

- Anh đã nói chuyện với bác sĩ nội trú trực chưa?

Paul mới chỉ nói chuyện được với một nữ y tá, cô ấy có vẻ tin tưởng. Arthur hồi phục rất tốt. Ngày mai, cô ấy sẽ tháo ống truyền và sẽ bắt đầu cho cậu ấy ăn trở lại.

- Đó là dấu hiệu tốt đấy - Lauren nói và buông dây dắt con Kali ra.

Con chó chạy đi nhảy nhót theo sau mấy con chim hải âu đang bay là là trên thảm cỏ.

- Cô được nghỉ một hôm à?

Lauren giải thích cho Paul rằng vụ giải cứu đã khiến cô phải trả giá bằng hai tuần đình chỉ công việc. Paul không biết nói gì.

Họ đi vài bước bên nhau, cả hai cùng im lặng.

- Tôi đã cư xử như một thằng hèn - cuối cùng, Paul thú nhận. - Thậm chí tôi còn không biết cảm ơn cô thế nào về những việc mà cô đã làm đêm hôm ấy. Tất cả là lỗi tại tôi. Ngày mai tôi sẽ ra đồn cảnh sát trình diện và nói với họ rằng cô không có lỗi gì cả.

- Anh đến muộn rồi, Brisson đã rút đơn kiện, cậu ta đòi đổi nó bằng một hình phạt. Cái bọn lãng xăng chuyên ngồi bàn đầu thời đi học ấy, đến khi thành người lớn rồi vẫn cứ tiếp tục hể có dịp là bắt bớ.

- Tôi rất tiếc - Paul nói. - Tôi còn có thể làm gì được không?

Lauren dừng lại nhìn Paul chăm chú.

- Tôi thì tôi không tiếc! Tôi nghĩ là chưa bao giờ tôi cảm thấy rõ rằng mình đang sống như trong những giờ vừa qua.

Cách họ vài mét có một quầy hàng bán kem và các đồ giải khát. Paul mua một cốc soda, Lauren muốn một chiếc kem dâu ốc quế, và trong lúc Kali tìm cách quyến rũ một con sóc đang rập rình nhìn nó từ trên cành cây, hai người ngồi xuống bên một chiếc bàn gỗ.

- Hai anh gắn bó với nhau bằng một tình bạn đẹp thật đấy.

- Từ lúc bé đến giờ chúng tôi không hề xa nhau, chỉ trừ cái hồi Arthur sang sống ở Pháp thôi.

- Đó là một chuyến đi vì tình cảm hay vì công việc vậy?

- Đi vì công việc nói chung là lĩnh vực của tôi, còn cậu ta thì là đi để giải khuây.

- Anh ấy đi để trốn tránh một cái gì đó à?

Paul nhìn thẳng vào mắt cô.

- Cô!

- Tôi ấy à? - Lauren sững sốt hỏi.

Paul uống một ngụm to nước soda và lấy mu bàn tay quệt miệng.

- Phụ nữ! - Paul cau có nói tiếp.

- Tất cả phụ nữ à? - Lauren mỉm cười tiếp lời.

- Đặc biệt là một người.

- Một mối tình tan vỡ chẳng?

- Cậu ấy kín đáo lắm, cậu ấy sẽ giết tôi nếu nghe thấy tôi nói chuyện này.

- Vậy ta nói sang chuyện khác đi.

- Thế còn cô - Paul hỏi. - Cô có ai chưa?

- Anh không định tán tỉnh tôi đấy chứ? - Lauren vui vẻ hỏi.

- Chắc chắn là không rồi! Tôi bị dị ứng với lông chó.

- Tôi có một người; một mối quan hệ không chiếm nhiều vị trí trong đời tôi, - Lauren trả lời - nhưng tôi nghĩ là tôi tìm được một sự cân bằng nào đó trong cái tình huống khắp khiêng này. Giờ giấc làm việc của tôi không dành nhiều chỗ cho một cuộc sống nào khác ngoài đời bác sĩ. Sống hai người đòi hỏi phải có nhiều thời gian.

- Nay cô ạ, thời gian càng trôi qua nhiều thì tôi càng thấy rằng sự cô đơn, dù là đã được che đậy, làm ta mất đi nhiều thứ lắm! Sống vì nghề nghiệp của mình không nên trở thành một mục đích tự thân.

Lauren gọi con Kali đang đi hơi xa. Cô quay về phía Paul.

- Nếu liên hệ với cái đêm mà tôi vừa trải qua thì tôi không chắc là anh bạn của anh sẽ tán thành ý kiến ấy đâu. Hơn nữa, chúng ta không đủ thân thiết để tiếp tục câu chuyện này.

- Tôi rất tiếc, tôi không muốn giáo huấn gì đâu, chỉ có điều là...

- Là gì? - Lauren ngắt lời.

- Không có gì cả!

Lauren đứng dậy và cảm ơn Paul về chiếc kem mà anh đã mời cô.

- Tôi có thể nhờ anh một việc được không?

- Việc gì cũng được.

- Tôi biết là điều này có thể hơi sỗ sàng, nhưng không rõ tôi có thể thỉnh thoảng gọi điện cho anh để biết tình hình bệnh nhân của tôi được không, tôi không có quyền gọi điện thoại đến bệnh viện...

Gương mặt Paul sáng lên.

- Tại sao anh lại mỉm cười như vậy? - Lauren hỏi.

- Chẳng vì sao cả, tôi e rằng chúng ta chưa đủ thân thiết để biến việc này thành đề tài nói chuyện của chúng ta được.

Một sự yên lặng ngượng ngùng trong vài phút.

- Cứ gọi điện cho tôi khi nào cô muốn nhé... Cô có số máy của tôi mà!

- Tôi xin lỗi, tôi có số điện thoại này qua Betty, nó được ghi trên giấy nhập viện của bạn anh, mục "người cần liên lạc trong trường hợp khẩn cấp."

Paul viết nguệch ngoạc số điện thoại nhà mình vào

phía sau một tờ biên lai rút tiền bằng thẻ tín dụng và đưa cho Lauren, cô có thể tìm gặp anh khi nào cô thấy cần. Cô nhét tờ giấy vào túi quần jean của mình, cảm ơn anh rồi rời bước.

- Bệnh nhân của cô tên là Arthur Ashby - Paul nói, vẻ hơi láu lỉnh.

Lauren gật đầu; cô vẫy chào anh bằng một cử chỉ thân thiện rồi đi tìm Kali. Khi cô đi được một đoạn khá xa rồi, Paul bèn gọi điện thoại đến bệnh viện Memorial. Anh đề nghị được nối máy đến phòng y tá của khoa thần kinh. Anh có một tin rất quan trọng cần thông báo cho bệnh nhân ở phòng 307. Cần phải chuyển cho bệnh nhân đó tin này càng sớm càng tốt, thậm chí vào ban đêm cũng được nếu như anh ta thức dậy.

- Tin nhắn thế nào? - nữ y tá hỏi.

- Nói với cậu ấy là cậu ấy đã lọt vào mắt xanh rồi!

Và Paul tắt máy, sung sướng. Cách anh không xa, một phụ nữ đang nhìn anh, vẻ buồn bã và tức giận. Paul nhận ra cái dáng quen thuộc từ một chiếc ghế băng đứng dậy và đi ra phố. Đến cách anh vài mét, Onega gọi một chiếc taxi. Anh chạy về phía cô, nhưng không đến được chỗ cô trước khi cô chui vào taxi và xe lăn bánh đi xa.

- Chuối thật! - Anh nói khi còn lại một mình trên bãi đậu xe ở khu Marina.

13

Quán bar gần như vắng ngắt. Ở góc phòng, một nhạc công piano đang chơi một giai điệu của Duke. Onega đẩy cái ly rỗng của mình ra và yêu cầu người phục vụ quầy rót thêm cho cô một ly Dry Martini.

- Hãy còn hơi sớm để uống đến ly thứ ba, nhỉ? - Người bồi bàn hỏi khi rót đồ uống cho cô.

- Anh có giờ giấc nào dành cho các nỗi khổ không?

- Các khách hàng của tôi thường hay đến trút buồn phiền vào lúc cuối ngày.

- Nhưng tôi là người Ukraina, - Onega nói và nâng cốc - và chúng tôi có thói coi trọng sự hoài cổ mà không một người phương Tây nào có thể sánh được. Cần phải có một thứ tài năng cho cái tâm hồn mà các anh không có !

Onega rời quầy bar đến ngồi chống khuỷu tay vào cây đàn piano, nơi nhạc công đang bắt đầu một bài hát của Nat King Cole. Cô nâng ly rượu lên và nốc cạn. Nhạc công piano ra hiệu cho bồi bàn rót thêm cho cô, và chơi lại đoạn

điệp khúc. Thời giờ trôi qua, quán bar đông dần. Đêm đã buông xuống khi Paul bước vào quán. Anh đến gần Onega, làm ra vẻ không biết là cô đã say.

- Có một con vật ăn năn cụp đuôi đi đến - cô nói.

- Anh cứ tưởng là dân Đông Âu uống rượu khá hơn chứ.

- Anh đã thường xuyên nhảm về em rồi, vậy nhảm thêm một tí hay bớt đi một tí thì có khác gì đâu.

- Anh tìm em khắp nơi - anh nói tiếp và giữ vai cô khi người cô lắc đảo trên ghế.

- Và anh đã tìm thấy em rồi đấy, anh đánh hơi tài lắm!

- Đi thôi, anh đưa em về.

- Anh chưa chán chê cảm giác nên anh bèn đến chơi với con búp bê Nga của anh; tiện nhỉ, anh chỉ việc mở một con *matrioska* và lấy con nhỏ hơn ra, phải không?

- Em nói linh tinh cái gì thế? Anh đã tạt qua nhà em, anh gọi vào máy di động của em, anh đi đến tất cả các nhà hàng mà em đã nói với anh và rồi anh nhớ ra chỗ này.

Onega dựa vào quầy, đứng dậy:

- Để làm gì hả Paul? Lúc này em đã thấy anh ở Marina với cái cô ấy rồi. Em xin anh, đừng có nói với em rằng chuyện đó không phải như em tưởng, nghe vậy tầm thường kinh khủng và gây thất vọng lắm.

- Chuyện đó không phải như em tưởng! Cái cô ấy là người mà Arthur yêu từ mấy năm nay.

Onega chòng chọc nhìn Paul. Mắt cô lấp lánh tuyệt vọng.

- Thế còn anh, anh yêu ai? - Cô nói, kiêu kỳ, đầu

ngẩng lên.

Paul đặt một ít tiền lên quầy bar và khoác vai cô.

- Em nghĩ là em sắp ốm rồi - Onega nói khi đi được vài mét từ vỉa hè đến chỗ đỗ ô tô.

Phía bên trái họ, một ngõ nhỏ chìm trong bóng tối. Paul dẫn Onega vào đó. Những vạt đường sứt sẹo ánh lên một vệt sẫm màu; xa hơn một chút, mấy chiếc thùng gỗ che chở cho họ khỏi những cơn mưa bụi. Đứng trên một tấm lưới sắt đầy miệng cống, Paul đỡ cho Onega thốc tháo tuôn ra những nỗi phiền muộn ứ tràn. Sau khi thân mình cô giật lên một lần cuối cùng, anh lấy từ túi quần ra chiếc khăn mùi soa và lau miệng cho cô. Onega đứng thẳng dậy, kiêu kỳ và xa cách.

- Đưa em về nhà em!

Chiếc xe mui trần đi lên O'Farell. Tóc bay trong gió, Onega đã có lại sắc hồng trên mặt. Paul lái xe một lúc lâu rồi dừng lại trước một tòa nhà nhỏ, nơi cô bạn gái của anh sống. Anh tắt máy và nhìn cô.

- Anh không nói dối em đâu - Paul nói, phá vỡ sự im lặng.

- Em biết! - Cô gái trẻ thì thầm.

- Tất cả những cái đó có thật cần thiết không?

- Có thể sẽ có ngày anh học được cách hiểu em. Em không mời anh lên nhà đâu, lúc này em không đủ sức tiếp anh.

Cô xuống khỏi ô tô và đi về phía cửa vào tòa nhà. Đến ngưỡng cửa, cô quay lại, giơ chiếc khăn mùi soa của Paul lên.

- Em có thể giữ lại cái này được không?

- Đừng quan tâm đến chuyện đó, em cứ vứt nó đi!

- Ồ xú em, người ta không bao giờ vứt bỏ bức thư tình đầu tiên.

Onega bước vào hành lang và trèo lên cầu thang. Paul đợi cho đến lúc cửa sổ phòng cô sáng ánh đèn, ô tô đi xa dần trên đường phố vắng ngắt.

*

* *

Thanh tra Pilguez cài lại cúc áo pyjama, ông nhìn vào chiếc gương dài trong phòng ngủ.

- Anh mặc hợp lắm, - Nathalia nói - em đã biết ngay thế rồi khi vừa nhìn thấy bộ này ở cửa hàng.

- Cảm ơn - George nói và hôn vào mũi chị.

Nathalia mở ngăn kéo bàn đầu giường và lấy ra một cái lọ thủy tinh nhỏ cùng với một chiếc thìa.

- George! - Chị nói bằng một giọng kiên quyết.

- Ồ, không! - ông van xin.

- Anh đã hứa rồi - chị nói tiếp và ấn thìa vào mồm ông.

Vị mù tạc cay xè ngấm vào đầu lưỡi ông, mắt viên thanh tra lập tức đỏ lên. Ông giận dữ đập chân và hít một hơi thật sâu bằng mũi.

- Giời ơi, cái của này sao mà cay thế!

- Em rất tiếc, cưng ạ, nhưng nếu không thì anh sẽ ngáy suốt đêm. - Nathalia nói khi đã nằm trong chăn. - Thôi, nằm xuống đi nào!

*

*

*

Ở tầng ba của ngôi nhà kiểu Victoria nằm phía trên cao của Pacific Heights, một nữ bác sĩ nội trú trẻ đang nằm đọc trong giường. Con chó Kali của cô ngủ trên thảm trong điệu ru của tiếng mưa gõ vào các ô cửa kính. Lần đầu tiên kể từ lâu nay, Lauren bỏ những cuốn chuyên luận quen thuộc về thần kinh học của mình để đọc một luận án mà cô mượn ở thư viện trường đại học. Đề tài luận án là hôn mê.

*

*

*

Pablo đến nằm nép mình vào chân chiếc ghế bành, nơi bà Morrison đang ngủ thiếp đi. Con rồng của *Fu Man Chu* đã mất công thực hiện một trong những cú ngoạn mục nhất của mình, tối nay thần Morphée đã chiến thắng.

*

*

*

Cúi người xuống bồn rửa mặt, Onega hứng nước chảy vào lòng bàn tay. Cô rửa mặt và ngẩng đầu lên, nhìn mình trong gương. Cô lấy tay xoa má, nâng gò má lên rồi dùng ngón tay miết vào một nếp nhăn nhỏ ở gần mắt. Đầu ngón trở lần theo đường viền môi, đi dọc theo cổ họng và lướt xuống cổ, cô cố mỉm cười. Cô tắt đèn.

Có ai đó đập khế ở cánh cửa ra vào của căn hộ nhỏ

một phòng; Onega đi ngang qua gian phòng duy nhất vừa là phòng ngủ vừa là phòng khách, cô kiểm tra lại xem dây khóa an toàn đã móc vào chốt chưa, rồi mở cửa. Paul chỉ muốn biết để yên tâm là mọi việc đều tốt đẹp. Khi còn chưa chết thì không có gì là thực sự nghiêm trọng cả, Onega trả lời. Cô mời anh vào nhà, và khi cô đóng cửa lại, nụ cười hiện lên trên môi cô chẳng còn giống tí nào với nụ cười đã bị mờ đi trong màn hơi nước phủ trên tấm gương ở buồng tắm.

*

* *

Một nữ y tá bước vào phòng 307 ở bệnh viện Memorial, cô đo huyết áp của Arthur rồi đi ra. Những tia sáng đầu tiên trong ngày đã rơi vào qua ô cửa sổ trông xuống vườn.

*

* *

Lauren vươn người hết cỡ. Mắt hãy còn mờ dần vì buồn ngủ, cô vớ lấy cái gối rồi ôm vào người. Cô nhìn chiếc đồng hồ báo thức nhỏ, đẩy chần ra và lăn sang một bên. Kali trèo lên giường và đến rúc vào người cô. Robert mở mắt ra rồi nhắm lại ngay lập tức. Lauren quơ tay về phía vai anh bạn trai của mình, rồi khựng lại và quay ra cửa sổ. Ánh nắng vàng rực lọt qua khe cửa chớp báo hiệu một ngày đẹp trời.

Cô ngồi lên thành giường và đến lúc đó mới nhớ ra

rằng mình không có ca trực.

Cô rời phòng ngủ, đi vào bếp, ấn nút âm điện và đợi nước sôi. Tay cô trượt về phía máy điện thoại. Cô nhìn đồng hồ trong bếp và thay đổi ý định. Còn chưa đến tám giờ, Betty chưa đến chỗ làm việc.

Một tiếng đồng hồ sau, cô chạy những bước ngắn dọc theo các con đường trồng cây ở khu Marina. Kali chạy lon ton theo cô, lưỡi thè ra rung lật bật.

Lauren đưa mắt nhìn theo hai chiếc xe cấp cứu hú còi chạy qua. Cô cầm lấy máy điện thoại di động đang đeo ở cổ. Betty nhắc máy.

Những người làm việc ở khoa cấp cứu đã được thông báo về hình thức kỷ luật dành cho Lauren. Toàn thể nhân viên trong khoa đã định chuyển nhau ký một bản kiến nghị đòi phải cho cô trở lại làm việc ngay lập tức, nhưng nữ y tá trưởng, biết rõ Fernstein, đã thuyết phục mọi người thôi không làm việc này. Vẫn tiếp tục chạy, Lauren không thể kìm được nụ cười, cô xúc động vì sự hiện diện của mình giữa các đồng nghiệp không đến nỗi mờ nhạt như cô tưởng. Trong lúc nữ y tá trưởng kể lể chuyện trên trời dưới biển, cô bèn lợi dụng để hỏi chị về tình hình của bệnh nhân phòng số 307. Betty ngừng bật.

- Anh ta đã gây cho em bao nhiêu rắc rối như vậy rồi còn chưa đủ hay sao?

- Betty!

- Tùy em thôi. Chị chưa có lý do để phải lên các tầng trên, nhưng chị sẽ gọi điện cho em ngay khi có tin gì mới. Sáng nay khá yên tĩnh, còn em thì thế nào?

- Em đang học lại cách làm những việc hoàn toàn vô ích.

- Chẳng hạn như việc gì?

- Sáng nay, em trang điểm mất đến mười phút.

- Rồi sao nữa? - Betty hỏi, sốt sắng vì tò mò.

- Em đã lau sạch son phấn đi ngay sau đó!

Betty xếp một xấp hồ sơ vào ngăn tủ của các bác sĩ nội trú, cố ngoẹo lại để kịp ống nghe.

- Rồi em sẽ thấy, mười lăm ngày nghỉ sẽ giúp em lấy lại được ham thích đối với những thú vui nhỏ trong cuộc sống cho mà xem.

Lauren dừng lại ngang quầy giải khát để mua một chai nước khoáng rồi uống cạn gần như liền một hơi.

- Chị chúc cho em như vậy đi, một buổi sáng không làm gì đã khiến cho em phát điên lên rồi đấy, em nhập vào đám tập chạy mà cứ cầu trời cho xung quanh mình có ít nhất là một ca bong gân.

Betty hứa sẽ gọi điện lại cho cô ngay khi có thông tin, hai chiếc xe cấp cứu vừa mới đến trước cửa khoa cấp cứu. Lauren đập máy. Một chân đặt lên ghế băng, buộc lại dây giày, cô tự hỏi liệu có thực là do lương tâm nghề nghiệp mà cô lo lắng đến mức ấy về sức khỏe của một người mà hôm trước đó cô còn chưa hề biết đến.

*

* *

Paul lấy chìa khóa ô tô và rời phòng làm việc. Anh báo cho Maureen là anh sẽ đến một cuộc gặp suốt cả buổi

chiều, anh sẽ cố gắng hết sức để tạt về qua đây vào lúc cuối ngày. Nửa tiếng đồng hồ sau, anh bước vào đại sảnh của bệnh viện San Francisco Memorial và trèo bốn bậc một lên đến tầng hai, ba bậc một đến tầng ba và từng bậc một lên đến tầng bốn, vừa đi trong hành lang vừa tự thề rằng đến ngày nghỉ cuối tuần sẽ trở lại ngay phòng tập thể dục. Gặp Nancy từ một phòng đi ra, anh hôn tay cô và tiếp tục đi, để cô đứng lại sững sốt giữa hành lang. Anh bước vào phòng và lại gần giường.

Anh làm ra vẻ điều chỉnh lại lưu lượng dịch truyền, nắm cổ tay Arthur và nhìn đồng hồ đeo tay để đếm mạch đập.

- Thề lười ra xem nào - anh nói, vẻ giễu cợt.

- Tớ có thể biết cậu đang chơi trò gì không? - Arthur hỏi.

- Lấy trộm xe cấp cứu, đánh cắp những người đang hôn mê, bây giờ tớ đã thành thạo lắm rồi. Nhưng cậu bỏ lỡ trò hay nhất, lẽ ra cậu phải xem tớ mặc áo blouse xanh, đeo khẩu trang và đội mũ chụp đầu. Cục kỳ trang nhá!

Arthur ngồi bật dậy trong giường.

- Cậu có tham dự ca mổ thật à?

- Nói thật, người ta cứ làm như ngành y là ghê gớm lắm, nhưng bác sĩ phẫu thuật hay kiến trúc sư thì cũng tương tự như nhau, đó là vấn đề làm việc tập thể! Họ thiếu người, tớ thì đang ở đó, tớ không thể đứng yên mà không làm gì cả, thế là tớ giúp họ.

- Thế Lauren thì sao?

- Ấn tượng lắm. Cô ấy gây mê, cô ấy cắt, cô ấy khâu,

cô ấy làm hồi sức, và với đầy nhiệt huyết! Làm việc với cô ấy thích thật đấy.

Giương mặt Arthur tối lại.

- Bây giờ lại có chuyện gì nào? - Paul hỏi.

- Có chuyện là cô ấy sẽ gặp rắc rối vì tớ.

- Ủ, thế thì cậu với cô ấy như vậy là hòa nhé! Nhưng dù sao cũng lạ lùng nhỉ, người duy nhất mà các vị không bao giờ nghĩ tới khi tổ chức những buổi tối đỡ hơi của các vị, đó là tôi!

- Thế còn cậu, cậu có gặp rắc rối gì không?

Paul húng hắng ho và lật một mi mắt của Arthur ra.

- Sắc mặt cậu tốt đấy! - Anh nói bằng một giọng bắt chước bác sĩ.

- Cậu làm thế nào mà thoát được? - Arthur gặng hỏi.

- Tớ đã cư xử rất củ chuối, nếu cậu muốn biết rõ. Khi cảnh sát đến cửa phòng mổ, tớ trốn xuống dưới bàn mổ, vì thế mà tớ đã phải có mặt suốt cuộc phẫu thuật. Nói thế chứ nếu trừ những lúc tớ bị xử ra, thì dù sao tớ cũng có tham dự được quãng năm phút. Chính là nhờ cô ấy mà cậu được cứu sống, chứ tớ có làm được gì mấy đâu.

Nancy bước vào phòng. Cô kiểm tra huyết áp của Arthur và hỏi anh có muốn thử đứng dậy và bước đi không. Paul đề nghị được giúp bạn.

Họ đi vài bước đến cuối cầu thang. Arthur tự cảm thấy khỏe, anh đã lấy lại được thăng bằng và còn muốn dạo chơi thêm nữa. Lúc đi trong vườn của bệnh viện, anh nhờ Paul giúp anh hai việc...

Paul ra về ngay sau khi Arthur đã đi nằm. Dọc đường,

anh dừng lại trước một hàng hoa ở phố Union. Anh đặt làm một bó hoa mẫu đơn trắng, và để vào đó một tấm các trong phong bì mà Arthur đã gửi anh. Hoa sẽ được giao đến nơi trước buổi tối. Sau đó, Paul đi xuống khu Marina và đỗ xe trước một cửa hàng cho thuê video. Vào quãng bảy giờ tối, anh bấm *interphone* nhà bà Rose Morrison, anh chuyển cho bà những tin tức của Arthur và tập phim mới nhất về cuộc phiêu lưu của *Fu Man Chu*.

*

* *

Lauren nằm trên thảm, vui đầu vào bản luận án. Mẹ cô ngồi trên đi văng trong phòng khách, lật những trang tạp chí. Chốc chốc, bà lại rời mắt ngừng đọc để nhìn con gái.

- Cái gì đã khiến cho con làm một chuyện như vậy? - Bà hỏi và ném tờ tạp chí xuống chiếc bàn thấp.

Lauren ghi lại vài ý vào một quyển vở gáy xoắn, không trả lời.

- Con đã có thể làm hỏng cả sự nghiệp của mình, bao nhiêu năm làm việc sẽ bị mất trắng vì cái gì cơ chứ? - mẹ cô kết luận.

- Mẹ đã bị mất bao nhiêu năm với cuộc hôn nhân của mẹ. Mà mẹ cũng có cứu được bố đâu, theo như con biết?

Mẹ Lauren đứng dậy.

- Mẹ dắt Kali đi dạo đây - Bà nói khô khan và lấy áo khoác của mình từ móc áo.

Và bà ra khỏi căn hộ, sập cửa.

- Tạm biệt mẹ - Lauren nói khẽ, tai lơ đãng dõi theo

tiếng bước chân đi xa dần.

Bà Kline gặp một người giao hàng ở dưới cầu thang. Anh ta cầm một bó hoa mẫu đơn trắng rất to và đang tìm căn hộ của Lauren Kline.

- Tôi là bà Kline đây - bà vừa nói vừa lấy cái phong bì nhỏ dính ở tờ giấy bọc hoa.

Người giao hàng cứ việc để lại hoa trong đại sảnh, lúc trở về bà sẽ lấy. Bà cho anh ta tiền bo, và anh thanh niên đi ra.

Trên đường ra phố, bà mở chiếc phong bì nhỏ. Có vài chữ viết trên một tấm các: "Hẹn gặp lại", ở dưới ký tên "Arthur".

Bà Kline vò nhàu tấm các và nhét nó vào sâu trong túi áo khoác của mình.

Trong khu phố này chỉ có một vườn hoa cho phép súc vật vào. Nếu như số phận có những lý lẽ của nó, con người không có trí tưởng tượng lại thường cho những lý lẽ đó là không đầy đủ. Bà Kline ngồi xuống ghế băng; ở bên cạnh, một bà lão đang đọc báo muốn làm quen với bà.

Trong khu vực được rào lại dành cho chó, Kali trèo lên mình một con chó giống *jack russell* đang nằm nghỉ dưới bóng mát dịu của một cây đoạn.

- Bà có vẻ không được khỏe lắm - bà lão nói.

Bà Kline gật mình.

- Tôi đang mãi nghĩ thôi - mẹ Lauren trả lời. - Lũ chó của chúng ta có vẻ hợp nhau nhỉ...

- Con Pablo bao giờ cũng bị những con chó to dài

mình hấp dẫn; tôi sẽ phải đọc lại sách giáo khoa cho nó nghe mới được, tôi có cảm giác là chúng đổi vai cho nhau rồi. Điều gì làm cho bà phải lo nghĩ vậy?

- Không có gì cả!

- Nếu bà cần trút bầu tâm sự thì tôi là người lý tưởng đấy, tôi điếc đặc mà!

Bà Kline nhìn bà Morrison, bà này vẫn tiếp tục đọc.

- Bà có con không? - Bà Kline nói bằng một giọng như chịu thua.

Bà Morrison lắc đầu.

- Thế thì bà không hiểu được đâu.

- Nhưng tôi đã yêu những người đàn ông có con!

- Đó là chuyện khác hẳn.

- Thật là bực mình! - bà Rose phản đối. - Những người có con cứ nhìn những người không có con như thể họ thuộc về một hành tinh khác. Yêu một người đàn ông cũng phức tạp như nuôi trẻ con vậy!

- Tôi không hoàn toàn tán thành quan điểm của bà.

- Thế bà vẫn sống cùng ông nhà chứ?

Bà Kline nhìn bàn tay mình, thời gian đã xóa mờ vết đeo nhẫn cưới.

- Nào, con gái bà đã khiến cho bà phải lo lắng cái gì nào?

- Sao bà biết đó không phải là con trai?

- Thì một trong hai khả năng là đúng mà!

- Tôi nghĩ là tôi đã làm một điều không tốt - bà Kline nói khẽ.

Bà lão gấp tờ báo lại và chăm chú lắng nghe điều mà

bà Kline đang rất cần thú nhận.

- Cái chuyện bà làm với bố hoa ấy thật tệ quá! Thế tại sao bà lại sợ cô ấy gặp lại anh chàng kia đến thế?

- Tại vì anh ta có nguy cơ làm thức dậy một quá khứ có thể gây tổn hại cho cả hai chúng tôi.

Bà lão quay lại với tờ báo của mình, suy nghĩ một chút, rồi bà đặt tờ báo xuống ghế băng.

- Tôi không biết phải nói sao với bà, nhưng người ta không thể bảo vệ bất cứ ai bằng một điều dối trá được.

- Tôi rất tiếc, - bà Kline nói - tôi nói với bà về những điều mà bà không thể hiểu nổi.

Bà Rose Morrison có đủ thời gian để hiểu. Mẹ Lauren do dự, nhưng nghĩ cho cùng, có gì nguy hiểm đâu nếu như bà thổ lộ với một người không quen biết. Ước muốn xua đuổi sự cô độc là ước muốn mạnh mẽ nhất, bà trấn tĩnh lại và kể câu chuyện về người đàn ông đã bắt cóc một phụ nữ trẻ để cứu cô ta, trong khi mẹ đẻ của cô ta đã bỏ cuộc.

- Chàng trai trẻ của bà chẳng rõ có ông nội ông ngoại gì sống độc thân không nhỉ?

- Sau khi anh ta trả lại tôi chìa khóa căn hộ, tôi không bao giờ còn biết tin tức của anh ta nữa.

- Thế tự nhiên anh ta biến mất như vậy à?

- Có thể nói là chúng tôi đã giúp anh ta một tí.

- Chúng tôi?

- Một bác sĩ phẫu thuật thần kinh danh tiếng đã nhận trách nhiệm giải thích cho anh ta hiểu sức khỏe của con gái tôi dễ bị suy sụp đến mức nào. Ông ấy đã tìm ra được hàng ngàn lý do để thuyết phục anh ta rời xa con bé.

mình hấp dẫn; tôi sẽ phải đọc lại sách giáo khoa cho nó nghe mới được, tôi có cảm giác là chúng đổi vai cho nhau rồi. Điều gì làm cho bà phải lo nghĩ vậy?

- Không có gì cả!

- Nếu bà cần trút bầu tâm sự thì tôi là người lý tưởng đấy, tôi điếc đặc mà!

Bà Kline nhìn bà Morrison, bà này vẫn tiếp tục đọc.

- Bà có con không? - Bà Kline nói bằng một giọng như chịu thua.

Bà Morrison lắc đầu.

- Thế thì bà không hiểu được đâu.

- Nhưng tôi đã yêu những người đàn ông có con!

- Đó là chuyện khác hẳn.

- Thật là bực mình! - bà Rose phản đối. - Những người có con cứ nhìn những người không có con như thể họ thuộc về một hành tinh khác. Yêu một người đàn ông cũng phức tạp như nuôi trẻ con vậy!

- Tôi không hoàn toàn tán thành quan điểm của bà.

- Thế bà vẫn sống cùng ông nhà chứ?

Bà Kline nhìn bàn tay mình, thời gian đã xóa mờ vết đeo nhẫn cưới.

- Nào, con gái bà đã khiến cho bà phải lo lắng cái gì nào?

- Sao bà biết đó không phải là con trai?

- Thì một trong hai khả năng là đúng mà!

- Tôi nghĩ là tôi đã làm một điều không tốt - bà Kline nói khẽ.

Bà lão gập tờ báo lại và chăm chú lắng nghe điều mà

- Thế là trước từng ấy điều hiển nhiên, anh ta đã rút lui?

Mẹ Lauren thở dài.

- Đúng vậy.

- Tôi nghĩ là còn có những lý do khác ngoài chuyện đó ra! - bà lão nói tiếp. - Bà có nhận thấy không, khi người ta yêu điên cuồng thì người ta đánh mất nhiều khả năng của mình. Thế điều mà ông giáo sư ấy nói có thành thực không?

- Thành thực thì chắc chắn rồi, còn đúng hay không thì tôi cũng chẳng biết rõ nữa. Lauren hồi phục rất nhanh, sau vài tháng con bé đã trở lại như cũ.

- Bà nghĩ là bây giờ đã quá muộn để nói chuyện này với con gái bà à?

- Tôi tự đặt cho mình câu hỏi này hằng ngày, và tôi không thể nào tưởng tượng ra được phản ứng của nó.

- Tôi đã thấy không ít cuộc đời bị phá hỏng bởi những bí mật gia đình. Tôi không có cái may mắn được có con, và bất chấp những điều mà tôi vừa nói với bà lúc trước để tỏ ra bình thản, bà không biết là tôi thêm có con đến mức nào đâu. Nhưng tôi hay vướng vào những chuyện yêu đương quá nên tôi không tin là mình có khả năng làm được điều này, tức là, đó là cái cơ mà tôi viện ra để khỏi phải nhìn thẳng vào sự ích kỷ của mình mà thôi. Tôi hiểu sự lưỡng lự của bà, dù rằng tôi tin là bà đã nhầm. Tình yêu được tạo nên bởi sự khoan dung, đó chính là cái đem lại cho nó sức mạnh.

- Tôi thực rất mong là bà nói đúng.

- Khi ta rời bỏ một người đàn ông, ta cứ tưởng là ta quên họ... cho đến lúc một kỷ niệm nhắc ta nhớ đến người ấy, vậy thì làm sao có thể hình dung được rằng người ta có thể gạt bỏ nỗi tình yêu đối với cha mẹ của mình. Người ta thường để quá nhiều thời gian trôi qua mà không nói ra tình yêu của mình đối với cha mẹ, để rồi cuối cùng sẽ tỉnh ngộ ra, sau khi cha mẹ mất, là mình nhớ thương cha mẹ biết chừng nào.

Bà lão nghiêng người về phía bà Kline.

- Nếu như chàng trai ấy đã cứu sống con gái bà, thì bà chịu ơn anh ta đấy. Bà hãy đi tìm anh ta đi.

Và bà Morrison lại chăm chú đọc báo. Bà Kline đợi một lát, bà chào bà bạn ngồi cùng ghế băng, gọi con Kali rồi đi ra khỏi công viên.

Lúc trở về, bà cầm bó hoa để ở chân cầu thang lên. Trong nhà không có ai. Bà cắm những bông mẫu đơn vào một bình hoa, đặt lên cái bàn thấp ở phòng khách và đi ra, đóng cửa lại.

*

*

*

Những ngày trong tuần trôi qua với sự đều đặn của một chiếc máy chỉnh nhịp. Sáng nào cũng vậy, Lauren đi dạo một lúc lâu dưới những bóng cây của công viên Presidio. Có lần cô còn đi bộ đến tận bãi tắm ven biển Thái Bình Dương. Cô ngồi xuống cát và vùi đầu vào bản luận án mà mỗi tối cô đều đọc.

Thanh tra Pilguez cuối cùng cũng đã thích ứng được với giờ giấc của Nathalia. Hằng ngày, vào buổi trưa, họ ăn cùng nhau, một bữa ăn mà đối với người này là bữa ăn trưa, đối với người kia là bữa ăn sáng.

Giữa một ngày chia năm sẻ bảy bởi những cuộc họp với ban nghiên cứu và những chuyến đi giám sát công trường, Paul đến tìm Onega, cô đợi anh trên chiếc ghế băng ở cuối con đê, đối diện với vịnh.

Bà Morrison đưa Pablo đi tận hưởng những buổi chiều mùa hè đẹp trời trong công viên nhỏ gần nhà bà. Có lúc bà gặp bà Kline, và một hôm bà đã nhận ra Lauren nhờ con chó đi theo cô. Vào cái hôm thứ năm rực nắng ấy, bà rất muốn bắt chuyện với cô, nhưng cuối cùng bà lại thôi không làm xao lãng việc đọc của cô. Khi Lauren rời khỏi lối đi chính, bà nhìn theo cô với con mắt thích thú.

Hàng ngày vào giờ đầu buổi tối, George Pilguez chờ Nathalia đến trước cửa đồn cảnh sát.

Trước lúc tìm gặp Onega để đi ăn tối, Paul đến thăm bạn mình; Paul đưa cho bạn xem những bản phác thảo và những bản thiết kế, Arthur chỉnh sửa bằng một nét bút chì, hoặc bổ sung một vài ghi chú về việc lựa chọn màu sắc và vật liệu.

Ngày thứ sáu ấy, Fernstein vui mừng về tình trạng sức

khỏe bệnh nhân của ông. Ông sẽ cho bệnh nhân này chụp kiểm tra bằng máy *scanner* ngay khi có chỗ trống, và nếu như mọi thứ đều bình thường, điều mà ông tin chắc, ông sẽ ký phiếu xuất viện cho anh ta. Không còn lý do gì để anh ta giữ một giường trong bệnh viện nữa. Sau đó, cần phải chùng mực một thời gian, nhưng rồi cuộc sống sẽ nhanh chóng trở lại bình thường. Arthur cảm ơn giáo sư về tất cả những sự chăm sóc mà ông đã dành cho anh.

*

* *

Paul đã đi về từ lâu, các hành lang không còn vang lên những tiếng bước chân nhộn nhịp ban ngày, bệnh viện đã khoác lên mình bộ đồ đêm. Arthur bật tivi đặt trên chiếc bàn nhỏ đối diện giường của anh. Anh mở ngăn kéo bàn đầu giường và lấy điện thoại di động của mình ra. Cặp mắt đầy vẻ nghi ngại, anh bấm hiện ra lần lượt những cái tên trong danh mục địa chỉ rồi từ bỏ ý định quấy rầy bạn thân nhất của mình. Điện thoại từ từ rơi khỏi tay anh và lăn xuống vài trái giường, đầu anh trượt xuống gối.

Cánh cửa hé mở, một nữ bác sĩ nội trú bước vào phòng. Cô đi ngay đến cuối giường và xem hồ sơ y khoa. Arthur hé mắt và nhìn cô, yên lặng, cô có vẻ như đang tập trung suy nghĩ.

- Có vấn đề gì à? - anh nói.
- Không - Lauren trả lời và ngẩng đầu lên.
- Cô làm gì ở đây? - anh sửng sốt hỏi.
- Đừng nói to thế - Lauren thì thầm.

- Tại sao phải nói khê?

- Tôi có những lý do của tôi.

- Và đó là những lý do bí mật?

- Đúng vậy!

- Thế thì tôi cần phải thú nhận với cô, dù bằng cách nói khê, là tôi rất vui vì được gặp cô.

- Tôi cũng vậy, tức là, tôi muốn nói rằng tôi vui vì anh đã khỏe hơn. Tôi thực rất tiếc là đã không chẩn đoán được cái chỗ xuất huyết ấy trong lần khám đầu tiên.

- Cô không có lý do gì để tự trách mình cả. Tôi nghĩ là tôi đã chẳng tạo điều kiện cho cô làm việc được là bao.

- Lúc ấy anh rất vội đi!

- Đó là cái thói ham công tiếc việc ấy mà, sẽ có ngày tôi chết vì nó!

- Anh là kiến trúc sư, phải không?

- Đúng vậy!

- Đó là một nghề rất gai góc, cần nhiều đến toán!

- Đúng vậy, tức là cũng như ngành y khi học ở đại học ấy, còn sau đó thì ta để những người khác làm toán hộ mình.

- Những người khác?

- Các tính toán về lực đỡ, sức bền, tất cả những cái ấy trước hết là công việc của các kỹ sư.

- Vậy các kiến trúc sư làm gì trong khi các kỹ sư làm việc?

- Họ mơ mộng!

- Thế anh mơ điều gì?

Arthur nhìn Lauren hồi lâu, anh mỉm cười và chỉ tay

về phía góc phòng.

- Cô đi ra cửa sổ đi.
- Để làm gì? - Lauren ngạc nhiên.
- Để làm một cuộc hành trình nhỏ.
- Một cuộc hành trình nhỏ ở cửa sổ?
- Không, một cuộc hành trình nhỏ từ cửa sổ!

Cô nghe theo, một nụ cười gần như giấu cợt hiện ra ở khóe miệng.

- Còn bây giờ thì làm gì?
- Cô mở ra đi!
- Cái gì cơ?
- Mở cửa sổ!

Lauren làm chính xác điều mà Arthur yêu cầu.

- Cô nhìn thấy gì? - Anh hỏi, vẫn bằng một giọng thì thầm.

- Một cái cây! - cô trả lời.
- Tả nó cho tôi nghe đi.
- Sao cơ?
- Nó có to không?
- Nó cao như nhà hai tầng, nhưng nó có những chiếc

lá to xanh.

- Giờ thì cô nhắm mắt lại nhé.

Lauren nhập vào trò chơi, và giọng nói của Arthur đến với cô trong một mơ hồ ngẫu hứng.

- Những cành cây không lay động, vào giờ này trong ngày, gió biển còn chưa nổi lên. Cô hãy lại gần thân cây, những con ve sầu thường trốn trong các hốc vỏ cây. Dưới gốc cây trải ra một tấm thảm làm bằng những chiếc lá

thông hình kim. Chúng đã bị mặt trời đốt cháy sém. Bây giờ, hãy nhìn tất cả xung quanh cô. Cô đang ở trong một khu vườn rộng. Rải rác trong vườn có những luống to đất đỏ trồng một vài cây thông lọng. Ở phía bên trái, cô sẽ nhìn thấy những cây thông bạc, phía bên phải là những cây cù tùng, phía trước là những cây lựu và xa hơn một chút là những cây minh quyết đường như lan ra đến tận biển. Hãy đi theo chiếc cầu thang nhỏ bằng đá ở bên lề đường. Những bậc thang không đều, nhưng cô đừng sợ, nó thoải thoải thôi. Hãy nhìn phía tay phải cô, bây giờ cô đã đoán ra được đó là những dấu tích còn lại của một vườn hoa hồng rồi chứ? Hãy dừng lại ở phía dưới và nhìn trước mặt cô.

Và Arthur tạo ra một thế giới chỉ nhờ vào ngôn từ. Lauren nhìn thấy ngôi nhà với những cánh cửa sổ đóng kín mà anh mô tả cho cô. Cô bước về phía bậc thềm, trèo lên trên những bậc thang và dừng lại dưới mái hiên. Phía dưới kia, đại dương dường như muốn đập vỡ những mỏm đá, các đợt sóng cuốn đi những đám rong rêu quyen lẫn những bụi lá kim. Gió lùa vào tóc cô, cô cảm thấy gần như muốn hất tóc lại về phía sau.

Cô đi vòng quanh nhà, và tuân theo một cách sát sao những chỉ dẫn của Arthur, anh dẫn dắt cô đi từng bước một vào miền đất tưởng tượng của anh. Bàn tay cô chạm nhẹ vào mặt tường, tìm một miếng chêm nhỏ, dưới một cánh cửa sổ. Cô làm như anh nói và dùng đầu ngón tay kéo nó ra. Tấm cửa gỗ mở ra và cô thậm chí còn như nghe thấy tiếng ken két của bản lề. Cô tháo nhẹ cái chốt cửa, nó chịu

để bị đẩy theo cái khe dành cho nó, rồi cô nâng lên tấm cửa kính kiểu “máy chém”⁽²⁴⁾.

- Cô đừng dừng lại ở căn phòng này, nó tối lắm, hãy đi xuyên qua phòng, cô sẽ ra đến hành lang.

Cô bước những bước chậm rãi, sau những bức tường, mỗi căn phòng dường như chứa đựng một bí mật. Cô đi vào bếp. Trên bàn, có một chiếc ấm pha cà phê cũ kiểu Ý, dùng để pha một thứ cà phê hảo hạng, và trước mặt cô là cái bếp kiểu mà người ta thường nhìn thấy ngày xưa trong những ngôi nhà cổ.

- Đây là bếp củi à? - Lauren hỏi.

- Nếu cô muốn thì cô còn tìm thấy củi nữa cơ, nó được cất trong một chái nhà ngay bên ngoài, đi ra theo lối cửa sau.

- Tôi muốn ở lại trong nhà và tiếp tục tham quan - cô nói khẽ.

- Vậy thì cô hãy ra khỏi bếp. Cô mở cánh cửa ngay trước mặt ra đi.

Cô bước vào phòng khách. Một chiếc đàn piano dài nằm im lìm trong bóng tối. Cô bật đèn lên và bước lại khá gần để ngồi lên ghế.

- Tôi không biết chơi đàn.

- Đó là một nhạc cụ đặc biệt, được đem về từ một vùng đất xa xôi; nếu cô nghĩ thật tập trung đến một giai điệu mà cô yêu thích, đàn sẽ chơi bản nhạc đó cho cô, nhưng cô phải đặt tay lên những phím đàn mới được.

24. Cửa kính đóng mở bằng cách nâng lên hay hạ xuống theo chiều dọc, giống cách thức chuyển động của máy chém (ND).

Lauren hết sức tập trung tư tưởng, và bản nhạc “Ánh trăng” của Werther tràn ngập tâm trí cô.

Cô có cảm giác như ai đó đang chơi đàn bên cạnh cô, và cô càng thả mình vào trong những mộng mơ thì tiếng nhạc càng thấm sâu và hiện diện. Cứ như vậy cô đi xem từng chỗ một, trèo lên gác, từ phòng này sang phòng khác; và từng tí một, những lời dùng để mô tả ngôi nhà biến thành vô số những chi tiết tạo ra một cuộc sống xung quanh cô. Cô trở lại căn phòng duy nhất mà cô còn chưa vào xem. Cô bước vào căn phòng làm việc nhỏ, nhìn chiếc giường và rừng mình, cô mở mắt ra, và căn nhà tan biến.

- Tôi nghĩ là tôi đã để mất ngôi nhà đó rồi.

- Không sao đâu, bây giờ ngôi nhà ấy là của cô, cô có thể trở lại đó khi nào cô muốn, chỉ cần cô nghĩ đến nó là được.

- Tôi sẽ không thể làm lại chuyện này một mình, tôi không có khiếu lắm đối với việc tưởng tượng.

- Cô không tin vào bản thân là nhầm đấy. Tôi cho là đối với lần đầu tiên thì cô xoay xở như vậy là khá.

- Thế ra nghề của anh là như vậy. Anh nhắm mắt lại và anh tưởng tượng ra các nơi?

- Không, tôi tưởng tượng cuộc sống sẽ có ở bên trong, và chính nó đã gợi ý cho tôi những thứ còn lại.

- Đó là một cách làm việc thật lạ lùng.

- Đúng hơn đó là một cách thật lạ lùng để làm việc.

- Tôi phải đi đây, các y tá sắp đi tua rồi.

- Cô sẽ trở lại nữa chứ?

- Nếu tôi có thể.

Cô đi ra cửa phòng và quay lại ngay trước lúc bước ra.

- Cảm ơn anh về cuộc tham quan này, thật thú vị, tôi thích cái khoảnh khắc đó.

- Tôi cũng vậy.

- Ngôi nhà này có tồn tại thật không?

- Lúc này cô đã nhìn thấy nó rồi chứ?

- Nhìn rõ như là tôi đã ở trong đó!

- Vậy thì, nếu nó tồn tại trong trí tưởng tượng của cô, có nghĩa là nó tồn tại thật.

- Anh có lỗi nghĩ thật lạ.

- Do cứ nhầm lẫn lại mãi trước những cái xung quanh mình, một số người đã trở nên mù mà không tự biết. Tôi bằng lòng với việc học để biết nhìn, nhìn cả trong bóng tối nữa.

- Tôi biết một chút cú có lẽ rất cần lời khuyên của anh.

- Con cú trong túi áo blouse của cô hôm nọ ấy à?

- Anh còn nhớ sao?

- Tôi không có dịp quen biết nhiều bác sĩ, nhưng khó mà quên được một bác sĩ khám bệnh cho mình với một con thú nhồi bông trong túi áo.

- Con cú ấy nó sợ ánh sáng ban ngày, và ông của nó đã đề nghị tôi chữa bệnh cho nó.

- Cần phải tìm cho nó một cặp kính râm dành cho trẻ con, tôi có một cặp kính hồi tôi còn bé, đeo cặp kính ấy vào có thể nhìn thấy những cái thật khó tin.

- Chẳng hạn như?

- Những giấc mơ, làm bằng những vùng đất tưởng tượng.

- Cảm ơn về lời khuyên của anh.

- Nhưng hãy chú ý, khi cô đã chữa lành bệnh cho chú cú của cô, hãy nói với chú ta rằng chỉ cần ngừng tin một giây thôi là giấc mơ sẽ vỡ tan ra thành hàng ngàn mảnh.

- Tôi sẽ nói với chú ta, anh cứ tin ở tôi. Còn bây giờ, anh hãy nghỉ ngơi đi.

Và Lauren đi ra khỏi phòng.

Một vệt trắng lọt vào qua khe cửa chớp. Arthur tung chăn, và đi ra cửa sổ. Anh đứng lại ở đó, dựa vào bệ cửa, nhìn cây cối trong vườn đang im lìm bất động. Anh hoàn toàn không muốn nghe theo lời khuyên của bạn mình. Từ lâu lắm rồi, anh đã tự nuôi dưỡng mình bằng sự kiên nhẫn, và không điều gì có thể tách anh ra khỏi kỷ niệm về cô gái ấy, cả thời gian lẫn những chuyến đi chứa đầy những ánh nhìn khác. Chẳng bao lâu nữa, anh sẽ ra khỏi đây.

14

Kỳ nghỉ cuối tuần báo hiệu sẽ nắng đẹp, chân trời không một gợn mây. Tất cả đều tĩnh lặng, dường như thành phố đã thức dậy sau một đêm hè quá ngắn. Chân đế trần, tóc lòa xòa, với chiếc áo cổ chui mà cô choàng lên người như một chiếc váy nhẹ, Lauren ngồi ở bàn làm việc của mình, bắt tay vào làm tiếp những nghiên cứu mà cô bỏ dở hôm trước.

Cô tiếp tục làm việc cho đến giữa buổi sáng, đồng thời ngóng giờ đưa thư. Cô đợi nhận một cuốn sách khoa học mà cô đã đặt mua từ hai hôm trước, có thể cô sẽ thấy nó nằm trong hộp thư. Cô đi ngang qua phòng khách, mở cửa ra vào căn hộ của mình và giật nảy người, kêu lên một tiếng.

- Xin lỗi, tôi không muốn làm cô sợ - Arthur nói, tay chắp sau lưng. - Tôi có địa chỉ của cô là nhà Betty.

- Anh làm gì ở đây? - Lauren hỏi và kéo áo xuống.

- Chính tôi cũng chẳng rõ nữa.

- Đáng lẽ họ không nên để cho anh ra viện, hãy còn

sớm quá - cô nói lúng túng.

- Tôi xin thú thực với cô là thật ra tôi cũng không để cho họ được lựa chọn... dù sao cô cũng cho tôi vào nhà chứ?

Cô nhường lối cho anh đi và mời anh ngồi ở phòng khách.

- Tôi sẽ ra ngay! - Cô kêu lên và chạy vào buồng tắm.

"Trông mình như một con Gremlin⁽²⁵⁾", cô tự nhủ trong lúc cố vuốt lại mái tóc một chút. Cô vội vã ra từ quần áo và bắt đầu vật lộn với những chiếc mắc áo.

- Mọi việc ổn cả chứ? - Arthur hỏi, ngạc nhiên vì tiếng động phát ra từ tủ quần áo.

- Anh có muốn uống cà phê không? - Lauren vừa kêu lên vừa tìm kiếm một cách tuyệt vọng những thứ mà cô có thể mặc được.

Cô nhìn sát vào một chiếc áo len dài tay rồi ném nó xuống đất, chiếc áo sơ mi trắng cũng không hợp, nó được bay lượn trong không khí, một chiếc váy không chậm trễ bay theo nó. Giây này nối giây khác, một mớ quần áo đã xếp đống sau lưng cô.

Arthur bước ra giữa phòng khách, anh nhìn tất cả xung quanh mình. Cái nơi này đối với anh thân thuộc biết bao. Những giá sách bằng gỗ màu sáng trĩu xuống dưới sức nặng của những cuốn sách, chắc nó sẽ không chịu được nữa nếu Lauren bổ sung cho đủ bộ từ điển bách khoa y học của cô. Arthur mỉm cười khi nhận thấy cô kê

25. Tên gọi của những con vật tưởng tượng hung ác nhưng lúc cười, có nguồn gốc từ một truyền thuyết nảy sinh ở Anh trong thời gian chiến tranh thế giới thứ hai, sau đó đã được đưa vào một số tác phẩm văn học và điện ảnh (ND).

bàn làm việc của mình ở đúng chỗ mà trước đây anh đã kê bàn vẽ của anh.

Qua những cánh cửa hé mở, anh hình dung ra phòng ngủ và chiếc giường đặt đối diện với ô cửa sổ.

Nghe thấy tiếng Lauren hứng hăng ho sau lưng, anh quay lại. Cô mặc quần jean và áo phông trắng.

- Cà phê với sữa và đường, không sữa nhưng có đường, hay là không đường nhưng có sữa? - cô hỏi.

- Xin tùy ý cô! - Arthur trả lời.

Cô vòng ra sau tủ bar ở bếp, vòi nước bị rò rỉ, nước bắt đầu chảy to ra.

- Tôi nghĩ là tôi đang gặp phải một vấn đề - cô vừa nói vừa cố dùng tay bịt nước lại.

Arthur lập tức chỉ cho cô cái van khóa nguồn nước nằm trong một chiếc tủ tường nhỏ ngay bên cạnh cô. Lauren vội vã đóng van. Khuôn mặt bị nước bắn lấm tẩm, cô nhìn dán mắt vào Arthur.

- Làm sao mà anh lại biết được?

- Tôi là kiến trúc sư!

- Đó là một nghề cho phép nhìn xuyên qua tường à?

- Hệ thống ống dẫn của một căn nhà không phức tạp bằng hệ thống trong cơ thể con người, nhưng chúng tôi cũng có những mẹo nhỏ của mình để ngăn chặn sự xuất huyết. Cô có dụng cụ không?

Lauren lau khô mặt bằng một chiếc khăn giấy rồi mở ngăn kéo. Cô lấy ra một cái tuốc-nơ-vít, một cái mỏ lết và một cái búa.

Cô đặt các dụng cụ lên tủ bar, về có lỗi.

- Dù sao chúng ta cũng phải làm được thôi - Arthur nói.

- Tôi không tin mình có khả năng làm được việc này!

- Đây là một cuộc phẫu thuật không phức tạp bằng cái mà cô làm ở phòng mổ. Cô có cái gioăng nào mới không?

- Không!

- Cô thử nhìn vào hộp cầu chì xem, tôi không biết tại sao, nhưng người ta vẫn luôn luôn tìm thấy một hay hai cái gioăng để lặn lóc trên công tơ điện.

- Thế công tơ điện thì lặn lóc ở đâu?

Arthur lấy tay chỉ cho cô cái hộp nhỏ ngay cạnh cửa ra vào.

- Đó là cái ngắt điện tự động chứ.

- Đấy, chính ở đó đấy - Arthur nói bằng một giọng khoái trá.

Lauren đứng sững trước mặt anh.

- Thôi được, một khi hòm tử nhà tôi chẳng có gì là bí mật đối với anh cả thì anh tự đi tìm mấy cái gioăng đó đi, đỡ mất thời gian!

Arthur đi tới cửa ra vào. Anh gio tay về phía cái hộp và bỗng thay đổi ý định.

- Anh làm sao thế? - Lauren hỏi.

- Tay tôi hầy còn khó điều khiển - Arthur nói khẽ, về lúng túng ra mặt.

Lauren bước lại gần anh.

- Không sao đâu - cô nói bằng một giọng an ủi. - Hãy kiên nhẫn, anh sẽ không bị đi chứng gì đâu, nhưng phải có một chút thời gian để phục hồi, quy luật tự nhiên đòi hỏi

như vậy.

- Dù sao, tôi cũng có thể hướng dẫn cô sửa chữa, nếu cô muốn? - Arthur nói.

- Sáng nay, tôi có những kế hoạch khác chứ không định sửa vòi nước. Ông hàng xóm của tôi làm các thứ lặt vặt trong nhà tài lắm, chính ông ấy đã xếp đặt hầu hết tất cả các thứ ở đây cho tôi đấy, ông ta sẽ vui sướng được chịu trách nhiệm về cái vòi nước này.

- Ông ta là người đã nảy ra ý đặt cái giá sách chặn cửa sổ như thế này phải không?

- Sao anh lại hỏi vậy, như thế không được à?

- Có, có chứ - Arthur nói và trở lại giữa phòng khách.

- Cái câu "có chứ" này diễn tả một ý ngược lại hẳn!

- Không, hoàn toàn không phải thế đâu! - Arthur khẳng khẳng.

- Sao mà anh nói dối kém thế không biết!

Arthur bèn đề nghị Lauren ngồi xuống đi vắng.

- Cô quay người lại đi - Arthur nói.

Lauren thực hiện, tuy chưa hiểu rõ anh định làm gì.

- Cô thấy không, nếu cái giá sách này không che bớt cửa sổ, cô sẽ có một khung cảnh rất đẹp khi nhìn từ đây.

- Tôi sẽ có một khung cảnh rất đẹp, nhưng ở sau lưng tôi! Nói chung, tôi thường ngồi thẳng trên đi vắng cơ!

- Chính vì vậy mà sẽ hợp lý hơn nếu quay cái đi vắng lại; nói một cách thành thực, cái cửa ra vào chẳng phải là chỗ đẹp nhất, đúng không?

Lauren đứng dậy, chống tay ngang hông và nhìn Arthur chăm chú.

- Tôi chưa bao giờ chú ý đến chuyện này cả. Ở bệnh viện ra, anh đến nhà tôi một cách bất thành linh để làm lại trang trí nội thất hay sao?

- Tôi rất tiếc - Arthur cúi đầu nói.

- Không, chính tôi mới phải tiếc - Lauren nói tiếp. - Thời gian gần đây tôi hơi dễ nổi nóng. Tôi pha cà phê cho anh nhé?

- Cô có còn nước nữa đâu!

Lauren mở tủ lạnh.

- Đến cả nước quả tôi cũng chẳng có để mời anh.

- Vậy tôi đưa cô đi ăn sáng nhé?

Cô đề nghị anh đợi cô một tí thôi, để cô xuống lấy thư. Vừa nghe tiếng bước chân đi ra xa trong hành lang, Arthur lập tức cảm thấy trào lên ước muốn được giao kết lại với nơi mà mình đã từng sống. Anh bước vào phòng ngủ và lại gần giường. Kỷ niệm về một buổi sáng mùa hè trời đầy như thoát ra từ những trang của một cuốn sách rơi trên giá xuống. Anh những muốn lần ngược thời gian để trở lại cái ngày mà anh ngắm nhìn cô nằm ngủ.

Đầu ngón tay anh chạm nhẹ vào chăn, những sợi tơ len từ từ dựng lên dưới tay anh. Anh đi sang buồng tắm và nhìn những chiếc lọ nhỏ đặt cạnh bồn rửa mặt. Một lọ sữa rửa mặt, một lọ nước hoa, vài đồ trang điểm ít ỏi. Một ý nghĩ thoáng hiện trong óc anh, anh liếc mắt nhìn ra ngoài và quyết định thỏa mãn một ước mơ rất cũ. Anh bước vào trong tủ quần áo sát cạnh đó và đóng cửa tủ lại.

Ẩn mình giữa những mắc áo, anh nhìn những chiếc áo quần ở phía dưới, những cái còn treo trên mắc, và cố

hình dung Lauren mặc bộ này hay bộ kia. Anh chỉ muốn ở lại trong này, đợi cô tìm thấy anh. Có thể trí nhớ sẽ trở lại với cô, cô sẽ do dự một chút, rồi cô sẽ nhớ lại những lời mà họ đã nói với nhau. Khi ấy, anh sẽ ôm cô vào lòng, và sẽ hôn cô như trước đây, hay đúng hơn là hôn bằng một nụ hôn khác. Không còn điều gì, không còn ai có thể lấy mất cô đi khỏi anh nữa. Thật là ngu ngốc, nếu anh ở lại trong này, trước tiên là cô sẽ sợ. Có ai mà không sợ khi thấy có người trốn trong tủ ở buồng tắm nhà mình?

Cần phải ra khỏi đây trước khi cô trở lại; thêm một tí nữa thôi, ai có thể giận anh được? Ước gì cô lên cầu thang chậm chậm thôi, thêm một vài giây tranh thủ cho niềm hạnh phúc được đắm mình giữa bầu không khí của cô.

- Arthur?

- Tôi ra đây.

Anh xin lỗi vì đã vào buồng tắm mà không xin phép, anh muốn rửa tay.

- Nhưng có nước đâu!

- Đến lúc mở vòi nước tôi mới nhớ ra! - anh bối rối nói. - Sách của cô đã đến chưa?

- Đến rồi, tôi xếp cái "cục gạch" này lên giá sách rồi ta đi nhé? Tôi đói lắm rồi.

Đi ngang qua bếp, Arthur nhìn cái bát tô của Kali.

- Cái bát ăn dành cho con chó của tôi đấy, nó đang ở chỗ mẹ tôi.

Lauren lấy chìa khóa trên tủ bar và họ rời căn hộ.

Đường phố ngập ánh mặt trời. Arthur chỉ muốn khoác vai Lauren.

- Cô muốn đi đâu? - Anh hỏi, tay chấp sau lưng.

Cô đói ngấu nhưng nữ tính đã khiến cô e ngại khi phải thú nhận với anh rằng cô đang mơ đến một cái *hamburger*. Arthur trấn an cô rằng một phụ nữ thích ăn là một điều tốt đẹp.

- Hơn nữa, ở New York, bây giờ đã là giờ ăn trưa rồi, còn ở Sydney thì là giờ ăn tối! - cô vui vẻ nói thêm.

- Đó là một cách nhìn sự việc - Arthur nói khi bước bên cạnh Lauren.

- Làm bác sĩ nội trú, rốt cuộc người ta sẽ đi đến chỗ ăn gì cũng được, ăn vào giờ nào cũng được.

Cô kéo anh đi đến tận Ghirardelli Square, họ đi dọc theo kè rồi đi lên một con đê chắn sóng; trong một nhà sàn dựng trên mặt nước, tiệm ăn Simbad mở cửa cả ngày lẫn đêm. Nữ nhân viên đón tiếp xếp họ ngồi vào một bàn, cô ta đưa một bản thực đơn cho Lauren rồi biến mất. Arthur không đói, anh từ chối không đọc tờ thực đơn mà Lauren chìa ra cho anh.

Một lát sau, một bồi bàn xuất hiện, anh ta ghi lại món đặt của Lauren và trở vào bếp.

- Anh không ăn gì thật à?

- Suốt cả tuần tôi đã được nuôi bằng dịch truyền, tôi nghĩ là dạ dày của tôi đã co lại rồi. Nhưng tôi thích xem cô ăn lắm.

- Dù sao anh cũng sẽ cần phải ăn uống trở lại đây!

Bồi bàn đặt một đĩa bánh kếp to đùng lên bàn.

- Tại sao sáng nay anh lại đến nhà tôi?

- Để chữa một chỗ nước rò rỉ.

- Nói nghiêm chỉnh nào!

- Để cảm ơn cô đã cứu sống tôi, tôi nghĩ vậy.

Lauren đặt chiếc đĩa đang cầm trong tay xuống.

- Bởi vì tôi muốn đến - Arthur thú nhận.

Cô nhìn anh, chăm chú, rồi rưới xirô vị cây thích vào món ăn của mình.

- Tôi chỉ làm công việc của mình thôi - cô hạ giọng nói.

- Tôi không dám chắc rằng việc gây mê đồng nghiệp của mình và đánh cắp xe cấp cứu lại là công việc hằng ngày của cô.

- Xe cấp cứu là sáng kiến của anh bạn thân của anh đấy chứ.

- Tôi cũng đã ngờ ngợ thế.

Người bồi bàn đến gần và hỏi Lauren có cần gì không.

- Không, sao anh lại hỏi vậy?

- Tôi cứ tưởng là chị gọi tôi - anh bồi bàn trả lời bằng một giọng khinh khỉnh.

Lauren nhìn anh ta bỏ đi, cô nhún vai và tiếp tục nói chuyện.

- Bạn anh nói với tôi là các anh quen nhau từ khi còn ở trường nội trú.

- Mẹ tôi chết khi tôi mười tuổi, chúng tôi rất thân nhau.

- Nói vậy là can đảm đấy, phần lớn mọi người không bao giờ nói từ này đâu, người ta nói “ra đi” hoặc là “rời bỏ” thôi.

- Ra đi hay rời bỏ là những hành động tự nguyện.

- Anh đã lớn lên có một mình thôi?

- Sự cô độc có thể là một dạng đồng hành. Thế còn cô? Cha mẹ cô vẫn còn chứ?

- Chỉ còn mẹ tôi thôi, từ khi tôi gặp tai nạn, mối quan hệ của mẹ con tôi nói chung là căng thẳng, mẹ tôi tham gia hơi nhiều quá.

- Tai nạn à?

- Một vòng nhào lộn bằng ô tô, tôi bị bắn ra, nằm đợi chết, nhưng sự kiên trì của một giáo sư của tôi đã đưa tôi trở lại với cuộc sống sau mấy tháng hôn mê.

- Cô không giữ lại bất cứ một kỷ niệm nào của thời kỳ đó à?

- Tôi nhớ được mấy phút cuối cùng trước tai nạn, sau đó là một lỗ hổng mười một tháng trong cuộc đời tôi.

- Chưa từng có ai nhớ lại được những gì xảy ra trong những thời điểm như vậy sao? - Arthur hỏi, giọng đầy hy vọng.

Lauren mỉm cười, cô nhìn một chiếc bàn đầy chỗ đồ ăn, xếp không xa chỗ cô.

- Thời điểm mà người ta bị hôn mê ấy à? Không thể nhớ được đâu! Đó là thế giới vô thức, không có chuyện gì xảy ra hết.

- Thế nhưng xung quanh cuộc sống vẫn tiếp tục cơ mà, phải không?

- Anh quan tâm đến chuyện này thật à? Anh không bắt buộc phải lịch sự đâu, anh biết đấy.

Arthur thề rằng sự tò mò của anh là chân thành. Lauren giải thích cho anh rằng có nhiều lý thuyết về chủ

đề này, và ít điều xác thực. Những người bệnh có nhận thức được những cái xung quanh họ không? Từ quan điểm y học, cô không tin lắm vào điều này.

- Cô nói là từ quan điểm y học. Tại sao lại có sự phân biệt như vậy?

- Tại vì tôi đã trải nghiệm điều này với tư cách là người trong cuộc.

- Và từ đó cô đã rút ra những kết luận khác?

Lauren do dự trước khi trả lời, cô ra hiệu cho người bồi bàn, chỉ tay vào chiếc bàn đầy đồ tráng miệng, anh này vội vàng chạy ra bàn của cô. Cô chọn một loại kem sôcôla xộp cho mình, và vì Arthur không yêu cầu gì cả, cô đặt một chiếc bánh kem sôcôla mặt láng cho anh.

- Hai loại tráng miệng tuyệt hảo cho cô đây - người bồi bàn nói và đưa ra các món.

- Đôi khi tôi có những giấc mơ kỳ lạ giống như những mảnh ký ức, dường như có những cảm giác trở lại với tôi, nhưng tôi cũng biết rằng bộ não có khả năng biến những cái người ta được nghe người khác kể lại thành kỷ niệm.

- Thế mọi người đã kể gì cho cô?

- Không có gì đặc biệt, sự hiện diện hằng ngày của mẹ tôi, của Betty, một nữ y tá làm việc ở khoa tôi, và những chuyện khác không thực sự quan trọng lắm.

- Chẳng hạn như?

- Như lúc tôi tỉnh lại, nhưng chúng ta đã nói về tất cả những chuyện đó quá nhiều rồi, anh phải ném thử hai loại tráng miệng này đi!

- Cô đừng giận tôi nhé, nhưng tôi dị ứng với sôcôla.

- Anh không muốn cái gì khác à? Anh chẳng ăn chẳng uống gì cả.

- Tôi hiểu mẹ cô, bà có lẽ hơi quá mức trong cách cư xử, nhưng đó chỉ vì tình yêu thôi.

- Mẹ tôi sẽ thích anh lắm nếu được nghe anh nói.

- Tôi biết, đó là một trong những nhược điểm lớn của tôi.

- Nhược điểm gì cơ?

- Tôi là loại đàn ông mà các bà mẹ vợ thì nhớ đến, nhưng con gái của các bà thì không phải bao giờ cũng vậy.

- Thế các bà mẹ vợ như anh nói có nhiều không? - Lauren hỏi và xúc một thìa to kem sôcôla xộp.

Arthur nhìn cô, thích thú; cô có một vệt sôcôla phía trên môi. Anh giơ tay ra, như muốn lau đi cái mũi tên của thần Cupidon này, nhưng anh không dám.

Đằng sau quầy bar của mình, một nhân viên phục vụ nhìn về phía bàn của họ, tò mò.

- Tôi là người độc thân.

- Tôi khó mà tin anh được.

- Thế còn cô? - Arthur nói tiếp.

Lauren lựa lời trước khi đáp.

- Tôi có một người trong đời tôi, chúng tôi không thực sự sống cùng nhau, đúng hơn là anh ấy có hiện diện. Đôi khi cứ như vậy đấy, tình cảm tắt ngấm đi. Anh sống độc thân từ lâu rồi à?

- Đúng vậy, đã khá lâu.

- Điều này thì tôi hoàn toàn chẳng tin anh nữa đâu.

- Có điều gì khiến cô thấy là không thể như vậy được?

- Một người như anh mà lại cô đơn.

- Tôi không cô đơn!

- À, đấy nhé!

- Người ta có thể yêu một ai đó nhưng vẫn độc thân!

Lý do có thể chỉ là tình cảm không được đáp lại, hay đối tượng không còn tự do.

- Và người ta có thể trung thành với đối tượng suốt cả thời gian ấy?

- Nếu đối tượng này là người đàn bà của đời mình thì cũng đáng đợi, phải không?

- Như vậy anh không phải là người độc thân?

- Trong tim tôi thì không.

Lauren uống một ngụm to cà phê và nhăn mặt. Cà phê nguội lạnh. Arthur muốn gọi cho cô một tách khác, nhưng cô nhanh hơn anh và chỉ cho bồi bàn cái ấm cà phê đặt trên tấm sưởi nóng của một chiếc bàn để bát đĩa.

- Quý cô muốn một hay hai tách? - Người bồi bàn hỏi, nụ cười mỉa mai hiện ra trên môi.

- Anh có vấn đề gì à?

- Tôi thì hoàn toàn không - người bồi bàn trả lời và đi về gian bếp phụ.

- Anh có nghĩ là anh ta bực vì anh không gọi món nào cả không? - cô hỏi Arthur.

- Có ngon không? - Arthur trả lời.

- Kinh lắm - Lauren vừa nói vừa cười. .

- Vậy thì tại sao cô lại chọn chỗ này? - Arthur đáp lại và cười theo cô.

- Tôi thích cảm thấy hơi thở của biển, ước đoán áp

suất và tâm trạng của nó.

Tiếng cười của Arthur biến thành âm điệu u sầu, nỗi buồn hiện ra trong mắt anh, những vì sao phiến muộn với một phong vị chua chát.

- Anh làm sao thế? - Lauren hỏi.

- Không có gì cả, chỉ là một kỷ niệm thôi.

Lauren ra hiệu cho bồi bàn mang hóa đơn đến.

- Cô ấy thật may mắn - cô nói và lại uống một ngụm cà phê.

- Ai cơ?

- Người mà anh vẫn chờ đợi từ lâu ấy.

- Thật vậy à?

- Đúng, thật đấy! Điều gì đã chia rẽ anh và cô ấy?

- Vấn đề tương hợp!

- Anh và cô ấy không hợp nhau nữa à?

- Có chứ, rất hợp. Chúng tôi đã có cùng nhau những trận cười nghiêng ngả, những ước muốn. Chúng tôi còn hứa với nhau là đến lúc nào đó sẽ thảo ra một danh sách những điều hạnh phúc cần làm, cô ấy gọi đó là danh sách *happy to do*.

- Điều gì đã ngăn cản anh và cô ấy viết danh sách này?

- Thời gian đã chia rẽ chúng tôi trước đó.

- Anh và cô ấy đã không gặp lại nhau?

Bồi bàn đặt hóa đơn lên bàn, Arthur muốn cầm nhưng Lauren đã lấy hóa đơn bằng một động tác nhanh hơn Arthur.

- Tôi thích sự galăng của anh, - cô nói - nhưng đừng có nghĩ đến chuyện đó nhé, thứ duy nhất mà anh tiêu thụ ở đây

là những lời nói của tôi, tôi không phải là người theo chủ nghĩa nữ quyền, nhưng dù sao cũng có những giới hạn chứ!

Arthur không có thời gian biện luận, Lauren đã đưa thẻ tín dụng của mình cho nhân viên nhà hàng.

- Tôi phải về nhà và làm việc, - Lauren nói - và đồng thời tôi lại chẳng muốn như vậy tí nào.

- Thế thì chúng ta đi dạo đi, ngày hôm nay thật đẹp và tôi thì lại chẳng muốn để cô đi làm việc tí nào.

Cô dịch ghế ra và đứng dậy.

- Tôi đồng ý dạo chơi.

Người bồi bàn lắc đầu khi cô rời nhà hàng.

Cô muốn tản bộ trong công viên Presidio, cô thích lững thững dạo chơi ở đó dưới những cây cù tùng to. Thường thường, cô xuống đến tận cái dải đất có cắm một trong những cột trụ của cầu Golden Gate. Arthur biết rõ nơi này. Từ chỗ đó, cây cầu treo kéo dài ra như một gạch nối trên bầu trời giữa vịnh và đại dương.

Lauren phải đi lấy lại con chó của cô. Arthur hẹn sẽ tìm gặp cô ở chỗ đó. Đến cuối con đê, Lauren chia tay anh, anh nhìn theo cô đi xa dần, không nói một lời. Có những khoảnh khắc mang phong vị của vĩnh hằng.

15

Anh đợi cô dưới chân chiếc cầu lớn, ngồi trên một bức tường gạch thấp. Ở nơi này, những con sóng từ đại dương đối chọi với những con sóng của vịnh, trong một cuộc chiến kéo dài từ thuở xa xưa.

- Tôi đã để anh phải đợi à? - cô xin lỗi.

- Kali đâu?

- Tôi hoàn toàn không biết, mẹ tôi không có ở nhà.

Anh biết tên con chó của tôi à?

- Đợi thôi, ta đi dạo ở phía bên kia cầu nhé, tôi muốn ngắm biển - Arthur nói.

Họ trèo lên một quả đồi và đi xuống sườn đồi bên kia. Ở phía dưới, bãi biển trải dài hàng kilômét.

Họ bước dọc theo mép nước.

- Anh thật khác - Lauren nói.

- Khác ai?

- Không riêng ai cả.

- Thế thì cũng chẳng có gì là khó.

- Đừng ngốc nghếch như vậy.
- Có điều gì ở tôi khiến cho cô không thoải mái?
- Không, chẳng có gì khiến cho tôi không thoải mái cả, anh có vẻ luôn luôn thanh thản, thế thôi.
- Đó là một nhược điểm à?
- Không, nhưng điều đó rất đáng ngại, dường như chẳng có gì có thể gây phiền toái cho anh được.
- Tôi thích tìm kiếm giải pháp, cái đó là ảnh hưởng của gia đình, mẹ tôi cũng giống như tôi.
- Anh có cảm thấy thiếu vắng bố mẹ anh không?
- Tôi không có mấy thời gian để biết bố tôi. Mẹ tôi có một cách nhìn đời nhất định khác lạ, như cô nói.

Arthur quỳ xuống, vun cát.

- Có một hôm - anh nói - tôi nhặt được trong vườn đồng tiền một đôla, tôi nghĩ là mình giàu lắm. Tôi chạy ra với mẹ, tay nắm chặt kho báu. Tôi chỉ đồng tiền cho mẹ xem, tôi rất tự hào về khám phá của mình. Sau khi nghe tôi xướng lên một danh sách tất cả những thứ mà tôi sẽ mua bằng số tiền này, mẹ tôi khép ngón tay tôi để nắm lại đồng tiền, rồi nhẹ nhàng lập úp bàn tay tôi và bảo tôi mở tay ra.

- Rồi sao nữa?

- Đồng đôla rơi xuống đất. Mẹ tôi nói: "Đấy, đó là điều sẽ xảy ra khi người ta chết, ngay cả đối với người giàu nhất thế giới. Tiền bạc và quyền lực không sống lâu hơn chúng ta. Con người chỉ làm cho sự tồn tại của mình trở thành vĩnh cửu qua những tình cảm mà người ta chia sẻ". Và đúng như vậy thật; mẹ tôi mất hôm qua, hôm qua của

hiều năm trước, đã lâu đến nỗi tôi thời không còn đếm tháng mà vẫn không để mất một ngày. Đôi khi bà hiện ra trong một khoảnh khắc của cách nhìn mà bà đã dạy tôi, đối với sự vật, đối với một phong cảnh, đối với một người già đi ngang qua đường mang theo câu chuyện đời mình; bà xuất hiện trong một làn mưa, một ánh nắng, ở một câu nói để chuyển hướng cuộc trò chuyện, đối với tôi, mẹ tôi là bất tử.

Arthur để cát chảy lọt thành dòng qua những ngón tay. Có những nỗi buồn của tình yêu mà thời gian không thể xóa nhòa, nó để lại cho nụ cười những vết sẹo không lành hẳn được.

Lauren đến gần Arthur, cô khoác cánh tay anh và giúp anh đứng dậy, họ tiếp tục bước trên bãi cát.

- Làm thế nào mà có thể chờ đợi ai đó lâu đến thế được?

- Tại sao cô lại trở lại chuyện này?

- Tại vì chuyện đó khiến tôi tò mò.

- Chúng tôi đã trải qua phần đầu câu chuyện tình, cô ấy giống như một lời hứa mà cuộc đời không thực hiện, tôi thì vẫn giữ lời hứa của mình.

Lauren buông tay anh ra, Arthur nhìn cô một mình bỏ ra xa, đi về phía cồn sỏi. Anh đợi một lát rồi đi theo cô, cô lấy chân chạm khẽ vào những con sóng, đùa nghịch.

- Tôi đã nói điều gì không nên chăng?

- Không, - Lauren nói - trái lại. Tôi nghĩ là đã đến lúc tôi phải về, thực sự là tôi có công việc.

- Việc đó không thể đợi đến ngày mai sao?

- Ngày mai hay chiều nay thì có thay đổi gì đâu?
- Một ước muốn có thể thay đổi tất cả, cô không nghĩ như vậy à?

- Thế anh muốn gì nào?
- Muốn tiếp tục bước trên bãi biển này với cô để nói đủ thứ linh tinh.

- Chúng ta có thể cùng ăn tối nay được không? -
Lauren gợi ý.

Arthur nheo mắt như lưỡng lự. Cô đập vào vai anh.

- Tôi sẽ chọn chỗ ăn, - anh vừa nói vừa cười - chỉ để chứng minh cho cô rằng du lịch và ẩm thực không phải bao giờ cũng mâu thuẫn với nhau.

- Chúng ta sẽ đi đâu?

- Đến Cliff House, ở đằng kia kìa - anh nói và chỉ một vách đá phía xa.

- Tôi sống ở thành phố này từ trước đến nay, thế mà tôi chưa bao giờ đặt chân tới đó cả.

- Tôi biết có những người Paris chưa bao giờ trèo lên tháp Eiffel.

- Anh đã đến Pháp rồi à? - cô hỏi, mắt lộ vẻ ngưỡng mộ.

- Đến Paris, Venise, Tanger...

Và Arthur dẫn Lauren đi một vòng quanh thế giới, trong khoảng thời gian của một vài bước chân mà nước biển đã trào lên xóa đi sau lưng họ vào lúc chiều buông xuống.

*

* *

Căn phòng tường ốp gỗ màu sẫm gần như trống rỗng. Lauren là người đầu tiên bước vào. Người trưởng nhóm phục vụ mặc chế phục ra đón cô. Cô yêu cầu một bàn cho hai người. Ông gợi ý cô ra quầy bar ngồi đợi khách của cô. Ngạc nhiên, Lauren quay lại, Arthur đã biến mất. Cô đi ngược lại và tìm anh ở cầu thang, cô thấy anh đứng trên bậc thang cao nhất, anh đang đợi cô, một nụ cười trên môi.

- Anh làm gì ở đây vậy?

- Phòng dưới trông ảm đạm lắm, phòng trên này tươi vui hơn nhiều.

- Anh thấy thế à?

- Tất cả chỗ này đều ảm đạm, đúng không?

Lauren gật đầu, tán thành.

- Đó chính là điều mà tôi đã tự nói với mình. Ta đi chỗ khác đi.

- Tôi đã đặt chỗ với ông phụ trách rồi! - cô nói lúng túng.

- Thế thì nhất định đừng nói gì với ông ta cả nhé, cái bàn ấy sẽ là bàn của chúng ta, chúng ta sẽ thử nhớ mãi điều đó xem, đó sẽ là nơi mà chúng ta không ăn bữa tối đầu tiên của chúng ta!

Arthur kéo Lauren đi ra bãi đậu xe của nhà hàng. Anh hỏi cô có thể gọi taxi được không. Anh không mang theo điện thoại di động. Lauren lấy máy di động của mình ra và

gọi hãng taxi.

Mười lăm phút sau, xuống xe ở đê chắn sóng Pier 39, họ quyết tâm đi thử tất cả các nơi dành cho khách du lịch trong thành phố. Nếu như không quá mệt, họ sẽ còn đi uống nước ở Chinatown nữa, Arthur biết một quán bar rộng mênh mông, nơi những chiếc xe ca chờ khách nước ngoài thường đến thả khách suốt cả buổi tối.

Họ đang bước đi trên những tấm ván lát thì Lauren như nhận thấy Paul ở phía xa, anh đứng chống khuỷu tay vào lan can, say sưa nói chuyện với một phụ nữ trẻ xinh tươi có cặp chân rất dài.

- Đó có phải là anh bạn của anh không?

- Đúng, chính cậu ta đấy - Arthur trả lời và quay ngược lại.

Lauren đi theo anh.

- Anh không muốn chúng ta ra chào anh ấy à?

- Không, tôi không muốn làm gián đoạn cuộc gặp gỡ của họ, đi thôi, ta đi lối này thì hơn.

- Chính anh ngại họ nhìn thấy chúng ta chứ gì?

- Lạ nhỉ, sao cô lại nghĩ như vậy?

- Vì anh có vẻ sợ.

- Tôi đảm bảo với cô là không. Cậu ta sẽ ghen kinh khủng vì người đầu tiên mà tôi đến thăm lại là cô; đi theo tôi đi, tôi sẽ dẫn cô đến Ghirardelli Square, cái chỗ trước là xưởng sản xuất sôcôla ấy, vào giờ này buổi tối ở đó đầy người Nhật.

Dọc con đường đi dạo, không khí hội hè đang hồi náo nhiệt. Hằng năm, những người đánh cá của thành phố

tổ chức ở đây ngày hội mở đầu mùa câu cua biển.

Ngày đã mất đi những ánh nắng cuối cùng và trăng đã lên giữa bầu trời đầy sao phía trên vịnh. Trên những bếp củi, những nồi nước biển chứa đầy tôm cua, người ta phân phát tôm cua cho người qua đường. Lauren nắm một cách cực kỳ ngon miệng sáu cái càng cua to đùng mà một thủy thủ tốt bụng đã bóc vỏ cho cô. Cô kèm thêm vào bữa ăn ngẫu hứng này ba cốc đầy tràn rượu vang đỏ *cabernet sauvignon* Nappa Vallee. Liếm ngón tay xong, cô bám vào cánh tay Arthur, về hồi lỗi.

- Tôi nghĩ là tôi vừa mới gây khó khăn cho bữa ăn tối của chúng ta mất rồi, - cô nói - thêm một mẩu sôcôla nữa chắc tôi chết!

- Tôi nghĩ trước hết là cô hơi chuệnh choáng say đó thôi!

- Không thể nào như vậy được, nước biển dâng lên hay là chính tôi đang lắc lư đấy?

- Cả hai! Đi thôi, chúng ta đi xa hơn một chút để hít thở không khí trong lành.

Anh kéo cô ra khỏi đám đông và giúp cô ngồi xuống một chiếc ghế băng được rọi sáng bởi cây đèn đường cũ kỹ đơn độc.

Lauren đặt tay lên đầu gối Arthur, cô hít vào đầy phổi làn không khí mát lạnh của buổi tối.

- Sáng nay, anh đến gặp tôi không phải chỉ để nói cảm ơn chứ?

- Tôi đến gặp cô bởi vì, dù tôi không thể giải thích điều đó cho cô được, nhưng tôi cảm thấy nhớ cô.

- Không nên nói những điều như vậy.
- Tại sao? Những lời nói ấy khiến người ta sợ hãi?
- Bố tôi cũng đã từng nói với mẹ tôi những câu rất hay ho, khi ông muốn quyến rũ mẹ tôi.
- Nhưng cô có phải là mẹ cô đâu.
- Không, tôi có một nghề, có công danh sự nghiệp, có một mục đích để đạt đến, và không gì có thể tách tôi ra khỏi những thứ đó được, đó là tự do của tôi.
- Tôi biết, chính vì vậy mà...
- Mà sao? - cô ngắt lời anh.
- Không sao cả, nhưng tôi nghĩ rằng không phải chỉ có cái đích mà chúng ta đi tới mới đem lại cho cuộc sống một ý nghĩa nào đó, mà còn cả cái cách chúng ta đi đến đích nữa.
- Mẹ anh nói với anh như thế à?
- Không, đó là tôi nghĩ vậy.
- Thế thì tại sao anh lại cắt đứt với cô gái mà anh nhớ nhung đến thế? Vì vài điều không tương hợp hay sao?
- Có thể nói là chúng tôi đã đi ngang qua rất gần nhau, tôi chỉ là người được tạm thuê cái hạnh phúc này, cô ấy đã không thể gia hạn hợp đồng cho tôi.
- Trong hai người ai là người cắt đứt?
- Cô ấy đã rời bỏ tôi và tôi đã để cho cô ấy đi.
- Tại sao anh không cố gắng giành giật lại?
- Tại vì sự giành giật này có thể gây đau đớn cho cô ấy. Đó là một câu hỏi đặt ra cho trí tuệ của trái tim. Vì hạnh phúc của người kia mà chịu thiệt cho mình, đó là một lý do đẹp, đúng không?

- Anh vẫn chưa hồi phục được.
- Tôi có ốm đâu!
- Tôi có giống cô gái ấy không?
- Cô hơn cô ấy vài tháng.

Phía bên kia đường, một người bán hàng đóng quầy hàng dành cho khách du lịch của ông ta lại. Ông ta mang những chiếc giá quay treo các tấm bưu ảnh vào nhà.

- Lẽ ra chúng ta nên mua một cái bưu ảnh, - Arthur nói - tôi có thể viết cho cô vài dòng và gửi qua bưu điện cho cô.

- Anh thực sự tin rằng người ta có thể yêu suốt đời chỉ một người thôi? - Lauren hỏi.

- Tôi chưa từng sợ đời thường bao giờ cả, thói quen không phải là điều tiền định. Mỗi ngày ta đều có thể sáng tạo ra cái sang trọng và cái tầm thường, cái trung bình và cái quá mức. Tôi tin vào thứ tình cảm say đắm không dừng tại chỗ, tôi tin vào kỷ ức của tình cảm. Rất tiếc, tất cả những cái đó là lỗi của mẹ tôi, bà đã nhồi vào đầu tôi những lý tưởng về tình yêu. Điều đó đặt ra chuẩn mực rất cao.

- Đối với người kia?
- Không, đối với chính mình, tôi thật cũ kỹ, phải không?

- Cái xưa cũ có vẻ đẹp riêng của nó.
- Tôi đã chú ý giữ lại một phần của tuổi thơ.

Lauren ngẩng đầu lên và nhìn vào mắt Arthur. Khuôn mặt hai người sát lại gần nhau mà họ không nhận thấy.

- Anh muốn hôn em - Arthur nói.
- Tại sao anh lại hỏi em mà không thực hiện đi? -

Lauren trả lời.

- Anh đã nói với em là anh cũ kỹ lắm mà.

Tám cửa cuốn của cửa hàng kêu ken két khi trượt theo rãnh sắt. Một tiếng chuông báo động vang lên. Arthur vươn thẳng người, sững sờ, tay cầm tay Lauren, anh đứng phất dậy.

- Anh phải đi đây!

Nét mặt Arthur thay đổi. Trên gương mặt anh, Lauren cảm thấy những dấu hiệu của một sự đau đớn đột ngột.

- Có chuyện gì thế?

Chuông báo động của cửa hàng vang mỗi lúc một to hơn, ong ong bên tai họ.

- Anh không thể giải thích cho em được, nhưng anh phải đi đây.

- Em không biết anh đi đâu, nhưng em sẽ đi với anh.

Arthur vòng tay ôm cô, anh không rời mắt khỏi cô, anh không thể nào siết chặt cô được.

- Hãy nghe anh đây, mỗi giây đều quý giá. Tất cả những điều anh đã nói với em đều là sự thật. Nếu có thể được, anh mong là em sẽ nhớ đến anh, anh thì anh sẽ không quên em đâu. Một khoảnh khắc nữa bên em, dù là ngắn ngủi, cũng thực sự đáng giá.

Arthur lùi xa dần.

- Tại sao anh lại nói là một khoảnh khắc nữa? - Lauren hốt hoảng hỏi.

- Biển bây giờ đang đầy những con cua rất tuyệt.

- Tại sao anh lại nói là một khoảnh khắc nữa, Arthur?

- Lauren hét lên.

- Mỗi phút bên em giống như một khoảnh khắc đánh cắp được. Chẳng có gì lấy nổi cái đó của anh. Hãy làm dịch chuyển thế giới, Lauren, thế giới của em ấy.

Anh đi xa thêm vài bước nữa rồi bắt đầu chạy rất nhanh. Lauren hét gọi tên anh. Arthur quay lại.

- Tại sao anh lại nói “một khoảnh khắc nữa bên em”?

- Anh đã biết từ trước là em tồn tại! Anh yêu em và điều đó không can hệ đến em.

Và Arthur biến mất trong bóng tối của góc phố nhỏ.

Tám cửa cuốn từ từ kết thúc hành trình của nó, chạm vào cái gờ trên vỉa hè. Người bán hàng cầm chìa khóa vào cái ổ nhỏ gắn trên tường, tiếng còi ghê tai ngừng bật. Bên trong cửa hàng, máy báo động trung tâm tiếp tục phát ra những tiếng *bíp* với khoảng cách đều đặn.

*

* *

Một chiếc máy theo dõi tỏa ra quầng sáng màu xanh lá cây trong bóng tối mờ mờ của căn phòng. Máy điện não phát ra một loạt tiếng *bíp* chói tai với những khoảng cách đều đặn. Betty bước vào phòng, chị bật đèn và vội vã lại gần giường. Chị xem dải giấy tuôn ra từ chiếc máy in nhỏ rồi lập tức nhắc máy điện thoại.

- Tôi cần một xe đẩy cấp cứu hồi sức đến phòng 307, hãy nhắn tin cho Fernstein, tìm xem ông ấy ở đâu và nói ông ấy đến đây ngay. Đặt phòng mổ thần kinh trong tình trạng báo động và gọi một bác sĩ gây mê lên.

*

*

*

Một làn mưa bụi giăng trên những khu phố ở vùng thấp của thành phố. Lauren rời khỏi ghé băng, đi qua con phố mà mọi thứ dưới mắt cô dường như chỉ có màu đen và trắng. Khi cô rẽ vào phố Green, đêm tối đầy mây. Làn mưa bụi nhường chỗ cho một cơn giông mùa hè. Lauren ngẩng đầu lên và nhìn trời. Cô ngồi lên một bức tường rào nhỏ và ở lại đó một lúc lâu, dưới mưa rào, ngắm nhìn ngôi nhà kiểu Victoria nhô lên phía trên cao của Pacific Heights.

Khi mưa tạnh, cô vào đại sảnh, trèo lên những bậc cầu thang và vào căn hộ của mình.

Tóc cô ướt sũng, cô trút quần áo trong phòng khách, vợ lấy mảnh khăn treo ở một cái móc trong bếp để lau đầu và cuộn mình trong tấm choàng len vốn để phủ một chiếc ghế bành.

Vào bếp, cô mở một ngăn tủ ra và tháo nút một chai rượu Bordeaux. Cô rót cho mình một cốc to, đi đến ngạch phòng và ngắm nhìn những ngọn tháp nhỏ của Ghirardelli Square, ở phía dưới. Xa xa, vang lên trong vịnh tiếng hú của một con tàu chở hàng lớn lên đường đi Trung Quốc. Lauren đưa mắt nhìn góc đặt đi văng đang mời gọi cô. Cô bỏ qua chiếc đi văng và dứt khoát bước lại bên giá sách. Cô lấy một quyển sách, buông rơi nó xuống chân, lặp lại như vậy với một cuốn khác, và bị một con tíc giận âm thầm xâm chiếm, cô đẩy tất cả sách xuống đất.

Khi các ngăn đã rỗng không, cô đẩy dịch giá sách ra,

giải tỏa ô cửa sổ nhỏ bị lấp ở phía sau. Cô quay sang giải quyết đến chiếc đi văng, dùng hết sức lực để xoay nó lại chín mươi độ. Người loạng choạng, cô cầm lấy chiếc cốc lúc trước để trên gờ tường ở ngách phòng và ngồi phịch lên mấy chiếc gối dựa ở đi văng. Arthur có lý; từ chỗ này, nhìn ra những mái nhà, khung cảnh thật lộng lẫy. Cô uống cốc rượu gần như liền một hơi.

Trên đường phố hãy còn ẩm ướt; một bà lão dắt chó đi dạo, bà ngẩng đầu nhìn về phía một ngôi nhà nhỏ, ở đó chỉ có một ô cửa sổ còn rọi một tia sáng vào màn đêm xám xịt. Lauren đỡ đầu vì buồn ngủ, bàn tay cô từ từ mở ra, và cái cốc rỗng lăn xuống dưới chân đi văng.

*

* *

- Tôi đưa anh ta lên phòng mổ - Betty kêu to với bác sĩ nội trú khoa hồi sức.

- Trước hết để tôi nâng độ bão hòa khí máu lên cái đã.

- Chúng ta không có thời gian.

- Quái thật, Betty, tôi là bác sĩ nội trú ở đây cơ mà.

- Bác sĩ Stern, khi anh còn mặc quần yếm thì tôi đã là y tá rồi. Thế chúng ta nâng độ bão hòa máu của anh ta trong lúc đi lên gác có được không?

Betty đẩy giường ra hành lang, bác sĩ Philipp Stern bước theo chị, kéo chiếc xe cấp cứu hồi sức đi cùng với họ.

- Anh ta làm sao vậy? - Anh hỏi. - Lúc trước mọi thứ đều bình thường.

- Nếu mọi thứ đều bình thường thì anh ta đã ở nhà và tỉnh táo! Sáng nay anh ta có vẻ lơ đãng buồn ngủ, tôi đã quyết định đặt máy điện não theo dõi anh ta thường xuyên, đó là công việc của y tá, còn để biết anh ta gặp vấn đề gì, thì đó là công việc của giới bác sĩ các anh!

Những bánh xe của giường quay nhanh hết cỡ, cửa thang máy sắp sửa sập lại. Betty hét lên:

- Đợi chúng tôi với, có ca cấp cứu!

Một bác sĩ nội trú giữ tấm cửa sắt lại, Betty chui vào buồng thang máy, bác sĩ Stern xoay chiếc xe cấp cứu hồi sức của mình để tìm một chỗ nhỏ.

- Đây là ca cấp cứu thuộc loại gì? - Viên bác sĩ nọ tò mò hỏi.

Betty nhìn anh ta vẻ coi thường và trả lời “thuộc loại giống cái ông nằm trên chiếc giường này”, rồi chị ấn nút tầng năm.

Trong lúc thang máy đi lên, chị muốn lấy cái điện thoại di động nằm sâu trong túi áo blouse ra, nhưng cửa đã mở ra ở hành lang khoa thần kinh. Chị lấy hết sức đẩy chiếc giường về phía phòng mổ nằm ở đầu kia của hành lang. Granelli đang đợi chị ở cửa phòng chuẩn bị. Ông cúi xuống nhìn người bệnh.

- Hình như chúng ta đã quen biết nhau, phải không?

Và vì Arthur không trả lời, Granelli nhìn Betty.

- Chúng ta đã biết người này, phải không?

- Đây là ca hút khối máu dưới màng cứng cấp tốc hôm thứ hai vừa rồi.

- A, vậy là chúng ta có một vấn đề nhỏ đây, có ai báo

cho Fernstein chưa?

- Cái anh chàng này vẫn còn ở đây à? - Đến lượt nhà phẫu thuật bước vào và nói. - Không lẽ tuần nào chúng ta cũng phải mổ cho anh ta.

- Các vị cứ mổ cho anh ta một lần xong hẳn đi! - Betty lau bầu và rời phòng mổ.

Chị chạy ra hành lang và vội vã đi về phía tổng đài khoa cấp cứu.

*

*

*

Tiếng chuông điện thoại kéo Lauren ra khỏi giấc ngủ. Cô sờ soạn tìm máy điện thoại.

- Cuối cùng cũng gọi được! - giọng Betty vang lên. - Đây là lần thứ ba chị gọi đấy, lúc này em ở đâu?

- Máy giờ rồi?

- Nếu Fernstein biết là chị báo tin cho em thì chị sẽ toi đấy.

Lauren ngồi thẳng dậy trên di văng, Betty giải thích rằng chị đã phải đưa bệnh nhân phòng số 307, cái anh chàng mà cô mới mổ cho gần đây, lên lại phòng mổ. Tim Lauren bắt đầu đập thình thịch.

- Nhưng tại sao mọi người lại cho anh ta ra viện sớm thế? - cô tức giận hỏi.

- Em nói cái gì? - Betty hỏi lại.

- Lẽ ra không được cho anh ta rời bệnh viện sáng nay, chị biết rõ em nói gì đấy, chính chị đã nói cho anh ta địa chỉ của em mà!

- Em uống rượu đấy à?

- Một tí thôi, sao chị lại hỏi vậy?

- Em nói làm nhảm cái gì thế? Chị vẫn liên tục chăm sóc bệnh nhân của em, hôm nay anh ta thậm chí không ra khỏi giường! Hơn nữa, chị chẳng nói gì với anh cả.

- Nhưng em đã ăn trưa với anh ta!

Một lát im lặng, Betty húng hắng ho.

- Chị đã biết trước mà, lẽ ra chị không nên báo cho em!

- Tất nhiên là nên chứ, sao chị lại nói thế?

- Vì cứ như chị đã biết em thì nửa tiếng nữa chắc em sẽ đâm bổ đến đây và say bết nhè, rồi sẽ chẳng ra làm sao cả.

Lauren nhìn chai rượu đặt trên tủ bar ở bếp, lượng rượu hụt đi bằng khoảng một cốc to, không hơn.

- Betty, bệnh nhân mà chị nói với em ấy, có đúng là...

- Ủ! Và nếu em nói với chị là em đã ăn trưa với anh ta, trong khi từ sáng nay anh ta đã được nối vào máy để theo dõi, thì chị sẽ tống em vào nằm viện ngay khi em đến đây, mà không phải nằm cùng phòng với anh ta đâu!

Betty đập máy. Lauren nhìn xung quanh cô. Chiếc đi văng không còn ở vị trí cũ, nhìn những cuốn sách ngổn ngang dưới chân giá sách, có thể tưởng là căn hộ của cô vừa bị trộm. Cô kiên quyết không chịu buông trôi theo cái cảm giác về sự phi lý đang xâm chiếm người mình. Phải có một cách giải thích hợp lý cho cái mà cô đang trải nghiệm, chỉ cần tìm được cách giải thích đó, bao giờ cũng có một cách giải thích hợp lý! Cô đứng dậy, giẫm phải cái cốc rỗng và bị cửa một vết sâu ở gót chân. Một dòng máu đỏ tuôn ra

trên tám tấm dừa.

- Chỉ còn thiếu nước này nữa thôi.

Cô nhẩy lò cò ra buồng tắm, nhưng vòi không có nước. Cô đặt chân vào bồn tắm, với tay về phía tủ thuốc và lấy ra một chai cồn 90 độ; cô trút cồn vào vết thương. Cảm giác đau nhói đột ngột, cô hít thở thật sâu để đẩy lùi cơn chóng mặt và lần lượt lấy từng mảnh thủy tinh vụn cắm ở chân ra. Mười phút trôi qua mà cô không sao làm cầm máu được. Cô nhìn lại vết thương, chỉ bịt một cách đơn giản thì không đủ để đóng mép rách lại, cần phải khâu mới được. Cô đứng dậy, gạt tất cả các lọ trên một ngăn xuống để tìm gói gạc tiệt trùng, nhưng không thấy. Cô bèn lấy một chiếc khăn tắm cuốn quanh mắt cá chân, cố siết chặt hết sức để thắt nút rồi nhẩy lò cò ra tủ quần áo.

*

* *

- Anh ta ngủ như một thiên thần! - Granelli nói.

Fernstein xem những bản chụp IRM.

- Tôi cứ sợ đó là do chỗ dị dạng nhỏ mà tôi đã không mổ, nhưng không phải vậy; não bị rò dịch, chúng ta đã tháo ống dẫn lưu quá sớm. Chỉ là một chút tăng áp lực nội sọ, tôi sẽ đặt lại đường dẫn lưu rồi đầu sẽ vào đấy thôi. Anh làm gây mê một tiếng đồng hồ cho tôi.

- Rất vui lòng, ông bạn đồng nghiệp thân mến - Granelli nói tiếp, tâm trạng cực kỳ vui vẻ.

- Tôi đã hy vọng thứ Hai tới cho anh ta ra viện được, nhưng chúng ta sẽ phải kéo dài việc nằm viện của anh ta ít

nhất một tuần, điều đó không tiện cho tôi tí nào cả - Fernstein lâu bầu trong lúc tiến hành rạch.

- Tại sao lại thế? - Granelli vừa hỏi vừa kiểm tra các hằng số sống trên các máy.

- Tôi có những lý do của tôi - vị giáo sư già trả lời.

*

* *

Xỏ chiếc quần jean vào người không phải là một việc đơn giản. Chiếc áo pull mặc sát luôn vào mình, một chân đi tất, một chân không, Lauren đóng cửa căn hộ lại. Cô cảm thấy cái cầu thang dường như đột ngột trở nên cực kỳ bất hợp tác. Đến tầng hai thì Lauren đau đến nỗi không thể đứng được nữa. Cô ngồi xuống bậc cầu thang và để cho người tự trượt đi như trượt trên sườn dốc của một ngày hỗn độn. Cô khập khiễng đi ra xe ô tô của mình và bấm điều khiển từ xa mở cửa gara. Dưới bầu trời màu da cam, chiếc Triumph lao đến bệnh viện San Francisco Memorial. Mỗi lần phải thay đổi tốc độ, cơn đau lại nhói lên khiến cô muốn xỉu. Cô mở cửa kính để lấy một chút không khí trong lành.

*

* *

Chiếc Saab của Paul phóng vun vút xuống phố California. Từ lúc họ rời tiệm ăn, anh không nói một lời. Onega đặt tay lên đùi anh và xoa nhẹ:

- Anh đừng lo, có thể không đến nỗi trầm trọng lắm đâu.

Paul không trả lời, anh rẽ vào phố Market rồi đi lên phố 20. Lúc trước, hai người đang ăn tối trên tầng thượng của tháp Bank of America thì điện thoại di động của Paul réo lên. Một nữ y tá đã thông báo cho anh rằng tình trạng sức khỏe của Arthur Ashby đã xấu đi, bệnh nhân hiện không có khả năng tự mình chấp nhận cuộc phẫu thuật cần thiết đối với anh ta. Vì tên của Paul có ghi trên phiếu nhập viện của anh ta, Paul cần phải đến càng sớm càng tốt để ký giấy cho phép tiến hành phẫu thuật. Qua điện thoại, Paul tuyên bố đồng ý phẫu thuật, và sau khi vội vã rời nhà hàng, anh phóng xe vào đêm tối, có Onega cùng đi.

*

* *

Chiếc Triumph đổ vào dưới mái che của đại sảnh khoa cấp cứu; một nhân viên bảo vệ đến bên cửa xe và nói rằng cô không được đậu xe ở chỗ này. Lauren chỉ kịp có thời gian để trả lời rằng cô là bác sĩ nội trú của bệnh viện này, và cô bị thương. Nhân viên bảo vệ nói vào máy đàm thoại nội bộ để yêu cầu người đến trợ giúp, Lauren vừa bị ngất xỉu.

*

* *

Granelli cúi xuống nhìn vào máy kiểm soát của ông, Fernstein lập tức nhận ra vẻ lo ngại hiện lên trong nét mặt bác sĩ gây mê.

- Anh thấy có vấn đề gì à? - bác sĩ phẫu thuật hỏi.

- Hơi loạn nhịp tâm thất, anh kết thúc càng sớm thì càng tốt, tôi muốn đánh thức anh ta dậy ngay khi có thể.

- Tôi sẽ cố hết sức, ông bạn đồng nghiệp thân mến.

Phía sau tấm cửa kính, Betty, nhờ được người thay mình vài phút, không để lọt mắt bất cứ điều gì xảy ra trong phòng mổ. Cô nhìn đồng hồ đeo tay, Lauren chắc sắp đến.

*

* *

Paul bước vào đại sảnh của khoa cấp cứu, anh ra trình diện ở nơi đón tiếp. Cô thường trực yêu cầu anh vui lòng chờ trong phòng đợi. Y tá trưởng đã lên trên gác và chắc sắp trở xuống. Onega ôm Paul và kéo anh ra một cái ghế. Cô để anh ở đó một lát và bỏ một đồng tiền vào máy tự động bán đồ uống nóng. Cô chọn một tách cà phê đặc không đường và đi ra với Paul, tách cà phê trên tay.

- Nay, - cô nói bằng một chất giọng trầm, đẹp - anh không kịp uống lúc ở tiệm ăn.

- Anh rất tiếc vì buổi tối hôm nay - Paul nói và ngẩng đầu lên, buồn bã.

- Anh không việc gì phải tiếc cả, hơn nữa món cá cũng chẳng được ngon lắm.

- Thật à? - Paul hỏi, vẻ lo lắng.

- Không. Nhưng ở đây hay ở đâu thì chúng mình vẫn cùng nhau cơ mà. Anh uống đi không nguội mất.

- Sao chuyện này lại xảy ra vào cái ngày duy nhất mà anh không đến thăm cậu ấy cơ chứ!

Onega lừa tay vào mái tóc bù xù của Paul, cô vuốt ve

một cách hết sức dịu dàng. Anh nhìn cô với vẻ mặt của đứa trẻ bị bỏ quên giữa một thế giới toàn người lớn.

- Anh không thể mất cậu ấy được, anh chỉ có mình cậu ấy thôi.

Onega chịu trận, không nói gì, cô ngồi xuống cạnh anh và vòng tay ôm anh.

- Ở xứ em có một bài hát nói rằng khi ta nghĩ đến một người thì người đó sẽ không bao giờ chết, vậy anh hãy nghĩ đến anh ấy đi chứ đừng nghĩ đến nỗi phiền muộn của anh.

*

* *

Bác sĩ Stern bước vào phòng khám số 2, anh đi đến bên giường và cầm tờ nhập viện của nữ bệnh nhân.

- Tôi trông cô có vẻ quen quen - anh nói.

- Tôi làm việc ở đây - Lauren trả lời.

- Vâng, nhưng tôi thì lại vừa mới đến, thứ Sáu vừa rồi tôi vẫn còn ở Boston.

- Thế thì chúng ta chưa bao giờ gặp nhau cả, tôi bị buộc tạm nghỉ việc từ tám hôm nay và tôi chưa bao giờ đặt chân đến đó cả.

- Về chuyện chân thì tình trạng cái chân của cô khá tệ đấy, cô làm cách nào mà lại có vết thương này?

- Một cách thật ngu ngốc!

- Nhưng thế nào cơ?

- Tôi giẫm lên một cái cốc thủy tinh... bằng chân trần.

- Còn cái chứa trong cốc này thì ở trong dạ dày của cô phải không?

- Đại loại thế.

- Xét nghiệm của cô hoành tráng lắm, dù sao tôi cũng tìm được một ít máu trong lượng rượu ở người cô.

- Anh đừng có phóng đại thế, - Lauren nói và thử ngồi dậy - tôi uống có vài ngụm rượu Bordeaux thôi mà.

Đầu cô quay cuồng, cô cảm thấy tim thót lên và bác sĩ chỉ vừa kịp giờ một cái chậu nhỏ ra cho cô. Anh ta đưa cho cô một chiếc khăn giấy và mỉm cười:

- Tôi đã ngờ mà, bạn đồng nghiệp thân mến ạ, theo kết quả xét nghiệm mà tôi có trước mặt đây, tôi có thể nói là cô còn ngốn hết một nửa số cua có ở trong vịnh và nốc cả một chai kha khá rượu *cabernet sauvignon* nữa, riêng mình cô thôi. Thật là một ý rất dở khi trộn lẫn hai màu này với nhau trong cùng một buổi tối. Trắng đỏ nối nhau, tất cả tháo mau!

- Anh vừa nói cái gì vậy? - Lauren hỏi.

- Tôi thì chẳng nói gì hết, bù lại, dạ dày của cô thì...

Lauren nằm xuống và lấy tay ôm đầu, không hiểu gì về những chuyện xảy ra với mình.

- Tôi phải ra khỏi đây càng sớm càng tốt.

- Tôi sẽ cố hết sức, - Stern nói - nhưng trước hết tôi phải khâu lại vết thương của cô và tiêm nhắc lại vắc xin phòng uốn ván cho cô nữa. Cô thích gây mê bộ phận hơn hay là...

Lauren ngắt lời để yêu cầu bác sĩ khâu lại vết thương càng nhanh càng tốt. Anh bác sĩ trẻ lấy một bộ dụng cụ

một cách hết sức dịu dàng. Anh nhìn cô với vẻ mặt của đứa trẻ bị bỏ quên giữa một thế giới toàn người lớn.

- Anh không thể mất cậu ấy được, anh chỉ có mình cậu ấy thôi.

Onega chịu trận, không nói gì, cô ngồi xuống cạnh anh và vòng tay ôm anh.

- Ở xứ em có một bài hát nói rằng khi ta nghĩ đến một người thì người đó sẽ không bao giờ chết, vậy anh hãy nghĩ đến anh ấy đi chứ đừng nghĩ đến nỗi phiền muộn của anh.

*

* *

Bác sĩ Stern bước vào phòng khám số 2, anh đi đến bên giường và cảm tờ nhập viện của nữ bệnh nhân.

- Tôi trông cô có vẻ quen quen - anh nói.

- Tôi làm việc ở đây - Lauren trả lời.

- Vâng, nhưng tôi thì lại vừa mới đến, thứ Sáu vừa rồi tôi vẫn còn ở Boston.

- Thế thì chúng ta chưa bao giờ gặp nhau cả, tôi bị buộc tạm nghỉ việc từ tám hôm nay và tôi chưa bao giờ đặt chân đến đó cả.

- Về chuyện chân thì tình trạng cái chân của cô khá tệ đấy, cô làm cách nào mà lại có vết thương này?

- Một cách thật ngu ngốc!

- Nhưng thế nào cơ?

- Tôi giẫm lên một cái cốc thủy tinh... bằng chân trần.

khâu và ngồi lên chiếc ghế nhỏ cạnh cô. Anh khâu đến mũi thứ ba thì Betty bước vào phòng.

- Em bị làm sao thế này? - nữ y tá trưởng hỏi.

- Bị say rượu, tôi nghĩ thế! - Stern trả lời thay cô.

- Vết thương khiếp nhĩ - Betty lại nói khi nhìn vào bàn chân mà Stern đang chữa trị.

- Anh ta thế nào? - Lauren lờ viên bác sĩ đi, hỏi.

- Chị vừa từ trên phòng mổ xuống, hãy còn chưa giải quyết xong nhưng chị nghĩ là anh ta sẽ qua được thôi.

- Chuyện gì đã xảy ra vậy?

- Rò não hậu phẫu, ống dẫn lưu bị rút sớm quá.

- Chị Betty, em có thể hỏi chị một câu được không?

- Thực ra thì chị có được lựa chọn không nào?

Lauren nắm cổ tay bác sĩ Stern và đề nghị anh cho hai người ở lại riêng với nhau một lát. Bác sĩ muốn trước hết phải làm cho xong công việc của mình cái đã. Betty lấy cái kim ra khỏi tay anh, chị sẽ tự khâu nốt vết thương. Ngoài đại sảnh khoa cấp cứu còn có một lô bệnh nhân cần đến khả năng của bác sĩ hơn là Lauren.

Stern nhìn Betty. Anh rời ghế, xét cho cùng, Betty chỉ cần phải lo nốt việc băng bó và tiêm vắc xin phòng uốn ván thôi. Các y tá trưởng thường có một uy thế nhất định đối với các bác sĩ tập sự trẻ.

Betty ngồi xuống cạnh Lauren.

- Chị nghe em nói đây - Betty nói.

- Em biết là chị sẽ thấy điều em định hỏi đây có vẻ kỳ quặc, nhưng liệu có khả năng là bệnh nhân phòng số 307 đã có lúc trong ngày thoát khỏi sự chú ý của chị được

không? Em thề với chị là chuyện này chỉ riêng chị em mình biết thôi.

- Nói rõ hơn đi! - Betty đáp lại bằng một giọng gần như phẫn nộ.

- Em không biết, có thể anh ta đã đặt một cái gối dài trong giường để mọi người tưởng là anh ta vẫn ở đó, rồi biến đi vài tiếng đồng hồ mà chị không nhận ra, anh ta có vẻ có khiếu dối với chuyện đó đúng không?

Betty đưa mắt nhìn cái chậu nôn đặt cạnh bồn rửa mặt rồi ngược mắt nhìn lên cao.

- Chị xấu hổ thay cho em, em ạ!

Stern lại xuất hiện trong phòng.

- Cô có hoàn toàn chắc là chúng ta chưa từng gặp nhau ở đâu đó không? Tôi đã từng thực tập ở đây năm năm trước...

- Anh ra ngoài đi! - Betty ra lệnh.

*

* *

Giáo sư Fernstein nhìn đồng hồ đeo tay.

- Năm mươi tư phút! Anh có thể đánh thức anh ta đây - Fernstein nói và rời khỏi bàn.

Giáo sư chào bác sĩ gây mê và rời phòng mổ với tâm trạng không được vui.

- Ông ấy làm sao thế? - Granelli hỏi.

- Lúc này ông ấy đang mê - Norma trả lời bằng một giọng buồn rầu.

Nữ y tá chịu trách nhiệm băng bó, trong lúc Granelli

làm cho Arthur tỉnh lại.

Cửa thang máy mở ra ở hành lang khoa cấp cứu. Fernstein bước qua hành lang bằng những bước đi vội vã. Giọng nói trong một phòng khám khiến ông phải chú ý; ngờ vực, ông thò đầu qua tấm rèm chắn và phát hiện ra Lauren đang ngồi trên giường nói chuyện với Betty.

- Có điều gì cô còn chưa hiểu vậy? Cô bị cấm vào bệnh viện này cơ mà, trời ạ! Cô vẫn còn chưa được phép trở lại chức năng bác sĩ của cô.

- Em tự trở lại với tư cách bệnh nhân.

Fernstein nhìn Lauren, nghi ngờ. Cô bèn giơ chân lên cao một cách hãnh diện, và Betty khẳng định lại với giáo sư rằng Lauren vừa bị khâu bảy mũi ở gót chân xong. Fernstein lẩm bẩm:

- Quả thực là cô có khả năng làm bất cứ điều gì để có thú vui được trái ý tôi.

Lauren định đáp lại, nhưng Betty, quay lưng về phía giáo sư, đã trợn mắt lên ra hiệu cho cô im miệng; Fernstein biến đi, những bước chân của ông vang lên trong hành lang. Ông đi ngang qua đại sảnh và báo với nhân viên trực tổng đài bằng một giọng uy quyền là ông đi về nhà; không nên quấy rầy ông, ngay cả khi thống đốc California có bị vỡ đầu trong lúc tập thể dục đi chăng nữa.

- Em đã làm gì ông ấy chứ? - Lauren hỏi, vẻ chấn động.

- Ông ấy cần em! Kể từ lúc đẩy được em ra ngoài, ông ấy giận toàn trái đất. Tất cả mọi người ở đây đều làm cho ông ấy khó chịu trừ em ra.

- Thế thì em lại muốn ông ấy cần em ít đi một chút thì hơn, chị đã nghe ông ấy nói với em thế nào chưa?

Betty lấy lại những cuộn băng không dùng đến và bắt đầu xếp chúng lại vào ngăn kéo.

- Này, em thì nói năng cũng chẳng phải vừa đâu, em à! Chân em băng thế là xong rồi đấy, em có thể đi nhảy nhót ở đâu cũng được, trừ những tầng trên của bệnh viện này ra.

- Chị nghĩ là anh ta đã được đưa lại xuống phòng anh ta chưa?

- Ai cơ? - Betty hỏi bằng một giọng giả dối và đóng cửa tủ thuốc lại.

- Betty!...

- Chị sẽ đi xem sao, nếu em thề là khi chị hỏi được cho em rồi thì em đi khỏi đây ngay.

Lauren gật đầu và Betty rời phòng khám.

Fernstein đi qua bãi đậu xe. Con đau lại xâm chiếm người ông khi ông còn cách xe ô tô của mình vài mét. Đây là lần đầu tiên cơn đau xuất hiện trong một ca mổ. Ông biết là nhìn nét mặt ông, Norma đã đoán được cơn đau đang xâm chiếm ở phần bụng dưới của ông. Sáu phút mà ông tiết kiệm được ở ca mổ không chỉ cứu nguy cho bệnh nhân của ông. Những giọt mồ hôi to ứa ra trên trán ông, mắt ông mờ dần theo những bước chân đi. Một vị tanh lan ra trong vòm miệng ông. Gập đôi người lại, ông đưa tay lên miệng; một cơn ho rũ rượi và máu trào ra qua các ngón tay ông. Chỉ còn vài mét nữa thôi, Fernstein cầu mong người gác cổng không nhìn thấy ông. Ông dựa lưng vào

cửa xe và tìm trong túi áo cái hộp nhỏ dùng để điều khiển tự động mở cửa xe. Tập hợp chút ít sức lực còn sót lại, ông ngồi vào sau tay lái và đợi cơn đau qua đi. Khung cảnh xung quanh biến mất dưới một lớp voan màu sẫm.

*

* *

Betty không có ở đây. Lauren lên ra hành lang và đi khắp khiêng vào phòng gửi quần áo. Cô mở một ngăn tủ và mượn tạm chiếc áo blouse đầu tiên mà cô tìm thấy rồi đi ra cũng kín đáo như lúc đi vào. Cô mở một cánh cửa sau, đi qua một hành lang dài có rất nhiều đường ống giăng phía trên đầu, rồi đi vào khoa nhi nằm ở chái bên kia của tòa nhà. Cô dùng những thang máy phía tây của tòa nhà để đi lên tầng ba, rồi lại đi theo lối dành cho nhân viên kỹ thuật về hướng ngược lại, và cuối cùng vào đến được khoa thần kinh. Cô dừng lại trước cửa phòng 307.

*

* *

Paul đứng phắt dậy, mặt đầy lo lắng. Nhưng nụ cười của Betty đang đi về phía anh đã làm anh yên tâm.

- Nguy hiểm đã qua rồi - chị nói.

Cuộc giải phẫu đã diễn ra tốt đẹp, Arthur đã về nghỉ trong phòng của anh, anh thậm chí không phải ở lại phòng hồi sức. Sự cố tối nay chỉ là một tai biến nhỏ sau phẫu thuật không để lại hậu quả gì. Paul có thể vào thăm bạn ngay ngày mai. Paul chỉ muốn ở lại cả đêm với Arthur,

nhưng Betty đã trấn an anh lần nữa, không có lý do gì để tiếp tục lo lắng cả. Chị có số điện thoại của anh và sẽ gọi cho anh nếu xảy ra bất cứ chuyện gì.

- Nhưng chị hứa với tôi là sẽ không thể xảy ra chuyện gì nghiêm trọng nữa chứ? - Paul hỏi bằng một giọng run rẩy.

- Đi thôi - Onega khoác tay anh - chúng mình đi về đi.

- Tất cả đều được kiểm soát, - Betty khẳng định - anh đi nghỉ đi, trông mặt anh nhợt nhạt lắm, một đêm ngủ ngon sẽ rất tốt cho anh. Tôi sẽ canh chừng anh ấy.

Paul cầm bàn tay nữ y tá và lắc rối rít, nửa như cảm ơn nửa như xin lỗi.

Onega phải gần như dùng sức để kéo anh ra cửa.

- Nếu em biết trước, em đã chọn vai trò làm bạn thân nhất của anh! Trong lĩnh vực này, anh bộc lộ tình cảm rõ ràng hơn hẳn! - cô nói khi đi qua bãi đậu xe.

- Nhưng anh đã bao giờ có dịp chăm sóc em ốm đau - Anh trả lời với một ác ý đáng gờm và mở cửa xe cho cô.

Paul ngồi vào sau tay lái và phân vân nhìn chiếc ô tô đậu bên cạnh xe của anh.

- Anh không nổ máy à? - Onega hỏi.

- Nhìn cái ông bên phải xem, ông ta có vẻ làm sao ấy.

- Chúng mình đang ở bãi đậu xe của một bệnh viện, và anh thì không phải là bác sĩ! Thùng rượu Saint-Bernard⁽²⁶⁾ của anh tối nay đã cạn rồi, chúng ta về nhà thôi.

26. Chì thùng rượu nhỏ thường được đeo vào cổ giống chó Saint-Bernard - loại chó được sử dụng để đi tìm người bị nạn trong tuyết. Rượu trong thùng sẽ được dùng để giúp người bị nạn ấm người lại (ND).

Chiếc Saab rời chỗ đậu rồi mất hút ở góc phố.

*

* *

Lauren đẩy cửa và bước vào phòng. Căn phòng lặng lẽ chìm trong bóng tối mờ mờ. Arthur hé mắt, dường như anh mỉm cười với cô rồi lại ngủ thiếp đi ngay. Cô tiến đến chân giường và nhìn anh, chăm chú. Một vài lời nói của Santiago bỗng hiện ra trong trí nhớ của cô; khi rời khỏi căn phòng của đứa con gái bé bỏng của mình, người đàn ông tóc bạc trắng đã quay lại lần cuối cùng để nói bằng tiếng Tây Ban Nha: “Nếu cuộc đời giống như một giấc ngủ dài, tình cảm sẽ là bến bờ của nó”. Lauren bước lên trong bóng mờ tối, cô cúi xuống bên tai Arthur và thì thầm:

- Hôm nay em có một giấc mơ thật lạ lùng. Và từ khi tỉnh dậy, em cứ mơ ước được trở lại đó mà không biết tại sao lại thế và phải làm cách nào để thực hiện được nữa. Em muốn được gặp lại anh tại nơi mà anh đang đến trong giấc ngủ.

Cô đặt một nụ hôn lên trán anh và cánh cửa phòng từ từ khép lại sau bước chân cô.

16

Ngày bùng dậy trên vịnh San Francisco. Fernstein đi vào bếp với Norma, ông ngồi bên tủ bar, cầm ấm pha cà phê và rót ra hai tách.

- Hôm qua anh về muộn à? - Norma hỏi.
- Anh có việc bận.
- Nhưng anh rời bệnh viện trước em cơ mà?
- Anh phải giải quyết vài việc trong thành phố.

Norma quay về phía ông, mắt đỏ mọng.

- Em cũng sợ chứ, nhưng anh không bao giờ thấy nỗi sợ của em, anh chỉ nghĩ đến nỗi sợ của anh thôi, anh tưởng là em không sợ phát khiếp lên được khi nghĩ đến việc phải sống không có anh sao?

Vị giáo sư già rời ghế đứng dậy và ôm Norma.

- Anh xin lỗi, anh đã không nghĩ là chết lại khó khăn đến thế.

- Anh đã giáp mặt với cái chết cả đời rồi còn gì.
- Với cái chết của người khác thôi, không phải cái

chết của mình.

Norma lấy tay ôm mặt người tình của mình, đặt môi lên má ông.

- Em chỉ xin anh hãy cố giành giật, cố kéo dài thêm, mười tám tháng, một năm, em chưa sẵn sàng.

- Chẳng giấu gì em, anh cũng vậy.

- Thế thì anh hãy chấp nhận điều trị đi.

Vị giáo sư già lại gần cửa sổ. Mặt trời hiện lên sau những quả đồi của Tiburon. Ông hít thở thật sâu.

- Ngay khi Lauren được vào biên chế, anh sẽ xin thôi việc. Chúng ta sẽ đi New York, anh có một người bạn cũ ở đó sẵn sàng nhận anh vào điều trị ở chỗ ông ấy. Chúng ta sẽ thử xem.

- Thật chứ? - Norma hỏi, mắt nhòa lệ.

- Anh đã gây phiền toái cho em nhiều, nhưng anh chưa bao giờ nói dối em!

- Tại sao không đi ngay? Ngày mai chúng ta đi nhé.

- Anh đã nói với em là ngay sau khi Lauren được vào biên chế. Anh muốn thôi việc lắm, nhưng dù sao anh cũng không thể bỏ mặc tất cả ra sao thì ra được! Bây giờ, em làm cho anh lát bánh này chứ?

*

* *

Paul lái xe đưa Onega đến trước tòa nhà của cô. Anh cho xe dừng chiếm mất hai chỗ đỗ, rồi xuống xe và vội vã đi vòng quanh ô tô. Anh áp sát người vào cửa xe để ngăn cô bạn đi cùng của mình mở cửa xe ra. Onega nhìn anh,

không hiểu anh làm trò gì. Anh đập vào ô cửa và ra hiệu cho cô hạ cửa kính xuống.

- Anh để ô tô lại cho em, anh sẽ gọi một cái taxi để đi đến bệnh viện. Trong chùm chìa khóa có chìa khóa nhà của anh. Em cứ giữ lấy, đó là chìa khóa dành cho em đấy, anh còn một chìa khác trong túi quần.

Onega nhìn Paul, lạ lẫm.

- Thôi được, anh thừa nhận rằng đó là một cách ngu ngốc để nói với em rằng anh rất muốn chúng mình sống với nhau thường xuyên hơn nữa - Paul nói thêm. - Tức là, về phần anh, nếu được tất cả các buổi tối thì tốt lắm, nhưng bây giờ em đã có chìa khóa của em rồi, em sẽ tự quyết định, em làm như em muốn.

- Ừ, anh nói đúng, đó là một cách ngu ngốc - cô trả lời bằng một giọng dịu dàng.

- Anh biết, anh đã bị mất không ít neuron thần kinh trong tuần này.

- Tuy vậy em vẫn thích anh lắm, ngay cả khi anh ngu ngốc thế.

- Đó là một tin tốt lành.

- Thôi đi đi, anh sẽ bị lỡ mất lúc anh ấy tỉnh dậy đấy.

Paul nghiêng người vào khoang xe.

- Cẩn thận nhé, cái xe này hơi ọp ẹp, chủ yếu là ở bộ nối ấy.

Anh hôn Onega một cách nồng nhiệt rồi chạy về phía ngã tư. Một chiếc taxi chở anh đến bệnh viện Memorial San Francisco; khi anh kể cho Arthur về việc anh vừa làm, chắc chắn Arthur sẽ cho anh mượn chiếc Ford cũ.

*

* *

Lauren tỉnh dậy với nhịp búa nện thình thịch trong đầu. Chân cô nhói lên và cô không thể kìm được việc mở băng ra để kiểm tra vết thương.

- Chuối thật! - cô nói khi nhận thấy vết thương chảy mủ. - Chỉ còn thiếu nước này nữa thôi!

Cô lò cò đứng dậy đi vào buồng tắm; cô mở tủ thuốc ra, vặn nút một chai thuốc sát trùng và gội vào gót chân. Cảm giác đau dữ dội đến nỗi cô buông rơi lọ còn xuống bồn tắm. Lauren biết rõ rằng không thể cứ để vậy mà khỏi được. Phải lau rửa lại thật kỹ vết thương này và điều trị bằng kháng sinh. Một sự nhiễm trùng như vậy có thể gây ra những hậu quả đáng ngại. Cô mặc quần áo và gọi điện cho hãng taxi. Không thể tính đến chuyện tự lái xe trong tình trạng này.

Mười phút sau cô đến bệnh viện, khắp khiêng đi giữa đại sảnh. Một bệnh nhân đã đợi khám suốt hai tiếng đồng hồ gay gắt gợi ý cô phải xếp hàng như tất cả mọi người. Cô giơ cái biển hiệu nhân viên bệnh viện của mình ra cho bệnh nhân này xem và đi qua tấm cửa kính dẫn vào khu vực các phòng khám.

- Em làm gì ở đây vậy? - Betty hỏi. - Nếu Fernstein mà nhìn thấy em...

- Chị xem cho em đi, em đau ghê gớm.

- Em mà đã phải than phiền thì chắc là nghiêm trọng đây, ngồi vào cái xe lăn này đi.

- Không nên làm quá lên thế, phòng nào còn trống vậy?

- Phòng số 3! Và nhanh nhanh lên, chị đã trực ở đây hai mươi sáu tiếng rồi, thậm chí chị cũng không biết làm sao mà chị còn đứng được nữa.

- Đêm vừa rồi chị có nghỉ ngơi được tí nào không?

- Nghỉ được vài phút lúc gần sáng thôi.

Betty bảo Lauren ngồi xuống giường và mở băng ra để xem vết thương.

- Em làm gì mà nó lại nhiễm trùng nhanh đến thế?

Nữ y tá chuẩn bị một ống tiêm thuốc Lidocaïne. Khi loại thuốc gây mê bộ phận này đã khiến Lauren không còn cảm giác đau, Betty tách mép vết thương ra và bắt đầu nạo sạch phần bị nhiễm trùng. Sau đó, chị chuẩn bị một bộ dụng cụ khâu.

- Em tự khâu lấy hay tin tưởng chị nào?

- Chị làm đi, nhưng trước hết hãy đặt cho em một ống dẫn lưu cái đã, em không muốn có rắc rối gì hết.

- Em sẽ có một vết sẹo rõ đẹp đấy, chị rất tiếc.

- Thêm một vết sẹo, bớt một vết thương!

Trong lúc nữ y tá tiến hành công việc, Lauren vắn vò mảnh vải trải giường trong tay. Khi Betty quay lưng về phía cô, cô bèn tranh thủ đặt cho chị một câu hỏi cứ chực bật ra trên môi cô:

- Anh ta thế nào rồi?

- Anh ta tỉnh dậy rất khỏe mạnh. Cái anh chàng ấy hồi đêm suýt nữa thì chết, thế mà điều duy nhất mà anh ta quan tâm là bao giờ anh ta được ra khỏi đây. Chị thề với

em, chúng mình có những nhân vật cực kỳ độc đáo trong cái khoa này!

- Chị đừng quán băng chặt quá.

- Chị làm cái mà chị có thể làm, còn em, chị cấm em không được đi lên trên gác đấy!

- Ngay cả khi em bị lạc?

- Lauren, đừng làm ra vẻ ngốc nghếch! Em đang đùa với lửa. Chỉ còn mấy tháng nữa thôi là em kết thúc thời kỳ nội trú, đừng có làm hỏng tất cả vào lúc này!

- Đêm vừa rồi em nghĩ nhiều đến anh ta, mà lại nghĩ một cách khá lạ lùng nữa chứ.

- Thế thì cứ nghĩ nốt tuần này nữa đi, rồi đến Chủ nhật tới em sẽ được gặp anh ta. Về nguyên tắc thì đến thứ Bảy anh ta sẽ được ra viện đấy. Trái với cái nhân vật “hồn ma ở nhà hát”⁽²⁷⁾ của em, anh chàng này có tên tuổi, địa chỉ và số điện thoại, nếu em muốn gặp lại anh ta thì cứ gọi điện khi anh ta đã ra viện.

- Làm như vậy thì thực là hoàn toàn đúng kiểu của em! - Lauren nói bằng một giọng rụt rè.

Betty nâng cầm Lauren lên và nhìn cô, về mặt lòng:

- Này, nói xem nào, có phải em đang thổ lộ tâm tình với chị không đấy? Chị chưa bao giờ nghe thấy em nói năng dịu dàng như vậy cả!

Lauren đẩy tay Betty ra.

- Em cũng chẳng rõ có chuyện gì xảy ra với mình nữa,

27. Tên một cuốn tiểu thuyết (xuất bản năm 1910) của nhà văn Pháp Gaston Leroux, dựa trên những sự kiện kỳ lạ có thật xảy ra ở Pháp vào nửa cuối thế kỷ 19, với nhân vật chính là một “hồn ma” gây náo loạn tại một nhà hát. Cuốn tiểu thuyết này đã được dựng thành phim và nhạc kịch nhiều lần tại một số nước Âu-Mỹ (ND).

em chỉ muốn gặp anh ta và đích thân kiểm tra xem anh ta có khỏe mạnh không thôi. Chẳng gì thì đó cũng là bệnh nhân của em chứ!

- Chị thì chị cũng hơi đoán được chuyện gì xảy ra với em đấy, em có muốn chị giải thích cho em không?

- Đừng có chọc ghẹo em nữa đi, chuyện đó có phải đơn giản vậy đâu!

Betty cười phá lên.

- Chị không chọc ghẹo em đâu, chị thấy chuyện này đáng ngại lắm; thôi được, chị để mặc em đấy, chị đi ngủ đây. Đừng làm chuyện gì ngu ngốc nhé.

Chị lấy một cái nẹp và lắp vào chân Lauren.

- Đây, cái này sẽ giúp em đi dễ hơn. Đi qua hiệu thuốc trung tâm mà lấy kháng sinh nhé. Có một đôi nạng ở trong tủ đấy.

Betty biến mất sau tấm rèm che rồi trở lại ngay lập tức.

- Đề phòng trường hợp em không còn định hướng được trong bệnh viện này nữa, thì hiệu thuốc trung tâm ở tầng hầm thứ nhất nhé, đừng có nhầm với khoa thần kinh, đi cùng một thang máy cả đấy!

Lauren nghe chị đi xa dần trong hành lang.

*

* *

Paul đứng trước giường Arthur. Anh mở ra một gói đây bánh sừng bò và bánh sôcôla.

- Cậu tệ thật đấy, quay lại phòng mổ trong lúc tớ

vắng mặt. Tớ hy vọng là vắng tớ bọn họ vẫn xoay xở được! Sáng nay cậu thấy trong người thế nào?

- Rất tốt, ngoại trừ việc tớ đã chán ngấy ở đây. Cậu thì trông mặt lại có vẻ mệt mỏi nhỉ.

- Cậu đã làm tớ phải qua một đêm tệ hại.

*

* *

Lauren lấy tập giấy kê đơn thuốc trên quầy và tự kê cho mình một loại kháng sinh cực mạnh. Cô ký đơn thuốc và đưa tờ đơn cho nhân viên hiệu thuốc.

- Chị mạnh tay quá, chị chữa cho một ca nhiễm khuẩn huyết à?

- Con ngựa của tôi bị sốt cao!

- Với loại thuốc này, nó sẽ lại sức ngay trong ngày thôi!

Nhân viên hiệu thuốc lui vào phía sau những giá để thuốc, một lát sau anh ta quay lại, trong tay cầm một chiếc lọ.

- Dù sao chị cũng thận trọng nhé, tôi yêu súc vật; với loại thuốc này chị có thể giết con vật đó đấy.

Lauren không trả lời, cô lấy thuốc và quay lại thang máy. Cô lưỡng lự trước khi ấn nút tầng ba. Ở tầng trệt, một nhân viên kỹ thuật đi vào thang máy, đẩy theo một chiếc máy điện não đồ. Màn hình của máy được bọc bằng một dải băng nilon màu vàng.

- Tầng nào vậy? - Lauren hỏi.

- Khoa thần kinh.

- Máy bị hỏng à?

- Những chiếc máy này ngày càng tinh vi hơn nhưng cũng thất thường hơn. Cái máy này ngày hôm qua đã cho ra hết cả một cuộn giấy với một đường vẽ khó hiểu. Cái mà nó ghi lại không phải là sự gia tăng hoạt động của não nữa, mà là luồng điện phát ra từ một nhà máy điện. Máy ông ở bộ phận bảo dưỡng đã mất ba tiếng đồng hồ với cái máy này, và các ông ấy bảo là nó chẳng làm sao cả! Có lẽ đó là hiện tượng giao thoa.

*

* *

- Tối qua cậu làm gì? - Arthur hỏi.

- Tớ thấy cậu tò mò quá đấy, tớ ăn tối cùng với một cô gái.

Arthur nhìn bạn với vẻ xoi mói.

- Onega - Paul thú nhận.

- Bọn cậu gặp lại nhau à?

- Đại loại thế.

- Giọng cậu nghe cứ là lạ thế nào ấy.

- Tớ sợ là đã phạm một sai lầm.

- Sai lầm kiểu gì?

- Tớ đã đưa cho cô ấy chìa khóa nhà tớ.

Gương mặt Arthur sáng lên, anh gần như muốn trêu chọc Paul, nhưng Paul đã đứng lên và ra bên cửa sổ, vẻ lo âu.

- Cậu đã hối tiếc rồi cơ à?

- Tớ e là tớ đã làm cho cô ấy sợ, có thể tớ đã hơi vội vàng quá.

- Cậu yêu rồi phải không?

- Chuyện đó không phải là không thể xảy ra.

- Thế thì cứ nghe theo bản năng của mình đi, nếu cậu đã tiến lên một bước như vậy thì có nghĩa đó là điều mà cậu mong muốn, và cô ấy sẽ cảm nhận được điều đó. Chẳng có gì phải xấu hổ khi chia sẻ những tình cảm của mình, cứ tin tớ đi.

- Như vậy, cậu nghĩ rằng tớ không sai lắm phải không? - Paul hỏi, mặt đầy hy vọng.

- Tớ chưa bao giờ nhìn thấy cậu trong tình trạng này cả, cậu không có lý do gì để lo ngại hết!

- Cô ấy không gọi điện cho tớ.

- Từ bao lâu rồi?

Paul nhìn đồng hồ đeo tay.

- Hai tiếng.

- Lâu đến thế cơ à? Cậu bị nặng thật rồi! Để cho cô ấy có thời gian thưởng thức hành động của cậu với chứ, và còn để cô ấy giải tỏa đường dây điện thoại nữa, chắc cô ấy phải gọi điện cho tất cả hội bạn gái để thông báo rằng mình đã làm gục ngã được gã độc thân ngoan cố nhất của San Francisco.

- Ủ, được, cứ làm ra vẻ ranh ma đi, tớ rất muốn được thấy cậu trong tình cảnh này; tớ hoàn toàn không hiểu chuyện gì đang xảy ra với tớ, tớ nóng, tớ lạnh, tay tớ đầm mồ hôi, bụng tớ đau và miệng tớ khô nước bọt.

- Cậu yêu đấy!

- Tớ đã biết rõ là mình không hợp với cái trò này mà, nó làm tớ phát ốm lên.

- Rồi cậu sẽ thấy, những hiệu ứng phụ tuyệt vời lắm.

Một nữ bác sĩ nội trú đi ngang qua tấm cửa kính của phòng, Paul trở mắt ra.

- Tôi có làm phiền các anh không? - Lauren bước vào phòng và hỏi.

- Không đâu - Paul nói.

Anh đang vừa định đi mua cà phê ở máy tự động. Anh hỏi Arthur có muốn uống không, Lauren trả lời thay Arthur là anh không nên uống, Paul biến luôn đi.

- Cô bị thương à? - Arthur lo lắng hỏi.

- Một tai nạn ngõ ngẩn - Lauren vừa nói vừa lấy tờ phiếu điều trị gắn ở cuối giường.

Arthur nhìn cái nẹp.

- Cô đã gặp chuyện gì vậy?

- Tôi mắc chứng khó tiêu trong lễ hội của bể!

- Và người ta có thể bị gãy chân như vậy à?

- Đó chỉ là một vết đứt tệ hại thôi.

- Lũ của kẹp vào cô?

- Anh hoàn toàn không có ý niệm gì về cái tôi đang kể với anh, phải không?

- Không rõ lắm thật, nhưng nếu cô vui lòng nói kỹ thêm một chút...

- Thế còn anh, đêm vừa qua của anh thế nào?

- Khá là nhộn nhạo.

- Anh đã rời khỏi giường của anh à? - Lauren hỏi, đầy hy vọng.

- Tôi bị gắn vào giường thì đúng hơn; bộ não của tôi có vẻ đã bị kích động quá mức, người ta phải cấp tốc đưa

tôi lên phòng mổ.

Lauren nhìn anh chăm chú.

- Có chuyện gì vậy? - Arthur hỏi. - Cô có vẻ là lạ.

- Không, không có gì cả, chuyện ngớ ngẩn thôi.

- Kết quả xét nghiệm của tôi có vấn đề gì chẳng?

- Không, anh cứ yên tâm, không có gì liên quan đến cái đó đâu - cô nói bằng một giọng dịu dàng.

- Thế thì đó là chuyện gì?

Cô chống tay vào thành giường.

- Anh không nhớ gì hết về...

- Về cái gì? - Arthur ngắt lời, run rẩy.

- Không, chuyện đó quả thực là lố bịch, chẳng có nghĩa gì hết.

- Cứ nói cho tôi đi! - Arthur nài nỉ.

Lauren đi ra phía cửa sổ.

- Tôi không bao giờ uống rượu cả, nhưng lần này, tôi nghĩ là tôi đã bị một trận say lử lá chưa từng có trong đời.

Arthur im lặng, cô quay người lại, và những lời nói tuôn trào ra từ cổ họng mà cô không thể kìm giữ được:

- Điều mà tôi muốn nói với anh không phải để nghe...

Một phụ nữ bước vào phòng, mang theo bó hoa to tương che khuất mặt cô ta. Cô ta đặt bó hoa lên chiếc bàn có bánh xe và bước đến bên giường.

- Trời ơi, em đã sợ quá đi mất thôi! - Carol-Ann nói và ôm lấy Arthur.

Lauren nhìn chiếc nhẫn nam kim cương mà thiếu phụ đeo ở ngón áp út bàn tay trái.

- Chuyện đó thật phi lý, - Lauren nói khẽ - tôi chỉ muốn biết tin tức của anh thôi, tôi để anh ở đây với vợ chưa cưới của anh nhé.

Carol-Ann ôm Arthur chặt hơn, cô vuốt má anh.

- Anh biết không, ở một số vùng, người ta mãi mãi thuộc về người đã cứu sống mình đấy!

- Carol-Ann, em làm anh ngạt thở.

Hơi ngưng ngừng, thiếu phụ trẻ nới lỏng vòng tay ra, cô đứng dậy và sửa lại chiếc váy ngắn của mình. Arthur tìm cái nhìn của Lauren, nhưng cô đã không còn ở đây nữa.

*

* *

Paul đi dọc hành lang trở lại, từ xa, anh đã nhìn thấy Lauren đang tiến về phía anh. Khi cô đi ngang qua, anh dành cho cô một nụ cười đồng cảm nhưng cô không đáp lại. Anh nhún vai, tiếp tục đi về phòng Arthur và không tin vào mắt mình nữa khi phát hiện ra Carol-Ann ngồi trên chiếc ghế cạnh cửa sổ.

- Chào Paul - Carol-Ann nói.

- Ối giời ơi! - Paul kêu lên và buông rơi cốc cà phê.

Anh cúi xuống để nhặt lại cái cốc.

- Họa vô đơn chí - anh nói khi đứng dậy.

- Em cần phải hiểu câu này như một lời khen phải không? - Carol-Ann hỏi bằng một giọng lạnh lùng.

- Nếu anh là người lịch sự thì anh sẽ bảo em là đúng vậy, nhưng em biết anh đấy, bản chất anh thô lỗ lắm!

Carol-Ann đứng lên khỏi ghế, tức tối, và nhìn Arthur

chòng chọc.

- Thế còn anh, anh không nói gì cả à?

- Carol-Ann, quả thực anh cứ tự hỏi có phải là em mang tai họa đến cho anh không!

Carol-Ann lấy lại bó hoa và ra khỏi phòng, sập cửa đánh rầm.

- Thế bây giờ cậu định làm gì? - Paul nói.

- Ra khỏi đây càng sớm càng tốt!

Paul đi đi lại lại trong phòng.

- Cậu làm sao vậy?

- Tớ tự giận mình - Paul nói.

- Vì sao?

- Vì mãi mới hiểu được...

Và Paul lại bắt đầu đi đi lại lại trong phòng Arthur.

- Để gỡ tội cho tớ, cậu phải thừa nhận là trước đây tớ chưa bao giờ có dịp nhìn bọn cậu thực sự bên nhau cả, có nghĩa là, tớ muốn nói là cả hai cùng tỉnh táo trong cùng một thời điểm ấy. Dù sao, đó cũng là một cái gì đấy có vẻ khá phức tạp giữa bọn cậu.

Nhưng khi nhìn hai người qua tấm cửa kính, Paul đã hiểu ra: tuy có thể chính họ không biết, nhưng Lauren và Arthur phối hợp với nhau thành một bè nhạc duy nhất, một sự hiển nhiên.

- Vậy đấy, tớ không biết cậu phải làm gì, nhưng đừng bỏ lỡ mắt cô ấy.

- Thế cậu muốn tớ nói gì với cô ấy nào? Nói là tớ và cô ấy đã yêu nhau đến mức cùng nhau thảo ra mọi dự án trên đời, nhưng cô ấy không còn nhớ về chuyện đó nữa!

- Tốt hơn là nói với cô ấy rằng để bảo vệ cô ấy, cậu đã đi xây một viện bảo tàng phía bên kia đại dương mà chỉ nghĩ về cô ấy thôi, nói với cô ấy rằng sau chuyến đi đó cậu trở về mà vẫn cứ điên cuồng vì cô ấy như trước.

Họang Arthur ghen lại, anh không thể đáp lại những lời của bạn mình. Thế là giọng nói của Paul lại càng vang to hơn một chút nữa trong căn phòng bệnh viện.

- Cậu đã mơ về cô gái ấy đến mức thuyết phục được cả tổ bước vào giấc mơ của cậu. Một hôm, cậu đã nói với tổ: "Trong khi người ta tính toán, người ta phân tích thiệt hơn, cuộc sống cứ trôi qua, và chẳng có gì xảy ra cả", vậy thì hãy suy nghĩ nhanh lên. Nhờ cậu mà tổ đã đưa chìa khóa của tổ cho Onega. Cô ấy vẫn chưa gọi điện thoại cho tổ, thế nhưng trong đời tổ chưa bao giờ cảm thấy nhẹ nhõm như vậy cả. Có đi có lại, ông bạn thân mến ạ. Đừng tự từ bỏ Lauren khi thậm chí chưa có thời gian để yêu cô ấy trong đời thực.

- Tổ rơi vào ngõ cụt, Paul ạ. Không bao giờ tổ có thể sống bên cô ấy trong sự dối trá, và tổ cũng không thể kể cho cô ấy nghe tất cả những điều đã thực sự xảy ra... danh sách dài lắm! Kỳ lạ thật, người ta thường giận người đã nói cho mình biết một sự thật khó nghe, khó tin.

Paul lại gần giường.

- Nói sự thật về mẹ cô ấy là điều làm cho cậu sợ chứ gì, ông bạn. Cậu hãy nhớ lại điều mà mẹ cậu đã nói với bọn mình: vật lộn để thực hiện một giấc mơ thì tốt hơn là chỉ có một dự định.

Paul đứng dậy và đi ra cửa, anh quỳ một đầu gối xuống

đất, và ngâm nga với một nụ cười ranh mãnh trên môi:

- *Nếu tình yêu sống bằng hy vọng, hy vọng không còn tình cũng sẽ tiêu tan!*⁽²⁸⁾ Chúc một đêm yên lành, *Don Rodrigue!*

Và anh ra khỏi phòng Arthur.

*

* *

Paul tìm chìa khóa ô tô của mình trong đáy túi áo, nhưng anh chỉ tìm thấy cái điện thoại di động. Một chiếc phong bì nhỏ nhấp nháy trên màn hình. Tin nhắn của Onega: “Hẹn tí nữa gặp lại, nhanh lên nhé!”. Paul ngược nhìn bầu trời và hét lên một tiếng mừng rỡ.

- Cái gì làm cho anh vui sướng thế? - Đang đứng đợi taxi, Lauren hỏi.

- Tôi cho mượn ô tô của tôi rồi! - Paul trả lời.

- Anh dùng loại ngũ cốc nào vào bữa sáng? - Cô nói và mỉm cười theo anh.

Một chiếc xe *break* của Yellow Cab Company dừng lại trước mặt họ, Lauren mở cửa xe và ra hiệu cho Paul lên xe.

- Tôi đưa anh về!

Paul ngồi vào cạnh cô.

- Phố Green! - anh nói với người lái xe.

- Anh ở phố này à? - Lauren hỏi.

- Tôi thì không, nhưng cô thì đúng thế!

Lauren nhìn anh, sưng sồ. Paul có vẻ nghĩ ngợi, anh

28. Câu thơ trích trong vở kịch *Le Cid* của Pierre Corneille, nhà văn Pháp thế kỷ 17 (Don Rodrigue là một nhân vật chính của vở kịch này) (ND).

lắm bấm bằng một giọng chỉ thoáng nghe thấy được: “Cậu ta sẽ giết mình, nếu mình làm thế, cậu ta sẽ giết mình!”

- Nếu anh làm cái gì? - Lauren lại hỏi.

- Trước hết, cô phải cài thắt lưng an toàn vào đã - Paul khuyên.

Cô nhìn anh chằm chằm, mỗi lúc một tò mò hơn. Paul do dự vài giây, anh hít một hơi thật dài và nhích lại gần cô.

- Trước hết, cần nói rõ một điều: cái mũ điên hung hăng trong phòng Arthur với bó hoa gốm ghiếc ấy, đó là một trong những đồ cũ của cậu ta, một đồ cũ từ thời tiền sử, tóm lại, một sai lầm!

- Rồi sao nữa?

- Tôi không thể nói được, cậu ta sẽ giết tôi thật đấy nếu tôi tiếp tục.

- Ông bạn của anh nguy hiểm đến thế cơ à? - Người lái taxi lo ngại.

- Tôi thì dính dáng gì đến chuyện đó? Arthur còn cứu cả những con côn trùng nữa ấy chứ! - Paul đáp bằng một giọng bức bối.

- Anh ấy làm như vậy thật à?

- Cậu ấy tin rằng mẹ cậu ấy đã đầu thai thành ruồi!

- A! - Lauren nói và nhìn ra xa.

- Thật là ngu ngốc khi nói với cô như vậy, rồi cô lại cho là cậu ấy kỳ quặc, phải không? - Paul tiếp tục với giọng nói lo lắng.

- Nói vậy chứ, - người lái xe ngắt lời - tuần trước tôi dẫn mấy đứa con đi vườn bách thú, thằng con trai tôi đã

nhận xét với tôi là có một con hà mã trông giống bà nội nó như hệt, có lẽ tôi sẽ quay lại đó để xem!

Paul lườm người lái xe một cái qua gương chiếu hậu.

- Thôi được, mặc kệ, tôi cứ liều đây - anh nói và cầm tay Lauren - ... Trong lúc ngồi trên xe cấp cứu đi từ bệnh viện San Pedro, cô đã hỏi tôi là tôi có người thân nào từng bị hôn mê không, cô còn nhớ chứ?

- Vâng, nhớ rất rõ.

- Thì đây, vào ngay lúc này, người ấy đang ngồi bên cạnh tôi! Đã đến lúc tôi phải kể cho cô nghe một vài chuyện.

Ôtô rời bệnh viện San Francisco Memorial và đi lên phía Pacific Heights. Số phận đôi khi cần được giúp đỡ đôi chút, hôm nay, tình bạn đòi hỏi anh phải ra tay cứu bạn mình.

Paul giải thích cho Lauren nghe mọi chuyện đã diễn ra như thế nào, vào một đêm mùa hè, anh cải trang thành y tá và Arthur thành bác sĩ để bắt cóc, mang lên một chiếc xe cứu thương cũ, cơ thể của một phụ nữ trẻ đang hôn mê mà người ta muốn tháo ra khỏi những máy móc duy trì sự sống cho cô.

Những đường phố lướt qua ngoài cửa kính. Chốc chốc, người lái xe lại hướng vào gương chiếu hậu một cái nhìn bối rối. Lauren nghe chuyện, không hề ngắt lời. Paul không tiết lộ hần bí mật của bạn mình. Nếu như giờ đây Lauren đã biết lai lịch của người đàn ông túc trực bên cô khi cô tỉnh lại, cô vẫn không biết gì về những chuyện mà cô đã từng trải qua cùng anh khi cô bị hôn mê.

- Dừng lại đi! - Lauren van vủ bằng một giọng run rẩy.

- Ngay bây giờ à? - người lái xe hỏi.

- Tôi thấy khó chịu trong người.

Ôtô đi chệch khỏi làn đường rồi đổ vào lề đường với tiếng bánh xe nghiêng ken két chói tai. Lauren mở cửa xe rồi khập khiễng đi về phía một vạt cỏ ven vĩa hè.

Cô cúi gập người lại để dễ chống cự hơn với cơn buồn nôn đang dâng lên. Mặt cô như bị kim châm, một cảm giác nóng bùng xâm chiếm người cô, nhưng cô lại rùng mình. Cô nôn nao, không thở được nữa. Mí mắt trĩu nặng, những âm thanh vọng đến tai cô loáng thoáng. Chân cô nhún ra, cô lao đảo, người lái xe và Paul vội vã chạy đến và vừa kịp đỡ lấy cô. Cô quỵ sụp xuống vạt cỏ, lấy tay ôm đầu và bất tỉnh.

- Phải gọi cấp cứu! - Paul hốt hoảng nói.

- Cứ để tôi lo, tôi có một chứng chỉ cấp cứu, tôi sẽ hà hơi thổi ngạt cho cô ấy! - người lái xe nói bằng một giọng tự tin.

- Nói cho rõ nhé! Nếu ông gi cái miệng nhờn mỡ của ông lại gần cô này, tôi sẽ nện cho ông một cú!

- Tôi nói thế để giúp thôi - người lái xe trả lời với vẻ cau có.

Paul quỵ xuống cạnh Lauren và vỗ nhẹ vào má cô.

- Cô ơi? - Paul thì thầm bằng một giọng nhẹ nhàng.

- A, xem nào! Cứ như thế thì đời nào cô ấy tỉnh lại được! - người lái xe cầu nhàu.

- Ông kia, ông đi mà hà hơi thổi ngạt cho bà nội hà mã của ông và quên tôi đi!

Paul đặt hai tay lên cằm Lauren và dùng hết sức ấn mạnh vào khớp nối xương hàm của cô.

- Nhưng anh làm cái gì thế? Anh sẽ làm trật khớp hàm của cô ấy mất thôi!

- Tôi biết rất rõ việc tôi làm! - Paul kêu rống lên. - Tôi là bác sĩ phẫu thuật làm việc tạm thời!

Lauren mở mắt ra và Paul khinh khỉnh nhìn người lái xe từ đầu đến chân bằng một cái nhìn còn hơn là đắc chí.

Hai người đàn ông giúp Lauren vào lại ô tô. Mặt cô đã hồng trở lại. Cô mở cửa kính ra và hít một hơi đầy.

- Tôi xin lỗi, bây giờ tôi đã đỡ hơn rồi.

- Lẽ ra tôi không nên kể cho cô nghe tất cả những chuyện ấy, đúng không? - Paul nói bằng một giọng bị kích động.

- Nếu anh còn những chuyện khác để kể cho tôi nghe, đã đến nước này rồi thì... anh cứ kể đi, đây là lúc để kể đấy!

- Tôi nghĩ là tôi đã kể hết rồi.

Khi taxi đi vào Phố Green, Lauren hỏi Paul về lý do hành động của Arthur. Tại sao anh lại liều mình như vậy?

- Cái bí mật ấy thì tôi không thể tiết lộ được! Tôi tự hỏi cậu ta sẽ chìm tôi xuống nước hay sẽ dùng lửa thiêu tôi khi cậu ta biết là tôi đã nói với cô... cô không muốn tôi phải mua bình để đựng tro của tôi chứ!

- Tôi thì tôi nghĩ đó là vì anh ta phải lòng cô - người lái xe, mỗi lúc một hào hứng hơn với câu chuyện, khẳng định.

Ô tô đỗ trước tòa nhà của Lauren, người lái xe quay

về phía các hành khách của mình:

- Nếu các vị muốn, chúng ta có thể đi lại một vòng nữa quanh đây nhà này, tôi sẽ tắt máy tính tiền. Ta đi tiếp thêm một chút, phòng trường hợp các vị còn có chuyện gì khác để kể cho nhau nghe!

Lauren nhòm người qua Paul để mở cửa xe bên phía anh, anh nhìn cô, ngạc nhiên.

- Cô mới là người sống ở đây chứ, có phải tôi đâu.

- Tôi biết, - cô nói - nhưng người xuống là anh, tôi đối hướng khác.

- Cô đi đâu? - Paul lo lắng hỏi khi ra khỏi ô tô.

Cửa xe khép lại và chiếc xe biến mất trong phố Green.

- Thế còn tôi, tôi có thể biết là chúng ta đi đâu được không? - người lái xe hỏi.

- Đi về chỗ mà chúng ta đã xuất phát - Lauren trả lời.

*

* *

Bà Morrison đã giấu Pablo vào trong cái túi của mình lúc đi qua đại sảnh của bệnh viện. Con chó nhỏ giờ yên vị trên đùi Arthur. Trên màn hình của chiếc tivi gắn ở tường, Scarlett O'Hara đang bước xuống những bậc thang của một chiếc cầu thang lớn, và trên giường thì Pablo ve vẩy đuôi. Rhett Butler vừa bước vào phòng và lại gần Scarlett, con chó nhỏ lập tức chồm dậy trên hai chân sau và bắt đầu gầm gừ.

- Cháu chưa từng thấy nó như thế này bao giờ cả -

Arthur nhìn Pablo, nói.

- Ủ, tôi cũng ngạc nhiên, nó có thích quyển sách này đâu cơ chứ! - bà Rose đáp.

Scarlett đang nhìn thẳng vào Rhett, thách thức, thì chuông điện thoại vang lên. Arthur nhấc máy mà không rời mắt khỏi phim.

- Tớ có làm phiền cậu không? - Paul hỏi bằng một giọng run run.

- Rất tiếc, tớ không thể nói chuyện với cậu được, đang có bác sĩ ở đây, tớ sẽ gọi lại cho cậu sau!

Và Arthur dập máy, để Paul đứng lại một mình giữa phố Green.

- Cũ chuối! - Paul nói và đi bộ quay lại dọc theo phố Green, tay rút túi quần.

*

* *

Bộ phim được mười giải Oscar vừa kết thúc. Bà Morrison cho Pablo vào lại trong túi và hứa với Arthur là sẽ sớm quay lại thăm anh.

- Bác không phải mất công đâu ạ, vài ngày nữa là cháu ra viện rồi.

Lúc đi ra, bà Morrison chạm trán một nữ bác sĩ nội trú trong hành lang, cô đi ngược lại, chân bước vội. Bà đã từng nhìn thấy cô ở đâu nhỉ?

17

- Mọi thứ ổn cả chứ? - Lauren đứng ở cuối giường hỏi. - Tôi ngồi xuống cái ghế này thì có làm phiền gì anh không? - Cô nói thêm bằng một giọng hơi đánh lại.

- Không phiền tí nào hết - Arthur vừa nói vừa nhồm dầy.

- Thế nếu tôi ngồi lại mười lăm ngày thì cũng không làm phiền gì anh chứ?

Arthur nhìn cô, sững sờ.

- Tôi đưa anh bạn Paul của anh về bằng taxi và chúng tôi đã có một cuộc nói chuyện ngắn gọn...

- Thế à? Cậu ta đã nói gì với cô vậy?

- Nói gần hết!

Arthur nhìn xuống.

- Tôi rất tiếc.

- Tiếc vì cái gì? Vì đã cứu sống tôi hay vì đã làm ra vẻ như không có chuyện gì xảy ra? Khi tôi khám bệnh cho anh lần đầu tiên, anh đã nhận ra tôi rồi, phải không? Bởi

vì, anh nói cho tôi yên tâm đi, chắc không phải là tuần nào anh cũng đi bắt cóc phụ nữ để đến nỗi không nhớ nổi mặt tôi nữa chứ?

- Tôi chưa bao giờ quên cô cả.

Lauren khoanh tay lại.

- Bây giờ, anh phải kể cho tôi nghe xem tại sao anh lại làm tất cả những việc đó.

- Để người ta không tháo máy khỏi người cô!

- Cái đó thì tôi đã biết rồi, nhưng phần còn lại thì bạn anh không chịu nói cho tôi biết!

- Phần còn lại nào?

- Tại sao lại là tôi? Tại sao anh lại liều mình như vậy vì một người không quen biết?

- Cô cũng đã làm như vậy cho tôi mà, đúng không?

- Nhưng anh là bệnh nhân của tôi, giờ ả! Tôi là ai đối với anh?

Arthur không trả lời. Lauren bước đến bên cửa sổ. Dưới vườn, một người làm vườn đang cào một lối đi. Cô đột ngột quay lại, nét mặt cô để lộ sự tức giận:

- Lòng tin là cái quý nhất và cũng mong manh nhất trên đời. Không có lòng tin thì chẳng thể có gì được. Những người xung quanh tôi chẳng có ai đặt lòng tin vào tôi cả, nếu anh mà cũng vậy thì chúng ta không còn gì nhiều để nói với nhau nữa. Những thứ xây lên từ sự dối trá thì không thể tồn tại được lâu.

- Tôi biết, đúng vậy, nhưng tôi có những lý do của tôi.

- Tôi muốn tôn trọng lý do của anh lắm, nhưng nó cũng liên quan đến tôi chứ, phải không? Thật quá đáng, dù

sao thì tôi cũng chính là người mà anh đã bắt cóc cơ mà!

- Cô cũng thế, cô đã bắt cóc tôi, chúng ta thế là hòa!

Lauren lườm Arthur một cái và đi ra cửa. Trước khi rời căn phòng, cô quay lại và nói với Arthur bằng một giọng dứt khoát:

- Tôi thích anh, đồ ngốc ạ!

Cô sập cửa và Arthur nghe thấy những tiếng bước chân của cô xa dần. Chuông điện thoại vang lên.

- Bây giờ thì tớ có làm phiền cậu không?

- Lúc trước cậu có chuyện gì muốn nói với tớ?

- Cậu sẽ cười đấy, nhưng tớ nghĩ là tớ đã làm một việc đại dột.

- Bỏ cái câu "cậu sẽ cười" đi, cô ấy vừa ở đây ra.

Arthur nghe thấy hơi thở của Paul trong lúc đang lựa lời.

- Cậu ghét tớ lắm hả?

- Onega đã gọi điện cho cậu chưa? - Arthur hỏi thay cho trả lời.

- Tối nay tớ sẽ đi ăn với cô ấy - Paul rụt rè nói khẽ.

- Vậy tớ để cho cậu chuẩn bị, còn cậu thì để cho tớ suy nghĩ.

- Được, cứ thế nhé.

Và hai chiến hữu đập máy.

*

* *

- Mọi chuyện diễn ra tốt đẹp chứ? - người lái taxi hỏi Lauren.

- Tôi vẫn chưa biết gì hết.

- Trong lúc cô vắng mặt, tôi đã gọi điện thoại cho vợ tôi và dặn trước cô ấy là tôi sẽ về muộn, giờ thì tôi hoàn toàn thuộc quyền sử dụng của cô. Nào, ta đi đâu bây giờ?

Lauren hỏi người lái xe là cô có thể mượn điện thoại của anh ta được không. Vui mừng, người lái xe đưa điện thoại cho cô, và Lauren bấm số máy của một căn hộ nằm không xa khu Marina. Bà Kline nhắc máy khi hồi chuông đầu tiên vừa mới vang lên.

- Tối nay mẹ có hẹn chơi bài *bridge* không? - Lauren hỏi.

- Có - bà Kline trả lời.

- Thế thì mẹ báo thôi không chơi nữa nhé và trang điểm đẹp vào, con đưa mẹ đi ăn hiệu, một tiếng nữa con sẽ qua đón mẹ.

Người lái taxi chở Lauren đến trước cửa nhà cô và đợi trong lúc cô chuẩn bị.

Lauren đi ngang qua phòng khách và trút quần áo xuống sàn nhà. Ông hàng xóm của cô đã sửa lại chỗ nước bị rò rỉ. Đứng tắm dưới vòi hoa sen, cô chú ý giữ cho chân phải của mình tránh ra ngoài. Một lát sau, cô bước ra, chiếc khăn tắm quấn ngang người, một chiếc khác quấn tóc; cô mở tủ trong buồng tắm và cất tiếng hát khe khẽ bài hát yêu thích của mình: bài *Fever* của Peggy Lee. Cô lưỡng lự giữa quần jean và chiếc váy mỏng, rồi để làm vui lòng vị khách tối nay của mình, cô mặc váy.

Mặc quần áo và trang điểm qua loa xong, cô thò đầu

qua cửa sổ phòng khách, taxi vẫn còn ở dưới phố. Cô bèn ngồi xuống đi vắng, nghĩ ngợi, và lần đầu tiên thưởng thức cảnh mặt trời lặn tuyệt đẹp qua chiếc cửa sổ nhỏ ở góc phòng.

Vào lúc bảy giờ tối, taxi bấm còi phía dưới nhà bà Kline. Mẹ Lauren vào xe và nhìn con gái. Đã nhiều năm rồi bà không nhìn thấy cô ăn mặc kiểu này.

- Mẹ có thể hỏi con một câu được không? - bà nói thẳm vào tai cô. - Tại sao trên máy tính tiền đã có tám mươi đôla rồi?

- Con sẽ giải thích cho mẹ khi ngồi ở bàn ăn, con nhờ mẹ thanh toán tiền xe nhé, con không có tiền lẻ, nhưng bữa ăn tối thì là con mời mẹ đấy.

- Mẹ hy vọng là chúng ta không đi ăn ở một tiệm ăn nhanh!

- Đến Cliff House! - Lauren nói với người lái xe.

*

* *

Paul trèo bốn bậc một lên cầu thang dẫn đến căn hộ của anh. Onega nằm trên một tấm thảm, nước mắt đầm đìa.

- Em làm sao vậy? - Anh quỳ xuống bên cô, hỏi.

- Đó là tại Tolstoi đấy, - cô nói và gấp cuốn sách lại - em chắc sẽ không bao giờ đọc xong được *Anna Karenina*!

Paul ôm Onega và ném cuốn sách ra góc phòng phía bên kia.

- Dậy đi, chúng ta có vài chuyện cần phải ăn mừng!

- Cái gì? - cô vừa nói vừa dụi mắt.

Paul đi vào bếp rồi trở ra với hai cái cốc và một chai vodka trong tay.

- Vì *Anna Karenina* - anh nói và chạm cốc.

Onega uống cạn một hơi cốc của mình và làm ra vẻ định ném cốc ra sau lưng.

- Anh có lo cho cái thảm của anh không?

- Đó là thảm Ba Tư từ năm 1910 đấy! Anh đưa em đi ăn tối nhé?

- Nếu anh muốn, em còn biết là em muốn đi ăn ở đâu nữa cơ.

Và Onega kéo Paul cùng chai rượu vào phòng ngủ. Cô lấy chân đẩy cửa phòng khép lại.

*

* *

Giáo sư Fernstein đặt vali của Norma vào căn phòng tuyệt đẹp của Wine Country Inn. Đến hàng tháng nay rồi họ hứa hẹn với nhau chuyển đi chơi này ở Nappa Vallee. Sau khi ăn trưa ở Sonoma, họ đã lên đường đi Calistoga, tối nay họ ngủ ở St. Helena. Quyết định ấy xứng đáng phải được ăn mừng. Đêm trước, Fernstein đã thảo một bức thư gửi chủ tịch hội đồng quản trị bệnh viện Memorial, thông báo nguyện vọng của ông muốn được nghỉ hưu sớm vài tháng. Trong một bức thư khác gửi ban lãnh đạo khoa cấp cứu, ông đề nghị cho bác sĩ nội trú Lauren Kline được vào biên chế càng sớm càng tốt, sẽ rất đáng tiếc nếu để cho một bệnh viện khác tận dụng những phẩm chất của người học trò giỏi nhất của ông.

Thứ Hai tuần sau, Norma và ông sẽ lên máy bay đi New York. Nhưng trước khi trở lại thành phố nơi ông đã sinh ra, ông kiên quyết tận hưởng những ngày cuối cùng của mình ở California.

*

* *

Vào lúc đúng chín giờ tối, George Pilguez chở Nathalia đến trước cửa đồn cảnh sát quận 7.

- Anh đã làm bánh quy cho em đấy, anh để trong túi của em.

Nathalia đặt một nụ hôn lên môi ông và ra khỏi xe. Pilguez mở cửa kính và cộc cằn gọi với theo Nathalia khi chị đang bước lên những bậc thềm của đồn cảnh sát:

- Nếu có đồng nghiệp cũ nào của anh muốn biết ai đã làm những cái bánh quy hảo hạng này, em cố mà chịu đựng nhé: có bị tạm giam thì cũng chỉ bốn mươi tám tiếng đồng hồ thôi...

Nathalia phác nhẹ một cử chỉ bằng tay và biến vào trong tòa nhà; Pilguez dừng lại một lúc trên bãi đậu xe, tự hỏi chẳng biết là việc về hưu hay là tuổi già đã làm cho sự cô đơn mỗi lúc một thêm khó chịu đựng nổi. "Có lẽ là do cả hai kết hợp lại", ông tự nhủ rồi lái xe đi.

*

* *

Đêm đầy sao. Lauren và bà Kline dẫn con Kali đi dạo dọc khu Marina.

- Bữa ăn này ngon quá. Lâu lắm rồi mẹ mới ăn ngon miệng được như thế. Cảm ơn con.

- Con muốn mời mẹ ăn cơ mà, sao mẹ không để cho con trả tiền?

- Vì tiền lương của con sẽ phải trút hết vào đó, và vì mẹ vẫn còn là mẹ của con.

Trên bến cảng du thuyền nhỏ, những dây néo thuyền buồm kêu kèn kẹt theo nhịp thổi của làn gió nhẹ. Không khí mát dịu. Bà Kline ném cái que mà bà cầm trong tay ra xa, và Kali xông lên đuổi theo chiếc que.

- Con muốn ăn mừng một tin tốt lành phải không?

- Không hẳn là như vậy - Lauren trả lời.

- Thế thì tại sao lại có bữa ăn này?

Lauren dừng lại đứng đối diện với mẹ và cầm lấy tay bà:

- Mẹ lạnh à?

- Không lạnh lắm đâu - bà Kline trả lời.

- Con cũng sẽ quyết định giống mẹ nếu như con ở địa vị của mẹ, nếu như con có thể thì chính con đã xin mẹ làm việc ấy rồi.

- Con xin mẹ làm gì cơ?

- Tháo máy ra khỏi người con!

Cặp mắt của bà Emily Kline ứa lệ.

- Con biết chuyện đó từ lúc nào?

- Mẹ ơi, con không muốn mẹ phải sợ con bao giờ nữa, mẹ và con mỗi người có một tính cách riêng, mẹ con mình khác nhau và cuộc sống của mẹ con mình không giống nhau. Nhưng dù con có những lúc kêu gào ầm ĩ, con

không bao giờ phán xét mẹ cả và con sẽ không bao giờ làm như thế. Mẹ là mẹ của con, mẹ ở trong tim con như vậy, và dù cho có chuyện gì xảy ra với chúng ta đi nữa, đó là vị trí mà mẹ giữ cho đến cuối đời con.

Bà Kline vòng tay ôm con gái, Kali xoải bước chạy tới len vào giữa hai người; dù sao, nó cũng có một vị trí cần phải giữ.

- Con có muốn mẹ đưa con về lại bằng xe ô tô của mẹ không? - Bà Kline lấy mu bàn tay quạt nước mắt, hỏi.

- Không đâu, con sẽ đi bộ, con ăn một bữa khiếp quá cần phải làm tiêu đi.

Lauren bước đi, vẫy tay chào mẹ. Kali do dự mất một lát, đầu nó hết quay sang trái lại quay về phải. Răng ra sức cắn chặt cái que, nó lao người chạy theo cô chủ. Lauren quỳ xuống, vuốt ve đầu con chó, và nói thầm vào tai nó:

- Ra với bà đi, tao không muốn bà chỉ có một mình tối nay.

Cô cầm mẫu gỗ ném về phía mẹ cô.

- Lauren?

- Dạ?

- Lúc ấy không còn ai tin nữa cả, đó là một phép màu.

- Con biết!

Mẹ cô bước lại vài bước.

- Hoa trong nhà con không phải là mẹ mua cho con đâu.

Lauren nhìn mẹ, tò mò. Bà Kline cho tay vào túi áo rồi rút ra một tấm các nhàu nát và đưa cho con gái.

Giữa những nếp giấy gấp, Lauren đọc được ba chữ ghi trên tấm các.

Cô mỉm cười và hôn mẹ rồi chạy đi.

*

* *

Những tia sáng đầu tiên trong ngày rọi nhiều sắc màu xuống vịnh. Arthur đã thức giấc. Anh đứng dậy và mạo hiểm đi ra hành lang. Anh bước từng bước dài trên tấm vải trải sàn, nhảy từ ô đen sang ô trắng như trên một bàn cờ kéo dài bất tận.

Nữ y tá trực tầng đi từ phòng trực ra gặp anh. Arthur cam đoan với cô là anh khỏe mạnh. Cô đón nhận tin này với vẻ hài lòng và đưa anh trở lại phòng anh. Anh cần phải kiên nhẫn thêm nữa, đến cuối tuần anh sẽ được ra viện.

Nữ y tá vừa biến đi, Arthur bèn lấy điện thoại và bấm một số.

Paul nhắc máy.

- Tớ có làm phiền cậu không?

- Hoàn toàn không, - Paul nói dối - tớ còn chẳng buồn nhìn đồng hồ nữa ấy chứ!

- Cậu có lý đấy! - Arthur sôi nổi nói. - Tớ sẽ làm cho ngôi nhà ấy hồi sinh lại, tớ sẽ quét vôi lại tường ngoài, sửa lại các cửa sổ, mài nhẵn và đánh vécni lại toàn bộ sàn gỗ, ngay cả phần dưới mái hiên nữa; bọn mình sẽ thuê ông thợ thủ công mà cậu đã nói với tớ cạo sạch lớp gạch lát sàn trong bếp, tớ sẽ phục chế lại hết, tất cả sẽ như trước kia, thậm chí cái ghế xích đu cũng sẽ được làm mới lại.

Paul vươn người. Mắt díp lại vì buồn ngủ, anh nhìn chiếc đồng hồ báo thức đặt trên bàn đầu giường.

- Cậu đang họp công trường vào lúc năm giờ bốn mươi lăm phút sáng đây à?

- 'Tớ sẽ làm lại mái của nhà xe phía trên vườn, trồng lại vườn hoa hồng và làm cho chỗ đó sống lại.

- Cậu sẽ làm tất cả những cái đó bây giờ, hay có thể đợi một tí nữa? - Paul hỏi, mỗi lúc một bức bối hơn.

- Cậu cứ bắt đầu làm số liệu dự toán ngay thứ Hai đi, - Arthur hào hứng nói tiếp - một tháng nữa sẽ khởi công và tớ sẽ đến theo dõi xem tình hình tiến triển thế nào vào kỳ nghỉ cuối tuần, cho đến khi tất cả mọi việc kết thúc! Cậu sẽ giúp tớ chứ?

- Tớ trở lại giấc mơ của tớ đây, nếu tớ có gặp một ông thợ mộc, tớ sẽ bảo ông ấy làm một bản dự toán và tớ sẽ gọi điện lại cho cậu lúc tớ ngủ dậy, đồ cám hấp!

Paul đập máy.

- Ai thế? - Onega vừa hỏi vừa rúc vào Paul.

- Một thằng điên!

*

* *

Chiều trôi uể oải trong cái nóng mùa hè. Lauren đậu xe phía sau chỗ đỗ dành cho xe cảnh sát. Cô vào đồn cảnh sát và giải thích với sĩ quan trực ban là cô muốn tìm gặp một thanh tra đã về hưu; tên ông ấy là George Pilguez. Viên cảnh sát chỉ cho cô ngồi đợi ở chiếc ghế băng đối diện với anh ta. Anh ta nhắc máy điện thoại và bấm một số máy.

Sau vài phút nói chuyện, anh ta viết vội một địa chỉ vào tập giấy ghi chép của mình và ra hiệu cho Lauren đứng dậy.

- Chị cầm lấy đi - anh ta nói và đưa cho Lauren một tờ giấy. - Ông ấy đang đợi chị.

*

* *

Ngôi nhà nhỏ nằm ở đầu bên kia thành phố, giữa phố 15 và phố 16. Lauren đỗ xe ở lối đi. George Pilguez đang ở trong vườn nhà mình, ông giấu sau lưng cái kéo cắt cây và những bông hồng mà ông vừa cắt.

- Cô đã vượt qua bao nhiêu đèn đỏ vậy? - Ông nói và nhìn đồng hồ. - Tôi chưa bao giờ đi được trong từng ấy thời gian cả, ngay cả khi để hù còi cảnh sát.

- Hoa đẹp quá! - Lauren trả lời.

Lúng túng, viên thanh tra mời Lauren ngồi dưới giàn cây.

- Tôi có thể làm gì cho cô đây?

- Tại sao hồi đó ông không bắt giữ anh ta?

- Hẳn là tôi đã bỏ lỡ cái gì rồi, tôi không hiểu câu hỏi của cô.

- Anh chàng kiến trúc sư ấy! Tôi biết là chính ông đã đưa tôi trở lại bệnh viện.

Viên thanh tra nhìn Lauren và nhăn nhó ngồi xuống.

- Cô có muốn uống nước chanh không?

- Tôi muốn ông trả lời câu hỏi của tôi thì hơn.

- Hai năm nghỉ hưu mà sự đời đã đảo lộn rồi. Bác sĩ hỏi cung cảnh sát, còn gì mà chưa từng thấy nữa đây!

- Câu trả lời rắc rối đến thế cơ à?
- Tất cả phụ thuộc vào chuyện cô đã biết gì và chưa biết gì.

- Tôi biết gần như tất cả.
- Thế thì cô còn đến đây làm gì?
- Tôi rất ghét những cái gần như.
- Tôi đã biết trước rằng cô là người rất thú vị mà! Tôi đi lấy ít đồ giải khát rồi quay lại đây ngay.

Ông đặt hoa hồng vào bồn rửa bát trong bếp và tháo tạp dề ra. Sau khi lấy hai hộp nước soda từ tủ lạnh ra, ông dừng lại một chút trước tấm gương ở hành lang để sửa sang cho gọn chỗ tóc cuối cùng còn sót lại của mình.

- Nước mát đấy! - Ông nói và ngồi vào bàn.

Lauren cảm ơn ông.

- Mẹ cô không đàm đơn kiện, tôi chẳng có lý do gì để tóm cổ anh chàng kiến trúc sư của cô cả!

- Đối với một vụ bắt cóc, Nhà nước phải đứng ra làm nguyên đơn chứ nhỉ, đúng không? - Lauren hỏi và uống một ngụm nước chanh.

- Đúng, nhưng chúng tôi có một vấn đề nhỏ, hồ sơ bị thất lạc. Cô biết đấy, đồn cảnh sát đôi khi rất lộn xộn!

- Ông không muốn giúp đỡ tôi phải không?

- Cô vẫn chưa nói cho tôi biết là cô tìm kiếm cái gì!

- Tôi tìm cách để hiểu.

- Điều duy nhất cần phải hiểu, đó là anh chàng này đã cứu sống cô.

- Tại sao anh ta lại làm như vậy?

- Không phải tôi là người cần trả lời cô. Hãy hỏi anh

ta ấy. Cô có anh ta trong tay mà... đó là bệnh nhân của cô.

- Anh ta không muốn nói gì với tôi hết cả.

- Anh ta có những lý do riêng, tôi đoán vậy.

- Thế lý do của ông là gì?

- Tôi cũng giống như cô, bác sĩ ạ, tôi buộc phải giữ bí mật nghề nghiệp. Tôi không cho rằng đến khi về hưu cô có thể tự giải phóng mình khỏi sự ràng buộc này được.

- Tôi chỉ muốn biết lý do hành động của anh ta thôi.

- Cứu sống cô không phải là lý do đủ cho cô sao? Cô làm điều đó hàng ngày đối với những người không quen biết... chẳng lẽ cô lại trách anh ta vì đã muốn thử một lần!

Lauren bỏ cuộc.

Cô cảm ơn viên thanh tra đã tiếp cô và đi ra ô tô. Pilguez đi theo cô.

- Cô hãy quên bài giảng đạo đức của tôi đi, tôi lờ đấy. Tôi không thể kể cho cô điều mà tôi biết được, cô sẽ cho là tôi điên mất, cô là bác sĩ, tôi là một ông già, tôi hoàn toàn không muốn bị các cơ quan có trách nhiệm đến đưa đi.

- Tôi phải giữ bí mật nghề nghiệp cơ mà, ông hãy nhớ cho như vậy!

Viên thanh tra nhìn Lauren dò xét. Ông nghiêng người về phía cửa xe rồi kể lại cuộc phiêu lưu điên rồ nhất mà ông từng trải qua trong đời; câu chuyện bắt đầu vào một đêm mùa hè, trong ngôi nhà bên bờ biển, ở vịnh Carmel.

- Tôi còn có thể nói gì với cô được nữa? - Pilguez tiếp tục. - Lúc ấy bên ngoài trời ba mươi độ và trong nhà cũng gần như vậy. Vậy mà tôi rùng mình, bác sĩ ạ! Cô nằm ngủ

trên giường trong cái phòng làm việc nhỏ ấy, ngay cạnh chỗ tôi với anh ta ngồi, và trong lúc anh ta kể cho tôi nghe câu chuyện kỳ quặc của mình, tôi cảm thấy sự hiện diện của cô, lúc thì bên cạnh anh ta, thỉnh thoảng còn như là cô ngồi cạnh tôi nữa. Thế là tôi tin anh ta. Hẳn là vì tôi đã muốn tin. Đây không phải là lần đầu tiên tôi nghi lại về vụ này. Nhưng biết giải thích cho cô thế nào nhỉ? Câu chuyện này đã thay đổi cách nhìn của tôi, và có lẽ còn thay đổi đôi chút đời tôi nữa. Vậy nếu cô có coi tôi là một lão già điên thì mặc kệ.

Lauren đặt tay mình lên tay viên cảnh sát. Mặt cô sáng bừng lên:

- Tôi cũng thế, tôi cũng đã tưởng là mình bị điên. Tôi hứa với ông là sẽ có ngày tôi kể cho ông nghe một câu chuyện cũng khó tin như vậy, chuyện đó xảy ra vào ngày hội câu cua bể.

Cô nhòm dậy để hôn vào má ông, và ô tô mất hút trên đường phố.

- Cô ta muốn gì vậy? - Nathalia hỏi khi vừa hiện ra bên cánh cửa vào nhà, mặt ngái ngủ.

- Đó là về câu chuyện hồi trước đây mà.

- Họ mở lại cuộc điều tra à?

- Cô ta mở lại! Thôi, lại đây, anh sẽ làm cho em bữa ăn sáng.

18

Ngày hôm sau, Paul đến bệnh viện vào giữa buổi sáng. Arthur đợi anh trong phòng, quần áo đã mặc chỉnh tề.

- Sao cậu lâu thế!

- Tớ đứng dưới kia một tiếng đồng hồ rồi. Người ta bảo tớ rằng cậu không thể ra viện trước khi các bác sĩ đi tua, mà các bác sĩ đi tua vào lúc mười giờ, vì thế tớ không thể lên sớm hơn được.

- Các bác sĩ qua đây rồi.

- Cái ông già hay càu nhàu có đến đây không?

- Không, từ khi mổ xong tớ không thấy ông ấy, một đồng nghiệp của ông ấy điều trị cho tớ. Ta đi chứ? Tớ chán ở đây lắm rồi.

Lauren đi ngang qua đại sảnh bằng những bước đi dứt khoát. Cô cho thẻ của mình vào máy điện từ và bước vào sau quầy đón tiếp. Betty ngẩng đầu lên khỏi đồng hồ sơ.

- Ông Fernstein ở đâu vậy? - cô hỏi bằng một giọng kiên quyết.

- Chị biết câu nói “đón trước tai họa”, nhưng em thì lại còn chạy đi tìm tai họa nữa!

- Chị trả lời câu hỏi của em đi!

- Chị thấy ông ấy đi lên phòng làm việc, ông ấy phải lấy những giấy tờ gì đó, ông ấy nói với chị là sẽ đi ngay.

Lauren cảm ơn Betty và đi ra thang máy.

*

* *

Giáo sư ngồi sau bàn làm việc. Ông đang thảo một bức thư. Có tiếng gõ cửa. Ông đặt bút xuống và đứng dậy ra mở cửa. Lauren bước vào ngay.

- Tôi tưởng cô còn bị cấm đến bệnh viện này vài ngày nữa chứ? Có lẽ tôi tính sai chăng - giáo sư nói.

- Một bác sĩ nói đối bệnh nhân của mình thì sẽ phải chịu hình phạt nào ạ?

- Cũng tùy, phải xem điều đó có vì lợi ích của người bệnh không.

- Nhưng nếu đó là vì lợi ích của bác sĩ thì sao ạ?

- Tôi sẽ cố tìm hiểu xem lý do gì đã khiến cho ông ta làm như vậy.

- Thế nếu như bệnh nhân này lại cũng là học trò của bác sĩ ấy?

- Nếu vậy thì ông ta không còn đáng tin gì nữa. Trong trường hợp này, tôi nghĩ là tôi sẽ khuyên ông ta tự xin thôi việc, hoặc là về hưu.

- Tại sao thầy lại giấu em sự thật?

- Tôi đang viết chuyện đó cho cô đây.

- Em đang ở trước mặt thầy, vậy thầy cứ nói với em đi!

- Hẳn là cô đang nghĩ đến cái anh chàng kỳ dị hồi trước ngồi suốt ngày trong phòng bệnh của cô. Sau khi do dự không biết có nên nhốt anh ta lại vì bệnh sa sút trí tuệ sớm hay không, tôi đã bằng lòng với việc vô hiệu hóa anh ta. Nếu tôi để anh ta kể cho cô nghe câu chuyện của anh ta, cô có khả năng dám làm những buổi thôi miên để tìm hiểu cho rõ chuyện đó lắm! Tôi kéo cô ra khỏi cơn hôn mê không phải để rồi cô lại tự chìm vào đó.

- Vớ vẩn! - Lauren kêu lên và đấm tay xuống bàn làm việc của giáo sư. - Thầy nói thật với em đi!

- Cô muốn nghe sự thật thực à? Tôi báo trước cho cô biết là nó không dễ nghe đâu.

- Không dễ nghe đối với ai?

- Đối với tôi! Trong khi tôi duy trì sự sống cho cô ở bệnh viện của tôi, anh ta lại khẳng định là anh ta sống cùng cô ở bên ngoài! Mẹ cô cam đoan với tôi rằng anh ta không quen biết cô trước khi cô bị tai nạn, nhưng khi anh ta nói với tôi về cô, mỗi một lời nói của anh ta đều chứng tỏ điều ngược lại. Cô có muốn nghe điều khó tin nhất không? Anh ta tỏ ra thuyết phục đến nỗi suýt nữa thì tôi đã tin vào câu chuyện ngụ ngôn ấy.

- Thế nếu như chuyện đó là có thật?

- Vấn đề chính là ở đó, nếu vậy thì tôi không đủ sức để hiểu.

- Chính vì thế mà thầy đã nói dối em suốt thời gian vừa qua?

- Tôi không nói dối cô, tôi bảo vệ cô trước một sự thật không thể chấp nhận được.

- Thầy đã đánh giá thấp em!

- Đây không phải là lần đầu tiên như vậy, chẳng lẽ cô lại trách móc tôi về điều đó?

- Tại sao thầy không thử tìm cách hiểu?

- Ô hay, để làm gì cơ chứ! Chính tôi mới tự đánh giá thấp mình đây. Cô còn cả cuộc đời trước mặt để hủy hoại sự nghiệp của mình bằng việc cố làm sáng tỏ điều bí ẩn này. Tôi có biết một vài sinh viên xuất sắc đã muốn làm y học tiến triển quá nhanh. Tất cả bọn họ đều đã tự làm tiêu tan sự nghiệp của mình. Sẽ có ngày cô hiểu ra rằng, trong nghề của chúng ta, thiên tài không nổi bật hơn người bằng cách đẩy lùi những giới hạn của tri thức, mà bằng cách làm được việc đó với một nhịp điệu không làm đảo lộn cả đạo lý lẫn trật tự đã được thiết lập.

- Tại sao lại phải bỏ cuộc ?

- Tại vì cô sẽ còn sống lâu và tôi thì sắp chết rồi. Một phương trình thời gian đơn giản.

Lauren im bật. Cô nhìn vị giáo sư già của mình, nước mắt rung rung.

- Tôi xin cô, tránh cho tôi chuyện đó! Chính vì thế mà tôi thích viết cho cô hơn đây. Chúng ta đã trải qua những tháng năm tốt đẹp cùng nhau, tôi sẽ không để cho cô có kỷ niệm cuối cùng là về một ông giáo sư già ốm o bệnh tật.

Cô bác sĩ trẻ đi vòng qua bàn làm việc và ôm lấy Fernstein. Ông đứng, tay buông thõng. Và rồi, một cách

hơi vụng về, rốt cuộc ông cũng ôm lấy cô học trò của mình và nói thắm vào tai cô:

- Cô là niềm tự hào của tôi, thành công lớn nhất của tôi, đừng bao giờ bỏ cuộc! Một khi cô còn đây thì tôi còn tiếp tục sống qua cô. Sau này, cô cần phải giảng dạy; cô có tâm cơ và tài năng để làm việc đó; kẻ thù duy nhất của cô là cá tính của cô, nhưng với thời gian thì cũng sẽ ổn thôi! Cứ nhìn mà xem, tôi xoay xở cũng không đến nỗi tồi, nhưng cô mà biết tôi lúc tôi bằng tuổi cô bây giờ nhỉ! Thôi, bây giờ cô hãy đi đi và đừng ngoái lại. Tôi muốn khóc vì cô lắm, nhưng tôi không muốn cô nhận ra điều đó.

Lauren ôm siết Fernstein thật chặt.

- Em biết làm sao đây nếu không có thầy? Em còn có thể cự nự với ai được nữa? - Lauren vừa nói vừa khóc nức nở.

- Rồi cô cũng đi lấy chồng thôi mà!

- Thứ Hai thầy không còn ở đây nữa à?

- Tôi còn chưa chết đâu, nhưng tôi sẽ đi khỏi đây.

Chúng ta sẽ không gặp lại nhau nữa, nhưng chúng ta sẽ thường xuyên nghĩ đến nhau, tôi tin chắc là như vậy.

- Em chịu ơn thầy biết bao nhiêu.

- Không đâu - Fernstein nói và bước xa ra đôi chút. -

Cô chỉ cần cảm ơn chính mình thôi. Điều mà tôi đã dạy cho cô, bất cứ giáo sư nào khác cũng có thể dạy cho cô được, chính cô đã làm nên sự khác biệt. Nếu cô không phạm phải những sai lầm giống tôi, cô sẽ là một thầy thuốc lớn.

- Thầy chẳng phạm một sai lầm nào cả.

- Tôi đã để Norma phải chờ đợi quá lâu, giá như tôi

để cho cô ấy bước vào đời tôi sớm hơn, giá như tôi bước vào đời cô ấy, tôi đã có thể là một cái gì đó hơn là một giáo sư giỏi.

Ông quay lưng lại và đưa tay ra hiệu, đã đến lúc cô phải đi. Và như đã hứa, Lauren rời phòng làm việc của ông mà không ngoái lại.

*

* *

Paul lái xe đưa Arthur về nhà. Ngay sau khi bà Morrison xuất hiện cùng với con Pablo, anh bèn phóng đến chỗ làm việc. Ngày thứ Sáu bao giờ cũng ngắn và anh còn có một đồng hồ sơ đang bị chậm trễ. Trước lúc Paul đi, Arthur đề nghị Paul một đặc ân cuối cùng, một điều mà anh đã mơ ước từ mấy ngày nay.

- Chúng ta sẽ xem sức khỏe cậu sáng mai thế nào đã.

Tối nay tớ sẽ qua thăm cậu. Bây giờ thì nghỉ ngơi đi.

- Thì tớ chỉ làm có mỗi việc nghỉ ngơi thôi đấy chứ!

- Thế thì cứ tiếp tục như vậy đi!

*

* *

Lauren tìm thấy một phong bì làm bằng loại giấy cứng nằm trong hòm thư của cô. Cô vừa đi lên cầu thang vừa bóc thư ra. Bước vào nhà, cô rút từ trong phong bì ra một bức ảnh lớn, kèm theo một bức thư ngắn.

Trong suốt thời gian hành nghề của tôi, tôi đã giải quyết phần lớn các câu đố bằng cách tìm kiếm giải pháp ngay tại

nơi xảy ra vụ án. Đây là bức ảnh và địa chỉ của ngôi nhà, nơi tôi đã tìm thấy cô. Tôi mong cô kín đáo cho. Hồ sơ này đã bị thất lạc do sơ ý...

Chúc may mắn.

George Pilguez.

Thanh tra cảnh sát về hưu

Tái bút: Cô không hề thay đổi.

Lauren đóng phong bì lại, nhìn đồng hồ đeo tay và lập tức đi ra tủ quần áo. Trong lúc chuẩn bị túi hành lý, cô gọi điện thoại cho mẹ.

- Đó không phải là một ý hay đâu, con biết không. Cái lần cuối cùng mà con đi nghỉ cuối tuần ở Carmel ấy...

- Mẹ ơi, con chỉ nhờ mẹ trông con Kali thêm ít nữa thôi mà.

- Con đã bảo mẹ phải hứa không được sợ con, nhưng con không thể cấm mẹ lo cho con được. Con phải cẩn thận nhé và đến đó thì gọi điện cho mẹ biết là con đã đến nơi.

Lauren đập máy. Cô quay lại tủ quần áo và rướn người để với lấy mấy cái túi du lịch khác. Cô bắt đầu nhồi vào túi những xấp quần áo và khá nhiều đồ đạc.

*

*

*

Arthur mặc vào người quần dài và áo sơ mi. Anh đi những bước đầu tiên trên đường phố, khoác tay bà Rose. Sau lưng họ, Pablo kéo căng sợi dây buộc cổ, dùng bốn chân để kìm lại.

- Chúng ta sẽ xem nốt phần cuối phim khi mày làm xong cái việc mà mày phải làm! - Bà Morrison nói với con chó của mình.

*

* *

Cánh cửa căn hộ mở ra. Robert bước vào phòng khách. Anh đến sau lưng Lauren và vòng tay ôm cô.

Lauren giật nảy mình.

- Anh không muốn làm em sợ!

- Nhưng anh đã làm rồi đấy.

Robert nhìn đồng hành lý chất giữa phòng.

- Em đi xa à?

- Chỉ đi hai ngày nghỉ cuối tuần thôi.

- Thế mà em cần tất cả những cái túi này?

- Chỉ có cái túi đồ ở cửa ra vào thôi, những túi khác là của anh đấy.

Cô đến gần anh và đặt hai tay lên vai anh.

- Anh nói với em là mọi thứ đã thay đổi kể từ khi em bị tai nạn, nhưng điều đó không đúng. Ngay cả trước đó chúng ta cũng đã chẳng hạnh phúc mấy. Về phần em thì nghề nghiệp của em đã ngăn cản em nhận ra điều đó. Điều khiến em thấy lạ lùng là cả anh cũng chẳng nhận ra.

- Vì anh yêu em chẳng?

- Không, cái mà anh yêu là việc chúng mình làm thành một đôi, chúng mình che chở cho nhau khỏi sự cô đơn.

- Như vậy cũng đâu đến nỗi tồi.

- Nếu anh thành thực, anh sẽ sáng suốt hơn. Em

muốn anh đi thôi, Robert. Em đã sắp xếp đồ đạc của anh để anh đem về nhà anh.

Robert nhìn cô, vẻ bối rối:

- Vậy là xong hẳn đấy, em đã quyết định chấm dứt rồi?

- Không, em nghĩ là chúng ta đã cùng quyết định điều đó, em là người đầu tiên nói hẳn ra, thế thôi.

- Em không muốn cho chúng mình có được cơ hội thứ hai sao?

- Nếu vậy đó sẽ là cơ hội thứ ba. Đã rất lâu rồi chúng ta bằng lòng với việc ở bên nhau, nhưng đó là một tiện nghi không đủ, giờ đây em cần tình yêu.

- Anh có thể ở lại đây đêm nay được không?

- Anh thấy chưa, người đàn ông của đời em thì sẽ chẳng bao giờ đặt ra câu hỏi này.

Lauren cầm lấy túi hành lý của mình. Cô hôn lên má Robert và ra khỏi nhà, không ngoái lại.

Động cơ của chiếc xe kiểu Anh cũ kỹ nổ ngay lập tức. Cửa gara nâng lên và chiếc Triumph phóng vọt ra phố Green. Đến góc phố thì xe rẽ. Trên vỉa hè, một con chó giống *jack russell* đang chạy lon ton về phía công viên nhỏ, một người đàn ông và một bà lão đi ngang qua phía sau một cây tiêu huyền.

Đến gần bốn giờ chiều, cô đi vào đường số 1, con đường chạy dọc Thái Bình Dương. Xa xa, những vách đá dường như nổi bật lên trong sương mù, như một dải băng

ten tối sẫm viền lửa.

Cô đến một thành phố gần như vắng ngắt khi chiều buông xuống. Cô đỗ xe ở khu vực đậu xe dọc bãi biển và ra ngồi một mình trên đê chắn sóng. Những đám mây lớn bao phủ chân trời. Đằng xa, bầu trời đang chuyển từ màu tím nhạt sang màu đen.

Đầu buổi tối, cô vào khách sạn Carmel Valley. Nhân viên tiếp đón trao cho cô chìa khóa một ngôi nhà *bungalow*²⁹ nằm nhô lên trên vịnh Carmel. Lauren đang dỡ hành lý trong túi ra thì những tia chớp đầu tiên lóe lên trên bầu trời. Cô chạy ra ngoài để đưa chiếc Triumph của mình vào chỗ có mái che rồi đi vào nhà dưới trời mưa như trút nước. Quấn trong một chiếc áo choàng bằng sợi bông dày, cô gọi điện đặt một khay đồ ăn rồi ngồi trước tivi. Kênh ABC đang phát bộ phim yêu thích của cô, *An Affair to Remember*. Cô thả mình theo những giọt mưa gõ vào ô cửa kính. Đến chỗ Cary Grant rót cuộc cũng đặt nụ hôn lên môi Deborah Kerr, cô với lấy cái gối và ôm chặt vào người.

Trời tạnh mưa vào lúc sáng sớm. Trong khu công viên rộng lớn, nước giọt xuống từ những hàng cây và Lauren thì vẫn chưa ngủ được. Cô mặc quần áo vào, khoác lên vai một chiếc áo mưa và ra khỏi phòng.

Ôtô chạy nốt những phút cuối cùng của cái đêm dài

29. Loại nhà nhỏ một tầng làm bằng gỗ, có hiên rộng, thường thấy ở vùng duyên hải.

ấy, đèn pha rọi sáng những dải màu da cam và trắng xen kẽ nhau ở mỗi chỗ ngoặt xẻ sâu vào vách đá. Phía xa, cô phỏng đoán những con đường viền quanh khu nhà và lái xe đi vào một con đường đất nện. Đến khúc ngoặt của một đường cong, cô đỗ xe lại ở một chỗ thụt vào, giấu ô tô sau rặng bách. Cái cổng sắt màu xanh, lá cây sừng sững trước mặt cô. Cô đẩy cánh cửa chắn song sắt được khép lại bởi một sợi dây thừng nhỏ buộc vào với tấm biển ghi địa chỉ của một hãng bất động sản ở vịnh Monterrey. Lauren lách người vào giữa hai cánh cửa.

Cô ngắm nhìn khung cảnh xung quanh cô. Những luống đất đỏ to, trồng một vài cây thông lọng hay thông bạc, cây cù tùng, cây lựu và cây minh quyết, dường như lan ra đến tận biển. Cô đi theo chiếc cầu thang nhỏ bằng đá ven đường. Đến nửa đường, cô đoán ra được dấu tích còn lại của một vườn hoa hồng phía bên tay phải. Vườn hoa bị bỏ hoang nhưng vô số mùi hương quện vào nhau gọi lên theo mỗi bước chân một vũ điệu *farandole* của những kỷ niệm. Những cây to trĩu xuống dưới làn gió nhẹ buổi bình minh.

Trước mặt cô, cô nhìn thấy ngôi nhà của sổ đóng kín mít. Cô tiến đến bên thềm, trèo lên mấy bậc và dừng lại dưới mái hiên. Đại dương dường như muốn đập vỡ những mỏm đá, các đợt sóng cuốn đi những đám rong rêu quện lẫn những búi lá kim. Gió lùa vào tóc cô, cô hất tóc lại về phía sau.

Cô vòng quanh nhà, tìm cách đi vào. Tay cô lướt nhẹ trên mặt tường, những ngón tay cô dừng lại trên một

miếng chêm, dưới một cánh cửa sổ. Cô rút miếng chêm và cánh cửa gỗ mở ra với tiếng kêu ken két ở bản lề.

Lauren áp đầu vào cửa kính. Cô thử nâng tấm cửa kính kiểu “máy chêm” lên; kiên quyết, cô nhẹ nhàng kéo chốt cửa ra, nó liền trượt theo cái rãnh dành cho nó. Không còn gì ngăn cản cô luồn vào nhà nữa.

Cô khép lại tấm cửa gỗ và cửa kính phía sau mình. Rồi cô đi xuyên qua căn phòng làm việc nhỏ, liếc mắt nhìn thoáng qua chiếc giường rồi đi ra.

Cô bước chậm rãi trong hành lang, sau những bức tường, mỗi căn phòng chứa đựng một bí mật. Và Lauren tự hỏi không biết cái cảm giác gần gũi này xuất phát từ câu chuyện được nghe kể trong một căn phòng bệnh viện hay từ xa hơn nữa.

Cô vào bếp, tìm đập mạnh hơn; cô nhìn xung quanh mình, mắt đắm lệ. Trên bàn, một ấm pha cà phê kiểu Ý trông có vẻ quen thuộc đối với cô. Cô ngập ngừng, cầm cái ấm lên, vuốt nhẹ rồi lại đặt xuống.

Cánh cửa tiếp theo mở vào phòng khách. Một cây đàn dương cầm dài nằm im lìm trong bóng tối của căn phòng. Cô rút rè bước lại gần, ngồi vào ghế; những ngón tay cô đặt lên phím đàn dạo những nốt nhạc yếu ớt đầu tiên trong bản “Ánh trăng” của *Werther*. Cô quỳ xuống tám chầm và để bàn tay lướt nhẹ trên những sợi tơ len.

Cô đi xem lại từng chỗ một, treo lên trên gác, chạy từ phòng này sang phòng khác; và dần dần, những kỷ niệm của ngôi nhà đã biến thành khoảnh khắc hiện tại.

Một lát sau, cô đi xuống cầu thang và trở lại phòng làm việc. Cô nhìn chiếc giường, bước từng bước lại gần chiếc tủ tường và đưa tay ra. Cô chỉ khẽ chạm vào nắm đấm, của tủ đã bắt đầu xoay. Dưới mắt cô, ánh lên hai ổ khóa của một chiếc vali nhỏ màu đen.

Lauren ngồi xếp bằng, cô kéo hai cái chốt, và nắp vali mở ra.

Trong vali đầy các đồ vật đủ kích cỡ, có những bức thư, một vài tấm ảnh, một chiếc máy bay làm bằng bột nặn, một chuỗi vòng cổ bằng vỏ ốc, một chiếc thìa bạc, những chiếc giày cho trẻ sơ sinh và một cặp kính râm loại cho trẻ em. Một chiếc phong bì làm bằng loại giấy Rives có đề tên cô. Cô cầm phong bì trong tay, hít mùi giấy, bóc phong bì ra và bắt đầu đọc.

Theo những dòng chữ, cô khám phá ra một bàn tay run rẩy, những mảnh kỷ niệm cuối cùng đã tái hợp lại thành một câu chuyện...

Cô bước lại giường và ngả đầu lên gối, để đọc lại và đọc lại nữa trang cuối cùng, với những dòng chữ sau:

... Câu chuyện đã khép lại như vậy đó, với nụ cười của em và khoảng thời gian của một sự vắng mặt. Anh vẫn còn nghe thấy những ngón tay em dạo trên phím dương cầm của tuổi thơ anh. Anh đã tìm em khắp nơi, cả ở những nơi khác

nữa. Anh đã tìm thấy em, dù anh ở đâu, anh ngủ thiếp đi trong cái nhìn của em. Da thịt em là da thịt của anh. Với hai nửa của chúng ta, chúng ta đã sáng tạo ra những lời hứa hẹn; cùng nhau, chúng ta đã từng là ngày mai của chúng ta. Từ đây, anh biết là những giấc mơ điên rồ nhất được viết nên bằng thứ mực của trái tim. Anh đã sống ở nơi mà những kỷ niệm được xây đắp chung đôi, xa ánh mắt người đời, trong bí mật của một điều thầm kín riêng tư duy nhất, nơi em vẫn còn ngự trị.

Em đã cho anh cái mà anh chưa từng ngờ tới, một khoảng thời gian mà mỗi giây phút bên em đều có ý nghĩa trong đời anh hơn tất cả những giây phút khác. Sẽ có ngày em nhớ lại được không? Anh đã yêu em đến mức mà anh chưa từng tưởng tượng nổi rằng có thể yêu như vậy. Em bước vào đời anh như người ta bước vào mùa hè.

Anh không thấy tức giận, không thấy hối tiếc. Những khoảnh khắc mà em đã cho anh có một cái tên, tuyệt diệu. Nó vẫn mang cái tên này, nó được làm từ sự vĩnh cửu của em. Dù không có em, anh cũng sẽ không bao giờ còn đơn độc nữa, bởi vì em tồn tại ở một nơi nào đó.

Arthur

Lauren nhắm mắt lại, áp tờ giấy vào mình. Một lúc lâu sau đó, giấc ngủ bị thiếu hồi đêm cuối cùng đã đến với cô.

*

* *

Buổi trưa, một luồng ánh sáng vàng rực rọi vào qua

khe cửa chớp. Tiếng bánh xe ô tô kêu in ít trên đường sỏi, trước cổng vào. Lauren giật nảy mình. Cô vội vàng tìm một chỗ an toàn để trốn.

*

* *

- Tớ đi lấy chìa khóa rồi sẽ quay lại mở cửa cho cậu - Arthur vừa nói vừa mở cánh cửa xe Saab.

- Cậu không muốn để tớ đi à? - Paul đề nghị.

- Không, cậu không biết mở cửa sổ đâu, phải có mợ đẩy.

Paul xuống ô tô, anh mở thùng xe và lấy ra cái túi đựng dụng cụ.

- Cậu làm cái gì vậy? - Arthur vừa đi vừa hỏi.

- Tớ sẽ tháo cái biển “bán nhà” đi, nó che mất tầm nhìn.

- Đợi một phút nhé, tớ sẽ mở cửa cho cậu - Arthur nói tiếp và đi về phía cánh cửa sổ đóng kín.

- Cứ thông thả, ông bạn! - Paul trả lời, tay cầm một cái cờ lê.

*

* *

Arthur đóng cửa sổ lại và đi lấy cái chìa khóa dài để trong chiếc vali đen. Anh mở cửa tủ và giật nảy mình. Một con cú nhỏ màu trắng đậu trên bàn tay từ trong bóng tối

hướng thẳng vào anh, cái nhìn được giấu sau một cặp kính râm trẻ em mà Arthur nhận ra ngay lập tức.

- Tôi nghĩ là nó đã khỏi bệnh rồi, nó sẽ không bao giờ sợ ánh sáng ban ngày nữa - một giọng nói rụt rè ẩn trong bóng tối cất lên.

- Tôi sẵn lòng tin điều đó lắm, cái kính này chính tôi đã từng đeo mà; có thể nhìn thấy qua đó những điều kỳ diệu đủ màu sắc.

- Hình như vậy đó! - Lauren trả lời.

- Tôi hoàn toàn không muốn tò mò đâu, nhưng cô với chú cú này làm gì ở đây vậy, cả hai vị?

Cô bước lên một bước và ra khỏi bóng tối.

- Điều mà tôi sắp nói với anh đây không phải là dễ nghe, thật khó mà chấp nhận, nhưng nếu anh vui lòng nghe câu chuyện của chúng ta, nếu anh vui lòng dành cho em sự tin cậy, thì có thể cuối cùng anh sẽ tin em, và điều đó rất quan trọng, bởi vì bây giờ em đã biết, anh là người duy nhất trên đời mà em có thể chia sẻ bí mật này.

Và thế là Arthur cũng bước vào trong tủ...

ĐOẠN KẾT

Vào dịp Noel, Paul và Onega dọn đến ở tại một căn hộ cạnh khu Marina.

Bà Kline đã thắng trong cuộc thi đánh bài *bridge* của thành phố, rồi đến mùa hè sau đó thì bà lại thắng trong cuộc thi của bang California. Bà bắt đầu chuyển sang chơi *poker*, và vào lúc những dòng này được viết ra, bà đang tham dự vòng bán kết giải vô địch toàn quốc tại Las Vegas.

Giáo sư Fernstein qua đời trong phòng của một khách sạn ở Paris. Norma đã đưa ông đến Normandie để ông yên nghỉ không xa người chú ruột của mình, người đã ngã xuống trên mảnh đất Pháp vào một ngày tháng Sáu năm 1944.

George Pilguez và Nathalia đã kết hôn trong một nhà thờ nhỏ của Venice. Ở Da Ivo, một quán ăn bình dân cực

ngon, họ ngồi ăn tối đối diện với bác sĩ Lorenzo Granelli mà không biết. Họ tiếp tục một chuyến du lịch dài ở châu Âu. Mới đây, đồn cảnh sát quận 7 đã nhận được một tấm bưu ảnh gửi từ Istanbul.

Bà Morrison đã thực hiện được một việc tưởng chừng bất khả thi là cho Pablo gá duyên với một con chó cái giống *jack russell*, nhưng sau khi lũ chó con ra đời thì mới té ra rằng đó là một con giống *fox terrier*. Pablo nuôi hai trong số sáu đứa con của nó.

Betty vẫn là y tá trưởng của khoa cấp cứu bệnh viện San Francisco Memorial.

Về phần Arthur và Lauren, họ chỉ mong mọi người đừng có quấy rầy họ...

Trong một thời gian nữa...

CẢM ƠN

Gửi tới: Nathalie André, Claire Barsacq, Kamel Berkane, Patrice Binet-Descamps/ Le Prince Maurice, Antoine Caro, Dr Delalande, Dr Lefèvre, Dr Hervé Raffin, Dr Tarragano, Dr Philippe Bouron, Marie Drucker, Guillaume Gallienne, Sylvie Gendron, Emmanuelle Hardouin, Mark Kessler, Katrin Hodapp, Asha Last, Kerry Glencorse, Claudine Guérin, Nadia Jaray, Raymond và Danièle Levy, Lorraine Levy, Florence de Montlivaut, Pauline Normand, Marie-Ève Provost, Roseline Manon Sbaiz, M.Zambon.

Nicole Lattès, Leonello Brandolini, Serge Bovet, Ann-Marie Lenfant, Lydie Leroy, Aude de Margerie, Élisabeth Villeneuve, Joël Renaudat, Arié Sberro và toàn bộ ê kíp nhà xuất bản Robert Laffont.

Philippe Guez

và

Susanna Lea và Antoine Andouard.

Gặp lại

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

65 Nguyễn Du - Hà Nội

Tel & Fax: 8222135

E-mail: nxbhoinhavan@hn.vnn.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản

NGUYỄN PHAN HÁCH

Chịu trách nhiệm bản thảo

PHẠM SÔNG HỒNG

* Biên tập: **PHÒNG VHNN**

* Thiết kế bìa: **HỮU KHOA**

* Trình bày: **KIM LIÊN**

* Sửa bản in: **BẰNG NGUYỄN**

Liên kết xuất bản và phát hành:

CÔNG TY VĂN HÓA & TRUYỀN THÔNG NHÀ NAM

1B/IF1, Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 04.5146875 - Fax: 04.5146965

Đại diện tại TP Hồ Chí Minh

166A Hồ Văn Huê, Phường 9, Quận Phú Nhuận

Điện thoại: 08.8456072 - Fax: 08.9971916

In 2.000 cuốn, khổ 13 x 20.5cm tại Công ty In Tiến Bộ, 175 Nguyễn Thái Học, Ba Đình, Hà Nội. Căn cứ trên số đăng ký kế hoạch xuất bản: 437-2006/CXB/59-32/HNV và quyết định xuất bản số 708/QĐ-NXB HNV của Nhà xuất bản Hội Nhà Văn ngày 11.12.2006. In xong và nộp lưu chiểu quý I năm 2007.

"Một buổi sáng, anh ấy hứa kể cho con nghe một câu chuyện thật khó tin, thế rồi anh ấy biến mất..."

Lauren

"Có những nỗi buồn của tình yêu mà thời gian không thể xóa nhòa, nó để lại trong nụ cười những vết sẹo không bao giờ lành hẳn..."

Arthur

Nếu cuộc đời có khi nào mang lại cho Arthur và Lauren một cơ may thứ hai để gặp lại, liệu họ có bất chấp mọi hiểm nguy để nắm bắt lấy nó? Marc Levy đã trở lại với những nhân vật trong tiểu thuyết đầu tay Nếu em không phải một giấc mơ... trong một Gặp lại hài hước và lãng mạn, dẫn dắt độc giả vào một chuyến phiêu lưu chưa từng có, thấm đẫm cảm xúc, bằng một giọng điệu hóm hỉnh và vô số những tình tiết bất ngờ nối tiếp...

"Gặp lại một lần nữa cho thấy phong cách trữ tình của tác giả... Đơn giản là một cuốn sách tuyệt vời, mang lại cho ta niềm sáng khoái!"

Le Courrier Picard

Giá: 48.000 đ



8 936024 910808

